

LÁ THƯ ĐÔNG KINH

QUYỂN 1

VÀI LỜI GIỚI THIỆU

Có cần giới thiệu ông Thanh Sĩ với bạn đọc chăng?

Với hai chữ Thanh Sĩ, tự nó đã đủ giới thiệu rồi. Còn ai ở miền Tây Nam Việt hay khu vực châu thổ sông Cửu Long mà chẳng biết hay nghe tên ông Thanh Sĩ, một nhà thuyết pháp ứng khẩu làm vang dậy trong tám năm, từ năm 1948 ngày ông ra đời cho đến năm 1955 năm ông xuất ngoại sang Đông Kinh, thủ đô nước Nhật, sau ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt. Ông đi đến tỉnh nào, mỗi khi ông thuyết pháp, hằng vạn người vân tập nghe, phân phát, đề tỉnh với những vần thi ứng khẩu thao thao bất tuyệt, kéo dài hai ba tiếng có khi đến năm sáu tiếng đồng hồ liên tiếp.

Nhứt là trong những năm 1952, 1953, 1954 ông thường xuyên thuyết pháp ứng khẩu trong những ngày sóc vọng và mở những khóa huấn luyện đạo đức tại ngôi Tây An Cổ Tự ở xã Long Kiến, Quận Chợ Mới, tỉnh Long Xuyên. Tiếng tăm của ông ngày càng lan rộng từ tỉnh này sang tỉnh nọ, người câu hội đổ về xã Long Kiến như làn nước lũ, đến xin thơ bài, hoặc đến nghe thuyết pháp ứng khẩu chưa từng thấy. Từ đó

danh từ “Cậu Hai Nhỏ” được truyền bá khắp nơi và đã trở thành một mỹ hiệu mà người đời tôn xưng ông.

Tài thuyết pháp ứng khẩu với những vần thơ siêu thoát trác tuyệt tuôn ra như suối đổ mà người ta chỉ tìm thấy ở những bậc siêu nhân thoát tục, cộng thêm với sự xuất hiện của ông ngay sau khi Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt, đúng lúc tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo đang bàng hoàng vì sự ra đi đột ngột của Đức Thầy và đang cần được diu dắt trên con đường đạo lý, càng làm cho anh em tín đồ đặt ra nghi vấn.

Ông Thanh Sĩ là ai? Sứ mạng của ông thế nào? Là vì từ ngày ông Thanh Sĩ ra đời, ông không hề xưng hô lớn lối ông kia bà nọ như bao nhiêu người khác, vì theo ông: hễ có xưng là có xọp. Ông rất khiêm tốn nhận mình là một tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo và cũng gọi Đức Huỳnh Giáo Chủ là Đức Thầy như bao nhiêu anh em tín đồ khác.

Trong quyển “Châu Thuyết”, ông đã thổ lộ:

*Kể từ ngày ló dạng Sĩ Thanh
Miền Châu Đốc chỉ rành đường lối
Khi vắng mặt Đức Thầy tâm tôi
Giục giã người phẫn khởi tu hành*

Trong “Bán dạ đông thiên”, ông cũng nhắc lại bốn phận của ông trong lúc Đức Thầy vắng mặt:

*Đây này bá tánh hồi ơi!
Ta không hề có một lời xưng hô.
Kiếng nhà bụi héo bụi khô,
Phải đem nước mắt tưới vô đỡ cành.
Phận ta đạo lý chưa rành,
Khi Thầy vắng mặt đâu đành ngó lơ.
Nói ra hoặc viết giảng cơ,*

*Khuyên nhau kéo để lu mờ đạo tâm.
 Ví như lời có sai lầm,
 Cũng nên tha thứ chớ tâm ngạo cười.
 Nhược bằng nhận lẽ tốt tươi,
 Đây xin khuyên đó mỗi người rón ghi.*

Để đánh tan những điều xuyên tạc mà người ta đã bịa đặt ngổ hầu gây hoang mang cho anh em tín đồ, nhứt là Đức Ông, Đức Bà, trong “Châu Thuyết”, ông phải phân trần và khéo léo cho biết vai trò môn đệ của ông đối với Đức Thầy:

*Nhấn với gởi những điều hiền đức,
 Về Hòa Hảo tỏ tường sự thật,
 Cho Ông, Bà lòng bớt nghi nan,
 Rằng tôi đây chung một đạo tràng,
 Nay gặp lúc nhận Nam én Bắc;
 THẦY LẠC TỬ không ai dui dắt,
 Tôi đứng ra để nhắc đệ huynh.
 Noi theo Ngài Phật Tổ hy sinh.
 Là vật chất dứt tình tham luyến;
 Chớ chằng có làm điều tà kiến.
 Xin nhờ ơn mình chánh giùm cho.
 Lấy lòng thương biển cả lân mô.
 Cũng được chút thơm tho đạo lý.*

Và trong một đoạn khác, ông than thở về tình cảnh đau thương của Thầy lạc Tử:

*Buồn nhớ đến công THẦY,
 Niềm thương Tử khó khuây.
 Yêu đời, đời chằng rõ.
 Mến Đạo, Đạo đâu hay.*

*Mượn mực khuyên nhau tình.
Cây lời gọi bớt say.
Trông cho ngư thủy hội.
SỰ ĐỆ hết u hoài (*).*

Cuộc thuyết pháp ứng khẩu thu hút quần chúng ngày càng đông, anh em tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, sau ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt như thuyền nan mất địa bàn giữa bể to sóng lớn, nay đã lấy lại bình tĩnh và mạnh dạn tiến bước trên đường Đạo Thầy.

Với đà đang tiến lên, ông Thanh Sĩ cho mở ba khóa huấn luyện tại ngôi Tây An Cổ Tự, đào tạo một số cán bộ đạo đức làm cơ sở cho cuộc hoằng dương giáo pháp một ngày một khuếch trương và hiển phát.

Nhưng ở đời, luật dịch hóa sinh hư dĩ thái vẫn luôn luôn chi phối vào đạo nghĩa và cuộc sống con người. Đứng trước nạn độc tài với chánh sách kỳ thị tôn giáo đang chớm nở, ông Thanh Sĩ đã tiên liệu thời cuộc, nên đành cất bước Đông Du. Khi lên đường, ông có để lại một bài thơ tứ tuyệt nhưng chỉ có hai câu đầu, còn hai câu sau, ông hẹn ngày về sẽ hoàn tất.

Hai câu ấy như vậy:

*Loạn Nam cơ Bắc khổ ai bi,
Mượn có Đông Du đãi linh kỳ...*

Mặc dù gởi thân nơi xứ lạ quê người, nhưng công cuộc hoằng hóa của ông trong lúc Đức Thầy vắng mặt, không vì thế mà ngưng trệ. Ông tiếp tục viết sám giảng và đều đều gởi về nước liên tục trong 18 năm kể từ năm 1955 đến năm 1973. Trong số những quyển sám giảng ấy có những quyển như: Ánh Sáng Từ Bi, Đường giải thoát, Thần Cơ Thật Luận, Con Thuyền Đại Đạo.v.v... được một số người ngoài đoàn thể

Phật Giáo Hòa Hảo quá ngưỡng mộ xin phép được ấn tống truyền bá trong dân gian, thành thử tên tuổi ông Thanh Sĩ cũng như pháp môn Học Phật Tu Nhân của Phật Giáo Hòa Hảo được dịp truyền rộng ra. Người ta càng ngày càng tìm hiểu ông và giáo pháp của ông xiển minh.

Nhiều anh em tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo cũng như một số đồng bào trong nước viết thư qua Đông Kinh hỏi Đạo và nhờ ông giảng giải những thắc mắc về đạo lý cũng như về thời cơ. Một sự kỳ đặc là có người viết thư hỏi ông, ngoài những lời lẽ viết trong thư, còn nguyện thầm trong bụng với ước vọng là được ông trả lời những điều tâm niệm thầm kín ấy.

Thế mà, do tha tâm thông, ông phúc đáp ngay những điều mật nguyện và những người được thư hồi âm đều lấy làm thỏa mãn và khâm phục chỗ thần giao cách cảm ấy.

Những bức thư trả lời ấy, cho anh em tín đồ cũng như cho đồng bào trong nước, chúng tôi kết tập lại thành những “Lá thư Đông Kinh” mà chúng tôi cho xuất bản theo sự yêu cầu của một số anh em để phổ biến rộng ra vì những lá thư ấy chứa đựng bao nhiêu lời hay ý đẹp hiển lộ cả giáo lý của pháp môn Tu Nhân Học Phật. Đây là những lá thư kết tập được trong vòng 10 năm nay (1963-1973), đương nhiên còn nhiều lá thư nữa mà chúng tôi chưa được duyên tao ngộ.

Vậy kính mong anh em nào thấy thiếu thư mình trong quyển sách này xin vui lòng gửi thư cho chúng tôi một bản sao để chúng tôi kết tập thêm thành quyển thứ hai nếu chúng tôi hội được nhiều Lá thư Đông Kinh khác.

Cơ duyên của ông Thanh Sĩ đã gây với anh em tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo và đồng bào trong nước thật là đậm đà và lời thệ nguyện giác tỉnh người đời của ông thật là to tát.

Những thệ nguyện ấy quá vĩ đại. Trong quyển “Lời Vàng Trong Mộng”, ông đã lập thệ:

*Nguyện đem cái xác mọn này,
Gánh đau sâu cứu mê say cho đời.
Đến khi nào hết người khổ não,
Ta mới vui lòng đáo Tây phang.
Ngày nào còn kẻ khốn nàn,
Ta còn ở thế mở đàng từ bi.*

Trong “Vạn Niên Huynh Đệ”, ông đã nguyện tái thế nếu trong kiếp này chưa được toại nguyện:

*Ta cúi đầu cảm ơn lời khuyên,
Chữ giác dân xin hẹn không quên
Xác này còn cũng vẫn tiến lên,
Xác dầu mắt cũng nguyện tái thế.
Đến chừng nào ngục môn đều bế,
Không còn người tội tệ mới thôi.*

Trong “Đâu Là Phạm Thánh”, ông nguyện cứu thế dầu phải khốn đốn và khi nào cứu an vạn vật, ông mới chịu dứt chuyển thân:

*Chừng nào được cứu an vạn vật,
Đây mới là chịu dứt chuyển thân.
Còn khổ đau một kẻ trên trần,
Đây còn phải lao thân khắp chốn.
Nguyện cứu thế dầu thân khốn đốn,
Cũng xem thường chẳng núng nao lòng.*

Thật là vĩ đại những lời thệ nguyện, chỉ có hàng tu Bồ Tát hạnh mới thệ nguyện lớn lao như thế. Cho nên dầu lâm vào hoàn cảnh nào, ông Thanh Sĩ vẫn phải hoàn thành lời thệ nguyện, dù phải lao thân hay tái hiện.

Có người cho rằng những “Lá Thư Đông Kinh” này là bản di cảo của ông trong cuộc đời hoằng thệ trợ giáo khi Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt. Dù sao ông phải hoàn thành sứ mạng trong cơ duyên thời Hạ nguơn sắp mãn, Thánh Chúa sắp giáng lâm, Long Hoa Hội sắp khai và đời Thượng nguơn sắp lập.

Chúng tôi tin tưởng sứ mạng của ông vẫn còn và cơ duyên của ông chưa mãn, khi đọc mấy vần thơ sau đây:

*Tôi còn đây mà!
Hỡi kẻ quê nhà!
Chớ làm tin nguy,
Làm tui lòng ta.*

*Tôi còn đây mà!
Đi khắp Ta Bà.
Giả hình đủ cách,
Thức tỉnh người ta.*

*Tôi còn đây mà!
Nửa Phật nửa ma.
Chỗ tôi dụng ý,
Khó ai hiểu ra.*

*Tôi còn đây mà!
Đi khắp gần xa
Gieo câu Phật giáo,
Trong khắp người ta.*

Sài Gòn, ngày 27-2-1973
THIỆN DUYÊN

Đông Kinh, Ngày 3-9-1957

Chín Ưa,

Đã xét thấy một cá nhân, hoặc một thiểu số lẻ loi, không đủ sức cất nổi gánh Hòa Hảo Đại Đồng và cũng khó đương ngăn được phái vô thần đang lấn áp và luôn luôn tiêu diệt hạng người có óc tín ngưỡng. Tôi đã nhiều lần trình bày rõ cái thảm trạng đạo giáo ở Việt Nam, ai nấy đều cảm động và đã quyết nắm tay nhau trên địa hạt: Báo Tiến Phật Pháp. Truyền mạnh tinh thần Thế Giới Hòa Bình, trên mọi tầng lớp giai cấp. Giữa các vị Giáo Chủ cùng tôi, đã tiến đến mức không còn thấy cách biệt nhau. Họ đã yêu cầu tôi nên góp phần kinh tế vào tờ báo *Ái Thiên Nhơn Loại* đang phát hành tại Đông Kinh, xây lên một cái giảng đường mở cơ cấu mật thương Nhật Việt, để thay vì cơ quan Liên Lạc Bản Quốc và cũng là để bắc cầu cho đường về của tôi thẳng như còn trong trường hợp khó khăn... Ngoài ra còn nhiều vấn đề quan trọng, mà tôi chưa tiện nói nơi đây, toàn là những mưu định gân cốt cho cuộc thân liên giữa đạo chúng ta với các Tôn giáo Thế giới. Các việc này cần phải có một số ngân quỹ chừng 30 ngàn mỹ kim mới làm đúng theo lời tôi đã hứa một cách danh dự, và sẽ trở đương nổi các vấn đề của tôi đã trù hoạch. Vậy tôi nhờ Chín Ưa đem công việc này, thưa lại với anh em đồng đạo, nên nghĩ đến mối Đạo là lớn, mà vui lòng giúp đỡ tài chánh cho tôi, để sớm hoàn thành mọi việc nói trên.

Tôi không ngớt cảm ơn.

THANH SĨ

2

Tokyo, ngày 11 tháng 12 năm 1961

Lệ thân mến,

Hai lá thư đề ngày 9-11 và 30-11-1961, tôi đã nhận được tất cả. Người quen của anh khi đến Đông Kinh đã có điện thoại cho tôi. Sau đó độ 10 hôm là tôi nhận được năm gói quà. Tôi đã có viết thư ngay cho Ân hay. Có lẽ y đã có cho anh biết tin rồi chớ? Tôi thành thật cảm ơn anh. Bức thư ngày 9-11-1961 tôi đã đọc đúng như tin của tôi biết, và tôi còn biết nhiều hơn. Lời Lệ nói tóm trong thư, xin Lệ và anh em đừng sợ tôi không hiểu hết việc nhà. Sự khổ của Lệ và anh em ở quê nhà đã và đang như thế nào, tôi luôn luôn thông cảm được. Và chính tôi cũng rất đau lòng ngân ấy. Tuy nhiên muốn mua vật quý phải trả giá cao. Chúng ta không nên để sự khổ vỡ được lòng sắt đá, hãy vững đức tin tranh đấu cho chính nghĩa là chứng minh lòng yêu nước, yêu dân, và sùng Đạo. Lệ và anh em ở nhà, chớ ngân ngại một điều gì hy sinh cho chính nghĩa, có chính nghĩa mới có hòa bình hạnh phúc. Nước nhà đang thiếu hòa bình hạnh phúc. Cần phải có Chánh Nghĩa. Mục đích của Đạo là gì? Là cứu đời. Đời tại sao phải cứu? Vì đời thiếu Hòa Bình hạnh phúc. Bây giờ cứu đời bằng cách nào? Bằng Chánh nghĩa. Còn Chánh nghĩa là còn Đạo, đừng sợ Đạo mất, và cũng chớ bi quan Đạo yếu, mà là hãy lo rằng lòng mình yếu. Xin Lệ và anh em nơi quê nhà nhớ kỹ. Còn vấn đề hồi hương của tôi lúc nào cũng chuẩn bị, bất cứ giờ phút nào, có cơ hội thuận tiện đưa đến là tôi đi về ngay. Xin Lệ và anh em hiểu cho lý do thời cơ, và vui lòng thứ cho bước đi dài ngắn, theo tôi nghĩ càng xa nhau càng nhớ nhau hơn, mới hiểu rõ được lòng ấm lạnh của nhau, đừng quan niệm tiêu cực. Điều này xin Lệ và anh em suy rộng cho. Vì không có thì giờ để viết dài hơn. Xin hẹn ở bức thư khác. Tôi xin chúc Lệ và anh em nơi quê nhà, được vạn sự an lành.

THANH SĨ

3

Tokyo, ngày 9-12-1962

Thưa Má,

Thơ nhà vừa mới tới, con đọc thấy Má và anh chị em ở nhà được bình yên mạnh khỏe, con rất mừng, liền viết thư này về cho Má hay tin. Lúc này bên này con vẫn được mạnh và vẫn lo công việc như thường, chớ không có gì thay đổi và số bánh con đã nhận được lâu rồi. Xin má an lòng, và cảm ơn tất cả anh chị em. Con được nghe vấn đề giảng kệ được phép in và phát ra khá rộng thì con rất mừng, vì đó là sự lợi ích cho dân sanh hơn hết trong giai đoạn hiện tại. Con rất mong anh chị em được nhận thức rõ ý nghĩa đó để cùng chung lo truyền bá mạnh mẽ sâu rộng việc Đạo lý trong khắp vùng, để cho các lớp dân chúng hạng trí thức đến nông dân đều được thấm nhuần tinh thần Từ Bi Trí Huệ của nhà Phật ngõ hầu sửa cái tâm tánh trở nên lương thiện đạo đức, để cho đời sống giữa nhau về mặt vật chất cũng như tinh thần bớt dần mọi sự đau khổ. Sở dĩ, đã có nhiều sự đau khổ xảy ra trong thiên hạ là vì người đời thiếu lòng Từ Bi và Trí Huệ mà sanh ra. Tại sao? Vì rằng thiếu lòng Từ Bi, nên người mới nhẫn tâm hại người, để cướp giành quyền lợi và thiếu trí huệ nên người mới không phân biệt được sự thiện ác, thành thử mọi việc chi cũng làm càn làm bướng, để lọt vào lưới tội lỗi, cho nên người đời phải có lòng Từ Bi và Trí Huệ để làm căn bản của đời sống. Các điều này đối với người Phật tử còn có bổn phận phải ra sức khuyến khích. Vậy con xin Má nên nhắc nhở cho anh chị em xa gần được nhớ và nên cố gắng phổ biến giảng kệ đạo đức cho càng ngày càng được bành trướng rộng rãi khắp nơi.

Vấn tất có bấy nhiêu. Con cầu nguyện ơn trên độ Má được luôn mạnh giỏi, và con xin Má trao lời viếng thăm khắp hết đồng đạo xa gần.

Con của Má.

4

Tokyo, ngày 5-1963

Kính thưa Má,

Lúc này Má cũng vẫn được mạnh khỏe, hay có sự ương yếu gì không, và anh em lớn nhỏ xa gần vẫn được bình yên như thường chớ? Ở bên này con vẫn được mạnh. Nhờ có báo chí ngoại quốc, nên tình thế ở bên này con không ngót lo ngại cho Má, và tất cả anh chị em lớn nhỏ xa gần. Con thường âm thầm cầu nguyện cho Má và anh chị em lớn nhỏ được luôn luôn bình an thuận tiện trên đường tu hành, và phổ thông đạo lý trong lúc gay go nước lửa. Cơ tạo và tình đời vẫn còn nhiều sự khắc khe thử thách, kẻ tu hiền thường bị đụng chạm nhiều việc khó khăn, nếu như thiếu đức tin, kém nhận xét, sẽ dễ bị thôi chí ngã lòng, anh chị em lớn nhỏ ở quê nhà, về phương diện đạo đức cần phải có sự đoàn kết chặt chẽ và nung đúc tinh thần Phật pháp lẫn nhau một cách Đại Hùng Đại Lực Đại Từ Bi để cùng tiến tới mạnh mẽ vững chắc và sâu rộng trên đường cứu mình độ thế đúng như lời Thầy Tổ đã dạy; gặp lúc hỗn độn dễ làm cho lòng người rối rắm, anh chị em phải luôn luôn bình tĩnh sáng suốt để phân tách rõ từ việc một, hầu tránh sự lầm lạc đáng tiếc. Lầm lạc thường gặp tai hại. Tai hại ấy hoặc cho mình hoặc cho thiên hạ, tất cả đều là trái đạo Từ Bi, cần phải chọn lọc kỹ lưỡng. Trong lúc vắng Thầy xa bạn và đầy dẫy khó khăn, mà vẫn sốt sắng tu hành thì sự tu hành ấy mới có giá trị và mới thật là kẻ chơn tu. Xin anh chị em rán cố gắng tu hành và rán chung lưng đấu cật nhau lại để củng cố nền đạo. Hãy bỏ tánh ích kỷ, hãy bỏ lối tu riêng, nên kêu gọi và dìu dắt nhau cùng được hăng hái lo việc nhơn nghĩa đạo đức. Đó là tinh đồng đạo, đó là nghĩa đồng bào. Xin anh chị em lớn nhỏ nơi quê nhà, nên ghi nhớ những lời trên đây. Xin Má trao lại cho anh chị em xa gần được biết.

Vấn tất bấy nhiêu điều. Con cầu xin ơn trên Thầy Tổ hộ độ cho Má được luôn luôn mạnh khỏe sáng suốt, và xin Má trao lời con thăm tất cả anh chị em đồng đạo khắp nơi.

Con của Má.

5

Tokyo, ngày 28-10-1963

Thưa Má,

Má và anh chị em gần xa vẫn được bình an mạnh giỏi như thường chớ?

Bên này, con cũng vẫn được mạnh khỏe luôn, mặc dù khí hậu tuy hơn tuần lễ nay bắt đầu lạnh dần. Như con đã có nhiều lần nói trong thư cho Má hay là thường niên đến mùa nóng thì con vẫn được mạnh nhiều, nhưng đến mùa lạnh, thì con thường dễ bị cảm. Nên chỉ hễ mỗi khi sắp sang mùa Đông là con lo sắm một ít món đồ mặc ấm. Và rất cẩn thận sức khỏe. Mùa Đông ở Nhật lạnh hơn nước đá, mỗi buổi sáng nước hồ, nước vũng đều đông đặc như nước đá cả. Nói thế Má và anh chị em bên nhà đủ biết sức lạnh đến bực nào, nhưng cơ thể của con cũng đã chịu quen rồi, thành thử không có điều gì đáng lo ngại lắm. Xin Má và anh chị em nên an tâm và nên gìn giữ sức khỏe để chịu đựng mọi hoàn cảnh khó khăn trên đường tu hành.

Thưa Má, có thể nói việc tu hành là điều khó khăn nhứt, nếu không đủ sức chịu đựng và không đủ can đảm thì không thể tu hành cho đến nơi đến chốn. Nhứt là trong thời đại này, trong giai đoạn này sự tu hành lại càng khó khăn gấp ngàn

muôn lần hơn lúc bình thường, nếu không đủ sức chịu đựng gấp đôi, sự can đảm gấp đôi, thì dễ bị lùi trước các sóng gió thời cuộc và tình đời, sự tu hành rất khó khăn, nhưng rất cao quý không chỉ sánh kịp, vì nó đem lại mọi sự an vui tốt lành cả tinh thần lẫn vật chất cho tất cả nhân loại. Mục đích của sự tu hành là mưu toan giải thoát mọi sự thống khổ trên thế gian cho chính mình và cho người khác. Việc này rất lớn lao vô cùng và khó khăn hơn việc nào hết, cho nên kẻ tu hành cần phải chịu đựng và đủ can đảm. Xin Má đem lời này trao lại cho anh chị em xa gần được biết, để suy nghiệm kỹ và cố gắng tu hành cho sớm đạt đạo quả.

Vấn tất có mấy lời con xin kính chúc Má được luôn luôn khương kiện và con Má trao hộ lời con thăm tất cả anh chị em lớn nhỏ xa gần.

Bái bút.
Con của Má

6

Tokyo, ngày 17-11-1963

Ông Ký thân mến,

Đọc thơ ông, tôi vô cùng cảm động. Mặc dù ông đã phải bị gián đoạn liên lạc thơ từ với tôi suốt mấy năm qua nhưng những điều gì xảy ra và ở trong hoàn cảnh nào mà ông và các anh chị em phải gánh chịu tôi đều được thông cảm tất cả. Trong lòng tôi luôn luôn nhớ nghĩ đến ông và các anh chị em, trong những giờ phút đen tối nhất và chua cay nhất, ở các giai đoạn đã qua. Tôi tin rằng ông và các anh chị em đã

biết rõ tấm lòng tôi không bao giờ rời xa ông và các anh chị em những khi ông và các anh chị em đau khổ, và những khi ông và tất cả anh chị em vui sướng tức là tôi vui sướng. Tôi với ông và tất cả anh chị em vẫn là một, tôi thường nguyện rằng, nếu ông và tất cả anh chị em được siêu thoát thì tôi cũng đồng siêu, nếu ông và tất cả anh chị em còn một người nào bị sa đọa, thì tôi cũng cùng chung sa đọa, để phương tiện cứu vớt nhau, tôi không bao giờ nghĩ cho riêng tôi, mà lúc nào tôi cũng nghĩ đến ông và tất cả anh chị em đại đồng. Từ khi còn ở trong quê hương cho đến hiện giờ đang lê chân khắp đó đây nơi khách thổ, tôi cũng vẫn một ý nguyện bồi dưỡng Trí Huệ tăng trưởng Công Đức, hầu có lập đường mê khai nẻo giác, để trợ giúp người đời cho bớt dần hết những tội ác, sai lầm đã và đang nhuộm sâu trong tim não. Tuy nhiên, đối với ý nguyện này, để tránh sự khô héo giống duyên một cách đáng tiếc, cố nhiên là phải căn cứ theo lời Phật xưa đã bảo, là phải dùng mọi phương pháp, phương tiện, hợp thời, hợp cảnh, hợp căn cơ.

Ông Ký thân mến, đối với bốn phận Thiêng Liêng hoặc sớm muộn gì tôi cũng phải đi về, về là sở nguyện của tôi. Về với đồng bào, với đồng đạo, và về với Mẹ già. Với ý nghĩ ấy, có thể nói hiện những người ở hải ngoại, chính tôi là kẻ rất khao khát ngày về, và rất muốn về sớm hơn ai hết, nhưng thời cuộc cho rất nhiều kinh nghiệm nên sự đi về của tôi, tôi cần gạn hỏi Chủ Nhơn Ông rồi sẽ quyết định. Vậy kể từ nay đến ngày ấy tôi xin đề nghị với ông và tất cả anh chị em, nếu được chính phủ hiện thời thực sự cho phép các Tôn Phái được tự do hoạt động Đạo Nghĩa, thì ngay bây giờ ông và tất cả anh chị em các nơi, hợp nhau để chọn những anh chị em nào có nhiều uy tín và đủ khả năng để tổ chức lại các cơ quan đạo đức từ trên tới dưới, cho có hệ thống và qui củ như khi trước. Như thế mới có thể củng cố và phát triển nền đạo và mới có đủ phương tiện phổ biến nền Phật Pháp một cách đại

đồng, tương xứng với các tôn giáo Thế Giới. Xin ông và tất cả anh chị em nên suy luận điều này một cách kỹ lưỡng và thiết thực để hoạch định phương pháp tổ chức cho được thích đương. Sau đó xin ông và anh chị em vui lòng viết thư cho tôi biết, tôi rất trông tin lành.

Tóm tắt có bấy nhiêu lời tôi xin dừng bút, Tôi thành thật chúc ông và anh chị em lớn nhỏ xa gần nơi quê nhà đều được vạn sự an.

THANH SĨ

7

Tokyo, ngày 1-12-1963

Thiện Duyên thân mến,

*Thời gian qua bật tin thơ
Nhưng không bật được lòng người cảm thông.
Tuy đây là ở phương Đông,
Biết Trời Nam cảnh trần còn Thiện Duyên.
Lúa đành phải chịu đem nghiền,
Nếu không xay thóc còn nguyên vỏ dày.
Ngót ba năm bị tù đầy,
Đường tu đã tiến vẫn dài thế nao?
Tiến trong địa phận đồng bào?
Hay là tiến rộng qua rào chúng sanh?*

Nước nhà có lắm khúc quanh
Con người từ sở nguyện mình tiến ra.
Tiến trong dân chủ quốc gia?
Hay là tiến đến Cộng Hòa nhân dân?
Ra làm cách mạng riêng thân?
Hay làm cách mạng toàn dân hưởng nhờ?
Đừng thiên hướng kẻ thân sơ
Nên tranh đấu dưới lá cờ Việt Nam
Người dân mất nước lâu năm
Lo quyền nước được thật cầm trong tay.
Tự mình điều khiển tương lai,
Tránh đừng để bị kẻ ngoài giết đây.
Nói chung giải phóng nhân loài.
Nói riêng thống nhất giống nòi Việt Nam.
Cá nhân thà chết cũng cam.
Không cho ai giết Bắc Nam đồng bào.
Từ bi tình ấy đề cao,
Người trên thế giới chỗ nào cũng thương
Ngọn cờ dân tộc rón trơng,
Đồng thời nhớ mở rộng đường chúng sanh.
Thế gian trọn sáng trọn lành,
Ấy là mục đích tu hành Phật Nhi.
Vài lời gởi bạn cố tri.

THANH SĨ

8

Tokyo, ngày 1-12-1963

Kính thưa Má,

Được tin Má vẫn được khương kiện, anh chị em vẫn được bình an và tất cả đồng đạo xa gần vẫn tiếp tục lo việc tu hành đạo đức thì con rất an tâm và vui mừng nhiều lắm. Hôm 30-11-1961, con đã gửi quyển “Con Thuyền Đại Đạo” về Sài Gòn rồi. Quyển này, sẽ xin phép in ra cho anh chị em xa gần được xem để thêm sự hiểu biết về Phật Pháp hầu có tăng gia đức tin thêm nhiều hơn nữa trên việc đạo nghĩa. Còn quyển “Thần Cơ Thật Luận” đã gửi về Sài Gòn lâu rồi, ở nhà anh chị em đã có đọc cho Má nghe chưa? Quyển này cũng cần đem phổ thông gấp ra cho mọi người được biết đến. Phong trào đạo đức cần phải được cổ động mạnh mẽ và làm cho nó phát triển sâu rộng ra khắp nơi, để giúp cho con người bớt sự tội ác và sớm giải thoát được kiếp tạm giả như trước. Anh chị em trong nước cần phải đoàn kết chặt chẽ để phụng sự Phật Pháp và đạo nghĩa cho có hiệu lực vĩ đại hơn. Bất cứ cơ hội nào, nếu có thể hoạt động được đạo đức thì anh chị em nên hợp lực nhau để hoạch định phương pháp tổ chức hoạt động ngay. Đạo đức là việc lớn nhất của con người, nên cần phải chú trọng đến luôn Đạo đức mất là đời người mất, đạo đức còn là người đời còn. Đạo đức thanh là nước nhà thanh. Đạo đức suy là nước nhà suy. Đạo đức có Thiên đường, đạo đức không địa ngục, có đạo đức là vui, không đạo đức là khổ. Việc đạo đức không nên bỏ qua một phút nào, xin Má nhớ chuyển mấy bài thi dưới đây cho anh chị em đồng đạo được biết. Con xin cầu chúc Má luôn luôn khỏe mạnh và xin Má trao lời con viếng thăm tất cả anh chị em xa gần.

Con của Má

NHÂN CÙNG ĐÔNG ĐẠO

*Chánh đạo không duyên khó kiếm tâm
Gặp rồi cố thủ chớ lơ tâm
Tu nhân thêm phước đừng thêm tội
Hành đạo cho thẳng chớ để trâm
Đắc quả Phật Tiên nhờ tỉnh giác,
Hóa ra ma quỷ bởi mê tâm.
Quê hương thiện tín nên trì chí.
Diệu pháp tất là phải thậm thâm.*

*Diệu pháp tất là phải thậm thâm,
Muốn cho thấy Phật rón khai tâm
Tâm khai sớm được mau gần Phật.
Tánh giác còn lâu chậm thoát phàm.
Siêu đạo đều do mình tạo lấy,
Phật ma không thể cậy ai làm.
Giảng kinh đã vạch con đường tiến
Tùy bước chậm mau của Nữ Nam.*

*Tùy bước chậm mau của Nữ Nam
Đạo mâu lo vện chớ lam nham
Sáng ra trí huệ nhờ hăng hái
Tối bí tâm linh tại chán nhàm.
Hành đúng Phật ngôn nên quả Phật
Tu theo phàm tánh chỉ ra phàm.
Long Hoa nhập hội do đường đạo,
Thiện tín quê nhà đạo rón kham.*

THANH SĨ

9

Tokyo, ngày 19-12-1963

Thưa Má,

Tình cảnh bên nhà có sự gì thay đổi không? Má và anh chị em lớn nhỏ vẫn được bình an như thường chứ? Ở bên này con vẫn được khỏe mạnh. Chỉ hèm có một nỗi là thời tiết trở nên lạnh nhiều, thường ngày phải mặc năm sáu lớp áo ấm, và mỗi khi gặp ngày mưa thì không dám bước ra khỏi cửa. Năm nay hình như lạnh nhiều hơn mọi năm, ở địa phương có nhiều nơi tuyết đã rơi xuống rất sớm và rất nhiều hơn thường lệ.

Quyển “Con Thuyền Đại Đạo”, con đã gửi về Sài Gòn rồi, Má được anh chị em đọc cho nghe chưa?

Nếu có đủ phương tiện thì nên ấn tống cho anh chị em xa gần được đọc đến để hiểu rộng thêm về giáo lý của đạo Phật hầu có tu hành sốt sắng hơn. Mặc dù thời cuộc có biến chuyển như thế nào đi nữa, sự tu hành vẫn là một, không bao giờ thay đổi và cần phải lấy sự tu hành làm căn bản để tiến tới mục đích giải thoát mọi thống khổ về tinh thần và vật chất của người đời. Anh chị em trong đoàn thể cần phải đoàn kết chặt chẽ để xây dựng cái thành trì đạo đức cao cả chắc chắn để bảo vệ cho nhau và che chở cho mọi người qua cơn bão táp.

Đạo đức là trên hết, đoàn kết là sức mạnh, cần phải đoàn kết để thực hiện việc đạo đức. Thật có đạo đức thì cứu nước cứu dân sẽ không làm đường. Nên lấy đạo đức làm trụ cột và cần phải duy trì và phát triển việc đạo đức cho thật rộng lớn trong đại chúng.

Thương nhau là giúp nhau, còn ghét nhau là tự giết mòn lẫn nhau.

*Tinh thần đoàn kết càng cao
càng mau thịnh trị càng mau nước bình.*

Những lời trên đây, xin Má trao lại anh chị em xa gần được biết. Vẫn tất có mấy điều, con thành tâm cầu xin ơn trên Thầy Tổ hộ độ Má được luôn luôn cường tráng. Và xin Má trao hộ lời con viếng an tất cả anh chị em đồng đạo khắp nơi.

Con của Má

10

Tokyo, ngày 24-12-1963

Anh Chúc thân mến,

Tôi đọc thơ anh càng gọi thêm lòng nhớ anh và nhớ đến anh em khác ở quê nhà hơn bao giờ hết. Mặc dù, vì điều kiện bất tiện đã phải mất hẳn sự liên lạc trực tiếp bằng thơ từ suốt bao nhiêu năm qua, nhưng tôi vẫn biết được tinh thần của anh đối với đạo với nước như thế nào, nên tôi vẫn an tâm không đánh dấu hỏi trong đầu óc, vẫn an tâm không cần phải đánh dấu hỏi một điểm gì cả. Anh cũng như anh Xương đã phải dùi dầm lẫn lóc, sống khôn chết dở như thế nào, ở giai đoạn gọi là chế độ địa ngục ngạ quỷ đã qua, mặc dù ở chốn xa xôi đất khách, nhưng tôi vẫn được thông cảm hoặc được hiểu biết rõ trên các tin tức giao thông điện tín Nhật Bản và các báo chí ngoại quốc thường ngày. Tôi không xiết đau lòng lo ngại sau khi được tin anh Xương và các anh em khác đã bị sanh cầm. Những cảnh hành hạ trong lao tù mà anh Xương, Lệ, và các anh em khác đã phải gánh chịu đến ngần nào, không cần phải

nói đến tôi cũng có thể tưởng tượng hiểu biết một cách rõ rệt được. Tôi đã không ngớt cầu xin các đảng siêu hình gia hộ cho anh Xương, Lê và các anh em khác sớm được nạn khỏi tai qua. Riêng tôi, vì đã phải dấn thân nơi hải ngoại, cảm thấy không tài nào thay đổi được cơ Trời đã định cho đất nước giống nòi phải chịu lặn qua bao khía cạnh của thời gian thử thách như ông cha của chúng ta hồi ngàn xưa đã trải qua bao lần đẫm máu. Nhưng trong lòng tôi luôn có tiếng nói lên rằng ý chí bất khuất và anh hùng của dân tộc Việt Nam đã tồn tại hơn bốn ngàn năm lịch sử, nhứt định không thể bị đánh bại trước một kẻ thù nào. Ý chí dân tộc Việt Nam là tinh thần Phật Giáo của đồng bào từ cổ chí kim vẫn cùng đi một nhịp là bảo tồn đất nước. Thì từ nay trở đi, dân tộc Việt Nam sẽ không có lý do gì để cho tinh thần mình trở nên ương hèn thối hóa, trái lại nhìn vào trào lưu quốc tế hiện đại, cần phải làm cho dân tộc mình được lành mạnh cho kịp với thời cơ. Trên bàn cờ quốc tế, thấy con bài của Việt Nam rất có ưu thế và đủ điều kiện đề đòi hỏi và tranh đấu cho nền tự do độc lập, thống nhứt nước nhà mà người dân nào cũng có bổn phận phải chung tâm góp sức đến, ở mỗi địa hạt của mình để sớm hoàn thành trách nhiệm thiêng liêng của một người dân mất nước đã lâu.

Nói về nội bộ đoàn thể của chúng ta, theo tôi thiết tưởng cần phải sớm thống nhứt thật sự. Các cấp chỉ huy từ trên chí dưới nên vì sự lợi ích chung của nước nhà, của đoàn thể mà cương quyết bỏ đi mỗi tranh chấp nhỏ mọn, những thành kiến lỗi thời để đem lại sự thống nhứt là trước, cứu người là sau. Trước khi cứu nước phải cứu mình, mình không cứu được thì nước khó làm xong. Nước là việc lớn, một người không gánh vác nổi cần phải có nhiều người mới cơ đồ đại sự được. Đoàn thể là số ít mà không thống nhứt được, thì nước là số nhiều, làm sao tính toán xong? Thống nhứt được mới mạnh được. Có mạnh được mới bảo tồn đoàn thể và tranh thủ quốc

gia được. Cho nên vấn đề thống nhất đoàn thể, không những ngay bây giờ mà thôi mà là bất cứ lúc nào cũng cần phải có. Hơn nữa, là một tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo chúng ta đều cảm thấy đã thọ ân Thầy rất nặng, nghĩa đạo rất sâu và tình nhà nọ nước rất lớn, giờ đây gặp lúc nước nhà nguy biến, đạo giáo suy vi, dân chúng đang sống ngọt ngạt trong khói lửa, thì chúng ta càng cần phải đoàn kết chặt chẽ để củng cố thành trì đạo giáo, bảo vệ bờ cõi nước nhà và ủng hộ dân chúng trong cảnh lâm than đói khổ.

Còn phương diện đạo đức lại càng phải được quan tâm đến nhiều hơn nữa. Đạo đức là trụ, cốt là linh hồn của Phật Giáo Hòa Hảo. Phật Giáo Hòa Hảo được sanh từ chỗ đạo đức và sống trong đạo đức. Đạo đức còn là Phật Giáo Hòa Hảo còn, đạo đức mất là Phật Giáo Hòa Hảo mất. Cho nên thật là một tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo thì nhất định không bao giờ rời bỏ việc đạo đức. Đạo đức càng được củng cố phát triển, thì nền Phật Giáo Hòa Hảo càng được vững chắc thom tho. Người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo được người đời kính mến hay không là tùy ở hành vi đạo đức, chơn thật hay giả dối của chính mình. Công việc đạo đức là bổn phận thường xuyên của tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo. Đạo đức hàm súc nhiều ý nghĩa sâu rộng của đời đạo, mà người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo cần phải tùy theo thời gian và hoàn cảnh để mà áp dụng thích đương, hầu có mang lại sự Phúc Lợi về tinh thần lẫn vật chất cho đồng bào và nhân loại. Nói tóm lại vì mục đích giải thoát mọi sự mê lầm và thống khổ của nhân sanh, nên Phật Giáo Hòa Hảo chủ trương việc tu hành đạo đức. Việc đạo đức ấy, người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo phải thật hành trước hơn hết, và phải làm gương mẫu cho kẻ khác noi theo. Đối với công việc tối Thiêng Liêng này, người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo việc trước nhất là cần phải nắm chặt tay nhau, khuyến khích lẫn nhau, để hoàn thành bổn phận của mình trên đường tu hành đạo đức.

PHẢI nghĩ ngày mai mới đạo trường
 CẦN nhau nối lại một niềm thương
 PHẬT môn mở rộng an gia quốc
 GIÁO pháp truyền xa cứu thế dương
 HÒA ý được nhau nền đạo thanh
 HẢO cơ khéo nắm thế thân cường
 THỐNG tâm chẳng nhĩ bày coi cúc
 NHỨT quyết đi chung một lối đường

Anh Chúc thân mến, khi nhắc đến anh Xương thì tôi rất buồn nhớ ngay đến Màng và anh Toàn. Sự vắng mặt của Màng và Toàn, khiến cho hầu hết anh chị em trong đoàn thể vô cùng đau lòng và căm tức chế độ độc tài gia đình trị của chánh quyền Diệm Nhu. Đến đây kể cũng dài lắm rồi, nhưng mà ý tôi vẫn chưa mãn. Nhưng thôi, tôi xin dừng bút, và xin hẹn ở bức thư khác. Tôi xin chúc anh và tất cả anh em ở quê nhà sớm được thâu hoạch nhiều kết quả tốt đẹp như ý muốn.

THANH SĨ

P.B: Thơ này, anh nên cho các anh chị em khác được biết đến để suy nghiệm thêm.

11

Tokyo, 21-5-1964
Bức thơ Đông Kinh

Vần thơ từ đất Nhật

*Kể từ lúc tách chơn khỏi nước
Nơi quê hương xuôi ngược lắm chiều
Sự an vui chẳng có bao nhiêu,
Việc lao khổ thì nhiều vô số,
Đồng bào cứ máu xương tiếp đổ
Quốc gia luôn lửa đỏ lan tràn,
Đã lắm nơi cửa nát nhà tan,
Có nhiều kẻ hụi ăn thiếu mặc.
Người sắt đá cũng rơi nước mắt.
Kể từ bi càng bắt đau lòng.
Nguyện Hòa Bình Bắc tổ Nam tông.
Câu thống nhất con Hồng Châu Lạc.
Cùng gây sống không nên gây thác?
Đồng tạo an chớ phát loạn ly.
Nước nghèo mà gây rối thêm nguy,
Dân khổ cứ biến di càng khốn.
Yêu Tổ Quốc thì lo định ổn,
Mến Đồng Bào thì rấn hòa an.
Tránh những điều huynh đệ tương tàn.
Bỏ các chuyện lợi danh râu xé.
Nên thống nhất chớ nên chia rẽ,
Nên kết liên chớ xé mún manh.
Hòa thuận thì yên ổn tốt lành,
Xào xáo tức tan tành xứt mẻ.
Giống Hồng Lạc vốn cùng một mẹ,
Nước Việt Nam nhứt thể từ xưa*

Khả dĩ nâng bao nữ vầy bira;
Nên kính mến chớ lo nhiều hại.
Cùng giúp lẫn nhau cho tồn tại,
Cùng nhau lo đem lại Tự do.
Chớ tạo ra những cảnh ngao cò,
Đừng sanh biến lắm trò Trụ Kiệt
Bạo ác chỉ làm cho tiêu diệt.
Cấn mổ nhau rớt cuộc người ăn.
Xử hòa thì mới gọi hiền tăng.
Gây oán ấy là gian đạo sĩ.
Tốt xấu khá để tâm xét kỹ,
Lợi hại nên lưu ý phân rành.
Tu mở đường cùng được siêu sanh.
Chớ tu lối hãm mình sa đọa.
Việc nước giúp quốc dân thông thả.
Việc tu lo đạo quả đắc thành.
Cứu trợ dân đều được no lành.
Xây dựng nước trở thành giàu mạnh.
Dân no ấm ấy là nước thanh.
Dân đói nghèo là cảnh nước nguy.
Cứu nước là cần được dân qui.
Nếu dân chẳng qui thì hư nước.
Chánh trị phải lấy dân làm trước,
Tôn giáo cần rộng cuộc độ dân.
Bỏ dân là chánh trị bất nhân.
Bỏ dân tất giáo tôn thất đức.
Có dân mới giữ còn Tổ Quốc,
Không dân thì lạc mất cõi bờ.
Đạo không dân đạo chẳng ai thờ,
Có dân mới có cơ khai Đạo.
Nhà chánh trị hay nhà Tôn Giáo,
Không nên làm ngơ ngáo lòng dân.
Giữa mình cùng họ đứng gần,

Thì công việc mới không thất bại.
Cho dân khôn đừng cho dân dại
Theo dân đừng làm trái lòng dân,
Dân ấy là mầm của Phật Thân,
Dân ấy vốn là hồn của nước.
Được dân theo việc chi cũng được,
Dân không theo mọi việc không thành.
Muốn dân theo phải biết dân sanh,
Giúp cho họ no lành cơm áo.
Làm nhơn đức chớ làm hung bạo,
Cho tự do đừng tạo khắc khe,
Ý kiến người dân phải nên nghe,
Quyền lợi của nước nhà trên hết.
Việc công với việc tư phân biệt,
Chớ để cho hai việc làm nhau.
Quốc gia trong trường hợp thế nào,
Công lý phải là cao trọng nhất.
Vì việc tư lẽ công tắt mắt,
Mắt lẽ công là thất nhân tâm.
Lấy lẽ công cư xử không làm,
Việc nước vẹn, việc dân cũng vẹn.
Tương lai tất có nhiều hứa hẹn.
Được lòng dân được vẹn lẽ công,
Mong những ai phụng sự non sông,
Cũng như kẻ ở trong Tôn Giáo.
Muốn chính nghĩa muốn nên chánh Đạo,
Ứng hộ dân chớ khảo đảo dân;
Vật chất cho đến cả tinh thần,
Nên giúp đỡ cho dân nhờ nhời.
Thế mới gọi là yêu dòng dõi;
Thế mới là cứu rỗi nhơn sanh;
Nước mạnh nhờ dân được no lành,
Đạo sáng bởi dân tin mạnh mẽ,

Điều ấy cổ kim đồng một lẽ,
 Không thể nào bày bẽ khác hơn;
 Rất mong rằng đồng đạo chư hơn,
 Vạn sự nhớ lấy dân làm gốc.
 Để tô điểm vinh quang Tổ Quốc,
 Để đắp xây hạnh phúc đồng bào;
 Chấm dứt bao cảnh huống khổ đau,
 Cho đâu cũng đầy màu an lạc.
 Từ đất Nhứt mơn vắn thơ tác,
 Có vài điều khuyên nhắc như trên;
 Nhận đúng thì xin rán làm nên,
 Cho nước thanh cho nền đạo sáng.

THANH SĨ

12

Tokyo, ngày 25-12-1963

KỲ đảo anh em tinh mộng trần
 NGUYỄN vì đạo cả hiến riêng thân.
 PHẬT ngôn tin tưởng quên thù ghét,
 GIÁO giới tôn sùng bỏ rẽ phân,
 HÒA thuận dưới trên lo chánh đạo
 HẢO hiền lớn nhỏ giúp nhân dân.
 THỐNG qui một mối là vinh hạnh,
 NHỨT trí mau lên chớ ngại ngần.

THANH SĨ

13

Tokyo, ngày 26-12-1963

Thiện Duyên Thân mến

Đọc thơ anh, như đọc được lòng anh. Tuy là tôi ở xa, nhưng tâm niệm và hoàn cảnh của anh và anh em ở quê nhà, tôi rất cảm thấy rõ. Tôi sẽ về với anh và tất cả anh chị em. Nhưng ngày về ấy, xin anh và chị em vui lòng để cho tôi chọn lựa, khi xong, tôi sẽ viết thư về cho biết, xin anh em ở nhà nên an tâm.

Đạo là lớn lao và trường cửu, cần phải bình tâm để xây dựng, không nên cạn nghĩ trong nhút thòi. Tùy theo hoàn cảnh và nhân tâm của mỗi thời đại, mà phương pháp phương tiện nào có hiệu quả đều có thể áp dụng đến cả. Nên lưu ý đến cách dụng tâm ấy, chớ nên lấy làm lạ.

Từ đây cho đến ngày tôi trở chơn về nước, trong khoảng thời gian ấy, tôi rất hy vọng nơi anh và tất cả anh em có thiện chí với đạo rán tích cực vận động vấn đề thống nhất đoàn thể cho có kết quả thật sự, và chánh phủ cho hợp pháp hóa chánh thức.

Vấn đề chia rẽ nội bộ đã khiến tôi thắc mắc lo âu kể từ khi tôi còn ở quê nhà. Cho nên tôi đã không ngớt lời kêu gọi anh em trong đạo cần phải đoàn kết và thương yêu lẫn nhau như con một cha để làm cho nề đạo được thom tho sáng tỏ khắp nơi, và cũng để có đủ sức mạnh bảo hộ lẫn nhau và cứu vớt đồng bào nhơn loại, xin anh và tất cả anh em nơi quê nhà nên có đủ tự tin và có nhiều dũng cảm để vươn mình lên trước xã hội quốc gia và thế giới, bất luận một cơ hội tốt nào đưa tới.

Khi đoàn thể được thống nhất các tổ chức trên dưới đều được thành hình và có hệ thống chỉ huy liên lạc chu đáo, tất là tiến đến một bước khá lớn về phương diện chinh đạo và

kiến quốc. Nói tóm lại, thống nhất được đoàn thể thì không lỗi với Đạo, không hổ với Thầy, không thẹn với nước và không mất mặt với nhân dân. Trái lại, nếu trong nền Đạo còn chia rẽ tất nền Đạo còn mờ, ân Thầy chưa vẹn, nợ nước không xong và tình nghĩa nhân dân lỡ vỡ. Chia rẽ thì yếu ớt, yếu ớt dễ bị đàn áp, từ chỗ bị đàn áp có thể đưa đến chỗ tan rã. Cho nên vấn đề thống nhất và đoàn kết là cốt tủy của đoàn thể. Xin anh và anh em ở quê nhà rón hợp sức nhau xúc tiến công việc tối quan trọng ấy. Đồng thời, cấp tốc truyền bá giảng kệ để cho hầu hết dân chúng hiểu rõ Phật Giáo Hòa Hảo, hầu có bành trướng mau lên vấn đề đạo đức.

THỐNG khổ muốn cho khỏi kéo dài,
 NHÚT tâm đoàn kết kể từ nay,
 PHẬT Thầy đã dạy nên thương lẫn
 GIÁO Chủ thường khuyên phải nắm tay.
 HÒA sức cùng nhau lo cứu quốc,
 HẢO tâm tất cả giúp nhân loài
 LÀM an dân nước, quang minh đạo
 TRƯỚC phải một đường chớ rẽ hai,

Vấn tất có bấy nhiêu lời, tôi xin chúc anh và anh em ở nhà, đều được nhiều may mắn phúc huệ, trên đường đạo đức nghĩa vụ.

THANH SĨ

14

Tokyo, ngày 26-12-1963

Kính thưa Má,

Lúc này sức khỏe của Má như thế nào? Tất cả anh chị em ở nhà vẫn được bình an và lo tu hành tinh tấn như thường, hay có điều gì đáng lo không? Phần con bên này vẫn được mạnh, chớ không có sự gì đáng ngại cả.

Ở Nhật Bản độ năm hôm nữa là Tết. Gia đình nhà nào cũng xôn xao lo ăn Tết không khác gì bên ta. Có khác hơn bên ta là Tết ở Nhật nhằm giữa mùa Đông chớ không phải mùa Xuân như bên ta nên lạnh lắm. Đôi khi ngày mừng một Tết mà có tuyết rơi trắng xóa cả đường phố Đông Kinh (Tokyo). Đi ngoài đường người nào cũng thở ra khói cả. Ở Nhật gần đến ngày Tết, độ như ngày 29-30 tháng chạp, phần đông người ta đi về thôn quê ăn Tết với họ hàng nên ở thành phố Đông Kinh vắng người hơn ngày thường. Đối với bà con thân quyến họ cũng chỉ đến chúc Tết nhau kể từ ngày mừng 2 trở đi mà thôi. Kể ra thì Tết ở Nhật Bản buồn lắm không được vui như Tết ở Việt Nam.

Thưa Má, cuộc đảo chánh vừa rồi được thành công nghe đâu các anh em đã bị tù đầy cấm cố đều được thả ra, con rất mừng. Nhưng cũng rất buồn về sự vắng mặt hai anh (Màng và Toàn). Xin Má nhớ cầu nguyện cho hai anh. Và kể từ nay bước qua giai đoạn mới, vấn đề hoạt động đạo đức nếu được dễ dàng, và có đủ điều kiện hơn ngày trước, thì Má nhớ trao lời con khuyên anh chị em trong đạo nên đoàn kết lại một khối tích cực bành trướng mỗi đạo, phụng sự chánh nghĩa và làm cho sáng tỏ quốc gia. Có đoàn kết mới bảo tồn mỗi Đạo và ủng hộ dân chúng được. Nếu thiếu sự đoàn kết chặt chẽ, thì việc Đạo Đức khó đem phổ biến xa rộng. Anh

em cố gắng hoạt động Đạo Đức cho thống nhất đoàn thể càng sớm càng tốt. Nhìn thấy viễn ảnh của nước nhà có nhiều hiểm họa, đoàn thể còn nhiều khó khăn, nếu anh em trong Đạo không sớm thống nhất hoặc thiếu sự đoàn kết thì khi gặp cảnh tình gay go đưa đến sẽ không đủ sức chống chọi và có thể dễ bị rối rắm hơn.

Chia rẽ là yếu ớt, thống nhất là mạnh mẽ. Chia rẽ là tiêu diệt, thống nhất là tồn tại. Cho nên trong đoàn thể cần phải thống nhất và đoàn kết, để trở nên mạnh mẽ tồn tại mãi mãi. Anh chị em trong đạo nên nghĩ về việc lớn việc chung của đoàn thể mà bỏ đi những thành kiến nhỏ mọn, những cố chấp hẹp hòi, và những lợi danh riêng để thống nhất trở lại, đoàn kết trở lại để bảo tồn nền Đạo, cứu vớt lẫn nhau bảo vệ quần chúng và ủng hộ quốc gia.

Vấn tất bấy nhiêu lời, xin cầu chúc Má và anh chị em ở nhà được an vui.

THANH SĨ

15

Tokyo, ngày 13-12-1963

Thân gửi anh em quê nhà

*Tâm hồn kẻ ở nơi hải ngoại,
Chép vào thơ gửi lại quê nhà.
Anh em lớn nhỏ gần xa
Nỗi niềm ấm lạnh nói ra sao cùng.
Chế độ cũ gian hùng bạo ác,
Bọn độc tài sát phạt thẳng tay,
Anh thì bị bắt tù đày,
Anh thì bị giết do tay nguy quyền.*

Bày luật nặng đão điên dân chúng,
Đánh thuế cao kinh khủng đồng bào.
Tự Do không có chút nào,
Dân luôn sống cảnh tường rào chặn ngõ.
Thật là thứ trần gian địa ngục;
Không ngày vui chẳng chút nào yên,
Khổ lao lo sợ nối liền,
Anh em đã chịu truân chuyên ngàn nào.
Tôi được biết âm hao tất cả,
Không gánh thay khổ quả ít nhiều,
Lấy làm buồn biết bao nhiêu,
Quê nhà có lẽ hiểu nhiều đến cho.
Giai đoạn mới nên lo từ đây,
Trang sử rồi xếp lại cho qua,
Chuyện tu như chuyện nước nhà,
So chon từ đây để mà thi đua.
Đạo thì cố gắng xua mở rộng,
Nước thì lo nứt thổng sơn hà;
Bất kỳ Nam Nữ trẻ già,
Tu hành rán tiến nước nhà rán lo.
Nhìn thời cuộc chưa cho phép nghỉ.
Xem phong trào còn dị biến nhiều,
Được còn hay bị diệt tiêu,
Do đoàn kết ít hoặc nhiều của dân.
Còn nhờ đủ tinh thần đoàn kết,
Tiêu tại vì thiếu sức đồng tâm;
Vấn đề nội loạn ngoại xâm,
Ở ngay trước cửa đang nằm sau lưng.
Kẻ ái quốc xin đừng ngó lảng,
Người tu hành cũng rán xông pha;
Tiền đồ sự nghiệp ông cha,
Giữ gìn chó để giao qua tay người.
Muốn giải quyết cho rồi đại cuộc,

Toàn dân nên hợp lực cùng nhau;
 Không phân là Đảng phái nào,
 Chỉ tranh đấu cứu đồng bào quốc gia.
 Cờ thất nước vì là vụng tính,
 Cá mắc câu tại thính mỗi ngon;
 Khéo suy thì nước cờ còn,
 Không tham khỏi bị mỗi ngon gạt mình.
 Hoa đẹp có gai nên cẩn thận,
 Hang sâu thường rắn ẩn khá dè;
 Tình đời còn lắm khắt khe,
 Việc làm nay nhớ e dè ngày mai.
 Chuyện lợi hại để tai nghe kỹ,
 Sự giả chơn cần nghĩ xem tường;
 Tránh cho mình khỏi tai ương,
 Đặt chơn cho đúng con đường nhơn tâm.
 Đạo lý răn lo làm sáng tỏ,
 Quốc gia nên ủng hộ Hòa Bình;
 Mỗi người góp chút hy sinh,
 Nước Nam thanh trị tu hành mau thiêng.
 Quá cố chấp đảo điên khó tránh,
 Còn cá nhân tranh cạnh chưa thôi;
 Muốn cho non nước phục hồi,
 Thì là quan niệm giống nòi đừng quên.
 Ngày tháng lẹ như tên thắm thoát,
 Nước nhà qua lắm cuộc tang thương;
 Thế mà còn cảnh thê lương,
 Người dân thâm hỏi đoạn trường ai gây.
 Thanh Sĩ

16

Tokyo, ngày 17 tháng 2 năm 1964

Thưa Má,

Má và anh chị em ở nhà có được mạnh khỏe không? Hôm Tết có vui hơn mọi năm không? Máy bài thơ chúc xuân có đem đưa cho anh chị em đồng đạo xa gần xem không? Ở Nhật Bản này lạnh lắm nhưng con vẫn được mạnh. Xin Má nên an tâm. Con xin Má chỉ nên thận trọng sự ăn uống, nghỉ ngơi để cho cơ thể đủ luôn luôn mạnh khỏe. Má khỏe mạnh tức là con khỏe mạnh. Khỏe mạnh rất cần thiết cho sự hành đạo, mà thiếu sức khỏe tất sẽ làm kém sức phấn đấu tức làm chậm trễ sự hành đạo, mà bất cứ việc làm nào cũng đều cần đến sức khỏe. Nên bảo trọng sức khỏe. Xin Má nhớ khuyên anh chị em cũng nên giữ gìn sức khỏe cho được đầy đủ để luôn luôn có sức phấn đấu trong việc hành đạo và giúp đời.

Kẻ đứng ra lo công việc đời đạo mà không giữ sức khỏe là điều trở ngại và bất tiện nhứt. Má nên khuyên anh chị em đồng đạo nên lưu ý đến.

THANH lặng tâm hồn thấy Phật Tiên,
SĨ từ đất khách mượn ngôi nghiên.
KÍNH thăm nam nữ nhiều công đức,
CẦU chúc anh em rộng phước điền.
ĐỒNG giúp nước nhà khi hữu sự,
ĐẠO lo thiên hạ lúc truân chuyên.
AN tâm tu niệm theo Thầy Tổ,
LÀNH dữ ai gây cũng chớ phiền.

THANH phong gởi hộ tiếng người xa,
SĨ muốn lời thơ viếng xứ nhà.
THÂN chúc nữ nam câu mạnh khỏe,
TẶNG cho lão ấu chữ an hòa.
ANH đừng bác ái lo thêm rộng,
EM cửa từ bi mở lớn ra.
GIẢNG kệ ngày đêm lo phổ biến,
VIÊN thành đạo quả cứu người ta.
THANH SĨ

Vấn tất có bao nhiêu con xin dừng bút. Con thành tâm cầu chúc Má được vạn sự an lành và xin Má trao lời con thăm anh chị em lớn nhỏ xa gần.

Con của Má.

17

Tokyo, ngày 19-1-1964

Thưa Má,

Má và anh chị trong nhà nhớ giữ gìn sức khỏe. Khi nào cảm thấy trọng bệnh nên lo thuốc men ngay, chớ xem thường và cũng đừng để dây dưa lâu ngày không tốt. Ngủ cho đồng đều, ăn uống cho có chất bổ và việc làm không nên quá sức. Tóm tắt là phải bảo trọng cơ thể cho được luôn luôn mạnh khỏe. Cơ thể yếu đuối bệnh hoạn khiến cho đầu óc sanh ra u mê, lòng dạ sanh ra phiền não và việc làm sanh ra biếng nhác. Nó cũng làm trở ngại rất nhiều trên việc hành đạo và giúp đời. Cho nên cần phải giữ gìn sức khỏe làm trước. Điều ấy xin Má và anh chị em nên nhớ đến.

Còn vấn đề tu hành, ở giai đoạn nào cũng vẫn lo tu hành. Lúc loạn cũng tu hành, lúc trị cũng tu hành. Sự tu hành không bao giờ thay đổi. Chỉ có điều là tùy theo hoàn cảnh thuận nghịch mà sự tu hành khi thì mở khi thì đậy. Mục đích tu hành vẫn là một. Anh chị em nơi quê nhà nên căn cứ nơi lời dạy bảo trong kinh giảng của Thầy Tổ để lo tu hành cho đúng cách. Lo việc Đạo hoặc lo việc nước cũng vẫn sự tu hành. Tu hành, khi làm việc nước là Chánh Nghĩa, khi làm việc Đạo là Từ Bi. Tu hành lúc nào cũng nhắm vào sự phúc lợi cho mọi người không bao giờ chán mỏi. Tu hành là như thế. Tóm tắt tu hành là tế thế độ dân. Điều ấy rất mong anh chị em nơi quê nhà nên nhận thức kỹ lưỡng.

THANH tịnh lòng nhưng khổ xác phàm
SĨ phu từ buổi cách trời Nam.
KÍNH người hữu đức không hề chán
THĂM kẻ chơn tu chẳng chút nhàm.
ĐỒNG nguyện chúng sanh tiêu khổ ách.
ĐẠO cầu thế giới hết bi kham.
QUÊ hương xin giữ lòng son sắt
NHÀ Phật Từ Bi cố gắng làm.

Vấn tắt có mấy lời, con xin cầu chúc Má được khương kiện, và xin Má trao lời con thăm tất anh chị em đồng đạo.

18

Tokyo, ngày 12-1-1964

Tặng chung trong đạo,

Chuyện cũ không hay hãy dẹp qua
 Từ đây chính đốn tiến đi xa.
 Chung lo thống nhất toàn trong Đạo
 Đồng dựng Hòa Bình khắp quốc gia.
 Thực hiện Tự Do như các nước
 Hoàn thành Độc Lập của dân ta.
 Việt Nam Dân Tộc là anh dũng
 Nhứt định lo xong chuyện nước nhà.

THANH SĨ

19

Tokyo, ngày 12-1-1964

Thân tặng bà Lê thị Ân.

THANH trước hai đường khéo chọn ra
 SĨ nhân vì quốc phải xông pha.
 VÀI hàng tô đậm tình nòi giống
 LỜI mọn nâng cao nghĩa nước nhà.
 THÂN gởi hòa bình toàn thế giới
 TẶNG câu thống nhất cả sơn hà.
 BÀ Trưng há chẳng là nhi nữ
 Ân một mối tình ái quốc gia.

THANH SĨ

20

Tokyo, ngày 31 tháng Giêng 1964

THANH tâm đất khách nhớ quê mình,
 SĨ xuất đầu niên gởi mảnh tình.
 CUNG hạ tân niên tiêu khổ ách
 CHÚC cầu năm mới hết đao binh.
 TÂN niên Độc Lập và qui nhứt
 XUÂN nhựt Tự Do với thái bình.
 VIỆT tiến là nhờ dân biết tiến,
 NAM phương Hồng Lạc phải anh minh

*

THANH tịnh đêm dài ở ngoại bang
 SĨ tặng mượn bút tả đôi hàng.
 CUNG nghinh năm mới nơi quê nội,
 CHÚC thọ bà con khắp xóm làng.
 TÂN tạo quốc gia giàu lẫn mạnh,
 XUÂN khai dân tộc sáng cùng gan.
 VIỆT Nam khối lửa chung lo tất,
 NAM quốc giống nòi chẳng hổ hang.

THANH SĨ

21

Tokyo, ngày 27-2-1964

Tự thán tân xuân ở Nhựt

Thật lòng chẳng muốn cảnh ly tan
 Nhưng tại thời cơ ngược bước đàng.
 Chỉ một chuyến bay rời đất Việt,
 Chín năm còn ở xứ Phù Tang.

Đau lòng quê nội khi nguy biến
 Xót ruột anh em lúc khổ nàn.
 Bao lượt muốn về chưa tiện bước
 Nhìn vào thời cuộc ứa tim gan.
 THANH SĨ

22

Tokyo, ngày 19-3-1964

Lời thăm từ đất Nhật

*Trời đã khuya vẫn còn thao thức,
 Bước lại bàn lẩy bút đề thơ;
 Gửi về thăm Mẹ đang chờ,
 Viếng an đồng đạo quê nhà Việt Nam.
 Ở Nhật Bản tôi đang sức khỏe
 Nơi có hương toàn thể mạnh chẳng?
 Loạn ly đời sống khó khăn,
 Nhưng bề đạo đức ngày hằng rán lo.
 Nên đoàn kết nhau cho chặt chẽ,
 Khá thống qui chớ để rời ròi;
 Giảng kinh truyền bá khắp nơi,
 Tu hành kêu gọi cho người nhớ ra.
 Khêu sáng ngọn đèn nhà Phật Giáo,
 Làm cho nền Hòa Hảo phồn hưng;
 Giúp cho dân chúng xa gần,
 Thấy chơn giá trị tinh thần người tu.
 Phật Giáo vốn tu cầu chơn lý,
 Hòa Hảo là hiển thị minh tâm;*

Luôn luôn chánh đạo giữ cầm,
Hành vi quan niệm mê lầm phá tan.
Tu là mở con đường sáng suốt,
Tu là gieo hạnh phúc cho đời;
Tu là cứu độ khắp nơi,
Tu là để khỏi luân hồi tử sanh.
Tu chánh tín mới thành Đạo Phật.
Tu dị đoan thì rớt theo ma;
Con đường Thầy Tổ vạch ra,
Phải đi theo đúng mới là thật tu.
Tu rán dẹp cái ngu trong óc,
Tu rán làm cho thức trong tâm;
Trong lòng niệm Phật âm thầm,
Để cầu tỏ ngộ để làm siêu sanh.
Tu để được trọn lành trọn sáng,
Tu để không mù quáng sai lầm;
Ấy là người thật tu tâm,
Không làm đọa kiếp chẳng làm ai khinh.
Chơn lý mới cứu mình giải thoát,
Mê tín làm thêm kiếp khổ đau;
Về phần trí Đạo rán trau,
Thấy ra cho sáng nghe vào cho thông,
PHẬT GIÁO khắp đại đồng nhơn loại,
HÒA HẢO cùng thế giới năm châu.
Đó là chơn chánh Đạo mẫu,
Xin đừng đem dạ chấp câu hẹp hòi.
Nên khuyến khích người coi kinh sách,
Nên thi đua đạo đức xa gần;
Chung lo ích nước lợi dân.
Tâm hồn sáng suốt xác thân no lành.
Đem chí lớn ra hành đạo cả,
Lấy lòng son ra phá đường trần,
Dắt nhau khỏi bể mê tân

*Ấy là bốn phận kẻ chân tu hành.
 Đường xa có chút tình nhắn gửi
 Khi thơ này được tới quê nhà,
 Mong rằng ai có đọc qua
 Rán tu đúng cách như là giảng kinh.*

P.B: Nên truyền ra cho tất cả anh chị em được biết.

THANH SĨ

23

Tokyo, ngày 2 tháng 4 năm 1964

Quảng thân mến,

Tôi đã nhận được cả hai lá thư của Quảng. Rất cảm ơn Quảng đã báo cho tôi biết rất nhiều về việc nhà (lúc Ba Cừ mới ra trị bệnh, cũng như khi y bị hư mắt, Chín Ưa đã có viết thư cho tôi hay rồi). Quảng và anh chị em ở nhà, hẳn đã đọc thư của tôi gửi về và lời của tôi viết ra trong các quyển giảng, tất đã biết rõ tư tưởng và chủ trương của tôi nhiều lắm rồi. Hơn thế nữa, Quảng và anh chị em nên nhớ kỹ lại đạo hạnh của tôi, trong lúc tôi còn ở nước nhà thì càng biết rõ hơn về con người của tôi, tôi luôn luôn theo dõi gót Đức Thầy, và Đức Phật Thích Ca, nghĩa là tôi hoàn toàn căn cứ vào nơi chơn lý làm phương châm cho sự giải thoát. Tôi rất biết Phật pháp là mầu nhiệm và thiêng liêng vô cùng, nhưng nó rất là chơn lý. Cho nên lúc nào tôi cũng phản đối lối tu mê tín dị đoan và lối tu yếm thế, không bỏ ích cho nhơn loại, về vật chất hoặc linh hồn. Trái lại nó rất có hại cho Trí Huệ và giải thoát cho nhơn sanh.

Về vấn đề thống nhất Phật Giáo Hòa Hảo là điều tôi rất thiết tha mong mỏi và tôi luôn luôn kêu gọi đến, Phật Giáo Hòa Hảo thống nhất lại được thì mới đứng vững và mới tiến bộ được. Nhất là mới có đủ sức đương đầu với mọi chướng ngại để tiến kịp phong trào Phật Giáo quốc tế và thời kỳ vũ trụ ngày nay. Phật Giáo Hòa Hảo chia rẽ là yếu đuối hư hỏng, tai hại, và cũng là đi trái con đường của Đức Thầy xướng xuất.

Còn việc tham gia tổ chức Đạo hoặc Đảng, là tùy ở hoàn cảnh và ý chí của anh chị em, anh chị em có quyền lựa chọn, không nên ép buộc ai cả. Nhưng theo ý tôi, nếu được tất cả anh chị em tùy theo năng lực của mình mà đồng góp sức nhau để làm cho Đạo và Đảng có hệ thống tổ chức đâu đó được chặt chẽ, để bảo vệ quyền lợi của Đoàn thể, thì rất là vinh hạnh lắm.

Còn vấn đề truyền bá giảng kinh là điều tối cần thiết, nên tiếp tục mạnh mẽ, để làm cho người ta hiểu giáo lý của Phật Giáo Hòa Hảo và cũng đánh thức dân chúng. Và việc học tập Pháp giáo nhà Phật cần phải chú trọng đến luôn, để mở mang kiến thức, để đủ phương tiện cảm hóa người trở lại con đường lương thiện Đạo Đức.

Vấn tất có bấy nhiêu lời, xin Quảng và anh chị em ở quê nhà nên nghiên cứu lại kỹ lưỡng, để dung hòa mọi biện pháp thích hợp hầu có giúp cho đoàn thể sớm được thống nhất thật sự, phồn thịnh viên mãn, và hoàn toàn chơn lý. Tôi xin chúc Quảng và anh chị em lớn nhỏ ở xứ nhà được vạn an.

THANH SĨ

24

Tokyo, ngày 3-4-1964

Xương thân mến

Đọc thơ anh, được biết anh và các anh chị em khác vẫn giữ được lòng tin tưởng sắt đá trên đường đạo và có lòng trông tôi về nước, khiến tôi vô cùng cảm động và tự thấy lòng càng nặng thêm tình quê hương và toàn thể, tôi liền ngâm lên bài thi như sau đây:

*Đã chín năm dư cách nước nhà
Hồn chi ông tạo chẳng chịu ta?!
Thời kỳ hợp ý không đưa lại,
Cơ hội hội hương cứ đẩy xa
Nhật Bản gọi thân chờ vận đến,
Việt Nam hồn mộng viếng ngày qua.
Mong về gặp lại người quê cũ,
Tình nghĩa Thiêng Liêng được đậm đà.*

Nhớ Mẹ nhớ anh chị em và nhớ Đồng Bào xứ sở, tự nhiên lòng tôi rất nao nao đến việc đi về. Bất cứ lúc nào, tôi cũng nghĩ đến ngày về. Nếu ngày ấy đến đúng với ý muốn của tôi là tôi về ngay, chỉ mất độ sáu tiếng đồng hồ là phàm thân của tôi về đến nước nhà. Vấn đề tôi đi về rất dễ, thì giờ không mất nhiều, nhưng về được hợp thời cơ rất khó, nên tôi còn phải suy tới nghĩ lui mãi mà vẫn chưa thấy bản tâm chấp quyết, thành thử tôi còn phải suy luận và chờ xem đường lối của nhà chỉ đạo quốc gia như thế nào rồi sẽ định đoạt. Xin anh và anh chị em ở quê nhà vui lòng thông cảm cho điều ấy.

Hiện thời cũng như bất cứ lúc nào, nếu được cơ hội thuận tiện thì vấn đề Đạo và Đảng anh chị em lớn nhỏ nên

góp tâm chung sức nhau để lo xây dựng cho được vững mạnh để bảo tồn sự nghiệp của Đức Thầy và quyền lợi Thiêng Liêng của Đoàn thể. Trước hết là tinh thần ở trong nội bộ của đoàn thể, cần phải được thống nhất thật sự. Ví dù hình thức tổ chức có khác nhau đi nữa, nhưng về mặt tinh thần Phật Giáo Hòa Hảo cần phải được hầu hết như một, nghĩa là anh chị em trong đạo cần phải thắt chặt tình yêu đoàn thể và cố gắng đoàn kết lẫn nhau để tranh đấu cho nền Hòa Bình Thống Nhất Quốc Gia và sự vinh quang vĩnh cửu của đoàn thể. Mặc dù dưới hình thức Đạo hay Đảng, tinh thần đoàn thể của chúng ta vẫn phải được thống nhất, tuyệt đối không nên chia rẽ. Nếu chia rẽ lẫn nhau sẽ dễ bị bần cùng, dễ bị áp bức và sẽ hỏng cả đại cuộc. Điều này tôi tin rằng anh chị em đều được biết cả, nhưng tôi rất hy vọng anh chị em nên quan thiết đến nó nhiều hơn và rán thực hiện cho kỳ được.

Vấn tất có mấy lời tôi xin chúc anh và anh chị em ở quê nhà được vạn sự lành.

THANH SĨ

25

Tokyo, ngày 7-4-1964

Thưa Má

Thơ nhà con đã nhận được hết. Độ này khí hậu ở Nhựt đã bắt đầu ấm lên, mấy bữa nay hoa anh đào đã nở đầy ở các công viên và đường phố. Nhờ thời tiết ấm trở lại nên trong người của con thấy khỏe mạnh nhiều hơn mấy tháng qua rồi. Con xin Má nên an tâm.

Thưa Má, Má nên bảo trọng sức khỏe. Khi Má thấy trong người nhóm bệnh, hoặc hơi yếu, thì nên lo thuốc men

chữa trị ngay, chớ để kéo dài thành bệnh không tốt. Và Má nên ăn uống những loại có chất bổ (cá thịt hoặc rau cải v.v..) để cho cơ thể được thêm phần khỏe mạnh, đủ sức chống chọi thời tiết phong sương. Trong người khỏe mạnh, thì việc tu hành lễ bái sớm khuya càng thêm tinh tấn. Tuyệt đối không nên hành thân ép xác, làm hại mạng tồn tâm khó đạt Đạo Pháp. Và lại, cái xác thân đâu có tội lỗi gì mà phải ép nó, tội lỗi là tại người, nghĩa là tại lòng người gây ra, thì người nên tu ngay trong lòng là đúng cách hơn hết. Xin đừng ép xác, nên ăn uống như thường, giúp cho xác thân được khỏe mạnh, để có đủ sức chịu đựng mọi nỗi gian nan trên đường tu hành. Vẫn ăn uống như thường, may mặc như thường, mà trong lòng không nhiễm sự may mặc, và không nhiễm sự vật nào khác ở thế gian. Như vậy, mới là giác ngộ, và thật nhà tu hành Đạo Đức.

Ăn uống no lòng không phải là tội, may mặc ấm lạnh không phải là lỗi, tội lỗi là tại ở người làm những gian manh bạo ác. Ví dụ như trộm cướp của người để ăn uống no say, giành giật của người để may mặc cho sung sướng, là tội lỗi đấy. Còn như có đường đường chánh chánh trong việc làm thì sự ăn uống, sự may mặc đâu có tội lỗi. Huống nữa người chỉ tạm dùng sự ăn uống đầy đủ, may mặc kín đáo, giúp cho xác thân được khỏe mạnh, để phụng sự Phật pháp, cứu giúp nhơn sanh, và tu hành tinh tấn, cho sớm đạt đạo quả, thì sự ăn uống may mặc ấy càng cần thiết hơn nữa. Nhưng có điều nên nhớ rằng, việc ăn uống may mặc cũng như các việc sinh hoạt khác, chỉ cần cho vừa với sự nhu cầu thường thức mà thôi, chớ nên sống quá xa xỉ lãng phí. Nên nhớ đến những kẻ đói rách nghèo nàn mà chia sót cho họ cùng được no ấm. Đồng thời đó cũng là gây lấy thiện cảm với họ, hầu có phương tiện giúp cho họ phát tâm tu hành theo Phật.

Thưa Má, ngoài ra con xin Má nên khuyên anh chị em trong việc tu hành, hãy tin tưởng nơi chơn lý làm căn bản giải

thoát chớ nên tu lối mê tín dị đoan, rất có hại cho đời sống hiện hữu và chơn linh sau này, nghĩa là nếu tu mê tín dị đoan, dễ bị lạc vào tà sư ngoại đạo, mất hết cơ duyên với Phật và sẽ làm cho đọa vào thế giới ma quỷ chịu ngu muội thống khổ vô cùng, khó phương tính lại để cầu đạo giải thoát. Nên khuyên anh chị em chớ nên tin theo càn bướng, mà là hãy nên tin Chánh Đạo, tu Chánh Đạo, và học Chánh Đạo, đúng như lời Thầy Tổ đã dạy bảo.

Tóm tắt có bấy nhiêu, con xin cầu chúc Má được luôn luôn khỏe mạnh, và xin Má trao lời con thăm tất cả anh chị em đồng đạo xa gần.

Con của Má,

26

Tokyo, ngày 11-4-1964

Thiện Duyên thân mến,

Vấn đề hợp pháp hóa Đảng đã được chánh phủ chánh thức thừa nhận hay chưa? Các tổ chức trên dưới đã xong chưa? Và hiện thời vấn đề chánh trị và Tôn giáo, đa số anh em trong đoàn thể có đồng hướng như thế nào? Anh em có về Chấp Đạo Và Đảng Không? Điều này tôi có phần lo âu hơn các điểm khác. Khi anh viết thư, xin đề cập đến việc ấy cho tôi biết.

Tôi thiết nghĩ Đạo và Đảng, vốn là một, nhưng hoàn cảnh còn phải tranh đấu cho nền Độc Lập Thống Nhất nước nhà, mà phải phương tiện chia ra có Đạo và Đảng, Đạo là lo về mặt Tôn giáo, Đảng là lo về mặt Chánh trị phân phối công tác hoạt động cho thích hợp đường lối Quốc gia và nguyện

vọng quần chúng. Trên hình thức tổ chức tuy có khác nhau, nhưng kỳ thật nó cùng một cha sanh mẹ đẻ.

Đặc biệt đối với đoàn thể chúng ta, Đạo như là linh hồn, Đảng như là xác thịt. Xác thịt không có linh hồn thì là xác thịt chết. Linh hồn không có xác thịt, chỉ là bóng không. Cả hai đều phải khăng khít nhau luôn cho đến cùng không thể rời nhau. Rời nhau phút nào là có hại phút nấy. Cả hai lúc nào cũng phải tôn trọng lẫn nhau, mới thực hành được mọi việc. Sự quan hệ thiết thực ấy, tôi rất hy vọng anh em ở nhà được nhận thức chu đáo, hầu tránh sự phân biệt cố chấp trong nội bộ.

Hiện thời ở Nhật Bản có Tôn giáo Shokagakkai là một trong phái Nhật Liên (Tức là Nguyệt Liên Thánh Nhơn) Ông là người Nhật, và chủ trương Nam Mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh. Ông có tài tiên tri và thuyết pháp rất kỳ bí, đã đánh thức được lòng mộ Đạo, và yêu nước của đa số quần chúng, hồi thời đại Kamakura, độ chừng tám trăm năm về trước. Dân chúng gọi ông là Thánh Nhơn, và cũng gọi là Bồ Tát. Hiện thời có nhiều phái theo tôn chỉ ông, đã có rất nhiều chùa thờ Ông. Ông có danh tiếng trong lịch sử Nhật. Dân chúng Nhật đến ngày này cũng vẫn còn đa số tuyệt đối tôn sùng Ông. Tôn giáo Shokagakkai hiện thời có mấy triệu tín đồ. Họ cũng chia ra có Đạo và Đảng, Đạo tên là Shokagakkai, Đảng tên là Komeikai, có tổ chức Chánh trị và Tôn Giáo hẩn hời, có trường Đại Học, Bệnh viện, báo chí, và có nhiều tổ chức Xã hội. Suốt bao nhiêu năm rồi, họ luôn luôn có hơn mấy mươi nghị Sĩ trong Quốc Hội. Các Chánh Đảng lớn nhứt ở Nhật, như là Đảng Tự Do, Đảng Xã Hội và Đảng Dân Xã đều phải nể mặt họ.

Việc khai cơ lập Đạo Shokagakkai rất giống Phật Giáo Hòa Hảo, và nó cũng mới đây chớ không lâu. Ở Nhật người ta gọi những Tôn giáo này là Tân Hưng Tôn Giáo (theo bên ta thì gọi Đạo mới). Đoàn thể chúng ta rần tiến cho được luôn

luôn có chân trong Quốc Hội, Nội Các, các cơ quan hành chính địa phương, và được các tổ chức thiết thực về Xã Hội một cách hoàn bị, như thế hay cho hiện tại và cho tương lai lắm.

TÙY theo vận nước với lòng dân,
 THỜI khắc phương châm rạng chuyển vần;
 TÔN chỉ cứu đời qua khổ hải
 GIÁO truyền độ chúng khỏi mê tân;
 CHÁNH đường Tổ Quốc không rẹt rẹt
 TRỊ đúng nhân tâm chẳng ngại ngần;
 ĐI mạnh hợp hòa toàn lãnh thổ
 RA khai vật chất lẫn tinh thần.

Vấn tất có mấy hàng, tôi xin anh và anh em ở nhà luôn luôn mạnh lành sáng suốt.

THANH SĨ

27

Tokyo, ngày 26-4-1964

Thiện Duyên thân mến,

Nước nhà đang trong tình trạng báo nguy, có thể biến đổi một sớm một chiều, thế mà anh em trong đoàn thể, vẫn còn kẻ trâu trắng người trâu đen, không chịu đi chung một con đường thật là tệ hết chỗ nói!!! Những anh em ấy muốn gì? Muốn tự thất cổ chằng? Hay là muốn bôi lọ Lịch Sử.

Giai đoạn này, đúng lúc đoàn kết thì sống, chia rẽ là chết đấy. Hiện thời, trên thế giới từ các nước lớn nhỏ họ đều lo xúc tiến mạnh sự đoàn kết khối để bảo vệ lẫn nhau. Tại sao người mình lại đi ngược trào lưu thế giới? Tại sao không thấy sự chia rẽ là cô lập, yếu ớt, và đi lùi vào chỗ diệt vong? Đối

phương đang đứng sẵn bên cạnh. Lúc nào họ cũng tìm tới chỗ yếu của mình, đề tấn công bằng mọi phương pháp, nếu người mình không đi sát cánh với nhau, thì dễ bị rơi vào cạm bẫy của họ lúc nào không biết. Cho nên lúc này, kẻ nào chủ trương chia rẽ là mù quáng (vô trách nhiệm). Chúng ta nên nhớ rằng đoàn thể có thống nhất đi nữa, trong khi vắng mặt Đức Thầy, sự thành bại cũng còn phải đánh rất nhiều dấu hỏi? Huống chi là chia rẽ manh mún thì còn ra cái thứ gì?

Đứng trước thời cuộc này, kẻ có nhiệt tâm với đoàn thể, tuyệt đối không thể tán đồng cái thuyết chia rẽ, đừng nói đến chủ trương chia rẽ. Chia công tác thì được, nhưng chia rẽ thì không thể được. Chia rẽ là món đại kỵ của nền Hòa Bình Thống Nhất Quốc Gia và Tôn Phái. Chia rẽ là đổ máu là phá sản (trái hẳn với thuyết Từ Bi trong nhà Phật).

Trong đoàn thể chúng ta hoàn toàn thống nhất được cũng chỉ với số 2 triệu tín đồ là cùng, thì thử đem con số ấy so với con số 30 triệu dân Việt Nam (chưa nói đến 30 ức dân số trên thế giới) thì nó chỉ được có một phần mười mà thôi. Nếu chia rẽ ra từng món nhỏ, thì lại càng thành ra con số không. Nghĩa là nó chẳng thấm vào đâu. Điều ấy người trong đoàn thể cần phải quan tâm đến và kê cứu kỹ lưỡng, chớ nên nhắm mắt tự hào rằng không ai mạnh và đông bằng mình là đại lầm. Năm này khác hơn 10 năm về trước, cái quan niệm Thập Nhị Sứ Quân (biệt lập biệt phái) nhất là cái quan niệm cá nhân địa phương đã cũ lắm rồi nó không hợp thời nữa. Hãy bỏ cái quan niệm ấy đi, nên đổi lại cái quan niệm đoàn kết, cho có đủ thực lực, bảo vệ quyền lợi đoàn thể, quốc gia, và cũng để theo kịp phong trào đoàn kết trên thế giới và thống nhất, mới có đủ tiện nghi tổ chức củng cố và phát triển (Chánh trị, Kinh tế, Xã Hội) được.

Thiện Duyên, tình hình quốc gia và thế giới đã rõ như ban ngày, thế mà anh em trong đoàn thể không chịu hiểu tới,

để cấp bách lo việc thống nhất, thì ngay bây giờ tôi có về, cũng chẳng làm sao cho hơn được. Cho nên tôi còn ngần ngại mà chưa vội cất bước đây. Điều này tôi xin anh và anh chị em ở quê nhà vui lòng thông cảm đến cho, và nán đợi cho tôi một lúc nữa.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc anh và tất cả anh chị em ở quê nhà được vạn an.

THANH SĨ

28

Tokyo, ngày 21-4-1964

Thưa Má,

Để tránh sự hiểu lầm rằng Má tin theo người nọ người kia, con khuyên Má đối với anh chị em trong đạo nên giữ thái độ bình đẳng, xem ai cũng như là tín đồ của Đức Thầy, và cũng là người đồng đạo như nhau. Người nào được sáng tỏ thì mừng cho, người nào còn lu mờ thì khuyến tấn, thấy tà thì khuyên bỏ, thấy chánh thì khuyên làm. Má nên lấy chơn lý và công tâm ra phán đoán, chớ nên lấy cảm tình riêng mà bình vực người nào, dù là người ở trong gia đình cũng vậy.

Lúc nào Má cũng nên đứng giữa để dung hòa anh chị em đồng đạo cho được thảo thuận, và thống nhất trở lại như anh em ruột thịt. Rán khuyên tất cả anh chị em nên cương quyết bỏ đi những sự ngờ vực, ghen ghét, tị hềm, hãy thương yêu lẫn nhau, tha thứ cho nhau các việc lầm lẫn sơ sót. Nghĩa là cố gắng làm cho anh chị em gần xa trong đạo, được đoàn kết chặt chẽ, để làm cho mối Đạo Phật Giáo Hòa Hảo được sáng sủa tốt đẹp, và cũng để ủng hộ lẫn nhau trong lúc Đức Thầy vắng mặt.

Hiện thời nước nhà đang lâm trong tình trạng hỗn loạn, chiến tranh càng ngày càng lan rộng, sự nguy hiểm dấy đầy trước mắt, anh chị em đồng đạo cần phải lo đoàn kết, để bảo vệ lẫn nhau, không nên vịn cái lý do nào, để làm chia rẽ; chia rẽ là chịu lấy tai hại chung và sẽ hư hỏng đại cuộc của Đạo và của nước. Tuyệt đối không nên vô tình hay cố ý gây sự chia rẽ anh em trong đoàn thể. Mỗi người trong Đạo đều có bổn phận làm cho đoàn thể thống nhất thật sự và phát triển mạnh mẽ lâu dài.

Anh em trong đoàn thể nếu vì sự tranh quyền lợi mà làm cho chia rẽ lẫn nhau, là nhục nhã vô cùng, sẽ làm cho thiên hạ cười cợt biếm nhẽ, không vinh diệu cho nhau chút nào cả. Hai triệu tín đồ, vốn là một Đạo Phật Giáo Hòa Hảo. Đảng cũng từ trong Phật Giáo Hòa Hảo sanh ra. Chớ nên cho rằng Đạo và Đảng khác biệt, mà là nên tôn trọng như nhau, và ủng hộ lẫn nhau, cho được phát triển đồng đều. Đạo hay Đảng tuy có hai tổ chức, nhưng chỉ một tinh thần: tinh thần Phật Giáo Hòa Hảo. Người trong đoàn thể ai cũng đều có tinh thần ấy, cho nên cũng biết đối đãi nhau như là anh em ruột thịt. Đó thật là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo. Nếu người trong Đạo chia rẽ nhau là đi ngược lại tinh thần Phật Giáo Hòa Hảo. Thế cho nên trong đoàn thể cần phải mau mau thống nhất và đoàn kết, mới vững mạnh và thành công. Điều ấy mong rằng anh chị em trong đoàn thể, đồng tâm lo liệu đến, cho có kết quả tốt đẹp.

Thưa Má, vẫn tất có mấy điều như trên, con xin Má lưu ý và cho anh chị em được biết. Con xin chúc Má được luôn luôn khỏe mạnh, và xin thăm tất cả anh chị em xa gần.

Con của Má.

29

Đông Kinh, ngày 9-4-1964

Lệ thân mến,

Độ này các báo chí bên này nói nhiều về Việt Nam. Suốt một tuần nay tôi đang đọc loạt bài trường thiên về tình hình Việt Nam rất là chi tiết, do một ký giả Mỹ viết đăng trên tờ Mainichi. Thấy nói hiện tình của Việt Nam đang đi sâu trong chiến cuộc trầm trọng hơn nhiều khiến lòng tôi đang lo ngại lắm.

Tình hình nước nhà đã như thế, mà tình hình như nội bộ của đoàn thể vẫn còn lụi đui lắm phải không anh? Nếu thật như thế, là tai hại lắm. Anh em cần phải thống nhất ý chí, mới có thể bảo vệ đoàn thể và Quốc Gia. Cơ hội này thống nhất được mà bỏ qua thì hỏng cả, thống nhất mới là mạnh (Union makes strength). Còn chia rẽ thì yếu, dễ bị đàn áp và có thể dẫn đến chỗ phá sản, dù là đoàn thể có to đến đâu. Xin nhớ rằng, chỉ lọt nước vào một lỗ nhỏ, cũng sẽ làm chìm thuyền to (A little leak will sink a great ship) chớ nên xem thường sự ròi rạt trong đoàn thể, mà là cần phải cùng nhau quan tâm đến. Tôi thiết tưởng hiện thời trước hết là phải lo thống nhất được nội bộ, để củng cố thế lực của đoàn thể, là thượng sách, đừng quá ỷ lại với người khác. Người ngoài chỉ là phụ, người nhà mới là chánh. Nước ở xa không chữa được lửa gần (Far water does not put out near fire) nếu cứ chờ nước từ xa mang đến, thì nhà đã cháy mất rồi. Trong nội bộ mỗi người cần phải nhiệt tâm góp sức nhau mới làm được việc lớn. Điều này tuy rất khó khăn, vì lẽ có nhiều phần tử phá hoại, để làm ly gián trong đoàn thể cho ăn khớp với kế hoạch của chúng, nhưng anh em có thiện chí cần phải kiên nhẫn, và hy sinh ít nhiều, tất sẽ làm cho đoàn thể hoàn toàn

thống nhưt, và phát triển được. Xin đừng nản chí. Đến đây tôi liền nghĩ ngay ra bài thơ như vậy.

Thơ tám câu:

*Bên nhà hiểm họa thấy đây ra
Đoàn thể khuyên nên sớm hiệp hòa
Tranh lợi quyền riêng là tỵ sát
Ôm quan niệm hẹp sẽ tiêu ma
Phân chia yếu sức người uy hiếp
Đối lập rã rời kẻ bỏ xa
Đoàn kết cùng nhau là vững mạnh.
Cứu mình và cứu nước non nhà.*

Trong bài thơ này tôi chỉ có mấy lời như trên. Tôi xin dừng bút và xin chúc anh và tất cả anh chị em ở quê nhà đều được đầy đủ sức khỏe và sáng suốt.

THANH SĨ

P.B: Nếu Lê thấy trong người khác thường thì nên uống thuốc chặn trước chớ nên bỏ qua.

30

Tokyo, ngày 12-5-1964

Kính gửi anh em đoàn thể,

Đứng trước thời cuộc này, tôi nhận thấy chúng ta nên tích cực mấy quan điểm như sau đây:

Nên củng cố nội bộ và nên cố gắng phát triển trên nền tảng Đại Đoàn Kết, tuyệt đối tránh hẳn mọi sự cạnh huynh đệ tương tàn, vì nó chỉ có lợi cho kẻ ngoài.

Nên giao thiệp mềm dẻo với các đoàn thể trên cơ sở bình đẳng (Tự do tổ chức, hoạt động, phát triển v.v...) nhằm mục đích tranh đấu hòa bình thống nhất nước Việt Nam.

Nên liên kết hoặc dung hòa với các tôn giáo, cho giữa nhau được thông cảm đầy đủ tinh thần đạo đức, để phá tan đồ kỵ hiểu lầm (Như người ta đã phao cho Phật Giáo Hòa Hảo là cướp bóc, giết người, ăn gan, uống máu v.v...) hầu có chung sức lo phát triển rộng việc Phật pháp.

Nên tổ chức các cơ quan nông nghiệp, công nghiệp thương nghiệp v.v.. lớn nhỏ tùy ở khả năng, phương tiện và hoàn cảnh nhằm mục đích tạo một nền kinh tế Độc Lập thật sự, để có thể tự cung cấp được.

Nên thành lập các cơ quan Văn Hóa Xã Hội như là báo chí, bệnh viện v.v... để phục vụ một cách thiết thực vấn đề dân sinh.

- Muốn cho các tổ chức hoạt động một cách linh động, nên mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ trung cấp, để được quân bình năng lực, và được thông nhất tư tưởng.

- Các tổ chức cần phải hoạt động mạnh mẽ, phát minh ý kiến, và thi đua công tác, nhằm mục đích thâm hoạch kết quả cụ thể hơn là hình thức bên ngoài.

- Nói tóm lại mục đích tranh đấu của chúng ta là: Nước Việt Nam phải hoàn toàn Độc Lập, và chỉ là của người Việt

Nam. Nước Việt Nam phải Tự Do và Chủ Quyền. Quyền Dân Chủ của người Việt Nam phải được bảo đảm và tôn trọng một cách vô điều kiện, nhứt định không thể bị hạn chế, dưới bất cứ hình thức hay thế lực nào. Chúng ta tranh đấu không riêng cho chúng ta, mà là, cho tất cả nhân dân Việt Nam, không những ở ngày nay, mà cả đến thế hệ sau này và mãi mãi. Nước Việt Nam phải phú cường và ngang hàng với các nước tiên tiến.

Vấn tất có mấy điều như trên, tôi xin chúc tất cả anh chị em đoàn thể nơi quê nhà được vạn sự an lành.

THANH SĨ

31

Tokyo, ngày 18-5-1964

Xương thân mến,

Tôi nhận được thơ anh, đọc đi đọc lại và suy nghĩ rất nhiều về sự ra về của tôi trong lúc này. Tôi thấy nhiều lý do đối nội cũng như đối ngoại, rất chưa tiện cho tôi về vội. Sự thật, dịp này tôi rất muốn về hơn mấy dịp qua rồi, nếu tôi không hỏi lại lòng, và chẳng suy xét, thì có lẽ tôi đã về lâu rồi. Nhưng hiện thời tôi chưa tiện về, chớ không phải là tôi không về. Tôi rất mong anh chị em ở quê nhà, được tin chắc ở điều ấy. Thật ra tôi chỉ đứng cách xa anh em độ sáu tiếng đồng hồ mà thôi, đó là nói về xác thịt, còn về linh hồn, thì lúc nào tôi cũng đứng bên cạnh anh em. Tôi xin anh em chớ tưởng tôi ở quá xa. Nếu anh em có lòng tin tôi, nên cố gắng thực hiện những điều của tôi đã từng kêu gọi khuyến khích như là đoàn kết nội bộ, phát triển Đạo Đức, phục vụ Quốc

Dân v.v... nhằm mục đích làm cho đoàn thể có một lực lượng chánh trị, kinh tế, đạo đức thật mạnh, để có đủ sức tự vệ, và không ngưng lời ăn tiếng nói đối với bất cứ ai ở ngày nay, hay là ở ngày mai. Có được như thế mới trở thành một trung tâm quốc gia, sẽ không có một chánh thể nào dám bỏ rơi mình, và chính mình mới có thể dám làm và dám nói lên những điều gì của mình muốn.

Nhưng muốn cho đoàn thể trở nên mạnh mẽ thật sự thì trước hết phải thống nhất và đoàn kết lại, cho cùng một đường lối và một tư tưởng. Chớ còn cứ kẻ trùng người trọn mãi như thế này, thì vẫn còn yếu ớt và vẫn còn bị tùy thuộc kẻ khác.

Ở giai đoạn thực tế, thì việc làm cũng phải thực tế, anh em nên chú trọng ở hành động có kết quả cụ thể, chớ quá nghĩ cạn ở hình thức hào nhoáng bề ngoài. Giá trị của việc làm là ở kết quả thật sự, chớ không ở chỗ trống rỗng. Cho nên công việc hoạt động cần phải tính toán thật kỹ, như một với một là hai, không nên liều lĩnh mà là phải cho có căn cứ rõ rệt. Kỳ này tôi về để mà làm, chớ chẳng phải chỉ để nói không. Chúng ta không những chỉ lo một phần tử của nhóm loại trên thế giới, cho nên chúng ta cần phải lo đến tất cả là thể. Tôi không ngớt hy vọng tất cả anh em ở quê nhà đều được có quan niệm ấy.

Tôi không hiểu tại sao đến giờ phút nghiêm trọng này, anh em vẫn còn ngờ vực nhau, chia rẽ nhau, chỉ nghĩ lợi tư, không nghĩ lợi chung, mà không biết hổ thẹn lương tâm của mình là một công dân Việt Nam, là một tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo? Anh em có biết cái ngờ vực ấy, cái tư lợi ấy, sẽ kết quả tai hại đến ngần nào, ở một ngày kia chẳng? Anh em có nghĩ đến cái việc ấy hoàn toàn trái ngược tinh thần Phật Giáo Hòa Hảo, và rất thương tổn danh nghĩa của Đức Thầy chẳng? Anh em cần phải cấp bách phản tỉnh nên tin cậy nhau, đoàn kết nhau và đồng lo phụng sự quyền lợi chung. Có được như thế

mới phục hưng và lãnh mạnh hóa đoàn thể Phật Giáo Hòa Hảo được. Đó là phương pháp thiết thực để giải quyết vấn đề nội bộ, và để vạch một con đường sáng sủa, cho tương lai của đoàn thể chúng ta.

Vấn tất có mấy điều, tôi chúc Xương và tất cả anh chị em ở nhà được dồi dào sức khỏe và tiến bộ.

THANH SĨ

P.B: Trong lúc tôi còn ở ngoại quốc, nếu anh em ở nhà có đủ phương tiện và thấy cần thiết, thì những lời lẽ và tư tưởng của tôi, nên đăng lên báo chí để cho đại chúng được biết rõ giáo lý Phật Giáo Hòa Hảo chờ đợi khi tôi về nước rồi khỏi cần phải tự mình đăng lên báo chí rùm beng cho thừa, vì là đã có mặt tôi tại nước nhà, sẽ được chứng minh bằng những hành động cụ thể.

32

Tokyo, ngày 8-5-1964

Đưa tiếng về quê

*Thanh Sĩ có mấy vần thơ ngắn,
Nói vào đây để nhắn về nhà;
Trước thăm đồng đạo gần xa,
Sau cầu chúc hết trẻ già bình an.
Kể từ lúc rời sang ngoại quốc,
Tính ra là đã suốt chín năm,
Tuy rằng ở chốn xa xăm,
Bóng người quê nội không làm sao quên.*

Việc Đạo nghĩa được nên chăng nhỉ?
Sự tu hành còn nghĩ đến không.
Hay là vì bị gió giông,
Làm cho trôi giạt tâm lòng ấy đi?
Lo ngại mãi không khi nào dứt.
Nhớ đến luôn chẳng lúc nào rời.
E tình đoàn thể se lơi,
Lo cho mỗi Đạo lòng người ngán ngao.
Thấy chia rẽ lòng đau tợ cắt;
Nghe lời thôi dạ bắt âu sầu,
Một Thầy cùng một Đạo mầu.
Nên thương nhau chó nỡ nào ghét ghen.
Nay gặp lúc nước tràn sóng bủa,
Thuyền đạo mầu khi giữa khi nghiêng;
Anh em cần phải kết liên,
Để qua sóng gió cho thuyền đi xuôi.
Thuyền bị đắm mọi người cùng đắm,
Thuyền đi êm cũngặng ngòi êm;
Đồng lòng thuyền chạy mau thêm,
Nếu ganh nạnh mãi thuyền kèm một nơi.
Thế giới hiện đang thời nguyên tử,
Các nước đều lo sự liên minh;
Đến như Nga Mỹ hùng binh,
Cũng không dám đứng một mình nữa ư?
Các Đảng phái đều mưu đoàn kết;
Các quốc gia đều thiết Liên Bang;
Người mình há để phân tan,
Không lo thống nhất trong đoàn thể sao?
Thống nhất để kịp trào lưu mới
Đoàn kết cho thành khối mạnh lành,
Cứu dân, cứu nước, cứu mình
Làm vinh Tổ quốc, làm vinh đạo mầu.
Thế mới chẳng sai câu Hòa Hảo;

Thế mới là đúng đạo Phật gia,
 Thương nhau như thể ruột rà,
 Vui là cùng hưởng, khổ là cùng chia
 Tinh thần ấy trước kia đã có,
 Tại sao nay để nó mất đi?
 Phải chăng vì quá nhược suy?
 Bị đời lôi cuốn Đạo nghi ngờ quên?
 Khuyên đoàn thể sớm nên nhớ lại
 Tình thương nhau được tái như xưa;
 Ngọc châu cũng chẳng sánh vừa;
 Tấm lòng thương mến giúp vừa lẫn nhau,
 Đạo ghen ghét thì nào phải Đạo,
 Tu tranh giành là ngạo sự tu;
 Tranh giành ghen ghét lu bù,
 Đạo khôn sáng tỏ sự tu không thành.
 Chia rẽ chẳng quang vinh cho nước
 Chia rẽ không lợi phúc cho dân;
 Chỉ là như tiếng hại thân
 Trái đường Phật Giáo trái chơn lý Thầy.
 Điều ấy tất là ai cũng biết,
 Có sao chưa chịu kết liên nhau
 Còn chân chờ đến chừng nào?
 Để khi quá trễ làm sao kịp thời.
 Từ Nhật Bản vài lời nhắc nhở,
 Mong anh em khi có nghe qua,
 Rán đem nhau lại thuận hòa
 Tính xong việc nước, việc nhà, việc tu.

THANH SĨ

33

Tokyo, ngày 5-5-1964

Tiếng lòng từ Đông Kinh

*Tự nhiên như đốt trong lòng,
Việc đời việc Đạo cả chồng nhớ ra,
Nhớ dân chúng khổ quê nhà,
Nhớ non nước hiện can qua chiến trường.
Nhớ nhiều càng lắm tình thương,
Thương nhiều càng muốn lên đường hồi qui.
Hồi qui chưa thấy kịp kỳ,
Nên đành bám bụng ở lý Đông Kinh.
Chờ khi đúng ý nguyện mình.
Về cho không trái nghĩa tình quốc gia.
Vui chi xa cách Mẹ già,
Vui chi lìa cảnh nước nhà Việt Nam.
Khổ dân nghe tiếng người đàm,
Đau lòng như thể chặt bầm từ manh.
Mong cầu sớm được bình thanh,
Nhà an nước trị dân lành được vui.
Tính ra hai chục năm rồi,
Việt Nam liên tiếp sống ngòi chiến tranh.
Thôn quê những đến thị thành,
Biết bao nhiêu kẻ bỏ mình uổng oan.
Chết cho có nghĩa không than,
Chết không nghĩa lý thì càng đờn đau.
Chết vì Độc Lập quý cao,
Chết vì nô lệ hận nào tiêu tan.
Chết làm trong cảnh ly loạn,
Chết người mình giết mình càng bi thương.
Ông cha xưa bước làm đường,*

Nay mình há chẳng lo lường tránh đi.
 Nhớ câu bạn duật tương trì,
 Hại nhau rút cuộc lợi qui cho người.
 Người ăn còn bị người cười,
 Hại cho non nước hại đời cháu con.
 Trong nhà khéo xử vương tròn,
 Tất nhiên ngoài ngõ ai còn mó vô.
 Đồng bào Tổ Quốc điểm tô,
 Thì đâu đến nỗi cơ đồ nát tan.
 Giữa người mình chẳng thuận an,
 Đó là mình tự đào hang chôn mình.
 Nếu không giải quyết hòa bình,
 Tất không thể nói rằng mình khôn ngoan.
 Không lo cứu nước nghèo nàn,
 Cứ lo gây họa thì toàn là ngu.
 Nên xem cảnh sống nông phu,
 Chớ xem cảnh sống dài lâu phồn hoa.
 Tất nhiên biết rõ nước nhà,
 Chưa bì kịp được gần xa nước ngoài.
 Nước ngoài đã nhảy bước dài,
 Nước mình còn lững chững hai chơn mình.
 Nếu không nhứt trí đồng thanh,
 Trào lưu thế giới bỏ mình lại sau.
 Nếu mình đi ngược phong trào,
 Dù cho tài cán thế nào cũng tiêu.
 Nên làm đúng chớ làm liêu,
 Liêu chiều thì tử, đúng chiều thì sinh.
 Làm cho hưng quốc thì vinh,
 Làm cho vong quốc thì mình nhục ô.
 Việt Nam là chủ cơ đồ,
 Hoàn toàn Độc Lập, Tự Do nước nhà.
 Việt Nam chẳng có đôi ba,
 Việt Nam chỉ một quốc gia Hồng Bàng.

Dân thành chí đến dân làng,
 Nói cùng thứ tiếng, cùng vàng màu da.
 Bốn ngàn năm sử đã qua,
 Việt Nam dân tộc vẫn là Việt Nam.
 Đồng bào khăng chặt như sam,
 Không ai có thể nào làm chia ly.
 Kẻ nào muốn đuổi người đi,
 Chỉ là chiêu lầy hiểm nguy vào mình.
 Bắc Nam cùng một ý tình,
 Đồng bào gom sức giữ gìn giang sơn.
 Chung lo đoàn kết toàn dân,
 Giúp nhau nhà ở cơm ăn áo lành.
 Xúm nhau đem lại bình thanh,
 Làm cho nước Việt tiến nhanh kịp người.
 Ấy là công việc tốt tươi,
 Đường xa Thanh Sĩ mấy lời xin khuyên.
 THANH SĨ

34

Tokyo, ngày 31-11-1964

Thân tặng anh Chín Ty,
 TỪ trước tới nay Đạo quyết nương,
 NHỰT kỳ bất chấp cách phong sương.
 THANH trừ tục lụy qua bờ giác,
 SĨ xuất phàm gian đến Phật đường.
 THÂN gởi Di Đà câu chánh tín,
 TẶNG vung Phật Tổ chữ hiền lương.
 CHÍN từng sen báu nguyện đi tới,
 TY kiếp phù sa giác mộng trường.
 THANH SĨ

35

Tokyo, ngày 19-1-1964

THANH tình tổ quốc việc đầu tiên,
 SĨ khí non sông quyết nổi liền.
 VÀI bước đã qua đời đủ chán,
 LỜI khuyên đoạn tới đạo cần chuyên.
 THÂN dung đất nước trên đường khách,
 TẶNG mạng Phật Tiên ở lễ hiền.
 BẢY đảo bát điên vui gánh chịu,
 XƯƠNG minh Đạo nước miễn là yên.
 THANH SĨ

36

Tokyo, ngày 19-1-1964

Tặng Út Lệ

THANH Trời chị Nguyệt bước ra ngay,
 SĨ tử trường an chớ ủ mày.
 TÂM giữ non sông lòng chớ lạc,
 THO đề đạo đức dạ đừng phai.
 VẤN từ khó tả tình bằng hữu,
 LỆ bút khôn phô nghĩa Đạo Thầy.
 QUÊ nội anh em nên nhứt trí,
 NHÀ xong nước vững vẹn ngày mai.
 THANH SĨ

37

Tokyo, 5-1964

Tặng Nguyễn khắc Trứ

THANH toán nợ đời phải trị toan,
SĨ hiền lần bước đến Tây phang.
XỨ phàm phàm thể không tham vọng,
NGƯỜI tục tục trần chẳng tiếc than.
GỖ phận đường tu trừ nghiệp hoặc,
CHO hồn của Phật giải mê man.
KHẮC sâu trong trí câu siêu thoát,
TRỨ tác từ tâm tác phước doan (1).
THANH SĨ

38

Tokyo, ngày 12-5-1964

Tặng chung trong Đạo

THANH bình góp sức để lo tu,
SĨ khí gian lao chẳng gục đầu.
THÂN cứu đồng bào con rối khổ
TẶNG phò Tổ Quốc lúc binh đao.
CHƯ gia khá nhớ câu Hòa Hảo
NHÂN sĩ nên tin lẽ nhiệm mầu
HỮU Chí, hữu tài lo hữu đức
TÂM nguyện sẽ được chẳng sai đâu.
THANH SĨ

39

Tokyo, ngày 8-6-1964

Hỡi anh em quê nội

Hỡi anh em ở nơi quê nội
 Còn nhớ ra tiếng nói này chẳng?
 Khắp miền Lục Tỉnh Hậu giang,
 Mười năm về trước đã hằng giảng khuyên.
 Vì cảm thấy cơ duyên trắc trở,
 Tạm xa nhau từ đó đến nay;
 Tuy là tá túc nước ngoài
 Nhưng lòng không thể nguôi ngoai chuyện nhà.
 Đã hơn chín năm qua dài dạn,
 Mặt không trông lời chẳng được nghe,
 Chỉ dùng văn tự gửi về,
 Gọi là an ủi người quê hương mình.
 Không quên được mối tình cao cả;
 Chẳng lãng xao lòng dạ Thiêng Liêng,
 Muốn anh em nhớ lời khuyên.
 Nay dùng tiếng nói tự nhiên gửi về.
 Nghe đến rán lo bề đạo lý.
 Nghe đến nên phụng sự nghĩa nhân,
 Kể xa cho đến người gần,
 Nhớ lo tương ái tương thân một niềm.
 Tình đồng đạo nên tìm thắt chặt,
 Nghĩa đệ huynh cần bắt tay nhau,
 Tinh thần đoàn kết nêu cao.
 Để không thẹn với sắc màu Từ Bi.
 Đoàn thể đã lắm kỳ nghiêng ngựa,
 Chắc anh em còn nhớ chẳng không?

Có ai đâu được thông dong,
Mà là cùng chịu long đong một trường.
Kẻ thiếu thốn người bươn bả giúp
Người lao tù kẻ chức cứu ra
Thương nhau như thể một cha,
Người nào xem cũng như là một khuôn.
Kể từ lúc chia đường rẽ lối,
Mối đạo xem càng tới càng mờ,
Mỗi lần gặp cảnh nguy cơ
Thì trong đoàn thể như tơ rối cuộn.
Giảm mất cái tình thương giúp đỡ,
Xao lãng lòng che chở lẫn nhau,
Không ai nhân nhượng ai nào,
Mà ai cũng muốn tạo đà khỏi riêng.
Đoàn thể yếu do nguyên nhân ấy,
Đạo đức lu mờ tại đó ra.
Khác nào thân thể người ta,
Chặt tay chân hết còn ra sức gì?
Được mạnh mẽ nhờ qui nhứt thống
Được vững bền nhờ sống kết liên
Vi dù gặp cuộc đảo điên,
Cũng là có thể trấn yên nhau cùng.
Trong đoàn thể biết chung sức lại,
Tất không ai nhiều hại được mình;
Và mình có đủ tự tin,
Đáp xây hạnh phúc hòa bình nước non.
Nếu trong Đạo cứ còn chia rẽ,
Còn yếu hèn chưa khỏe mạnh đâu.
Gặp khi gió thảm mưa sâu
Căn nhà dột nát làm sao che mình?
Khi tỉnh lại sự tình đã muộn
Không thể nào cứu vãn như xưa,
Hiện giờ đây muốn xin thưa

Không lo để nước vỡ bờ hết lo.
 Sự biến chuyển khó cho biết trước
 Cái bánh xe thời cuộc cứ lăn,
 Nếu anh em cứ dần dần,
 Bất ngờ bị rớt lại đằng sau đuôi.
 Hãy tính trước cho thời thế kịp
 Hãy dọn mình cho dịp không trôi.
 Nghi ngờ chia rẽ nên thôi,
 Lo đoàn kết lại cho xuôi một đường.
 Chẳng những đúng chủ trương đạo Phật.
 Mà cũng là thích hợp quốc gia,
 Việc tu, việc nước, việc nhà,
 Do tình đoàn kết ấy mà làm xong.
 Anh em khá để lòng xét thử
 Ấy phải chẳng là sự tốt lành,
 Nước nhà không hổ sử xanh,
 Đạo màu chẳng thẹn là danh tín đồ.
 Tình đồng đạo để khô khan quá,
 Không thể sanh ra quả Bồ Đề,
 Khiến cho thiên hạ cười chê,
 Tu hành mà vẫn còn mê như thường,
 Đức Thầy vạch con đường sáng tỏ,
 Trò không thông bởi quá mê si
 Cá nhân tham vọng bỏ đi,
 Nước nhà với việc tu trì sẽ xong.
 Chớ ôm ấp tâm lòng ích kỷ
 Đừng đeo mang ý chí hẹp hòi,
 Phải yêu tất cả giống nòi;
 Phải tu cho tất cả người Năm Châu.
 Nước của cả đồng bào dân tộc
 Đạo của chung vạn vật sanh linh;
 Nước đâu phải của riêng mình
 Đạo đâu phải của riêng sanh chúng nào.

Nước chớ lấy đặt vào một kẻ,
 Đạo chớ đem tô vẽ một người.
 Thế là nước được yên vui
 Thế là Đạo được khắp Trời chói chang.
 Cá nhân mất quốc dân không mất,
 Cá nhân tiêu Đạo Pháp không tiêu;
 Phải nên suy xét rất nhiều
 Đạo cùng việc nước tránh điều lầm sai.
 Lầm sai nhỏ thì tai hại nhỏ,
 Lầm sai to thì khổ ách to;
 Mình làm mình chịu đành cho,
 Mình làm kẻ khác chịu vô đáng buồn.
 Nước hư hỏng thì muôn dân khổ,
 Đạo sai làm vô số người nguy.
 Chớ nên khinh xuất hành vi,
 Mà là mọi việc phải suy xét rành.
 Nước phải giúp no lành dân chúng,
 Đạo phải lo tình mộng nhơn sanh.
 Ấy là công việc thường hành,
 Cửa nhà ái quốc của hàng chơn tu.
 Đối với kẻ mặc dù thiếu học,
 Đối với người chưa đọc giảng kinh,
 Xét suy với tánh thường tình,
 Việc lành dữ cũng tự mình hiểu ngay.
 Điều phước đức ai ai cũng biết
 Không chịu làm bởi tiếc của riêng;
 Môi danh bã lợi đã ghiên;
 Nhục vinh cũng mặc, hung hiền cũng thấy.
 Đến khi đùng phải ngày trả báo
 Mới hay rằng máy tạo công minh;
 Bôn ba cầu Phật độ mình,
 Phật không thể độ, dù tình Phật thương.
 Cơ mầu nhiệm khó lường tính kịp,

Người chớ nên tạo nghiệp bất lành;
 Cách ăn thói ở cho thanh;
 Để cho khỏi bị hành hình oan gia.
 Mình được khỏi hành hà nghiệp báo,
 Người cũng không khổ ão vì mình,
 Mình cùng người được an ninh,
 Đời không ai oán, Đạo gìn chánh chơn.
 Được thành Phật, thành Thần do đó,
 Được nên văn nên võ đẩy ra;
 Khuyên anh em ở quê nhà,
 Những điều ấy nhớ đem ra thật hành.
 Cho nên Đạo quang minh trở lại,
 Cho quốc gia thịnh thái phú cường;
 Là điều ở chốn tha phương.
 Lúc nào Thanh Sĩ cũng thường ước mong.

(*) Từ chốn tha phương tôi chỉ có mấy lời khuyên vắn tắt, tôi thành tâm cầu chúc cho tất cả anh chị em lớn ở nơi quê nhà đều được bình an khỏe mạnh và trên đường tu hành Đạo Đức sớm được toàn giác toàn minh.

*Xa nhau xa mặt xa mày,
 Trong lòng trong dạ chẳng ngày nào xa.*

THANH SĨ

(*) Lời chúc ghi từ băng nhựa do chính Tác giả đọc

40

Đông Kinh, ngày 10-7-1964

Lệ thân mến,

Kể ra đã mấy tháng rồi, hôm nay tôi mới được thư của Lệ, tôi cứ đọc đi đọc lại mãi. Cố nhiên trong thư không có điều gì khó hiểu, nhưng tôi đọc bao nhiêu lượt, là vì tôi muốn hình dung cho thật rõ tâm tư cảnh huống của anh em hiện thời, đang đối phó nhiều mặt, và gánh vác những công việc nặng nề nhứt trong đoàn thể ở phương diện đối nội, cũng như đối ngoại tại nước nhà. Đáng lý những cái gai chia rẽ ganh tị trong đoàn thể, đã được đồng tình đẽo bỏ lâu rồi, nhưng rất vô phước là trình độ giác ngộ quyền lợi công cộng của mỗi Đạo Phật Giáo Hòa Hảo và của đất nước Việt Nam yêu quý, đối với một số anh em trong đoàn thể chúng ta còn kém quá, cho nên nó mới còn tồn tại đến đường khai triển Đạo lý, và tranh đấu chánh nghĩa quốc gia của đoàn thể chúng ta.

Sự chia rẽ ấy là nhược điểm của đoàn thể chúng ta, mà kẻ đối phương cũng nhắm vào đó để lợi dụng bằng mọi phương châm và hình thức, nếu mình không khéo thì bị lịch sử lên án sau này. Đó là điểm đáng lo ngại nhứt, nên đã thường cảnh tỉnh đến luôn, nhưng cảm thấy những giấc mê của những anh em ấy vẫn chưa thức nổi. Tôi rất đau buồn là trong lúc người mình đang khổ não, vấn đề chia rẽ trong nội bộ đoàn thể, trái lại, đối phương của mình, họ đang sung sướng nhứt, vì họ được người của mình gãi đúng chỗ ngứa.

Vẫn biết sự thống nhứt đoàn thể rất khó thực hiện vì nó đã thành tật lâu rồi. Nhưng chúng ta đã thấy rõ sự chia rẽ nội bộ càng kéo dài chừng nào càng bị lợi dụng suy mòn khôn đốn và tột tệ không đem lại một sự gì gọi là vinh quang hạnh phúc cho đoàn thể, cho nên chúng ta cần phải tìm đủ cách để

làm cho được thống nhất, càng sớm càng hay. Có được thống nhất thì đoàn thể mới có thể tổ chức hoàn bị, mới có đủ thực lực đứng ra ăn nói không ngượng với tất cả Tôn giáo, Đảng phái khác và sẽ không có một chánh thể nào mà không quan trọng đến mình. Khi đó người mình mới có đủ điều kiện thực tế để làm những điều gì phúc lợi to tác cho đoàn thể, hay là cho quốc gia được.

Những anh em chủ trương chia rẽ đoàn thể để lấy quyền lợi cá nhân, họ đã bị người ta mua chuộc một giá rất rẻ, để rồi đến một ngày kia, họ phải trả lại với giá rất đắt gấp ngàn lần mà họ vẫn nhắm mắt làm càn theo dục vọng, không chịu để tâm xét đến. Thay vì chủ trương ấy, họ rán làm cho đoàn thể được thống nhất tự nhiên họ sẽ được bù đắp lại nhiều quyền lợi một cách danh dự hơn, và trong đoàn thể cũng như quốc gia chẳng khi nào bỏ quên họ. Như thế có phải là chánh nghĩa hơn không? Thật là họ chỉ “Khôn một đồng, mà ngông một lượng” (Cent wisdom and dollar folly). Đây cũng là tai họa của đoàn thể Phật Giáo Hòa Hảo.

Lê, “KIÊN NHÃN LÀ CAY ĐẮNG, NHƯNG NÓ SẼ THƯỜNG CHO SỰ NGỌT BÙI”. (Patience is bitter but its reward is sweet). Tôi khuyên Lê, Thiện Duyên, và các anh chị em có thiện chí, nên lấy sức Kiên Nhẫn ra làm cho đoàn thể được thống nhất (cả hình thức tổ chức lẫn khuynh hướng). Đó là cây đèn Thần của chúng ta, theo tôi thiết tưởng.

Còn tờ báo Liên Minh rán sử dụng mọi phương tiện để nuôi nó được sống lâu và mạnh mẽ để làm tiếng nói Đại Diện của đoàn thể chúng ta. (Nên tìm nhiều cây bút có khuynh hướng đạo đức, và quốc gia chơn chánh nhờ họ tiếp tay). Anh chớ nên quên câu “Bút mạnh hơn gươm (The pen is mightier than the sword). Bất cứ lúc nào cũng cần có tiếng nói thường ngày của đoàn thể trước công chúng. (Tức là cơ quan ngôn

luyện của đoàn thể). Để trình bày và bình vực quyền lợi của đoàn thể và quốc dân một cách đường hoàng công khai.

Còn vấn đề tài chánh là huyết mạch không thể thiếu, anh em rán làm cho có ra đồng đều, để không những đủ chi tiêu, mà có dư để cung cấp hằng tháng cho anh em trong cơ quan để được yên trí vấn đề sinh hoạt của mình và gia đình. Có câu “Trống túi cúi đầu”. Cho nên vấn đề tài chánh phải lo đầy đủ vững chắc, chớ nên để thiếu thốn quá, sẽ làm cho công việc hoạt động bị hạn chế tốc lực.

Vấn tất có mấy lời như trên, tôi xin chúc cho Lê và tất cả anh chị em ở quê nhà đều được may mắn thắng lợi trên đường phụng sự nước non Đạo nghĩa.

THANH SĨ

41

Tokyo, ngày 30-7-1964

Huỳnh Đạt Đa thân mến,

Đọc thơ Đa, tôi rất cảm động. Tôi rất cảm ơn Đa viết thơ thăm tôi. Thế theo các câu hỏi của Đa tôi xin ngỏ ý kiến như sau đây:

THANH thanh vạn cổ vẫn thanh thanh
 SĨ tử cần soi đó để hành;
 KHUYÊN thôi mây tan thì nguyệt lộ
 ĐA công vun tưới tức hoa sanh.
 TU hành lao khổ lo trau luyện
 GIỚI luật khó khăn cố giữ gìn;
 ĐỊNH tĩnh trong lòng không để loạn
 HUỆ mầu tất có một ngày minh.

Giới, Định, Huệ là ba điểm then chốt, không thể rời bỏ cái nào được. Giới có tức là Định có, Định có tức là Huệ có. Nếu không Giới thì Định không, không Định thì không Huệ. Có thể ví dụ: Giới là lặn sóng, Định là nước trong, Huệ là hiện ra hình bóng vạn vật. Nếu có sóng thì nước đục, nước đục thì không thể hiện ra những hình ảnh của sự vật được. Cho nên cần phải tu Giới, Định, Huệ. Tôi khuyên Đa nên suy nghĩ kỹ lưỡng và rán luyện tập như thế, tất sẽ được thành tựu như ý nguyện trên đường tu hành.

Còn việc làm Đạo Đức, chẳng phải là chỉ có việc giảng Đạo không mà thôi đâu, mà là có vô số việc khác, cũng là làm Đạo Đức được. Nhứt là đời đang chiến tranh nghèo nàn khổ sở mọi mặt. Nếu mình muốn làm Đạo Đức, thì cứ nhắm vào đó mà tùy phương cứu giúp người đời. Đó chính là công việc Đạo Đức đấy. Các việc làm công đức và từ thiện, đều là xuất xứ từ những chỗ ấy nhiều hơn. Kẻ tu hành, nên vừa tu cho mình, và vừa cứu giúp nhơn loại, để cho có nhiều công đức, thì sự tu mới mau thành được.

Không nên ngồi im tụng niệm, chờ cho thật sáng rồi mới đi làm việc Đạo, việc phước. Tôi xin lấy một thí dụ: khi thấy một kẻ sắp chết đuối dù mình không biết lội cũng nên kêu người khác đến cứu, hoặc là tự mình phương tiện tìm lấy cây, dây, hoặc thang v.v... để vớt họ lên, chớ không nên nói rằng, để tôi đi học lội xong rồi tôi sẽ trở lại cứu. Vì nếu làm như thế, khi mình trở lại là người đã chìm mất rồi còn gì.

Người tu hành cần phải tự mở mang, tự tìm kiếm Đạo Lý và công đức, không nên ỷ lại, không nên tiêu cực, và càng không nên bị quan cái trình độ chậm chạp thấp kém của mình làm mất tinh thần hy sinh cương quyết ở mọi việc làm phước lợi cho nhơn sanh. Hãy mở rộng lòng Từ Bi và tăng sức giúp đỡ mọi người, ấy là công việc thường xuyên của người Phật Tử.

Vấn tất có mấy điều, tôi xin chúc cho Đa và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được bình an và tu hành tinh tấn.

THANH SĨ

P.B: Việc mua máy ghi âm là tùy theo hoàn cảnh kinh tế của anh.

42

Tokyo, ngày 15-8-1964

Thăm Mẹ,

Nước Việt Mẹ già khỏe mạnh chăng?
Phù Tang con trẻ vẫn an bằng;
Đêm đêm viếng Mẹ bằng hồn mộng.
Bữa bữa thăm nhà với cảm năng.
Đất khách luôn ôm câu Hiếu Nghĩa,
Quê nhà thường nhớ chữ Hiền Tăng.
Mong cơ Trời sớm xoay như ý,
Giải quyết cho xong mỗi đạo hằng.

*

Thăm đồng đạo

Nhứt Bồn lòng này chẳng đổi thay,
Việt nam tình ấy ước đừng phai.
Nước nhà lo giúp cho bình định,
Đạo đức rán làm được hiển khai.
Hòa Hảo tín đồ là chỉ một,
Phật môn giáo lý vốn không hai.
Rán tu chơn chánh cho siêu thoát,
Gặp Phật, gặp Tiên, gặp Đức Thầy.

Tặng chung đồng đạo

Là một người dân nước Việt Nam,
 Trên đường nghĩa vụ phải lo kham.
 Quốc gia thống nhất cho giàu mạnh,
 Dân tộc chủ quyền hết lũ lam.
 Nô lệ, yêu dân không thể thích,
 Phân ly, ái quốc chẳng hề ham,
 Đồng bào đoàn kết nhau tranh đấu
 Đồng lập Hòa Bình của Bắc Nam.

THANH SĨ

P.B: Các bài thơ này nên cho các anh chị em khác biết một cách rộng rãi.

43

Tokyo, ngày 3-9-1964
 Xương thân mến,

Vì đạo vì Thầy với nước non,
 Trên đường chánh nghĩa một lòng son.
 Tinh thần nhà Phật đừng cho mất,
 Bỏ phận làm dân rán giữ tròn.
 Sinh tử vẫn vui tình tử đệ,
 An nguy chẳng lụy chí tôi con.
 Rán đeo cho tới ngày vinh diệu,
 Dù gót chơn đi có lấm mòn.

*Qua rồi đã kiên nhẫn,
 Từ đây thêm tinh tấn.
 Việc đời đạo song tu,
 Tất có Trời giúp vận.*

THANH SĨ

44

Tokyo, ngày 08-6-1964

Trong tâm chớ vắng việc công phu,
 Thắng phục trần gian các lối ru.
 Giống Phật tưới tăng cho thanh mật,
 Đền lòng nhen nhúm hết mờ lu.
 Đạo làm công đức mau thành đạo,
 Tu giúp nhơn sanh sớm chóng tu.
 Khó dễ tình đời xin chớ quản
 Thi chung tu có Phật theo phù,

*Hữu duyên Phật không bỏ.
 Hành thiện đạo mau tỏ,
 Chớ hành ác chớ vô duyên,
 Ở người đời thời mạt hạ.*

THANH SĨ

45

Tokyo, ngày 3-9-1964

Đáng kính Quan Thế Âm
 Đại Từ Đại Bi Tâm
 Thường cứu các khổ nạn
 Đáng kính Quan Thế Âm.

*

Lúc nào cũng từ bi
 Lúc nào cũng tế độ
 Đức Bồ Tát Quan Âm
 Đã thành từ vạn cổ.

THANH SĨ

46

Tokyo, ngày 3-9-1964

Khuyến Mẹ,

Nên vì đạo cả mẹ già ơi!
Xin bớt nhớ con ở xứ người.
Thân thể mẹ cần lo khỏe mạnh,
Tâm hồn mẹ rón giữ an vui.
Sớm chiều niệm Phật đừng cho ngắt,
Công việc giúp người chớ để lui.
Noi Đức Quan Âm Bồ Tát hạnh,
Nên vì đạo cả mẹ già ơi!

THANH SĨ

47

Tokyo, ngày 18-9-1964

Hoài Ân thân mến,

Không chịu khổ lao đạo khó thành,
Người tu hết sức phải hy sinh.
Cá nhân thị dục lo cho nhẹ,
Tình cảm thường trần lọc đến thanh.
Ngoại cảnh éo le xông khỏi cảnh,
Nội tình rắc rối thẳng qua tình.
Một lòng giải thoát thân phàm tục,
Trăm đắng ngàn cay dạ cũng đành.

THANH SĨ

48

Tokyo, ngày 18-9-1964

Tôi thiết tưởng

Đạo vốn là cả của sanh linh,
Nước có đâu riêng của chính mình.
Lo đạo giáo nên gồm đại chúng,
Cứu non nước phải hợp dân tình.
Toàn dân ủng hộ do công nghĩa,
Đại sự thành công bởi chánh minh.
Lịch sử cổ kim như thế cả,
Ngược dòng thì nhục thuận thì vinh.

*

Cảm thán

Một mình trần trọc suốt thân canh,
Chẳng phải ưu tư cái xác mình.
Nhớ nước lao đao Trời ảm đạm,
Thương dân bê bết Đất hàm hình.
Ba mươi triệu chúng sầu Nam Bắc,
Hai chục năm trời khổ chiến chinh,
Nếu cứ kéo dài như thế mãi,
Chỗ nào dân tộc gọi thông minh.

THANH SĨ

49

Tokyo, ngày 26-10-1964

Lợi hại của mấy điều không

Không ngạo mạn khiến trọng người trọng lễ,
 Không chấp tâm khiến thân thể nhẹ nhàng.
 Không ghét ganh khiến chẳng tánh nghi nan,
 Không tham dục khiến bảo toàn đạo lý,
 Không tự trị khiến cho người khác trị,
 Không lỗi lầm chẳng kỵ sợ ai.
 Không lợi danh khiến chẳng sợ đố kỵ,
 Không sân nộ khiến lời đầy hòa nhã.
 Không kiên nhẫn khiến hoại hư việc cả,
 Không phiền ưu khiến thông thả trong lòng.
 Không vị tư khiến chẳng sợ bắt công,
 Không biếng nhác khiến việc không bỏ huýt.
 Không cá nhân khiến làm xong đại cuộc,
 Không tha mình khiến chẳng buộc tội ai,
 Không tâm mê khiến đời chẳng nhiễm say.
 Không ích kỷ khiến lòng hay bỏ thí.
 Không suy xét khiến sự không thông lý,
 Không tự tin khiến nạn chí dễ dàng,
 Không quyết tâm khiến khó vượt gian nan,
 Không biết thẹn khiến tài năng khó phát.
 Không chịu hối khiến thêm nhiều tội ác,
 Không chơn tu khiến đọa lạc không thôi.
 Không tâm lành khiến đức chẳng sanh sôi,
 Không niệm Phật khiến khó ngồi Cực Lạc
 Không tỉnh ngộ khiến khó tìm bến giác,
 Không chủ tâm khiến tà ác cuốn lôi.
 Không trì thiền khiến vọng động không thôi.
 Không tưởng Phật khiến sự đời loạn tướng.

Không nhân lành khiến sẽ không phước hưởng,
Không thi chung khiến phí uổng công tu.
Không thanh tâm khiến ánh huệ khó thu,
Không đức Phật khiến đời mù lạc lối
Không tinh tấn khiến Liên Hoa khó tới,
Không trau tâm khiến lấp mỗi huyền vi.
Không tu nay khiến mai một khổ nguy,
Không hành đạo khiến mất kỳ giải thoát.
THANH SĨ

50

Tokyo, ngày 23-10-1964

Võ trung Thành thân mến,

Đã không biết bao nhiêu lần tôi muốn cần suy luận đến việc xuôi ngược của thời cơ, để bước ra về ngay cho được gặp anh em đồng đạo tại xứ nhà ngõ hầu nắm chặt tay nhau từ người một trên tinh thần đại đoàn kết để đủ sức bảo vệ đoàn thể, lúc nguy cơ nói riêng và cứu giúp nước nhà khi hỗn loạn nói chung mới ưng lòng.

Thật ra nhìn thời cuộc quốc gia, cũng như quốc tế thấy rõ con cờ Việt Nam đang bị dồn vào một góc; đoàn thể chúng ta hơn lúc nào hết, cần phải đoàn kết lẫn nhau thật chặt chẽ mới đủ sức đỡ ngăn chịu đựng. Bằng không chặt chẽ thì rất khó tránh khỏi cảnh điêu đứng khốn đốn hãi hùng ở ngày mai này, theo tôi thiết tưởng.

Nước nhà đứng trước cảnh nguy vong.

THANH SĨ

51

Tokyo, ngày 23-10-1964

Nước nhà đứng trước cảnh long đong,
 Đoàn kết thì tồn chia rẽ vong.
 Dân tộc không dung quân hại nước,
 Quốc gia chẳng thứ lũ buôn dòng.
 Ngoại xâm rán chận dừng xu phụ
 Nội loạn nên ngăn chớ tá tông
 Cứu nước độ dân là bổn phận,
 Dù người đời đạo phải làm xong.
 THANH SĨ

52

Tokyo, ngày 27-10-1964

Hạnh nguyện Đức Quan Âm

QUAN là thấy nạn cứu nhơn hiền,
 ÂM vốn nghe cầu độ hữu duyên.
 GIẢI khổ cho người đầy đức hạnh,
 CỨU mê những kẻ tận tâm nguyên.
 KHẮP nơi phương tiện lo gia hộ,
 CẢ thấy tùy cơ vạch bí huyền.
 CHÚNG khách trần gian đâu cũng độ.
 SANH chung cõi Phật mới là yên.
 (Tượng Phật Quan Âm này 56 thước cao)

*

Tu với người, tâm với Phật

Tu với người nhưng đắc tại tâm,
Tâm không kiếm được Phật khôn tâm,
Phật tâm gọi khác nhưng đồng nhất,
Đời đạo rằng hai vốn một mầm.
Học Phật tu tâm là cội gốc,
Vào đời hành đạo ấy nam châm.
Đời nguyên có đạo, tâm nguyên Phật,
Tu với người, nhưng đắc tại tâm.
(Tượng Đức Quan Âm đứng trên núi)

53**Tặng Thiện Ngôn**

Cảnh non nước hiện rồi dường tợ,
Hiểm họa tràn lan mỗi phút giờ.
Đảng phái liên minh lo giải cứu,
Toàn dân đoàn kết tránh nguy cơ.
Ngoại xâm phải chống gìn nòi giống,
Nội loạn nên ngăn giữ cõi bờ,
Tổ quốc hưng vong trên tất cả,
Đồng bào toàn quốc chớ thờ ơ.

THANH SĨ

54

Tokyo, ngày 27-10-1964

ĐỨC to mà chí cũng là to,
 PHẬT lực vô cùng chẳng thể đo,
 QUAN sát độ người tâm mộ đạo,
 ÂM thịnh cứu kẻ bị lâm cơ.
 GIẢI mê khai ngộ đời phạm tục,
 CỨU khổ trừ nguy cõi nhược nhơ.
 KHÁCH có lòng nguyện đều độ cả,
 TRẦN gian độ đến hết mê mờ.

55

Tokyo, ngày 27-10-1964

Bổn nguyện Đức Quan Âm

QUAN sát thế gian mọi việc làm,
 ÂM thịnh cứu đến thiện hơn phạm.
 MỠ bày phép nhiệm cho già trẻ,
 LƯỢNG giải mê lầm kẻ nữ nam.
 CỨU vớt khi đời lâm khổ nạn,
 ĐỘ điều lúc Đạo tính chưa kham.
 CHÚNG sanh đã độ và đang độ,
 SANH tử cả hai độ chẳng nhàm.

Là người yêu nước

Là người yêu nước có tinh thần
 Việc nước xem hơn việc cá nhân.
 Đảng phái sẵn sàng cho tổ quốc,
 Chánh quyền vui vẻ giúp toàn dân.
 Quyết làm dân tộc tan xiềng xích,
 Lo cứu quốc gia khỏi khốn bần.
 Dân chủ tự do và độc lập,
 Hòa bình thịnh trị đến thôn lân.

THANH SĨ

56

Tokyo, 30-10-1964

*Tình đời không ngọt đời thay,
 Hôm nay là bạn ngày mai là thù.
 Lòng người tráo chác lu bù,
 Tình hình thế giới gât gù như say.
 Không ai thật bụng tin ai,
 Mà người nào cũng muốn gài bẫy nhau.
 Đã sanh lăm cuộc máu đào
 Vẫn còn tiếp diễn chớ nào có thôi.
 Cá nhân tham vọng nhiều người,
 Đại đồng ý chí thì đời ít ai.
 Hiếp người cho đó là oai,
 Hại nhau mà tưởng là tài thông minh.
 Mưu toan lăm việc bất bình,
 Làm cho nghiêm trọng tình hình năm châu.
 Hồ thù cứ mãi đào sâu,
 Còn dây thân thiện chẳng câu buộc vào.
 Lạnh lùng nhân loại đồng bào,*

Từ nơi ngờ vực dẫn vào chia ly.
 Xét coi tại lý do gì?
 Tại tranh quyền lợi tại nghi nghĩa riêng.
 Nhon dân đời sống không yên,
 Quốc gia trong cảnh ngửa nghiêng hằng ngày.
 Có lòng ái quốc hỡi ai!
 Mạng dân vận nước ngày mai thế nào?
 Cứu dân khỏi đổ máu đào,
 Cứu non nước khỏi lâm vào nguy vong.
 Bắc Nam cùng giống Lạc Hồng,
 Hoàn cầu thế giới cũng đồng nhơn sinh.
 Không nên gây cuộc đao binh,
 Nên mưu hạnh phúc Hòa Bình cho nhau
 Chôn nhìn thỏ chết còn đau,
 Người xem người khổ nữ nào không thương.
 Mình không muốn cảnh thê lương,
 Thì người cũng chẳng muốn đường nguy nan.
 Mình cùng người rất liên quan,
 Hại người tức thị là toan hại mình.
 Cần nên mở rộng tánh tình,
 Chớ nên chỉ biết có mình mà thôi.
 Lo cho non nước phục hồi,
 Xin đừng quá nghĩ riêng mỗi lợi danh.
 Quốc gia nếu chẳng bình thanh,
 Lợi danh như thể chỉ mảnh treo chuông.
 Nước nhà khác việc bán buôn,
 Chớ thừa buổi loạn mà lường gạt dân.
 Nếu người nặng việc cá nhân,
 Tất là việc nước khó phân công bình.
 Cá nhân cần phải hy sinh,
 Mới là cư xử vẹn tình quốc gia.
 Yêu dân, yêu nước, yêu nhà,
 Yêu mình còn nặng thì là không xong.

Nước nhà muốn lập được công,
 Mà còn vị kỷ thì không thể làm.
 Riêng tư danh phận quá tham,
 Lợi quyền công cộng dễ xâm phạm vào.
 Quốc gia nếu chẳng đề cao,
 Tất làm trái ý đồng bào ước mong.
 Nước nhà phải lấy lẽ công,
 Nhon dân phải lấy chữ đồng đãi nhau.
 Khổ đau cùng chịu khổ đau,
 Sướng vui cùng với Đồng Bào sướng vui.
 Nên lo xây dựng tốt tươi,
 Nên nhường công việc cho người tài hơn.
 Quốc gia của cả toàn dân,
 Quốc gia chẳng của cá nhân người nào.
 Cho nên tất cả Đồng Bào,
 Đều có bổn phận giúp vào quốc gia.

THANH SĨ

57

Tokyo, ngày 9-11-1964
 Lệ thân mến,

DÒNG ĐỜI

Đời cứ luân lưu chẳng đứng dừng,
 Mà đời ít kẻ biết tu thân.
 Tâm hồn quán quít điều gian ác,
 Xác thịt loay hoay việc tục trần.
 Cửa tử đọa đày thì tiến bước,
 Đường sanh siêu rồi lại lùi chân.
 Tranh làm tội lỗi không tranh phước,
 Cảnh khổ nhân gian khiến nặng dần.

THANH SĨ

58

Tokyo, ngày 12 tháng 11 năm 1964

Hoài Ân thân mến,

Đang đọc sách, bỗng nhiên mơ đi tự lúc nào không biết. Khi mở mắt ra thì đã bốn giờ khuya. Thế là đã suốt ba tiếng đồng hồ đi trong giấc mộng. Tôi còn nghe văng vẳng một bài thi như sau:

*“Nhìn cảnh trời thu con hỡi con,
Lá xanh úa cả có đâu còn;
Gió đông tới tấp cành xơ xác,
Cát bụi phủ bao vẻ mới mòn.
Tối đến thêm đầy màu ử rú,
Sáng ra càng ngợp cảnh thon von.
Nhưng đừng thất vọng ngày kia nhĩ,
Còn gốc thì còn mọc lá non”*

Bài thi này, Hoài Ân và anh chị em nên để trí suy nghĩ xem. Theo tôi thấy nó hàm xúc và thể hiện nhiều ý nghĩa. Tôi xin đề nghị với Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà nên đọc đi đọc lại nhiều lần cho đến khi hội giải được nghĩa chính của nó. Vẫn tất có mấy vần. Tôi chúc cho Hoài Ân và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được khỏe mạnh và hăng hái luôn trên đường tu hành phước huệ cho đồng bào và Nhơn loại.

THANH SĨ

59

Tokyo, ngày 3-12-1964

Bầm tánh người ta

Dù rằng thời đại đổi thay bao,
Bầm tánh người ta chẳng đổi nào.
Giá trị công minh không hạ thấp;
Thinh danh chánh nghĩa mới đề cao.
Sắc màu trinh hạnh luôn tươi sáng,
Mùi vị hiền lương vẫn ngọt ngào.
Đạo đức vốn là đường sống đẹp,
Dù rằng thời đại đổi thay bao.

THANH SĨ

60

Tokyo, ngày 25-11-1964

Hỡi ai yêu nước

Yêu nước thì dân phải sóc sắn,
Nước dân là một chớ chia ngăn.
Lợi danh sánh nghĩa nên xem nhẹ,
Quyền thuộc so dân hãy trọng bằng.
Nước quyết không cho tha quốc chiếm,
Dân thề chẳng để ngoại nhân chặn.
Chủ quyền Độc Lập là trên hết,
Miệng thế ai đâu dám nói xằng.

THANH SĨ

61

Tokyo, ngày 3-12-1964

Thưa Má,

Thư đề ngày 22-11-1964, con vừa nhận được hồi trua nay. Nhưng thư đề ngày 22-9-âm lịch thì con vẫn chưa nhận được, có lẽ thư ấy đã bị lạc mất. Được rõ Má vẫn được khỏe mạnh, và anh chị em đồng đạo xa gần cũng được an lành, thì con rất yên trí nhiều lắm.

Còn những cảnh cơm không lành canh không ngon đang tiếp diễn giữa anh em trong đoàn thể, cũng như có những người đi bịa chuyện để xuyên tạc, tuy Má và anh chị em ở nhà không kể rõ ra trong thư, nhưng bên này con vẫn được biết tất cả. Đối với việc chung của đoàn thể thì con rất đau buồn, chưa được trên thuận dưới hòa, để có đủ khả năng, điều kiện, cứu mình cứu nước khỏi cảnh nguy vong đang tiền đến từ ngày một. Còn đối với cá nhân con, mặc dù có kẻ âm mưu châm chích nọ kia, nhưng con không hề buồn, mà là chỉ tội nghiệp cho họ đường Đạo Đức còn kém, trí nhận xét còn cạn, họ bị kẻ đối phương xử dụng khéo léo, bị hoàn cảnh cám dỗ mua chuộc lôi cuốn xúi giục, làm cho lòng dạ thêm mờ ám sai lầm, gây tạo ác cảm và tội báo cho thân sống hiện tại và sau này một cách đáng tiếc. Kẻ hiểu lầm con, con chỉ họ là thiếu cập mắt chuyên môn, cho nên ngọc trắng mà lại tưởng mắt cá (Hột ngọc trắng với con mắt cá, rất giống nhau, nên dễ khiến người ta nhận lầm). Đối với những kẻ ấy con không bao giờ phiền trách họ, mà chỉ thương yêu, và tìm phương giúp cho họ được sớm hồi tỉnh, và được trở nên toàn thiện toàn chơn như những người khác.

Con rất hy vọng và xin khuyên Má và anh chị em Đồng Đạo có lòng tin mến nơi con cũng nên nghĩ như thế, và rán lo nối lại mối tình thân ái, giữa nhau như những ngày trước, nếu được thì tốt, bằng không thì thôi, mặc cho ai muốn nói sao thì

nói, làm sao thì làm. Đối với mình chẳng nên buồn trách làm chi cho mệt. Chỉ nên sớm hôm tu bồi phước đức, trau luyện tinh thần cho minh mẫn, và khuyến khích việc tu hành lương thiện.

*Dù kẻ nói sao cũng mặc tình,
Con đường chơn chánh cứ đĩnh ninh.
Tu hành xin chớ thay lòng dạ,
Đạo lý khuyên đừng giảm đức tin.
Học Phật rán hành theo hạnh Phật,
Đọc kinh nên giữ đúng lời kinh.
Ai thanh ai trước suy thì biết,
Dù kẻ nói sao cũng mặc tình.*

Thô sơ có mấy lời. Con xin kính chúc Má và anh chị em Đồng Đạo ở nhà đều được mạnh lành và Bồ Đề tâm tăng trưởng.

Con của Má.

62

Tokyo, ngày 4-12-1964
Tám Trương thân mến,

Con đường đạo đức mặc gay go,
Nhận đúng thì đi chớ thập thò,
Giải thoát chúng sanh nên cố gắng,
Hòa bình nhơn loại phải toan lo.
Trợ người tâm trí diu thông tuệ,
Giúp kẻ sanh cư thầy ấm no.
Mục đích sự tu là cứu khổ,
Quản chi sóng gió phủ bên đò.

THANH SĨ

63

Tokyo, ngày 6-12-1964

Nho thân mến,

Muốn làm đạo cả phải khai tâm,
 Tự giác rồi lo giác kẻ lầm.
 Hai chữ Từ Bi ôm giữ chặt,
 Một đường tế độ bước đi thêm.
 Phá tan ngục tối đời đau khổ,
 Tát cạn sông mê kiếp lụy trầm.
 Cự Lạc đưa người về tận chốn,
 Thân phạm quả ác chẳng còn lâm.

THANH SĨ

64

Tokyo, ngày 7-12-1964

Giờ Phút Dao Phủ

Dao phủ đang vây chặt trước thêm,
 Trong nhà gấu ó vẫn chưa êm.
 Lợi danh tán mạng thôi vừa hốt,
 Quyền quý đi đời hết mút nêm.
 Muốn được lâu dài đừng cầu xé,
 Mong không bại hoại chớ ganh hềm.
 Nếu còn tranh chấp theo tư lợi,
 Tai họa mỗi ngày mỗi lớn thêm.

THANH SĨ

65

Tokyo, ngày 8-12-1964

Hoài Ân thân mến,

Càng có tài đức càng bị ghét ghen, càng có uy tín càng bị đâm thọt, ấy là thói đời, họ không muốn cho hơn họ. Nếu người nào hơn họ coi như là cây gai trong con mắt của họ. Nhứt định, họ sẽ tìm đủ mưu thần chước quỷ để hạ người ấy xuống. Bởi họ sợ rằng tài đức và uy tín của người ấy chiếm mất địa vị và quyền lợi của họ đi. Họ biết rõ định luật đào thải thiên nhiên hễ chánh thì còn tà thì mất, nhưng mà họ vẫn ngoan cố phủ nhận và cứ làm liều theo tánh gian hùng tham vọng xấu xa. Họ tưởng là người nào cũng ô trược độc ác như họ cả.

Người khác, dù có nhiều chỗ chứng minh rất là trong sạch đạo đức, họ cũng không tin. Họ không ngần ngại gây ra cho xã hội những cái bất công, bạo ngược và mục nát v.v.. Họ rất ích kỷ và thường phá hoại kẻ khác hơn là xây dựng. Nói tóm lại, thói đời luôn luôn đi ngược tất cả những cái gì tốt đẹp chơn chánh đạo đức và thiêng liêng của người khác.

Hoài Ân, khi chạm phải thói đời kể trên, Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà nghĩ như thế nào, khuất phục họ chăng? Hay là vẫn giữ theo đường lối của mình? Tôi tin rằng Hoài Ân và anh chị em có thiện chí ở quê nhà đều được phán đoán kỹ lưỡng và rất cứng rắn tinh thần không để cho mình bị đẩy lùi trước bất cứ hoàn cảnh nào. Tôi xin khuyên:

***Dù thói đời gay đến cách nào,
Tinh thần Phật Giáo vẫn nêu cao.
Được thương Đạo Đức càng lo tiến,
Bị ghét tu hành vẫn cứ trau.
Vui vẻ đến xong oan nghiệp trước,
Sẵn sàng tránh hết khô duyên sau.
Kiếp này nhứt quyết theo hầu Phật,
Dù thói đời gay đến cách nào.***

Tôi rất hy vọng Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà vẫn thi chung như nhứt trên đường phụng hành chánh Đạo. Đồng thời rán nỗ lực triển khai tinh thần đạo đức, kiên nhẫn lướt qua mọi cảnh thử thách khó khăn và thận trọng các việc làm, khuyến khích tu hành, phổ thông Phật pháp. Thơ này chỉ có bấy nhiêu lời. Tôi xin chúc cho Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà được phước huệ viên khai.

THANH SĨ

66

Tokyo, ngày 8-12-1964

THANH được đương nhiên được sáng ngời,
 SĨ chưa tu Phật tự tâm soi.
 THÂN cầu tổ ngộ lo hành đạo,
 TẶNG kính từ bi cố giúp đời.
 HÒA nước hòa nhà trên chánh nghĩa,
 NHỰT tâm nhứt tiến lý siêu vời.
 ĐỒNG đem phước huệ toàn nhân loại,
 MÔN đệ Đức Thầy rán tới nơi.

THANH SĨ

67

Tokyo, ngày 19-12-1964

Lệ thân mến,

Lệ, Thiện Duyên và anh chị em có nhiều thiện chí ở quê nhà, đã tận tâm nỗ lực lo thống nhất đoàn thể, nhưng đến giờ phút này cũng chưa kết quả tốt đẹp, trái lại, chỉ thấy chúng bệnh chia rẽ kinh niên của đoàn thể càng ngày càng trầm trọng hơn không giảm bớt một tí nào. Ở bên này tôi vô cùng bất nhẫn, không còn biết phải đem những lời gì, để khuyên nhủ kêu gào hơn nữa, cho người trong đoàn thể nhìn thẳng đến cái kết quả tai hại của sự chia rẽ đang chập chờn trước mặt, để có gấp rút đưa tay ra nắm chặt lẫn nhau, chung lo bảo vệ nền tín ngưỡng và quyền lợi tối cao của đoàn thể, trong giờ phút nghiêm trọng này. Tôi không cho đó là tại vận mạng của đoàn thể, mà tôi chỉ nghĩ đó là tại anh em trong Đạo, bị quyền lợi cá nhân làm mù quáng, khiến suy mòn tình đoàn kết, và không thật tâm trung thành với Đạo Thầy, cho nên mới đành để cho tình trạng chia rẽ nội bộ kéo dài đến ngày nay.

Hiện tình nước nhà đang lâm trong thế cờ gì? nguy ngập đến ngàn nào? Và đoàn thể chúng ta rất có quan hệ trong cuộc an nguy của đường lối quốc gia như thế nào? Anh em có trách nhiệm trong đoàn thể có lúc nào để tâm suy biện đến chăng? Anh em có thấy cảnh trước mắt là hàm công, sau lưng là vực thẳm, và đoàn thể của chúng ta vô tình hay cố ý, đã đang loạng choạng trong chỗ ấy chăng? Anh em có nhận thấy sự chia rẽ là mẹ đẻ của sự suy mòn tan nát lực lượng khí thế của đoàn thể, để rồi một ngày kia ai cũng có thể đến đàn áp lung lạc một cách dễ dàng chăng? Trong khi đó người trong đoàn thể có nghĩ là thảm khổ hay vui sướng, những anh em mưu mô chia rẽ nội bộ, khi đoàn thể bị khủng

bổ đối phương họ có tha anh em chăng? Ví như có được họ tha, anh em cảm thấy đó là vinh hay nhục? Quá khứ của đoàn thể đã cho chúng ta những bài học rất chua cay đích đáng, chúng ta không nên mơ ngủ, mà là phải luôn luôn cảnh giác, và phải nhìn vào sự thật của các cuộc chuyên biến quốc gia và quốc tế, để bước cho đúng nhịp, hầu tránh mọi sự gậy đổ sai lầm đáng tiếc.

Anh em trong đoàn thể nên nhớ lại câu: “Bạng duật trương trì, ngư ông đắc lợi”. Sự chia rẽ trong đoàn thể chúng ta, hiện có vô số người đang vỗ tay cười, và rất sung sướng đã được người đoàn thể mình gãi đúng chỗ ngứa của họ. Nếu người trong đoàn thể không sớm phản tỉnh và giác ngộ quyền lợi chung, để cố kết nhau lại thành một, thì chỉ làm mọi không công cho thiên hạ, và khó tránh khỏi sự tương tàn tương tặc trong nội bộ, do kế hoạch khai thác của đối phương. Nói tóm lại, kẻ lãnh đạo trong đoàn thể có trách nhiệm hơn ai hết, trong vấn đề thống nhất nội bộ, không nên vì bất cứ một lý do nào mà chần chờ nữa, cần phải cùng nhau thành thật gát bỏ mọi sự tranh chấp riêng tư, cố gắng đem lại niềm hòa khí giữa nhau, để cho công cuộc đoàn kết nội bộ được thành tựu. Đó là lối thoát của đoàn thể, trong tình thế tiến thoái lưỡng nan này. Sau đây tôi xin đề nghị với anh em trong đoàn thể:

Phủ nhận bất cứ hành động gì không phục vụ mục tiêu tranh đấu chung trên cơ sở Đại đoàn kết của các đảng phái Tôn giáo, nhắm mục đích hòa bình, dân chủ, độc lập chủ quyền thực sự.

Cực lực cảnh cáo, đồng thời lên án, là phản Đạo, phản cách mạng, phản dân tộc, bất cứ lực lượng nào nhân vật nào, không kể quá trình, hoặc tình cờ của sự sinh nở như thế nào, mà mang danh nghĩa này, hình thức nọ, đã vô tình hay cố ý, gây ra những hành động nói trên.

Tôi chỉ thô sơ có bao nhiêu lời, xin chúc Lê, Thiện
Duyên và tất cả anh chị em ở quê nhà đều được luôn an lành.

THANH SĨ

68

Tokyo, ngày 22-12-1964

Hình Diễm, Minh, Sang thân mến,

Tôi rất hân hạnh nhận được thơ của mấy anh em. Trước hết tôi xin cảm ơn mấy anh em, sau tôi xin góp ý kiến với mấy anh em trong những câu chuyện cực kỳ éo le của đoàn thể và nước nhà như anh em đã có đề cập trong thơ. Thật ra ở bên này mỗi lần nghĩ đến chuyện đoàn thể và chuyện nước nhà thì tôi thấy lòng vô cùng đau đớn, vì thấy có nhiều quái thai do các biến chuyển của thời cuộc mà được sanh sôi nảy nở đồ sộ. Những quái thai ấy là những chướng ngại khổng lồ trên đường tranh đấu dân chủ chủ quyền của quốc gia và bước triển khai chơn truyền Đạo lý của Phật gia và bước triển khai chơn truyền của Phật pháp. Nó chẳng những làm lụng bại đời sống tinh thần siêu thoát của con người. Chính nó xô đẩy nước nhà đoàn thể và đời sống Xã Hội Việt Nam xuống dốc đáy. Tuy nhiên, tôi tin rằng đã là quái thai thì không có cơ tồn tại lâu dài được.

Nhìn vào đoàn thể và nước nhà, nếu căn cứ suông trên thực tế mà nói thì không khỏi bị quan ở “Mạnh được yếu thua” và “Có tiền mua Tiên cũng được”. Nhưng nếu tiến tới một bước nữa về tinh thần để mà suy biện thì rất lạc quan ở câu: Bĩ cực thới lai, Hoàng Thiên hữu nhãn, nhu thắng cương, nhược thắng cường. Thử lấy răng với lưỡi mà xét thì biết,

lưỡi tuy mềm mà còn hoài, răng tuy cứng nhưng gãy mau. Nhứt định chánh nghĩa phải thắng. Cận cẩu rốt cuộc sẽ được lông xuống dưới đáy, cỏ dại không có lý do tồn tại lâu với đám dân cây. Chỉ vì nó chưa tới hồi lông và chưa tới mùa cây mà thôi.

Xin mấy anh em chớ sợ nước đục lâu và cỏ dại làm hại mãi. Mấy anh em nên cố gắng thanh lọc cho mình được có thứ giống tốt, tất nhiên có một ngày kia sẽ được người ta đem giống ấy ra trồng và dùng nước ấy ra tưới để giúp cho mùa màng của nước nhà được thanh mậu phú cường chẳng kém lân bang và các quốc gia tiên tiến trên thế giới. Đồng thời, mấy anh em cũng nên tùy tiện khuyến khích những anh chị em có thiện chí cũng cần phải dọn mình cho được như thế. Còn đời tất còn đạo. Đạo không bao giờ mất, mấy anh em chớ quá lo ngại. Phần tử chơn chánh sẽ được tồn tại sau cùng, điều này lịch sử đã từng chứng minh rất rõ, tôi xin mấy anh em yên lòng tiến tới trên đường Chánh nghĩa và Đạo Đức.

“Trong nước anh em khổ não lòng,
Thì tôi trần trọc ở trời Đông.
Đạo duyên Hòa Hảo sâu chưa vện,
Nước nợ Rồng Tiên thẹn chẳng xong.
Sớm hỏi Thiên công câu báo ứng,
Chiều than Đức Phật lẽ hư vong.
Rằng tiêu tà ác còn chơn thiện,
Đêm có dài bao cũng rặng hồng”.

Vấn tất có mấy điều, tôi xin chúc Hình, Điểm, Minh, Sang và tất cả anh chị em ở quê nhà đều được vạn an.

THANH SĨ

69

Tokyo, ngày 30-12-1964

Thưa Má,

A Di Đà Phật nhớ ghi luôn,
Đời loạn nhưng không để tánh cuồng.
Bát Nhã đưa người khi quá bước,
Tâm kinh khuyên kẻ lúc đau buồn.
Con đường giải thoát đi không chán,
Lòng dạ từ bi nắm chẳng buông.
Độ tận chúng sanh như Đức Phật,
Kiếp này đến các kiếp sau luôn.

THANH SĨ

70

Tokyo, ngày 31-12-1964

Hoài Ân thân mến,

Con thuyền Việt Nam trong khoảng gần đây đã gặp nhiều bão tố, người dân Việt Nam hầu hết đang bần khổ. Hoài Ân và anh chị em ở nhà chắc không khỏi phải ưu tư ở ngày mai của đoàn thể và đất nước sẽ ra sao chớ? Tâm trạng ấy tôi rất thông cảm đáo đẽ và chính tôi cũng không tránh khỏi những phút lo ngại như thế. Nhưng việc nào đến là nó đến, tôi nghĩ như vậy. Thế cho nên tôi xin khuyên Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà nên bình tĩnh và lo làm phận sự của con người đối với con người, là phải trợ giúp lẫn nhau sống hợp thời cơ và làm hợp đạo lý. Xã hội có thay đổi điều tốt xấu. Nhưng tôn giáo không thay đổi việc hiền lành. Xin Hoài Ân

và anh chị em ở nhà nên lấy việc hiền lành làm nguồn cội trên đường tu hành đi đến giải thoát, từ đời sống vật chất đến địa hạt tinh thần của con người.

Riêng nước Việt nam, Đạo Đức là truyền thống của Tổ Tiên, cho nên dân tộc Việt Nam phải trải qua bao thời gian dài dạn, bao chế độ bạo tàn đi nữa, với công việc Đạo Đức trong âm thầm hoặc công khai vẫn được từ tay người này chuyển đến tay người nọ tiếp tục duy trì phát triển luôn. Vì thế nên kẻ suy tư lúc nào cũng có thể dám nói lên rằng dân tộc tính của Việt Nam là Đạo Đức. Cho nên khi nào cái tính đạo đức ấy mất, là nước Việt Nam có thể mất đấy. Nhưng dân tộc Việt Nam không một người nào muốn mất nước, cho nên nhứt định là họ không để cho mất bản tính đạo đức. Họ có thể dám hy sinh để giữ bản tính đạo đức ấy với bất cứ giá nào.

Nói tóm tắt Đạo Đức vốn là cái tinh hoa duy nhứt của đất nước Việt Nam, nó làm cho dân tộc Việt Nam có nhân cách tươi đẹp và xã hội Việt Nam có hương vị thơm tho, cho nên người Việt Nam dám liều sống chết để bảo vệ Đạo Đức đến cùng. Vậy ở quê nhà Hoài Ân và anh chị em đồng đạo nên nhớ rằng mình không những là dân tộc Việt Nam mà còn là người tín đồ nhà Phật thì đối với việc Đạo Đức càng phải tôn trọng gìn giữ hơn ai hết, không nên thờ ơ chán ngán lúc nào cả. Thời gian hung ác qua rồi hầu hết người ta đều trở về Đạo Đức. Đạo Đức là cứu cánh của con người cổ kim đã chứng minh rất nhiều ở điều ấy.

Xin Hoài Ân và anh chị em ở quê nhà rán cố gây công việc Đạo Đức cho được viên dung mỹ mãn. Tôi không ngớt hy vọng nơi Hoài Ân và anh chị em ở điếm ấy.

Đạo đức trong đời ít ngó qua,
Rán trau đạo đức chớ lơ là.
Còn tâm đạo đức còn dân tộc,
Mất đạo đức là mất quốc gia.

Yêu nước đừng quên câu đạo đức,
Mến dân đạo đức nhớ đem ra.
Phong trào, chủ nghĩa nào chẳng nữa,
Đạo đức con người chẳng thể xa.

Sơ lược có mấy điều, tôi xin chúc Hoài Ân và anh chị
em ở quê nhà đều được muôn điều may mắn và an lành.

THANH SĨ

71

Tokyo, ngày 31-12-1964

THANH tâm đất khách nhớ quê mình,
SĨ xuất đầu niên gợi mảnh tình.
CUNG hạ tân xuân tiêu khổ ách,
CHÚC mừng năm mới hết đao binh.
TÂN niên độc lập và qui nhứt,
XUÂN nhựt tự do với thái bình.
VIỆT tiến là nhờ dân biết tiến,
NAM phương Hồng Lạc phải anh minh.

THANH tịnh đêm dài ở ngoại bang,
SĨ tặng mượn bút tả đôi hàng.
CUNG nghinh năm mới nơi quê nội,
CHÚC thọ bà con khắp xóm làng.
TÂN tạo quốc gia giàu lẫn mạnh,
XUÂN khai dân tộc sáng cùng gan.
VIỆT Nam khỏi lửa chung lo tất,
NAM quốc giống nòi chẳng hổ hang.

THANH SĨ

72

Tokyo, ngày 7-1-1965
 Nho thân mến,

*Vú mẹ luôn luôn đầy sữa nóng,
 Khi nào con khát ẵm lên cho.
 Vú mẹ vì con mà có sữa,
 Con chẳng bú thì khiến mẹ lo.*

THANH SĨ

73

Tokyo, ngày 18-1-1965

Hoài Ân thân mến,

Tôi đã liên tiếp được mấy bức thư của Ân. Khi nào nhận được số bánh ấy, tôi sẽ viết thư về cho Ân và anh chị em ở nhà biết. Tôi vừa được thư ở Định Hòa thấy nói hiện thời giảng còn đong rất nhiều. Lý do Giáo Hội trong đoàn thể cấm đoán. Như vậy đó cũng là một tai nạn trong pháp nạn đấy! Người ta muốn độc quyền đạo Phật Giáo Hòa Hảo chăng? Những người ấy có biết đâu những hành động như thế của họ là làm lụng bại tinh thần của anh em tín đồ và làm mờ ám cái tinh anh siêu việt trong nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo. Họ đã phản bội nguyện vọng của anh em tín đồ và bôi lọ danh nghĩa của Đạo đến ngàn nào chắc họ chưa biết, và nói cho đúng hơn là họ cũng không cần biết mà làm gì? Họ chỉ biết thừa dịp lợi dụng khối người và uy thế của Đạo để làm bàn đạp công danh cho thỏa mãn dục vọng là đủ rồi. Dù rằng những hành động của họ có điều đúng bị kịch cho đoàn thể ở hiện tại hay ở tương lai họ cũng xem thường.

Thế mà lúc nào họ cũng xưng họ là tín đồ kỳ cựu của Phật Giáo Hòa Hảo mới là ngạo nghễ hơn chớ! Thật là họ coi Thần Thánh không ra gì? Ở bên này, tôi rất khổ tâm những

khi gặp các giới hỏi đến quá trình và hành động hiện hữu của những người ấy trong đoàn thể Phật Giáo Hòa Hảo. Tôi phải buộc miệng trả lời một cách đơn giản như vậy. Cây nào chẳng có lá vàng, Đạo nào chẳng có những hàng dối tu. Tuy trả lời như thế, nhưng trong lòng tôi vẫn thấy đau như cắt, không thể giấu được nét mặt ngượng ngạo ưu buồn..!!

Điều này, chắc Ân và anh chị em có thiện chí ở quê nhà giờ phút nào trong lòng cũng cảm thấy buồn tủi như tôi phải không? Tuy nhiên, vàng là vàng, thau là thau, ai quấy có phần, thiên hạ không nhìn lầm đâu, tôi xin Ân và anh chị em đồng đạo chớ lo ngại, rán tìm đủ biện pháp thích đương để thắt chặt tinh thần bất cứ với người nào có tinh thần đạo đức và lương thiện để chung lo phát triển xa rộng vấn đề Phật pháp làm cho đời sống con người được siêu thoát. Ngày nào cõi đời còn sanh tử, còn phiền não, còn tội ác thì còn phải dùng Phật pháp không thể không. Thế cho nên, Ân và anh chị em đồng đạo ở quê nhà rán trau giồi và phổ thông mạnh mẽ vấn đề Phật pháp. Tôi xin Ân và anh chị em rán nung đúc và xúc tiến không ngừng công việc ấy ở bất luận giai đoạn nào. Tôi xin tóm tắt bằng tám câu thi dưới đây:

Cơ giảng rán đem rải đó đây,
 Mọi tình Phật pháp khá nên gây;
 Thức người đang ngủ trong danh lợi,
 Tỉnh kẻ còn mê giữa sắc tài.
 Biến cõi Ta Bà ra Cực Lạc,
 Đòi đời trần tục trở Bồng Lai;
 Cùng vui, cùng sống, cùng Hòa Hảo,
 Đúng cách chủ trương của Phật Ngai.

Chỉ có bao nhiêu lời, tôi xin chúc cho Ân và anh chị em ở quê nhà được mạnh khỏe và đạo hạnh viên thông.

THANH SĨ

74

Tokyo, ngày 9-1-1965

Thưa Má,

Vừa rồi có tuyết xuống liên tiếp mấy bữa nay có mưa luôn, nên hiện thời ở Đông Kinh rất lạnh. Lạnh đến bực nào chắc người ở xứ nóng như Việt Nam không thể tưởng tượng được đâu. Sự thật là lạnh như đút tay trong nước đá, nhưng nhờ có lò sưởi, và khi đi ra ngoài có áo lông nên được ấm. Khác hơn mọi năm, mùa Đông này có phần lạnh nhiều, nên vẫn tuân tự tiếp tục lo công việc như thường lệ. Con xin Má nên an tâm. Và xin Má nên khuyên anh chị em ở quê nhà chớ lo ngại về sức khỏe của con ở bên này. Anh chị em rán nhẫn nhục bình tĩnh. Và tinh tấn lo việc tu hành chơn chánh lương thiện và cố gắng tùy theo khả năng, phương tiện, hoàn cảnh và trường hợp xây dựng đạo đức, truyền bá giảng kinh thức tỉnh kẻ còn mê và người đang làm tội lỗi. Anh chị em nên mở rộng lòng thương yêu tha thứ tất cả mọi người ghen ghét chà đạp và biếm nhẽ mình, rán tìm cách đánh thức họ trở nên người lương thiện đạo đức. Được thì tốt bằng không mình cứ giữ vững con đường tu hành và nỗ lực xông pha tiên tới mục đích cao cả. Tuyệt đối không nên tự mình đâm ra thối chí và cũng không để cho kẻ đời làm cho đức tin của mình bị khờn mẻ lui sụt:

Ai ghét hay ưa cũng mặc tình
 Nhận rằng chơn chánh một lòng tin.
 Đạo người phá mấy không nao núng.
 Thiện kẻ ngăn bao cũng giữ gìn.
 Tưởng mắt Thiên công xem chẳng sót,
 Tin căn tội phước đặt không chình.
 Làm lành nhưt định lành đem tới,
 Ai ghét hay ưa cũng mặc tình.

Tấm gương để soi mặt, tượng Phật để soi lòng, mà mỗi khi lạy ngôi Tam Bảo là để mở cửa tâm linh, con xin Má nên khuyên anh chị em suy nghiệm và ghi nhớ điều ấy. Anh chị em khi nhìn tượng Phật rán soi được lòng, khi lạy Tam Bảo rán mở được tâm. Chớ nên nhìn tượng Phật suông, lạy Tam Bảo suông. Được như thế mới chứng thật đâu là đại diện của Như Lai và đâu là tiêu biểu của Cực Lạc. Và khi đó, anh chị em sẽ xác nhận rõ sự tướng Phật và công phu có nhiều huyền diệu, không phải là vô ích. Đức tin sẽ được tiến thêm, và mọi sự thử thách khêu gợi v.v.. của người đời không còn có mãnh lực làm cho lòng mình xao xuyên nữa, cũng chính là sau khi anh chị em đã được lãnh hội hoặc chứng ngộ ý nghĩa đã nói trên. Con xin Má nhớ nhắc nhở anh chị em nhớ chú tâm ở điểm đó, để cho đường tu hành sớm khai thông, và cội Bồ Đề sớm có bông trái.

Vấn tất có mấy điều con thành tâm cầu chúc Má được trường thọ và viên minh. Đồng thời con cũng xin Má trao lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo lớn nhỏ xa gần.

Con của Má,

75

Tokyo, ngày 18-1-1965
 Ba Dụt thân mến,
 (Ông Âu Tư, Chợ Lớn)

Mừng anh bừng tỉnh giữa cơn mơ,
 Chánh Đạo từ đây rán phụng thờ.
 Giữ hạnh tốt lành như Phật thuyết,
 Mở tâm sáng tỏ đúng thần cơ.
 Tu hành khó nhọc lòng đừng chán,
 Đạo pháp cao siêu dạ chớ ngờ.
 Rán kiếm rán làm cho mãn nguyện,
 Thánh phàm chỉ cách một đường tơ.
 THANH SĨ

76

Tokyo, ngày 17-01-1965

Thưa Má,

Thơ nhà vừa mới tới, con đọc thơ chỉ thấy mừng cho Má và anh chị em ở nhà vẫn được mạnh lành, nhưng trong tim não của con không sao nén được nỗi buồn cho tình cảnh nội bộ đoàn thể vẫn còn nạn hèm ố chia rẽ, càng ngày càng nặng nề thêm. Mỗi khi nhớ đến việc nội bộ trong Đạo, tức khắc trong người con thấy đau đớn đến tức ngực, và có nhiều đêm đến suốt sáng mà vẫn chưa ngủ được. Con tự than với lòng và than với Phật rằng tại sao đến giờ phút nghiêm trọng này, mà vẫn còn có nhiều người trong Đạo càng ngày càng làm trái ngược với giáo thuyết từ bi chí thiện của Đức Thầy: bảo phải đoàn kết, thì họ chia rẽ, bảo phải lương thiện thì họ gian ác, và những điều gì đã bảo nên chừa bỏ, thì họ lại cứ làm mạnh tới. Như thế, mà họ lại vẫn nói là thương Thầy mến Đạo, thử hỏi còn có sự giả dối và ngạo mạn nào bằng không?

Sự thật trong lòng của những hạng người ấy, đâu còn thương Thầy mến Đạo, họ chỉ lợi dụng mối Đạo của Đức Thầy để làm bàn đạp tranh danh đoạt lợi mà thôi. Nói tóm lại, những hạng người ấy, thấy việc nào có lợi cho họ thì họ cứ làm, dù việc ấy có hại đến danh nghĩa của Đức Thầy, hay có thương tổn đến quyền lợi chung của đoàn thể, họ cũng mặc kệ. Anh chị em tín đồ đã từng bị đối phương gây lăm khô sở, lại thêm bị người trong đoàn thể làm cho bầm dập hơn nữa, đó chẳng khác nào bị đánh mà còn bị đạp, thì còn có sức lực gì để chịu nổi!! Thử hỏi anh em có tín đồ có tội lỗi gì?

Không! Anh em chẳng có làm gì nên tội với ai cả, anh em chỉ vì tu hành chơn chánh lương thiện mà bị áp bức, ngoài ra không có lý do khác. Đó mới là điều rất tủ nhục và đau đớn hơn hết!! Đành rằng do ở thời loạn mới có những cảnh rất quái gở như thế. Nhưng cách đối xử như vậy rất tệ hại chưa từng có trong lịch sử Phật Giáo. Đó cũng là một triệu chứng của đời mạt pháp đấy. Tuy nhiên, anh em tín đồ cũng nên tin tưởng chắc chắn rằng:

Trời chẳng bỏ rơi kẻ chánh chơn,
 Sau lưng chơn chánh có Thần nhơn.
 Nguy nan có gặp lòng đừng thối,
 Tai ách dù mang dạ chớ sờn.
 Ở nghĩa người quên Trời nhớ nghĩa,
 Làm ơn kẻ phụ Phật ghi ơn.
 Cổ kim nhân quả không sai chạy.
 Tin khắp thế gian có mắt Thần.

Thưa Má, bài thi trên đây nên trao cho anh chị em đồng Đạo gần xa được biết, Má nên khuyên anh chị chớ lấy làm lạ cái thói đời đen bạc, lòng dạ tráo chác của con người, đó là tất cả sự thử thách đối với anh chị em trên đường Đạo. Anh chị em nên cố gắng lướt qua bằng mọi phương tiện, để làm

tròn bốn phận của nhà tu hành. Thoảng như gặp những cuộc gay go xảy ra trên đường Đạo, anh chị em nên bình tĩnh sáng suốt để bảo tồn Đạo hạnh. Anh chị em đừng để cho người đòi chinh phục mình, mà là chính mình phải rón chinh phục, vì rằng, nếu (người) đòi thắng (người) Đạo, tức là đòi trở nên Địa ngục còn (người) Đạo thắng (người) đòi tức là đòi trở nên Thiên đường. Thế cho nên anh chị em Đồng Đạo nên cố gắng chớ để bị người đòi chinh phục. Anh chị em cần phải có lòng tự tin, và tự chủ trong mọi trường hợp. Như thế mới tránh được mọi sự cám dỗ lừa gạt, và phá hoại của người đòi. Và có được như vậy mới là hoàn thành được chí hướng nhà Phật.

Vấn tất có mấy điều con xin cầu chúc cho Má và anh chị em ở nhà được vạn sự lành.

Con của Má.

77

Tokyo, ngày 6-1-1965

Ông Ký mên,

Từ công chuyện đoàn thể, đến tình hình quốc gia ở bên này tôi vẫn được biết tin luôn. Tôi chưa thấy hài lòng việc nào cả, đặc biệt là việc trong đoàn thể, tôi nhận thấy nó do người ta cố tình gây ra, hơn là do ở vận mạng. Đối phương lúc nào cũng có đủ kế sách, làm cho trong đoàn thể chia rẽ lẫn nhau, để cho họ khỏi bị hậu hoạn, và cũng để dễ sai sử, là cố nhiên rồi, nhưng đã thế, mà chính có nhiều con chiên ghê trong đoàn thể, trước hơn ai hết, họ tự tay làm xáo trộn ly tán nội bộ, để cho họ tha hồ bán đứng đoàn thể và mặc sức thao túng đã đòi theo các tham vọng phàm phu.

Những kẻ ấy, họ rất biết rõ hành động như thế là vô cùng tai hại cho danh nghĩa Đức Thầy cho đoàn thể, và rất tội lỗi cho đời họ, nhưng họ vẫn cứ làm. Thật đúng tục ngữ

người Anh nói: “Chớ dối không sợ đòn”. Uy tín thế lực của đoàn thể xuống dốc, khối tình giữa anh em ngờ vực lạnh lùng nhau, là kết quả của sự chia rẽ nội bộ. Tôi rất đau khổ đến ứa nước mắt những khi nghĩ đến cánh chia tam xẻ tứ trong đoàn thể. Trong đoàn thể không cùng nhau biểu hiện được chút nào ở tinh thần đồng Đạo, gọi là xem nhau như con một cha, và cũng chẳng thực hành được một phần nào trong giáo lý cao siêu của Đức Thầy, thế mà không biết hổ thẹn, vẫn cứ võ ngực xung hô là tín đồ trung kiên của Phật Giáo Hòa Hảo.

Thử hỏi, con người như vậy, có biết liêm sĩ là gì không? thật là tui nhục vô cùng! Tôi không biết phải nhắc nhở kêu gọi đến bao lâu nữa mới tỉnh được những kẻ quá mê mang danh lợi ở trong đoàn thể. Tôi vẫn biết rằng “ Thành Rome không phải xây cất trong một ngày” (Rome was not built in a day) Nhưng tôi e rằng thời cuộc nước nhà biến chuyển trong chớp nhoáng, những kẻ ấy không cải thiện kịp. Nên chi rất tha thiết cho những kẻ ấy, sớm tỉnh ngộ, và sớm chung lo thống nhất đoàn thể cho kịp thời cơ.

Ông Ký, xã hội có máy lọc, nó lọc tất cả con người. Người tốt hay xấu nó lọc không lầm. Cuối cùng người tốt được tồn tại, và được trọng dụng trước hết. Cỏ rác là cỏ rác, lúa nếp là lúa nếp. Thời đại nào lúa nếp cũng được người đời chú trọng và có giá trị hơn thứ cỏ rác. Không ai lầm đâu. Nghĩa là tôi muốn nói phần tử lương thiện chắc chắn sẽ được hoan nghinh và thắng lợi. Tôi dám quả quyết như vậy. Tôi khuyên ông và anh chị em ở quê nhà, nên vững lòng và rón tiến mạnh, trên đường chánh nghĩa và Đạo Đức.

Tôi xin chúc ông và anh chị em lớn nhỏ nơi quê nhà, đều được bình yên khỏe mạnh, và trong công việc làm được nhiều may mắn.

THANH SĨ

78

Tokyo, ngày 24-01-1965

Chọn đường Đại chúng để mà đi,
 Ý của dân không vật sánh bì.
 Đúng nguyện nhân dân thì vững mạnh,
 Trái lòng quần chúng tất khuynh nguy.
 Nước quyền chủ trị toàn phương diện,
 Đạo tự do tu chẳng hạn kỳ.
 Muốn dựng công thành trên chánh nghĩa,
 Nhắm vào nơi đó để hành vi.

THANH SĨ

79

Tokyo, ngày 5-02-1965

Thưa Má,

Ăn Tết năm nay ở quê nhà có được vui vẻ gì không?
 Anh chị em đồng đạo em đồng đạo có đến thăm đông không?
 Ở bên này chẳng có gì Tết nhứt cả. Đêm giao thừa có bắt
 radio được nghe chuông chùa ở Sài Gòn, vừa an vui, vừa nao
 nao xú nhà. Trong mấy ngày Tết anh chị em kiêu bào quen
 biết đều đi lại chúc mừng lẫn nhau như thường lệ. Như thế là
 xong, chẳng có màu sắc gì rườm rà náo nhiệt. Ngày Tết bên
 xú ta khí hậu được ấm áp có vẻ mùa Xuân, còn Tết ở bên này
 nhằm những lúc lạnh thấu xương không thấy tiết Xuân chút
 nào cả. Thế mà cũng vẫn là Xuân, dù là Xuân trong mùa lạnh.

Con đến Nhựt đã mười mấy Xuân rồi đấy! Nhưng Xuân
 với ai, chớ với con vẫn còn Đông! Cho nên trong người luôn
 luôn thấy lạnh! Càng lạnh càng mong sớm được ấm. Nhưng
 máy tạo vô tư!!

Thưa Má,

Ngày tháng trôi qua luôn, tất sự đời cũng biến đổi không thể không - Trẻ già biến đổi, tâm tình biến đổi, và thời thế biến đổi v.v.. Biến đổi là định nghiệp của con người và vạn vật. Biến đổi ra tốt ra vui thì ít, còn ra xấu ra khổ thì nhiều. Đời người và vạn vật luôn luôn biến đổi. Xưa biến đổi nay biến đổi, và sau này cũng vẫn còn biến đổi mãi mãi, không bao giờ ngừng. Biến đổi trong bản thân, biến đổi trong tánh chất, và biến đổi ngoại cảnh vật. Con người và vạn vật biến đổi từ giờ phút. Người đời vì không chịu suy nghiệm và chẳng lưu tâm đến, nên không thấy sự biến đổi của nó mà thôi. Tất cả gọi là sanh, trụ, dị, diệt. Thế nên ngày xuân cũng là thứ xuân trong biến đổi.

Xuân ấy không còn giữ mãi được, nó phải sang hạ.v.v.. Càng xuân con người càng già và vạn vật càng luân lưu. Sự biến đổi ấy thử hỏi đời người có ai tránh khỏi? Thế mà, có mấy ai thức tỉnh mộng trần, để tìm lối thoát ly! Thật rất thương tâm cho giấc mê của thiên hạ! Vậy, con khuyên Má nên tùy phương tiện khuyến khích anh chị em Đồng Đạo xa gần rán tu hành tinh tấn, *lo phát tâm Bồ Đề*, và làm việc phước đức, không nên vì thời gian kéo dài mà nản lòng, tình đời cay nghiệt mà thối chí, hoặc vì vật chất lôi cuốn mà quên Đạo. Phải kiên nhẫn nỗ lực hành Đạo cho kịp sự biến đổi của xác thân, tâm hồn và của thời cuộc.

Đừng chần chờ, thôi chuyễn trong giây phút nào cả. Rán tu cho mình, cho Đồng bào và cho nhân loại đều được an vui siêu thoát. Mục đích ấy nhất quyết đạt cho được, dù phải trả giá rất đắt. Rất hy vọng anh chị em được nhất trí ở điều ấy một cách tích cực. Có được như vậy, Đạo pháp mới sớm hưng vượng và đời người mới sớm an lạc.

Vấn tất có mấy lời con cầu xin ơn trên Trời Phật hộ độ cho Má được đầy đủ sức khỏe và anh chị em đồng Đạo đều được vạn sự an lành.

Con của Má,

80

Tokyo, năm Ất Ty 1965

Chúc năm mới nước Việt Nam thân yêu

CHÚC Tết nhau luôn mỗi Tết về,
NĂM nào hết Tết cũng đê mê.
MỚI quân xâm lược xui lưu huyết,
NƯỚC cũ quan trường khiến thảm thê.
VIỆT quốc phân tranh xem chán ngán,
NAM phương chiến địa thấy ê chề.
THÂN dân ái quốc lòng ai có,
YÊU chuộng Hòa Bình chớ bỏ bê.

* * *

Chúc Tết đồng Đạo thân yêu Việt Nam

CHÚC nhau mỗi Tết những câu lành,
TẾT vẫn còn trong Tết chiến tranh.
ĐỒNG ruộng hoang vu xem ứa lệ,
ĐẠO đời hỗn loạn thấy hồn kinh.
THÂN tu xót ruột người tu khổ,
YÊU nước đau lòng cảnh nước khuynh.
VIỆT quốc chung nhau lo kiến quốc,
NAM phương chớ để nhục dân mình.

* * *

Hoài Xuân Ất Tỵ

Hai chục năm rồi xuân chẳng xuân?
 Xuân này xuân chớ phụ lòng dân.
 Đuổi thân tranh chiến ra đi khỏi,
 Trừ qui tham ô hết léo gàn.
 Xã hội Tự do cho khoái lạc,
 Quốc gia Độc lập để phồn hưng.
 Bầu trời Nam Bắc làm tươi sáng,
 Thế mới là Xuân có nhụy nhum.

THANH SĨ

81

Tokyo, ngày 18-2-1965

Phẩm thân mến,

Tôi đã được thơ của Phẩm, xin cảm ơn Phẩm. Cầm lá thơ của Phẩm, với sức nặng của nó, tuy chưa mở ra đọc, nhưng tôi đã cảm thấy trong đó chứa đầy những nỗi đau đớn tủi nhục của Phẩm và của anh chị em Đồng Đạo trung kiên và đầy thiện chí với đoàn thể và non sông trong lúc khuynh đảo như thế nào. Mặc dù ở cách nước nhà muôn dặm trùng dương, nhưng tôi vẫn biết rõ những cái tệ hại thúi nát trong đoàn thể ở quê nhà, song khi đọc thơ của Phẩm ngực tôi vẫn thấy đau thêm như búa bổ. Tự dung từ miệng tôi than ra như vậy:

*Nước ta lừa đảo bùn lầy!
 Dân ta phe nọ phái này tranh ăn!!
 Khiến cho nguy biến càng tăng.
 Tội kia nặng có chi bằng biết không?
 Luật Trời xử rất chí công.*

*Chớ thừa nước đục mà hòng thả câu!
 Một khi nhân quả đáo đầu,
 Thân danh cũng nát, đài lâu cũng tan.
 Mặc dù non nước rối loàn,
 Chung qui tà chánh rõ ràng phân minh,
 Dân ta hãy sớm sửa mình!*

Phẩm, Vương Đạo nhưt định thắng Bá Đạo, lịch sử cổ kim trên thế giới đã không ngớt chứng minh điều ấy, tôi khuyên Phẩm và anh chị em Đồng Đạo nên tin chắc như vậy. Phẩm và anh chị em nơi quê nhà rón nỗ lực trau giồi tinh thần Đạo Đức và lo phụng sự công việc Chánh Nghĩa. Đạo Đức cho toàn dân, Chánh nghĩa cho Đại Chúng, Đạo Đức không thể nào mất, và Chánh nghĩa ấy không thể nào bại. Và chính đó mới thật là Chánh nghĩa. Các Đức Phật đã làm Đạo Đức như thế, và Tiên nhân đã phụng sự Chánh nghĩa ấy. Nếu chúng ta cứ noi theo đường ấy mà đi tất không sai lạc.

Tôi khuyên Phẩm và anh chị em Đồng Đạo nơi quê nhà nên lấy tình Đồng Đạo mà tìm cách đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau những nhu cầu cần thiết về vật chất cũng như tinh thần trên đường tu hành, đồng thời rón chung lo khuếch đại công cuộc Đạo Đức và đường lối Chánh Nghĩa. Tuy vấn đề Đạo Đức và đường lối Chánh Nghĩa trong thời loạn rất có nhiều khó khăn nguy hiểm, nhưng Phẩm và anh chị em Đồng Đạo nên nghĩ đến sự nghiệp Thiêng Liêng cao cả của Thầy Tổ, của Quốc gia và của Đồng bào nhơn loại mà rón nhẫn nại cố gắng thực hiện cho kỳ được với bất cứ giá cả nào.

Lúc nào cũng lo tăng cường ý chí ấy không để cho mòn mỏi. Đó là điểm tôi rất hy vọng nơi Phẩm và tất cả anh chị em Đồng Đạo ở xứ nhà. Vấn tất có mấy điều, tôi xin chúc cho Phẩm và tất cả anh chị em Đồng Đạo lớn nhỏ ở quê nhà đều được khỏe mạnh và sáng suốt.

THANH SĨ

82

Tokyo, ngày 12-3-1965

Nho thân mến,
(Năm Nho ở Sài Gòn)

Khó khăn muôn vạn cũng tu hành,
Lánh trước tìm về đến cõi thanh.
Phước đức năng làm trong sáu khắc,
Di Đà thường niệm lúc năm canh.
Nước non khá nhớ điều công nghĩa,
Đạo đức đừng quên cái hạnh lành.
Ở tục chớ cho lòng nhiễm tục,
Sen vàng cõi Phật được nêu danh.

THANH SĨ

83

Tokyo, ngày 17-3-1965

Tám Trường!

Hồi tâm lại được bởi duyên qua,
Cương quyết tu cho thấy Phật đà.
Đạo vốn an vui nên tiến bước,
Đời là bể khổ chớ mê sa.
Giảng kinh năng đọc thông lành dữ,
Tịnh niệm cần trau rõ chánh tà
Nhứt nguyện kiếp này tu giải thoát,
Con đường sanh tử hết lân la.

THANH SĨ

Chung Lo Gánh Nặng

Càng thấy bao nhiêu cảnh dữ dần
 Việc làm đạo đức phải lo tăng.
 Anh em che chở con nguy biên.
 Bè bạn giúp đùm buổi khó khăn
 Chánh nghĩa một đường dù trở ngại.
 Tu hành nhứt dạ mặc gian truân.
 Chớ gây tội khổ đừng gây oán,
 Đạo, nước chung lo gánh nặng oằn.

THANH SĨ

85

Tokyo, ngày 29-4-1965

Tám Trường,
*Xa nhau ở mây mắt,
 Gần nhau ở tám lòng.
 Tám lòng gần nhau được,
 Mây mắt có ngày trong.*

THANH SĨ

86

Tokyo, ngày 2-6-1965

Lệ thân mến,
 Xin báo tin cho Lệ hay thơ ấy tôi đã nhận được hồi sáng hôm qua (1-6-65). Tôi thành thật cảm ơn Lệ và anh chị em ở quê nhà. Lệ và anh chị em ở quê vẫn được bình yên khỏe mạnh và vẫn đeo đuổi công việc nội ngoại như thường lệ, mặc dù có nhiều điều bất mãn và việc làm không được đem

lại như ý muốn phải không? Vắng lâu, tôi không gửi thơ và báo tin về cho Lệ là vì gần đây tôi hơi bận việc hơn mọi khi, ngoài ra cũng có một vài lý do khác ở tình thế hỗn độn. Điều này chắc Lệ và anh chị em ở quê nhà đã độ biết được.

Chiến tranh Việt Nam, đã trở thành vấn đề sôi nổi trên thế giới. Đặc biệt là ở Nhật đang kích động mãnh liệt. Trên các báo chí, radio, télévision và các rạp hát công chánh, nhưt là trên các đường phố ở Đông Kinh (có thể nói là khắp nước Nhật) đâu cũng thấy đăng hình ảnh chiến tranh Việt Nam. Không thể tả hết nỗi lòng đau đớn tủi nhục. Thôi! Trên lá thơ này, tôi không muốn nói điều gì khác hơn nữa. Tôi xin dừng bút và xin chúc cho Lệ và anh chị em ở quê nhà đều được trên thuận dưới hòa và được lành mạnh sáng suốt.

THANH SĨ

Đông Kinh Hồi Khuyên

Dù kẻ đứng trong địa hạt gì,
Ơn nhà nợ nước phải nên ghi
Lo dân thoát khỏi vòng nô lệ,
Cứu nước ra ngoài cảnh khốn nguy.
Đòi hỏi Tự Do toàn lãnh thổ,
Thiết tha quyền chủ cả ba kỳ.
Đồng bào đều phải yêu nhau cả,
Bất luận người trong Đảng phái chi.

THANH SĨ

87

Tokyo, ngày 2-6-1965

Thưa Má,

Con đã nhận được thư nhà, được biết Má vẫn được khỏe mạnh, anh chị em lớn nhỏ vẫn được bình yên và ngày cúng cơm Bà Ngoại vừa qua, có bà con Đổng Đạo xa gần đến dự đông đảo, khiến cho không khí lễ giỗ không những được tăng phần long trọng mà tình bà con, tình Đổng Đạo cũng được thêm vẻ yêu mến thân mật, thì con rất lấy làm vui mừng. Thế là đã ngọt bao nhiêu lễ giỗ mà con vẫn còn gởi thân đất khách, thật rất có lỗi với Tổ Tiên. Ví dù Tổ Tiên có được biết rõ ý chí và hoàn cảnh của con trong giai đoạn này mà tha thứ cho đi nữa mỗi khi nhớ lại hiếu nhà, lòng con thấy đau, không thể ngăn được sự buồn tủi.

*Mỗi khi bốn phận nhớ ra,
Không ai tra tấn ruột rà thấy đau.
Hiếu nhà lỗi trước lỗi sau,
Lại còn nghĩa nước bào nào chưa xong.
Thêm mang tình của Đạo Đổng,
Ngày nào cũng thấy nặng lòng như treo.
Gương lành của Phật nguyên theo,
Thề rằng trả hết nợ đèo bên thân.
Kiếp này nếu chẳng vẹn ân,
Cũng nguyên kiếp khác xử phân cho tròn.
Ví dù biển cạn non mòn,
Lời nguyên này vẫn giữ còn trong tâm.
Vẹn ân bằng Đạo diệu thâm,
Xử thân bằng cách gieo mầm Từ Bi.
Thế gian còn một khổ gì,
Nguyện còn độ mãi không khi nào ngừng.*

*Thà vui bỏ cái xác thân,
 Không vui bỏ cái tinh thần Từ Bi.
 Từ trong tâm não khẩn kỳ,
 Xin mười phương Phật chứng tri lòng này.*

Thưa Má con xin Má thứ tội cho con trong việc hiếu đối với Tổ Tiên và đối với Má. Con xin Má nên bảo trọng sức khỏe, nên bồi bổ phước thiện và nên treo gương tốt lành cho anh em Đồng Đạo xa gần bắt chước. Má nên luôn luôn thể theo lòng Từ Bi, Hòa Hảo và công bằng, đối với mọi người (bất luận ở giai cấp nào).

Tóm tắt có mấy lời con xin chúc Má được trường thọ khương cường, và con xin Má trao lời con chúc anh chị em Đồng Đạo được Bồ Đề tâm tăng trưởng.
 Con của Má,

88

Tokyo, ngày 2-6-1965

Tấm gương mọi cảnh đều soi,
 Nhưng không bị ảnh nào chui lọt vào.
 Thật tu dù ở chỗ nào,
 Cũng không hề đổi thay màu sắc tu.

*Chỗ của người nên đi
 Đi trong tánh đạo màu
 Đi trong tâm quân chúng
 Hơn là đi đâu đâu*

THANH SĨ

89

Tokyo, ngày 3-6-1964

Hoài Ân thân mến,

Năm chục bánh dó, tôi đã nhận được rồi. Tôi rất cảm ơn Ân và anh chị em ở quê nhà. Đám giỗ vừa rồi ở nhà Bà Mười, đã có anh chị em ở xa gần đến dự khá đông thì phải có quay băng đọc giảng khêu gợi được ít nhiều tâm lòng triều mến, và tinh thần Đồng Đạo giữa anh chị em Đồng Đạo phải không? Bất luận trong trường hợp nào, nếu có thể có phương tiện sử dụng nó để làm tăng trưởng việc nghĩa việc thiện và an ủi hoặc giải cứu mọi nỗi đau khổ cho nhau được đều là sự tốt đẹp cả. Các việc ấy nên làm, không nên bỏ qua.

*Đã tu hoặc chưa tu,
Trong Đạo hay ngoài Đạo.
Vẫn thương yêu một niềm,
Quyết giúp dùm chỉ bảo.
Mong ai cũng hiền từ,
Muôn người đều Hòa Hảo
Nhân lành nhắc nên làm,
Nghịệp dữ khuyên chớ tạo,
Xây dựng cảnh Thuần Nghiêu.
Cho người cùng ngay thảo.
No ấm khắp muôn dân,
An vui cả Đời Đạo.
Nhẹ bớt kiếp trần gian,
Tĩnh được hồn mộng ảo.
Được như vậy mới là,
Đúng theo lời Phật Giáo.*

*Người tu phải gắng công,
Chớ phút nào ngơ ngáo.
Dù gặp lắm gian truân,
Rán thật hành Chánh Đạo.*

Tóm tắt mấy vắn, tôi xin chúc cho Ân và anh chị em ở quê nhà đều được vạn sự kiết tường.

THANH SĨ

90

Tokyo, ngày 10-6-1964

Ông Ký thân mến,

Xin cảm ơn ông viết thư cho, tôi rất buồn kể ở trong đoàn thể dám bịa chuyện quá thâm độc và đầy tội lỗi mà ông đã nghe thấy vừa qua. Nhưng, ông nên xét đến cái trình độ tu hành, đạo đức của hạng người ấy, và nên bỏ qua không nên lưu ý đến sự nói làm của họ đối với quyền lợi Thiên Liêng của Quốc Gia của đoàn thể như thế nọ như thế kia cho phí tâm vô ích. Thủ đoạn gian hùng của họ, nó sẽ trả lại cho họ. Họ chẳng qua mặt được Thần Thánh. Phật Giáo Hòa Hảo là Phật Giáo Hòa Hảo. Họ là họ. Phật Giáo Hòa Hảo không vì họ mà tan rã. Chớ lo sợ, Phật Giáo Hòa Hảo là ngọn đèn, họ là con thiêu thân. Mặc sức cho họ muốn lợi dụng! Rốt cuộc ngọn đèn sẽ ra sao? Con thiêu thân sẽ ra sao? khỏi cần phải trả lời. Vậy ông và anh chị em Đồng Đạo có thiện chí rán nghiêm chỉnh bốn phận, chớ quá bận tâm đến những phần tử bất lương trong đoàn thể khiến sanh lòng phiền não, rất có hại cho tâm tu.

*Thầy Tiên môn đệ tục,
Đạo chánh tín đồ tà.
Cha Hiền sanh con dữ,
Tức bụng chị Hằng Nga.*

*Hằng Nga bóng vẫn sáng,
Mặc dù nhiều mây áng.
Khi ngọn gió thổi qua,
Ánh trăng huòn tỏ rạng.*

*Tỏ rạng là ánh trăng,
Mây không thể cản ngăn.
Cản ngăn chỉ phí sức,
Không thắng nổi chị Hằng.*

*Chị Hằng soi thế gian,
Cho kẻ tối thấy đàng.
Không vì câu danh lợi,
Vạn cổ vẫn minh quang.*

*Minh quang tánh của trăng,
Như minh quang đạo Hằng
Khoảng thế gian càng tối,
Ánh quang minh càng tăng.*

Vấn tất có mây lời, tôi xin chúc Ông và tất cả anh chị em
Đồng Đạo ở quê nhà đều được Đạo hạnh viên dung như ý
nguyện.

THANH SĨ

91

Tokyo, ngày 2 tháng 7 năm 1964

Hoài Ân thân mến,

Tôi vừa mới được thơ của Ân, vội vàng hồi tin cho Ân biết hai trăm bánh tôi đã nhận được lâu rồi, nhưng lúc này hơi bận nhiều việc, thành thử vô tình quên lửng, không viết thơ gáp về cho Ân và anh chị em vui lòng miễn chấp. Đồng thời, tôi cũng xin cảm ơn Ân và anh chị em ở quê nhà nhiều lắm. Ở Đông Kinh hiện đang mùa hạ rất nóng nực chẳng kém bên ta, tuy nhiên đối với cơ thể của tôi rất hợp hơn mùa đông, nên trong người thấy khỏe mạnh lắm. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà chớ bận tâm lo ngại chi cả. Ân và anh chị em nên gìn giữ sức khỏe, cẩn thận công việc làm và cố gắng tiến mạnh trên đường Đạo Đức. Đạo Đức không thể mất trong nhơn loại, Chánh nghĩa không thể bại trước bạo cường. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà nên tùy cơ ứng biến bảo vệ và thi thố công việc Đạo Đức và Chánh Nghĩa. Được như thế mới là một tín đồ trung thành đường lối của Đức Thầy. Nếu đi đúng đường lối của Đức Thầy như định sẽ đạt đến chỗ tốt đẹp sáng sủa không bao giờ thất bại đen tối. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà nên tin tưởng chắc chắn như vậy.

Một lời son sắc kẻ đường xa,
Nhấn với anh em ở nước nhà.
Học Phật khá gìn tâm đạo đức,
Tu nhân hãy tránh việc gian tà.
Tin câu nhân quả nên hành thiện,
Tưởng có luân hồi bỏ thói ma.
Hữu chí tất thành xin hứa chắc,
Nhớ lo sót sáng chớ lơ là.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và anh chị em ở quê nhà đều được dồi dào sức khỏe và mở tỏ Đạo tâm.

THANH SĨ

P.B: Tôi vừa mới chánh thức dạy ở trường Đại Học Waseda tại Đông Kinh, trường này có độ 50.000 sinh viên.

92

Tokyo, ngày 8-7-1965

Năm Quyện thân mến,

Tôi rất hân hạnh nhận được thư Quyện. Xin cảm ơn Quyện. Được nghe mấy năm gần đây. Quyện đã trở nên sốt sắng trên đường tu hành, tôi rất lấy làm mừng. Tôi hy vọng Quyện cố gắng trau giồi tâm đức thêm lên cho đạt đến mức toàn chơn toàn giác. Thời cuộc trở qua lật lại như bánh phồng. Quyện nên giữ mình trong địa hạt tu hành là tốt hơn hết.

Còn vấn đề đoàn thể, tôi thiết nghĩ Quyện nên lấy tình đồng đạo đối đáp một cách thân ái với bất cứ ai. Không nên thiên về ai, và cũng đừng làm phật lòng ai cả. Ai quấy ai phải có luật Trời pháp nước phân xử minh bạch không sớm thì muộn. Quyện nên tin chắc như vậy.

Còn trước ngày tôi đi Nhật, tôi có hứa khi tôi trở về tôi sẽ đến ở với Quyện. Lời ấy tôi còn nhớ. Tôi mong mỗi có một ngày thuận tiện trở về thực hiện lời hứa ấy, nếu như việc Đạo Đức và tấm lòng của Quyện đối với tôi vẫn như ngày trước kia không thay đổi.

Nếu lòng cùng một không hai,
Gần nhau sẽ có một ngày chẳng không.
Chỉ xa thân chẳng xa lòng,
Dù rằng cách biển ngăn sông muôn trùng.
Mong tình Đạo được thi chung,
Để cho trong buổi tương phùng thêm vui.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Quyện bửu quyển
và tất cả anh chị em Đồng Đạo xa gần ở quê nhà đều được
mạnh lành may mắn.

THANH SĨ

93

Tokyo, ngày 5-8-1964

Hoài Ân thân mến,

Bức thơ ngày 27-7-65 tôi đã nhận được. Đọc thấy anh
chị em Đồng Đạo ở quê nhà đều được bình yên khỏe mạnh
tôi rất vui mừng. Tôi ở bên này cũng được sức khỏe như
thường. Tôi vừa mới đi viếng một kiếng chùa ở trên chót núi
cách thành phố Đông Kinh rất xa. Đi năm hôm mới về tới. Đi
đâu cũng không quên được việc nước nhà. Thấy xứ người
đẹp, nước người yên và đời sống của người ấm no hạnh phúc,
càng nghĩ đến xứ mình và đời sống của người mình vô tận.
Nhứt là thấy lòng tương trợ và tình đoàn kết giữa Tôn Giáo
và Đảng phái của nước người ta thì khiến cho tâm não của

mình thêm nhớ chuyện và không xiết tư lương túi hận. Trong lòng luôn luôn ao ước xứ mình đều được tiến cao như người ta. Nhưng sự ao ước ấy không biết đến ngày nào mới thành được, nếu tâm hồn của người mình còn nặng về cá nhân nhiều hơn về quốc gia dân tộc. Tuy nhiên, việc đáng ao ước thì vẫn cứ ao ước mãi mãi.

Còn việc tôi nhận dạy học ở trường Đại Học Waseda là một phương tiện trong việc hoằng pháp, không phải vì sự sanh nhai. Dạy mỗi tuần hai tiếng đồng hồ. Dạy các giáo sư không phải dạy học sinh. Dạy ngôn ngữ, lịch sử, xã hội và Tôn giáo v.v.. Không phải đây là lần đầu tiên mà từ trước tới nay tôi đã dạy nhiều chỗ rồi, nhưng không dạy chánh thức như lần này. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà chớ lấy làm lạ. Ân và anh chị em nên cho đó là một phương pháp phương tiện trong việc truyền bá tư tưởng Phật pháp và tế độ nhơn sanh của nhà tu hành vậy thôi.

Hòa quang đồng trần là cách nhiếp hóa thông thường của Đạo Phật. Xin Ân và anh chị em Đồng Đạo có nhiệt tâm với chánh giáo, chỉ nên định hướng nơi đường tu. Tu một cách tích cực. Nghĩa là tu cho mình với mọi người đều được phước huệ. Tu giải thoát tất cả sự đau khổ mê mờ của đời sống và linh hồn mình với kẻ khác. Tu để cứu mình cứu người ra khỏi sông mê bể khổ. Nên thật hành cách tu ấy bằng mọi biện pháp thích đưng với trường hợp, hoàn cảnh hữu ích cả thân sống lẫn tâm linh. Điều ấy xin Ân và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà nên cố gắng.

THANH SĨ

94

Tokyo, ngày 6-8-1965

Nho thân mến,

*Lọc sạch nơi lòng ta,
Thống nhất niệm Di Đà.
Làm lành không làm dữ,
Đường tắt đến Liên Hoa.*

THANH SĨ

95

Tokyo, ngày 10-8-1965

Võ ngọc Tông thân mến,

Tông quyết chí tu có thở xong,
Thánh hay phàm cũng tự nơi Tông.
Vọng tâm muốn diệt hành vô ngã,
Sân hận mong trừ quán thể không.
Diệt gốc tắt không sanh lá lú,
Chủ tâm thì hết nghĩ bong long.
Ý thiên các việc đều thiên cả,
Manh mối huyền cơ vốn tại lòng.

*Dù cho muôn việc khổ lao,
Tu hành cũng rán giới trau hằng ngày.*

THANH SĨ

96

Tokyo, ngày 17-8-1965

Hoài Ân thân mến,

Ân và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà hiện thời vẫn được an lành chớ. Bên này tôi vẫn được mạnh khỏe như thường chỉ có điều mấy lúc gần đây tôi phải đi chỗ nọ chỗ kia hơi bận. Ân có thường liên lạc về nhà Bà Mười không? Hơi lâu rồi, thấy vắng thơ tôi lấy làm trông tin. Còn sự tu hành, Ân và anh chị em ở quê nhà vẫn cố gắng vượt qua bao nhiêu đèo ải trong đời để tiếp tục tiến lên mỗi ngày chớ. Dù có mệt mỏi gian truân cũng đừng thối chí. Rán leo đến tận chót cao tiến đến chỗ bằng phẳng để nghỉ được không khí trong sạch nhẹ nhàng, thấy được bầu trời cao xa, quang đấng những sự mệt mỏi trên xác thân âu lo trong tâm hồn tự nhiên tan đi như khối tuyết trong nắng hạ. Hãy nên ôm chặt thiện nguyện và tăng trưởng chánh tín. Nên tin mình sẽ thực hiện được ý chí của mình. Chớ để lòng mình yếu ớt trước bất cứ sự khó khăn nào.

Nhứt là đừng để cảnh đời chi phối tâm hồn của mình trên đường Đạo. Mình phải hoàn toàn tự chủ lấy mình, trên đường tìm giải thoát. Nên khắc phục các ác niệm và trợ trưởng các thiện niệm bằng cách thường thường phán xét và phản tỉnh. Nên thi hành các việc phước huệ cho nhơn sanh để có nhiều công đức giúp cho nghiệp khổ mau nhẹ nhàng và Đạo quả sớm thành tựu. Yếu tố của các việc này là lòng Từ Bi. Rán làm cho lòng Từ Bi này nở.

Vấn tất có mấy nhiều lời, xin Ân và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà rán lo tu tập cho được viên mãn. Tôi xin chúc cho Ân và anh chị em lớn nhỏ xa gần đều được luôn luôn bình an khỏe mạnh và gặp nhiều may mắn.

THANH SĨ

97

Tokyo, ngày 3-9-1965

Nho!

Đời là bể khổ Nho ơi!
Đạo là thuyền để vớt người trầm luân
Gặp thuyền thì hãy mau chèo,
Nếu còn lội mãi số phận mỏng manh.
Nho ơi! Nho rán tu hành,
Đồng thời khuyên kẻ làm lành như Nho.
Làm lành tất có lành cho,
Đường về Cực Lạc do đó ấy đưa.
Người về tới sớm hay trưa,
Đều do sức thiện có thừa hay không?
Nho ơi! Nho rán bền lòng,
Quyết tu cho thoát khỏi vòng trần gian.
Đó đây tuy cách xa ngàn,
Nhưng lòng luôn ở bên mình của Nho.
Đạo mẫu Nho rán toan lo,
Liên Hoa là chỗ hẹn hò với nhau.
Dù đường hiểm trở cách nào,
Xin Nho chớ có ngán ngao nửa chừng.

THANH SĨ

98

Tokyo, ngày 3-9-1965
 Ông Hồ Nam cư sĩ
 (Tức Tư Sô)

*Nếu muốn thấy Phật Đà,
 Chớ Đạo Đức ngoài da.
 Phải trong tâm Đạo Đức.
 Tất có Phật hiện ra.
 Thấy Phật không do Phật,
 Mà thấy Phật do ta.
 Khi Ta như tánh Phật,
 Phật với Ta cùng hòa.
 Nếu hai người cùng ngó,
 Sẽ thấy nhau không xa.
 Nên mượn câu Đạo Đức,
 Làm duyên với Thích Ca.*

THANH SĨ

99

Tokyo, ngày 3-9-1965
 Lưu Hữu Nghĩa thân mến,
 (Ông Tư Thân)

Mùi vị thiên gia thật thấm vào,
 Tình thương ai cũng vẫn bằng nhau.
 Cứu dân vạn khổ không ngao ngán,
 Độ thể thiên sâu chẳng núng nao.
 Theo dấu từ bi người bước trước,
 Vạch đường trí huệ kẻ đi sau.
 Dem thân thay gánh muôn thân khác,
 Miễn lập sông mê sớm phút nào.

THANH SĨ

100

Đông Kinh, ngày 8-9-1964

Thưa Má,

Thư đề ngày 31-8-65 con vừa mới nhận được. Thấy nói Má và anh chị em ở quê nhà đều được bình yên lành mạnh thì con rất mừng. Ở bên này con vẫn được khỏe mạnh như thường không có điều gì đáng lo cả. Xin Má và anh chị em Đồng Đạo ở nhà nên yên lòng. Tuy ở bên này, nhưng chuyện nước nhà nhưt là chuyện trong đoàn thể con rất biết rõ. Không lúc nào trong lòng con thấy vui. Con không ngớt cầu nguyện cho tình thương giữa đồng bào nhân loại được nối liền, già trẻ gái trai cùng được giác ngộ và Trời Nam Bắc sớm được quang minh. Con không muốn kéo dài những cảnh tang thương, đau khổ và tội ác giữa người đời.

Con rất muốn nơi đâu cũng thanh bình và người nào cũng hạnh phúc. Con rất ao ước mọi người đều có ý muốn như con. Như vậy cõi đời sẽ tức khắc đổi họa ra phước và đổi khổ ra vui. Con rất mong mọi những điều ấy được thực hiện nay mai trên quả đất này. Đời người đầy nỗi khổ, nên tạo vui không nên tạo khổ, nhưt là khổ cho người khác. Nếu làm khổ cho người nhưt định sẽ bị người làm khổ lại, không sớm thì muộn. Thế cho nên, đừng làm khổ cho ai cả, dù rằng nó rất có lợi nhiều.

Nói tóm lại, người ta nên biết thông cảm sự sống giữa nhau để cùng tạo cho nhau những cái vui vẻ hạnh phúc và tốt đẹp nhưt hơn hết. Người tu hành rất biết rõ hơn ai hết, về những điều ấy, cho nên luôn luôn lấy lòng Từ Bi Bác Ái sống với mọi người. Giúp cho người những sự lành, làm cho người những việc phước và tạo tác chỉ dẫn cho người cái an vui từ đời sống của xác thịt cho đến linh hồn. Đó là đức tánh và bổn phận của một người tu, không bao giờ thay đổi dù ở thời đại

nào. Dám nói rằng người tu thà chịu mất thân, không chịu mất đức.

Đứng trước phước huệ của người đời, chẳng hề ngần ngại hoặc tiếc rẻ một việc nào cả. Thương và giúp người với tất cả tấm lòng chân thật và nhứt nguyện. Con nghĩ như thế, xin Má cho anh chị em Đồng Đạo được biết. Và khuyên anh chị em rán tinh tấn tu hành. Vấn tất có mấy lời, con xin cầu chúc cho Má được khương an, và anh chị em Đồng Đạo nơi quê nhà đều được mạnh lành may mắn.

Con của Má

101

Tokyo, ngày 12-9-1965

Hoài Ân thân mến,

Thói đời muôn mặt đổi thay,
 Người tu vẫn một chẳng hai tấm lòng.
 Quyết tu từ đục hóa trong.
 Không tu từ Thánh hườn phong cốt phàm.
 Món ăn thức mặc còn nhàm,
 Lời mâu lý nhiệm không làm sao chê.
 Ta Bà có đáng chi mê,
 Niết Bàn mới thật là quê quán mình.
 Dù cho phải lặn hy sinh,
 Cũng vui lòng quyết lặn mình đến nơi.
 Nguyện đem cái kiếp tạm thời,
 Để mà đổi lấy con người trường sanh.
 Mặc ai quyền lợi cạnh tranh,
 Phận mình lo việc tu hành mà thôi.
 Trước tu giải thoát mình rồi,
 Sau phương tiện cứu mọi người khỏi mê.
 Mấy vần thơ ngắn gửi về,
 Người nhà rán nhớ lo bề Đạo tâm.

THANH SĨ

102

Tokyo, ngày 15-9-1965

Thưa Má,

Độ này ở Nhật bị bão liên tiếp ở các nơi miền quê, dân chúng rất nhiều người chết, nhà cửa bị cuốn lôi sụp đổ và mùa màng cây trái bị thiệt hại rất nặng. Nhưng ở Đông Kinh chỉ bị mưa to gió lớn thôi không bị thiệt hại gì lắm. Xứ Nhật mỗi năm đều có thiên tai luôn thiệt hại nặng nề không kém gì tai nạn chiến tranh. Đó cũng là số hệ của dân Nhật, kể ra cũng lấy làm tội nghiệp nhưng Trời kêu ai nấy dạ, không ai thay thế cho ai được. Luật Trời không thấy nhưng mà rất nghiêm khắc, có thể nói là không để lọt một con kiến. Khoa học có giỏi đến đâu đi nữa, khi nạn Trời đến thì cũng chịu phép. Không thể đương cự trốn tránh được, cho nên ở đời chớ khi Trời mà mắc. Đời có văn minh, người có tài trí đến mức độ nào đi nữa cũng nên tin có luật Trời để ngự những ngôn ngữ tư tưởng và hành động xấu xa tội ác là tốt nhất còn nói gì nếu người biết mở lòng nhân và làm việc thiện thì càng quý báu vô cùng.

Nếu được như vậy, dù luật Trời có nghiêm khắc thế mấy cũng không thế nào qở phạt được. Trái lại còn có bốn phận phải che chở ủng hộ cho người khác nữa, chí công là thế, đối với ai cũng như vậy. Má có nghĩ như vậy không? Xin Má cho anh chị em Đồng Đạo được biết và khuyên anh chị em nên tin tưởng chắc chắn như vậy. Đồng thời khuyến khích anh chị em Đồng Đạo rán tu hành chọn chánh, làm ăn lương thiện đừng cạnh tranh những việc bất lương, nên nghĩ đến cái hậu quả, chớ nên bôn ba theo cái hiện tại. Nên nhớ rằng ăn trước trả sau chẳng sung sướng gì đâu (Một câu nhin bằng chín câu lành) xin anh chị em nên nghĩ kỹ, anh chị em nên tự chủ lấy tâm trên con đường lành. Dù đường ấy có dài mấy, có gai góc

mấy, cũng nên rán điu dắt nâng đỡ nhau tiến bước cho tới cùng.

Vấn tất có mấy lời, con xin cầu chúc cho Má luôn mạnh khỏe và xin Má trao lời con kính thăm tất cả anh chị em Đồng Đạo xa gần.

Con của Má,

103

Tokyo, ngày 24-9-1965

Nho thân mến,

*Nho ơi! Đạo lý càng thâm,
 Tình yêu hơn loại trong tâm càng nhiều.
 Muốn ai thác cũng hồn siêu,
 Muốn ai sống cũng được tiêu khổ nạn.
 Lòng lo khắp hết hơn gian,
 Không bao giờ chỉ lo toan riêng mình.
 Chon tu thì rất hữu tình,
 Thương nhau như thể thương mình ở Nho.
 Đạo đời gặp buổi gay go,
 Ấy là cây thước để đo lòng người.
 Thứ tòng thứ bá luôn tươi,
 Loại lau loại sậy tùy thời mà quây.
 Nho ơi! việc chánh thì gây,
 Việc tà thì lánh dù ai có mời.
 Muốn gần được Phật được Trời,
 Thì đừng học thói của người phàm phu.
 Nho ơi! hãy rán lo tu,
 Tu cho đến được như cù hóa long.
 Đưa mình đưa kẻ sang sông,
 Chung vui cảnh giới Đại Đồng Thiêng Liêng.*

THANH SĨ

104

Tokyo, ngày 15-9-1965

Thiện Duyên thân mến,

Xin báo tin cho Thiện Duyên biết. Ông Bác sĩ Chương đã đưa cho tôi mười ngàn ba trăm yen (10.300 yen) nghĩa là ông hoàn lại số tiền phòng hôm nọ. Vậy Thiện Duyên nên thanh toán hộ cho việc ấy.

Vấn tất có thể thôi, tôi xin chúc cho Thiện Duyên và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà, đều được vạn sự kiết tường.

Đem đức tài trong kiếp của mình,
Làm đèn phước huệ khắp nhơn sinh.
Cứu người sống hết bao đau khổ,
Độ kẻ thác lia mọi hải kinh.
Thiên hạ yêu nhau trên chánh nghĩa,
Nhơn loài giúp lẫn cả chơn linh.
Gieo tình cao khiết nơi đời đạo,
Nghĩa vụ Thiêng Liêng của chính mình.

THANH SĨ

105

Toyo, ngày 27-9-1965

Hoài Ân thân mến,

Ân và anh chị em ở quê nhà vẫn được bình yên khỏe mạnh như thường chớ. Ở bên này tôi cũng được mạnh luôn không có sự gì xảy ra cả. Xin Ân và anh chị em nên an lòng.

ÂN.

Giống lành nhưt định có hoa lành,
 Chớ nại đường tu lấm khúc quanh.
 Ân rán lo tròn câu đạo lý,
 Anh em rán vẹn chữ tu hành.
 Đòi mê mấy cũng lòng cho tỉnh,
 Cõi trước dù bao dạ nhớ thanh,
 Nên hỗ tương nhau mỗi đức huệ,
 Phá tan cảnh tối vạn niên thành.

Vấn tất có mấy hàng xin chúc cho Ân và anh chị em
 Đồng Đạo lớn nhỏ quê nhà đều được vạn an.
 P.B: Thiện Duyên có đưa tôi sáu trăm bánh.

106

Tokyo, ngày 5-10-1965

Năm Nho,

Tâm người có Phật rán tìm ra,
 Thấy Phật tâm là thấy Thích Ca.
 Thấy được hay không do nghiệp lực,
 Đòi câu xin nhắn ở quê nhà.

Quê nhà huynh đệ rán lo tu,
 Mượn gậy thiên gia phá ngục tù.
 Giải thoát cho mình cho bá tánh,
 Khỏi vòng đau khổ kiếp mê ngu.

THANH SĨ

107

Tokyo, ngày 7-10-1965
Hoài Ân thân mến,

*Sớm khuya cố gắng tu hành,
Tâm linh cho mở, tánh lành cho thêm.
Sóng lòng cố lắng cho êm,
Để cho bóng nguyệt được tìm thấy ra.
Muốn gán Đức Phật Di Đà,
Người cần phải có món quà chơn tâm.
Tây phương chớ ngại xa xăm
Có thuyền bát nhã đảo lâm rước về.
Cánh sen Cực Lạc tên đề,
Người đi xa mấy rán về chớ quên.
Kẻ tu đạo cả được nên,
Là do ở cái chí bền mà ra.
Vài lời nhắn kẻ quê nhà,
Rán lo tu chớ bỏ qua phút nào.*

THANH SĨ

108

Tokyo, ngày 9-10-1965
Hồ Nam thân mến,

*Định tâm chư Phật hiện,
Loạn tánh vạn ma sanh,
Tâm Phật hiện thị giác,
Tánh ma sanh bất minh.
Thân tâm giai tự chủ,
Đạo quả tất nhiên thành,
Nhơn khả y thử hạnh,
Phàm thân nãi Thánh linh.*

THANH SĨ

109

Tokyo, ngày 3-10-1965

Thưa Má,

Con mới đi núi về, đây là hình núi Phú Sĩ cao nhứt hơn hết các núi trên đất Nhật, và nó cũng có danh tiếng khắp thế giới là tương đối rất cao và có hình dáng rất đẹp. Bình thời con vẫn mạnh mà vừa mới đi đồi không khí ở núi cao về càng thấy trong người thêm sức khỏe hơn nhiều. Con vẫn được khỏe mạnh, nhưng Má và anh chị em ở quê nhà như thế nào? Có được khỏe mạnh không? Má rán giữ sức khỏe và nên khuyên anh chị em hãy thận trọng cơ thể đừng làm phí sức và đừng coi thường sự ươn yếu. Việc ăn uống, thức ngủ nên giữ điều độ, và khi thấy trong người có bệnh thì nên lo thuốc men điều dưỡng, chớ nên bỏ qua, có khỏe mạnh mới đủ sức lo tu hành và lo việc phước dân lợi chúng được.

Xe hồng máy là xe bỏ, người hoại thân là người tàn, sức khỏe rất cần trong khi hành Đạo. Ngay như Phật Thích Ca tại tiền, Ngài cũng rất chú trọng đến sức khỏe, Ngài không ép xác, không phó cho bệnh hoạn hoành hành. Khi đói Ngài ăn, khi bệnh Ngài uống thuốc. Ngài không hủy xác một cách vô lý mà là Ngài dùng giả thân đúng với điều kiện sanh sống để phương tiện tế độ chúng sanh. Như vậy kẻ học Đạo Thích Ca không nên đi ngược hành động tu hành và cách sanh hoạt về bản thân như Ngài.

Nên làm theo Ngài tất thành Đạo như Ngài không sớm thì muộn. Má nên nói lại với anh em Đồng Đạo nên bền chí tu hành tăng tạo việc phước và điểm cốt yếu là đừng để việc làm có tội với ai. Rán giữ mình liêm chánh nhân từ là việc tối cần trong hiện nay. Người dù quấy dù tà, nhưng mình vẫn phải chánh. Không nên bắt chước cái xấu xa vô nghĩa của người khác. Đi theo người khác để cứu họ thì được, chớ nên theo họ, để rồi chịu đọa thân khổ nghiệp như họ. Địa Tạng

Vương Bò Tát xuống địa ngục để chịu khổ trong Địa Ngục như chúng sanh; nên nhớ như vậy. Chớ nên đi sai. Xin Má nên khuyên anh chị em Đồng Đạo ở điều ấy.
Vấn tất có mấy lời, con xin cầu chúc cho Má được luôn mạnh lành và xin Má chuyển lời con thăm tất cả anh chị em Đồng Đạo xa gần.

Con của Má,

P.B: 600 bánh vừa rồi anh em ở Sài Gòn đã giao tận tay. Còn cuộn băng sẽ gửi về.

110

Angiang, ngày 10-1965

Thân kính gửi Cậu Hai mạnh khỏe,

Mười mấy năm vắng vẻ bóng quê nhà,
Tuy là người gởi ở phương xa,
Lòng những tưởng ước mơ cùng đất nước,
Thăm nghĩ thế lòng tôi đang mơ ước,
Nguyện có ngày được hội ngộ tương giao.
Làm sao cho khắp cả đồng bào
Đồng hưởng ứng nền tự do thống nhất.
Cậu cũng thấy nước nhà nguy cực,
Lại nữa thêm thiếu những bực tài hoa.
Làm sao mà gánh nổi lấy Sơn Hà?
Đành phé để mặc thế xây người định.
Tuy biết thế lòng ta đang suy tính,
Nguyện sao được bực cứu cánh hơn sanh.

Cầu người hiền chớ chẳng có cầu danh,
 Ngày giải thoát cuộc tương Nam tranh Bắc.
 Không được thể thảng ngày đậm đặc,
 Thêm thân ta sống nổi cảnh cơ hàn.
 Rồi lần hồi lâm đến cảnh đồ than.
 Ôi! diễn cảnh ấy đau thương xiết kể!
 Cuộc thế cờ bao quanh trong thế hệ,
 Định ngày nào giải thoát đất Nam Bang?
 Chúng ta đây nương sống cõi trần hoàn.
 Ngày đến thảng ần trong cơn mù mịt.
 Nhớ thuở trước trận Không Minh Xích Bích.
 Làm cho Tào đáng vỡ mặt tang thương,
 Làm sao cho nước Việt được hùng cường,
 Đồng ngoảnh mặt cùng ngoại bang thế giới.
 Vậy mới thoát khỏi chur bang chi phối,
 Hiệp cùng nhau thống nhất mối Sơn Hà.
 Thử hỏi ai là người cứu nước ta,
 Phải nhường bước bực siêu nhân cao cả.
 Dù ai là người thủ vai vương bá,
 Ta cũng đành để lánh đục tâm trong.
 Khuyên nhơn sanh hãy tưởng đến giống dòng.
 Không xu thời thế trong cơn mộng ảo.

Dù dân ta bao lần chịu khuynh đảo,
 Sống ngựa nghiêng có đất nước hộ trì.
 Bao năm qua chưa gặp được cơ thì,
 Nên còn phải chịu lao đao vì thế.
 Cậu Hai ôi! cũng sống trong thế hệ,
 Nguyên làm sao tìm được kẻ phương châm.
 Nguyên sao cho đất nước được mọc mầm,
 Đền chùng ấy vươn mình cùng chur quốc.
 Bởi thời thế chẳng qua trong gang tấc,
 Sẽ có ngày tái ngộ bực siêu nhân.

Cậu như tôi đồng nuốt hận cắn hòn,
Bao kẻ quây cố dụng tâm ngăn cản.
Oai đất Trời càng ngày càng tỏ rạng,
Cho nhơn sanh chúng tỏ sự tinh tường,
Khắp nhân gian đồng thọ sự tai ương.
Cũng vì lẽ bởi đến ngày cộng nghiệp.
Khuyên nhơn sanh rán lo tu kíp kíp,
Phật với Trời sẽ trả lại cho ta.
Mong Cậu Hai khi trở lại quê nhà,
Cùng trên dưới anh em đều hòa thuận.
Tấm lòng thành đất Trời xin minh chứng.
Đừng dờ dang bận đến sức tự tôn.
Nguyện mười hai phép giáo được trường tồn,
Ngày cộng lạc đồng an vui thọ thọ.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

BÁT MÃNH

Tokyo, ngày 13-10-65

Bát Mãnh thân mến
(Họa nguyên vận)

Xác Đông Kinh hồn ở Việt nam nhà,
Đây là lời tâm huyết chôn ngàn xa,
Nhấn gởi đến ai là người yêu nước.
Nên nhắm ở lòng dân đang mong ước,
Đó là cầu để bước đến tương giao,
Và cũng không trái nghĩa với đồng bào.
Nam Bắc Việt yêu nhau là trước nhất.
Đời tự chủ ví dù bao khổ cực,

Chí hùng anh chí rục vượt muôn hoa.
 Đẹp cá nhân chỉ nghĩ cứu Sơn Hà,
 Sớm hay muộn chắc nước nhà ổn định.
 Tính việc chánh còn việc tà chớ tính,
 Phúc ắt sanh bất hạnh có đâu sanh.
 Lo quốc danh chẳng lo việc tư danh,
 Tất đã ở cửa thành Nam với Bắc.
 Rất tiếc óc sắc màu còn đầy đặc,
 Khiến vết thương dân tộc khó hàn
 Ngót bao năm vẫn còn chịu lầm than,
 Lâm thống khổ dân gian vô số kẻ.
 Đặt câu hỏi vốn tại đâu quan hệ?
 Rằng do đường lối vẽ quá lang bang.
 Không mưu đem đất nước đến huy hoàng,
 Chỉ gây rối xóm làng thêm tối mịt.
 Bị thành kiến đỏ đen làm phủ bít,
 Khiến nội tình xích mích quá đau thương.
 Thiếu kết liên sức khó trở nên cường,
 Nội bộ yếu không thể đương ngoại giới.
 Mình biết phải tất chẳng ai chi phối,
 Cũng không gây nên tội với Sơn Hà.
 Chỉ cậy người mà chẳng dụng sức ta.
 Vô tình lấy quốc gia đem bán cả.
 Quyền không có còn gì là Vương Bá,
 Chẳng khác chi con cá chậu nằm trong,
 Tai hại thay! khi nghĩ đến giống dòng.
 Biết bao kẻ vẫn còn trong mơ ảo.
 Chẳng màng chi nước nhà ai lộn đảo.
 Nông nổi là xương máu nhuộm thành trì.
 Chính tại người chẳng phải tại thế thì,
 Chớ nhắm mắt đổ trách vì thời thế.
 Biết phải trái ấy là vai quan hệ.
 Quân chánh tà thì vô kể khả châm.

Giống đem rang đầu có lý mọc mầm,
Ngược dân ý không thể làm hưng quốc.
Mối hiểm họa chỉ cách trong gang tấc,
Là người xem như việc của tha nhân.
Chắc Tổ tiên không khỏi phải căm hờn,
Trách con cháu tinh thần còn cổ căn.
Lục đục mãi quốc gia còn nứt rạn,
Ngao cò luôn chỉ ép mạng vào tường.
Học sách nào cứ dở dở ương ương.
Chẳng được tiếng đòi đáng thương tội nghiệp.
Nên tự giác để cải lương cần kíp,
Hòa mình nhau cứu nước cứu dân ta.
Nếu thật tâm yêu quý nước non nhà,
Thì huynh đệ phải trên hòa dưới thuận.
Về thực tế chính đó là bằng chứng,
Tỏ ra mình quốc vận biết sùng tôn.
Nước với dân nhứt định phải chung tồn,
Xây Độc Lập Tự Do đồng hưởng thọ.

THANH SĨ

111

Tokyo, ngày 15-10-1965

Hoài Ân thân mến,

Muốn giấc cho yên, khó ngủ yên,
 Bật đèn ngồi dậy mượn ngòi nghiên
 Thơ đề ít chữ khuyên quê quán,
 Bút vẽ vài câu nhắc xóm riêng.
 Phước cứu khổ thân nên cố gắng,
 Huệ trừ mê nghiệp rạn cần chuyên.
 Mỗi ngày qua thấy đời thêm mông
 Muốn khỏi tang thương ả mái thiên

*Mái thiên tránh Âm Dương
 Không khí đầy tình thương
 Cứu người khỏi sanh tử,
 Người nên thệ nguyện nương,
 Nương chánh giác,
 Cầu giải thoát,
 Mình và người,
 Về Cực Lạc.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và tất cả anh chị em Đồng Đạo lớn nhỏ ở quê nhà đều được khỏe mạnh may mắn và sáng suốt luôn.

THANH SĨ

112

Tokyo, ngày 14-10-1965

Nguyễn Khắc Trứ thân mến

*Lúc nghĩ phàm lúc nghĩ Thánh,
Áy thường nhiên của tánh,
Tuy nghĩ đến phàm gian,
Mà vẫn theo Thánh hạnh.*

*Dù có nghĩ bao nhiêu,
Cũng như gương lóng lánh.
Gương rớt cuộc vẫn gương.
Cảnh chung qui vẫn cảnh*

*Quá khứ sóng lô nhô,
Hiện thời gió yên tạnh,
Hôm qua nước đục ngừ.
Bữa nay dòng trong ánh*

*Đục hôm qua là phàm,
Trong bữa nay là Thánh.
Nên lấy đó mà suy,
Đừng chấp tâm chấp cảnh.*

THANH SĨ.

* * *

113

Tokyo, 14-10-1965

Nho thân mến,

Nho ơi! nếu giống không gậy,
 Thì là chẳng có trái cây bao giờ.
 Tội gậy thì có tội chờ,
 Phước làm tất có phước hờ bên lưng
 Đọa trần vì tạo nghiệp trần,
 Sanh nơi cõi Phật đã từng Phật tâm.
 Nho ơi! chuyện ấy không làm
 Phật tâm Nho rán giữ cầm chớ quên.
 Quyết làm thì việc ắt nên,
 Nho cùng huynh đệ rần bên chí tu.
 THANH SĨ

114

Tokyo, ngày 15-10-1965

HỒN KHÁCH NAO NAO

Lệ thân mến,

Nao nao mỗi buổi chiều tàn,
 Sáng lờ lờ mắt, tối càng càng thêm.
 Tối cho đến suốt cả đêm,
 Muốn Trời mọc sớm mà tìm không ra.
 Dù tức giận, dù khóc la.

Tuần hoàn vẫn cứ theo đà từ xưa.
Bực mình trong lúc đợi chờ,
Một giờ mà thấy như là một năm
Xứ người hôn nước âm thầm,
Biết cùng ai tỏ hết tâm đau buồn
Nhiều đêm nước mắt cứ tuôn,
Khóc dòng máu Việt đổ luôn không ngừng.
Đồng bào lạnh lạt tinh thân,
Có ai tìm biết nguyên nhân thế nào?
Tranh nhau ai được sang giàu,
Dân đen cứ mãi khổ đau suốt đời.
Hết người kia bóp nghẹt hơi,
Kể người nọ đến vò toi tả đầu
Chỉ thừa nước đục thả câu,
Thật tâm ái quốc thì đâu mấy người!
Nước nhà lịch sử tốt tươi,
Nỡ đem làm cái trò cười Năm Châu!
Hỏi ai mà chẳng đau sầu?
Nếu người ấy có chứa bầu nước non.
Nên làm nước vững dân còn,
Chớ làm nước mất dân mòn mỏi thêm.
Khéo khôn lấy tiếng làm êm,
Vụng về lấy sức làm mềm thịt xương.
Anh em biết lấy tình thương,
Giận nhau mấy cũng còn phương giải hòa.
Nếu không cùng biết thứ tha,
Chạm nhau một chút cũng là gây to.
Việc mình chẳng có khéo lo,
Để người khác đến xử cho là hèn.
Làm sao để tiếng đời khen,
Đừng làm những việc người nguyên rủa lâu,
Thương dân chớ phụ dân cầu,
Yêu non nước chớ làm sầu nước non

Dân từng chịu cảnh héo von,
Nước từng lấm cuộc mất còn thê lương.
Đề tâm suy xét thông thường,
Cũng là biết nước dân đang muốn gì?
Nên theo dân ý mà đi,
Nên theo hồn nước mà thi công trình.
Xem dân nước tợ thần linh,
Chớ xem dân nước như hình nộm rom.
Ai người trả nợ áo cơm,
Đừng quên trang sử sớm hôm đang chờ.

THANH SĨ

115

Tokyo, ngày 21-10-1965

Chín Ty thân mến,

Người thương ta rất thương người,
Thương tình Phật pháp hơn đời tình thương.
Phật duyên xưa nếu chẳng vương,
Nay không thể gặp trên đường từ bi.
Vậy thì cùng dắt nhau đi,
Phen này nhứt quyết thoát ly hồng trần.

THANH SĨ

116

Tokyo, ngày 1-11-1965

Hữu Nghĩa thân mến,
(Ông Tư Thân)

Ngọt chua cũng tự mình trồng,
Phật ma cũng tại nơi lòng mình sanh.
Việc chi khi muốn thi hành,
Cần nên để ý dữ lành biện phân.
Tránh đừng tạo những ác nhân,
Thì không ác quả cho thân sau này,
Trên đường đi tới Phật đài,
Nghiệp trần còn nặng Phật ngài khó trông.

THANH SĨ

117

Tokyo, ngày 2-11-1965

Chúc thân mến,

Thơ đề ngày 29-10-1965 tôi đã nhận được. Xin cảm ơn Chúc. Được biết anh chị em ở quê nhà vẫn được mạnh khỏe và cố gắng tiến thân trên đường Đạo nghĩa thì tôi rất làm mừng. Riêng tôi ở bên này, hiện giờ cũng được mạnh như thường, chẳng có sự gì đáng ngại. Xin Chúc và anh chị em ở quê nhà nên an tâm.

Chúc, bất luận về mặt Đời hay Đạo, nuôi chí đã là một việc rất khó rồi, mà muốn đạt chí lại càng khó hơn gấp bội. Chí càng lớn sự gian khổ càng nhiều. Nếu thiếu tin tưởng kém giác ngộ và yếu sức dẻo dai gan lì, thì cái chí ấy dễ bị

mọi nghịch cảnh đánh tan. Hết sức cố gắng mà không đạt chí, không thẹn; nhưng nếu để cho nghịch cảnh làm hư chí là hèn. Vậy Chúc và anh chị em Đồng Đạo rán nuôi chí và cố làm cho đạt chí: Cái chí Tự do dân tộc, chủ quyền quốc gia và giải thoát mọi mặt thống khổ của con người.

*Giáo thuyết của Thích Ca,
Chẳng những yêu quốc gia,
Yêu tất cả thế giới,
Thương người như thương ta.
Muốn ai cũng giải thoát,
Muốn đâu cũng an hòa,
Đem vui thay sự khổ;
Bất luận chỗ gần xa.*

Vấn tất có mấy lời tôi xin chúc cho Chúc và anh chị em ở quê nhà được luôn mạnh khỏe và gặp nhiều may mắn.

THANH SĨ

118

Tokyo, ngày 6-11-1965

Trường thân mến,

Tâm lấy tâm giao ấy Phật truyền,
Thư lời có một nghĩa muôn thiên.
Hải dương qui cả muôn dòng nước,
Ngoại giới không hề cách nội biên.

THANH SĨ

119

Tokyo, ngày 6-11-1965

Hoài Ân thân mến,

Độ này Ân và tất cả anh chị em Đồng Đạo xa gần ở quê nhà được bình yên khỏe mạnh như thường không? Tôi bên này cũng vẫn mạnh khỏe, chẳng có sự gì đáng lo. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà nên an lòng. Còn việc tu hành đa số anh chị em trong Đạo hiện giờ có sự tiến thối như thế nào. Ân và anh chị em rán duy trì Đạo hạnh trên đường chơn chánh. Xin bắt chước những việc tốt lành của Hiền Thánh, đừng bắt chước những sự xấu xa của con người, dù ở trong tình trạng cực kỳ khiêu khích cảm dỗ. Ân và anh chị em rán tu luyện cho tư tưởng, ngôn ngữ và hành vi được cùng hòa nhịp vững chắc trên lẽ Từ Bi Đại Đồng và siêu thoát dục vọng thế gian. Thật là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo phải tu hành như thế đó mới đúng chơn truyền. Ân và anh chị em rán phương tiện trau sửa cho được đến chỗ trọn lành trọn sáng. Ở bên này lúc nào tôi cũng mong mỗi như thế.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và anh chị em ở quê nhà đều được mạnh lành may mắn.

THANH SĨ

120

Tokyo, ngày 12-11-1965

Thưa Má,

Má và anh chị em Đồng Đạo gần xa vẫn được mạnh lành hay là có sự gì thay đổi không? Ở bên này con vẫn được mạnh như thường. Tuy mỗi tuần phải đi giảng bài cho các giáo sư trường Đại học và còn phải làm nhiều công việc khác nữa, nhưng vẫn chia thì giờ để đi viếng chỗ nọ chỗ kia gọi là

danh sơn thắng cảnh ở các địa phương trên đất Nhật. Mấy bức ảnh này cũng ở trong những chỗ danh thắng ấy.

Ở Tokyo bữa nay cũng đã trở lạnh khá nhiều rồi. Vừa rồi, con đã mua một cái máy nước nóng, một đôi dép sười và mua thêm một số đồ ngự hàn trong mùa Đông này. Như vậy, mùa Đông năm nay khỏi lo nước lạnh nhói đến tim và chơn lạnh tê cả người. Xin Má và anh chị em ở quê nhà nên an tâm.

Thưa Má, còn việc Đạo lý lúc nào cũng như lúc nào. Má và anh chị em Đồng Đạo rán nắm tay nhau tùy thời cơ tùy phương tiện để tiến tới chỗ trọn lành trọn sáng, đừng bắt chước thói tệ của đời, đừng để sự vật thế gian cám dỗ và đừng nao núng những cái khó khăn cay đắng của cuộc thế và của lòng người. Giữa anh chị em Đồng Đạo nên chăm sóc lẫn nhau, nên khuyến khích cho nhau ở những công việc tốt lành, và nên can dứt cho nhau ở những điều bất thiện.

Cố giúp đỡ lẫn nhau, được tăng trưởng Đạo tâm, rán tránh những hành động, ngôn ngữ gì có thể khiến cho nhau suy mòn tánh Đạo. Cùng giúp nhau được tốt là chánh, nếu làm cho nhau trở nên xấu là tà, nên chọn lấy cái chánh, dù rằng rất khó làm. Vui cùng chia nhau vui, khổ cùng chia nhau khổ, đó là tình Đồng Đạo Đồng Tông. Những điều này xin Má nên chuyển đến tất cả anh chị em để suy nghiệm, nếu nhận thấy là đúng lý thì nên cùng nhau nỗ lực thật hành cho đến khi kết quả mỹ mãn như ý nguyện. Đạo lý không phải là chỉ để nói suông, hoặc để trưng bày cho có hình thức mà là để thi hành thật sự, thi hành đúng như nội dung của giáo pháp.

Thế cho nên anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà, rán cùng nhau thực hiện cái giáo lý của chính mình đang tôn thờ, nếu không đúng mười cũng rán cho được năm ba, chớ để thờ cho lấy có, khiến cho thiên hạ mỉa mai và chính trong lòng mình cũng không khỏi thẹn thùa xấu hổ. Huống chi muốn giải thoát

kiếp mê khổ hồng trần, thì càng cần phải đem hết tâm lực ra lo việc tu hành Đạo Đức, không nên thờ ơ xao lãng lúc nào cả.

Vấn tất có bao nhiêu lời, con xin cầu chúc cho Má và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà đều được vạn an.

Con của Má.

121

Tokyo, ngày 19-11-1965

Hoài Ân thân mến,

Bức thư đề ngày 14-11-65 của Ân tôi đã nhận được hồi trưa nay. Được tin Ân và anh chị em ở quê nhà đều được an lành thì tôi lấy làm yên trí nhiều lắm. Ở bên này tuần nào cũng phải đi giảng bài cho các giáo sư trường Đại học, phải dùng nhiều việc và phải đi tham quan nhiều chỗ nhưng tôi vẫn được khỏe mạnh như thường, không có sự gì thay đổi đáng lo cả. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà nên an lòng.

Chuyện nước, cảnh nhà, và tình người ở chốn quê hương, tôi luôn luôn theo dõi và biết rất nhiều. Tất cả đều nằm lịm trong cái đau buồn, không riêng tôi mà những ai nếu có lưu tâm đến, có lẽ cũng nhận thấy như vậy. Nhưng kết cuộc đâu sẽ ra đây. Tạo hóa chí công định luật nhân quả và sự đảo thải thiên nhiên không bao giờ sai chạy. Tôi tin chắc như thế. Do đó, tôi rất lấy làm tội nghiệp những phần tử xấu trong xã hội, và những con người như bản trong tôn giáo. Cái gì của họ làm ra, cuối cùng nó trả lại cho họ, dù họ có tài cán lực lượng đến đâu cũng không thể trốn khỏi. Những hành vi bạo ác xấu xa của họ chỉ làm cho mau tiêu mòn đời sống và linh hồn của họ mà thôi. Họ không hồi tâm hướng thiện là tại

cái gốc mê của họ quá thâm sâu, và cũng là cái vô phước của người đời. Thật rất thương hại.

Ân và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà thử xét coi có phải như thế không? Ân và anh chị em rán kiểm điểm lấy mình nên học những cái tốt và nên tránh những cái xấu. Nhứt là đừng bao giờ quên mình là kẻ tu hành. Lúc nào cũng vẫn noi chân lý và dựa theo đức tính Từ Bi để nghĩ ngợi nói năng và làm lụng. Nghĩ phước lợi cho người nhiều hơn nghĩ cho mình. Luôn luôn lấy sự giải thoát làm cái điểm chánh. Ân và anh chị em nên nhớ rõ các điều ấy.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà đều mạnh lành và tu hành mau tỏ ngộ.

THANH SĨ

P.B: Bánh trái có nhiều thì xài nhiều, ít thì xài ít. Lúc nào cũng ngam ngám, không có lúc nào chờ chờ, xin người nhà hiểu cho.

122

Tokyo, ngày 29-11-1965

Hoài Ân thân mến,

Ân và anh chị em ở quê nhà có được an lành không? Riêng tôi ở bên này vẫn được khỏe mạnh, dù là độ lạnh mỗi ngày một lên cao. Tuần nào tôi cũng phải đi giảng dạy ở trường Đại Học, thấy hơi mệt, nhưng trên công tác từ thiện, nên tôi vẫn vui vẻ cố gắng. Mục đích làm sao cho người ta cũng được lãnh hội tâm niệm từ bi giải thoát, ấy là điều mong mỏi nhứt của mình. Đời tôi chỉ có thể thôi. Lúc nào cũng như

vậy, tôi không bao giờ thay đổi. Tôi rất hy vọng Ân và anh chị em ở quê nhà đều được cảm thông và được nối liền ý chí ấy.

*Tu cho mình cho người,
Tu cho hết khổ đời,
Tu giải mê bá tánh,
Tu chẳng bao giờ thôi.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và tất cả anh em ở quê nhà đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

123

Tokyo, ngày 4-12-1965

Mẹ ơi!
(GỎI VỀ CHO BÀ MƯỜI)

Mẹ ơi! Lòng nhớ Mẹ, núi non không thể đo,
Nhưng! chí độ đời, biển cả có đâu bì.
Đường từ bi con quyết một lòng đi,
Mối hiếu nghĩa trẻ nguyện ghi không để mất,
Dù hiện tại đang ở nơi ngoại quốc.
Song thương mẹ, và thương nước chẳng hề quên.
Nguyện làm sao cho ân nghĩa được vẹn đên,
Trên lý tưởng thiêng liêng như thực tế.
Mẹ ơi, vì dục vọng thói đời vô số kẻ,
Muốn cứu đời đành phải tùy thế tùy duyên

Khi phàm trần khi lại rất Thần Tiên,
 Nhưng con vẫn tâm nối liền với Phật.
 Mẹ ơi! lòng nhớ mẹ chẳng bao giờ mất.
 Chỉ buồn thân con ở cách mẹ quá xa xôi,
 Nhưng mà, khổ Ta bà khi được giải quyết rồi,
 Con với mẹ và mọi người vui một cõi.
 Ngày hẹn ấy con quyết lòng theo dõi,
 Mẹ ơi! Mẹ cũng nên đeo đuổi chí cao thanh.
 Làm cho mình lành và làm cho kẻ khác được lành,
 Sống được an lạc khi thác sanh về Phật quốc.

THANH SĨ

124

Tokyo, ngày 4-12-1965

Ó kẻ gần xa,

Ó kẻ gần xa ở xứ nhà,
 Ngày giờ chớ để phí trôi qua
 Lập công kéo mát thời gian tính
 Hành thiện để cho kịp tuổi già
 Nước lấy hưng an ra đối đáp
 Người đem phước huệ để phôi pha,
 Song tu Phật đạo và Nhân đạo,
 Ó kẻ gần xa ở xứ nhà.

THANH SĨ

125

Tokyo, ngày 6-12-1965

Tặng Út Quyền
(EM GÁI BA PHỔ)

Khi vọng tâm nên ngắm cảnh này
Tin như Phật thật hiện ngôi đây
Đẹp qua tánh xấu thay lòng tốt,
Gác bỏ niệm tà đối tượng ngay.
Thân giữ đoan trang hầu Phật Tổ,
Hạnh gìn trong trắng lễ Như Lai
Phát tâm như thế hành như thế
Toàn thiện toàn minh sẽ có ngày.

THANH SĨ

126

Tokyo, ngày 6-12-1965

Hoài Ân thân mến,

Độ này Ân và anh chị em ở quê nhà có được mạnh lành không. Hiện thời ở bên này, tôi vẫn được mạnh khỏe như thường không có điều gì thay đổi đáng lo. Xin Ân và anh chị em ở quê nhà nên yên lòng. Hiện ở Đông Kinh đã lạnh khá nhiều rồi, nhưng năm nay tôi vừa sắm thêm một ít đồ phòng lạnh chắc được đỡ khổ hơn những năm qua. Ở xứ có bốn mùa, mùa nào cũng có đủ thiết bị cho mùa nấy, thật là phiền phức. Gia đình nào cũng phải sống như vậy không ai làm khác hơn được. Người ở xứ nóng kinh niên như xứ mình, nếu

không đi ra ngoài này lần nào thì có lẽ không tương tượng được cách sinh hoạt bên này như thế nào đâu. Dân chúng Nhựt đều phải cố học, cố làm và cố sức cạnh tranh, xét kỹ không riêng gì lý do đất hẹp người đông mà là còn gồm lý do có bốn mùa thời tiết. Bất luận người nào lọt vào đất đai này sống chung đụng với người Nhựt hầu hết đều phải làm như họ cả. Ví dụ khi bước ra đường phải vừa đi vừa chạy cho kịp giờ, muốn lên xe phải chen nhau để leo lên và lấn nhau để giành chỗ ngồi và muốn mua vé xe, vé tàu hoặc vé ăn, vé coi hát, cũng đều phải sắp hàng có thứ tự, dù ở giai cấp nào v.v... Đó là những chuyện hàng ngày của người Nhựt. Thôi câu chuyện này hãy dừng lại đây đi.

Bây giờ xin hỏi qua vấn đề đạo đức. Ở bên nhà hiện thời sự tiến thoái của hầu hết anh chị em đồng đạo như thế nào? Tôi không ngớt lo nghĩ đến và lúc nào tôi cũng hy vọng cho Ân và tất cả anh chị em trong đạo đều có tiến chớ để cho lùi. Tiến là phước, lùi là họa. Tiến là siêu, lùi là đọa. Rán tiến trên con đường đạo đức và lương thiện là an toàn nhất cho thân sống và cho linh hồn.

Cuộc đời sống khổ đau và tội lỗi nên nhứt trí lo cải thiện và cởi mở chớ nên trói buộc tạo tành thêm. Hãy nhìn kỹ và xét rõ sự đời để tránh những hành động “bạng duật tương trì” và đã tràng xe cát. Mỗi việc làm gì cũng cần phải nghĩ đến cái kết quả ở mai sau, không nên làm cầu thả hoặc làm theo ý muốn nhứt thời. Tóm tắt là nên hành động bằng trí đạo. Tôi xin khuyên như vậy. Xin chúc cho Ân và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được an lành.

THANH SĨ

P.B: Khi có thì giờ tôi sẽ nói vào băng gởi về.

127

Tokyo, ngày 15-12-1965

Chúc thân mến,
 Đồng đạo trước sau vẫn một tình,
 Dù cho trời đất có nghiêng chính.
 Càng yêu với nghĩa yêu cao thượng,
 Đồng giúp bằng tâm giúp bạch trinh.
 Hiện tại hẹn hò câu hạnh phúc,
 Vị lai cam kết chữ siêu sinh.
 Trên đường đạo cả chung vui tiến,
 Đạp gót gai theo chí nguyện mình.

CHÚC XUÂN

*

CHÚC tết nhau luôn mỗi tết về,
 NĂM nào hết tết cũng đê mê.
 MỖI quân xâm lược xui lưu huyết,
 NƯỚC cũ quan trường khiến thâm thê.
 VIỆT quốc phân tranh xem chán ngán.
 NAM phương chiến địa thấy ê chề.
 THÂN dân ái quốc lòng ai có?
 YÊU chuộng hòa bình chớ bỏ bê.

CHÚC nhau mỗi tết những câu lành,
 TẾT vẫn còn trong tết chiến tranh.
 ĐỒNG ruộng hoang vu xem ứa lệ,
 ĐẠO đời hỗn loạn thấy hồn kinh.
 THÂN tu xót ruột người tu khổ,
 YÊU nước đau lòng cảnh nước khuynh
 VIỆT quốc chung nhau lo kiến quốc,
 NAM phương chớ để nhục dân mình.

THANH SĨ

128

NĂM BÌNH NGỌ 1966

Tokyo, ngày 3-1-1966

Hoài Ân thân mến,

(Trích đoạn chót)

Hôm nay là mừng ba tết Nhựt, như thường lệ nhà nào cũng treo bùa nêu. Ngoài đường có rất nhiều phụ nữ mặc áo kimono, búi tóc kiểu Nhựt, và giắt trâm tòng tui đủ màu, có vẽ thuần túy Nhựt Bản hơn những ngày thường. Tết trong thành phố Đông Kinh chỉ có các tiệm ăn và tiệm cà phê thì mở cửa, còn các cửa hàng khác đều nghỉ hết. Đa số dân chúng về ăn tết thôn quê với bà con thân quyến nên trong thành phố Tokyo kém phần đông đảo hơn thường nhựt.

Phong tục người Nhựt gần cuối năm, giữa những người quen thân lo mời mọc lẫn nhau để đãi đằng và mua đồ để biếu nhau gọi là “quà chung niên”. Kế đó người nào cũng lo mua sắm ít nhiều đồ tết. Các tiệm quán Nhựt là các cửa hàng lớn đều đông nghẹt. Người nào người nấy có vẽ nôn nao và trên các đường phố rất là rộn rịp.

Tết Nhựt đang như thế, nhưng Tết Việt Nam sẽ ra sao! Nếu còn trong cảnh khói lửa, càng nghĩ tới càng buồn! Nhưng cảnh nào thì cảnh, cuối cùng Việt Nam vẫn là Việt Nam. Nước Việt Nam không thể mất. Tôi tin chắc và quả quyết như vậy.

Ân! Ở quê nhà Ân và anh chị em tuy gặp nhiều cảnh éo le gian khổ, nhưng hãy cùng nhau tay nắm tay lòng dặn lòng không rời phạm vi Đạo Đức và đường lối tu hành. Rán lo tròn bổn phận Đồi và Đạo. Đồi phải có nghĩa. Đạo phải cho có Nhân. Nhân thật là Nhân, Nghĩa thật là Nghĩa. Nghĩa Nhân của hàng Phật Tử, tức là từ bi chí thiện. Nó quảng đại hơn thứ Nghĩa Nhân mà người đời thường định nghĩa.

Vậy Ân và anh chị em ở quê nhà khi mình là người tu hành đạo đức thì hãy cố gắng thi thố cái Nhân Nghĩa ấy cho người đời đó đây được nhờ nhờ trên lẽ sanh tồn của xác thân và tịch diệt của linh hồn.

Hàng tốt giá cao, lời to thì vốn lớn, muốn nên việc cao siêu tất phải chịu khó nhọc và hy sinh nhiều.

Xin Ân và anh chị em lớn nhỏ nên xét đến điều ấy. Vẫn tất có mấy lời tôi xin chúc cho Ân và anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được luôn luôn khỏe mạnh và sáng suốt.

THANH SĨ

129

Tokyo, ngày 3-1-1966

Năm Nho thân mến,

Thân là giả thân,

Đời là tạm đời.

Ham mấy cũng bỏ,

Mê mấy cũng thôi.

Danh vọng tiêu theo xác,

Dục lạc tan theo hơi.

Dã tràng luống công xe cát,

Phút giây bao lượn sóng đùa trôi.

Lấy đó mà suy rộng,

Việc trần sẽ thối lui.

Cầu được thân sen hồn Phật,

Dứt đường sanh tử luân hồi.

THANH SĨ

130

Tokyo, ngày 4-1-1966

THANH tịnh lòng không khổ xác phàm,
 SĨ phu từ buổi cách trời Nam.
 KÍNH người hiền đức không hề chán,
 THÂM kẻ chơn tu chẳng chút nhàm.
 ĐỒNG nguyện chúng sanh tiêu khổ ách,
 ĐẠO cầu thế giới hết bi kham.
 QUÊ hương xin giữ lòng son sắt,
 NHÀ Phật từ bi cố gắng làm.
 THANH SĨ

131

Tokyo, ngày 6-1-1966

Nền Đạo Đức

(Bài này nói vào băng gởi cho Bà Mười)

*Nền Đạo đức rán làm sáng tỏ,
 Hồi bà con lớn nhỏ quê nhà.
 Muốn cho thân được dựa Liên Hoa,
 Chớ để dạ mê sa trần tục.
 Làm nhà cửa chẳng dùng cây mục,
 Làm Phật Tiên không chút nhiễm trần.
 Anh chị em hãy rán tu thân,
 Đừng ngao ngán gian truân lắm lúc.
 Tuy phải chịu năm bào mười đực,
 Có ngày nên hình Phật cốt Tiên.*

Chớ nản lòng trước cảnh đảo điên,
Khá bền chí lo chuyên đạo pháp.
Rách lạnh trước rồi sau ấm áp,
Sung sướng nay mai gặp khổ lao.
Công phu nhiều thì quả mới cao,
Lơ là quá làm sao ngộ đạo,
Tu trong bụng đừng tu ngoài áo,
Đạo tại tâm chớ Đạo tại mồm.
Biết Đạo nên hương nước sớm hôm,
Đừng tu bật đèn nhang mai tối.
Tu chơn chánh chớ tu giả dối,
Đường Phật đi rón nói gót theo.
Đã xả thân chớ sợ nguy nghèo,
Theo Tiên Phật đừng theo ma quỷ.
Chưa hiểu Đạo thì còn tánh nguy,
Hiểu Đạo rồi rón trị tà tâm.
Nên tướng tin Phật pháp thậm thâm,
Khá thật hiện từ tâm bác ái.
Lấy nhẫn nhục thắng qua vật ngại,
Đem giới răn ngăn cái tâm trần.
Dù yêu tinh đầy dẫy bên thân,
Cũng chớ để tinh thần nhút nhát,
Niệm Nam Mô Quan Âm Bồ Tát,
Một lòng nguyên bốn giác tâm qua.
Nghệp thế gian trút hết Ta bà,
Lòng Bồ Tát ôm qua Tịnh độ.
Trên đường tiến đến ngày tỏ ngộ,
Khó khăn bao cũng cố tu hành.
Dữ mặc ai mình vẫn làm lành.
Cứ như thế mà hành sẽ được.
Đường Đạo có xa bao cũng bước,
Tình đời dầu trái ngược cũng tu.
Tu cho mình hết kiếp đại ngu.

Tu cho kẻ khỏi câu thống khổ.
 Muốn giải thoát tìm phương Tịnh độ,
 Muốn siêu sanh theo lộ thiên môn.
 Độ xác thân độ cả linh hồn,
 Độ mình kế độ luôn bá tánh.
 Làm phước đức trau dồi đạo hạnh,
 Tánh phàm phu đổi tánh Phật Tiên.
 Mối Từ Bi năm tháng nối liền,
 Đường chánh giác ngày đêm rộng mở.
 Chẳng những tự lo cho xong nợ,
 Còn giúp người sớm gỡ dây oan.
 Dem sự tu biến cõi trần hoàn,
 Hết nghe thấy tiếng than cảnh khổ.
 Tu cho đúng tinh thần đại độ,
 Tu cho thông con lộ huyền vi.
 Chớ núng nao công việc nghĩa nghi,
 Đừng từ chối những gì phước đức.
 Trước hết phải tự mình nỗ lực,
 Rồi Phật Tiên giúp sức thêm cho.
 Tu ngôi không công đức chẳng lo,
 Tu như vậy bao giờ đắc đạo.
 Tu nhân đạo phải lo hiếu thảo,
 Tu Phật môn phải giáo độ đời.
 Tu mà không cứu giúp cho người,
 Là tu trái ngược lời chư Phật.
 Tu thì phải tâm vô nhứt vật,
 Tu còn ham vật chất sao nên.
 Thói đời tuy khó bỏ rần quen,
 Tánh đạo rất khó rèn rần tập.
 Phải cương quyết xin đừng lặt bấp,
 Nay không thành bữa khác sẽ thành.
 Như Thích Ca luyện đạo non xanh,
 Như Tam Tạng thỉnh kinh Đông độ.

Không cương quyết đâu thành Phật Tổ,
Không nhứt tâm đâu ngộ Như Lai.
Người xưa kia như thế người nay,
Thành đạo chẳng một ngày mà được.
Tiên Thánh cũng thặng trăm bao lượt,
Cố gắng tu hết sức mới thành.
Ít có ai bữa trước mới hành,
Bữa sau được nên danh Bồ Tát.
Người thường trước có nhiều tội ác,
Kém tu không đủ sức tiêu trừ.
Phải làm cho công đức có dư,
Tội ác hết chơn như mới tổ;
Muốn lúa tốt phải làm sạch cỏ,
Muốn tánh minh phải bỏ lòng tà.
Nếu lưng chừng nửa Phật nửa ma,
Đến chết cũng không ra gì cả.
Nói thiên cơ mà không hỏi quá,
Rớt cuộc rồi như cá mắc câu,
Hội Phật Tiên chẳng dễ gặp đâu,
Muốn gặp phải công tu dày dặn.
Hội Tiên Phật người nào dự đặng,
Tức nhiên người ấy chứng quả rồi.
Tu lưng chừng hoặc đạo lồi thoi,
Khó mong dựa chín ngôi sen báu.
Hồi tất cả anh em trong đạo,
Hồi bà con lão ấu gần xa.
Rán thành tâm hành đạo Thích Ca,
Rán thật ý tạo ra phước đức.
Khá thương nhau như là cật ruột
Khá giúp nhau trong cuộc gian nguy.
Trên con đường trí huệ từ bi,
Nên đìu dắt nhau đi tốt chỗ
Thiên hạ vẫn còn đầy đau khổ

*Đạo nghĩa nên thi thố rộng ra
 Giải cứu đời khỏi cảnh thiết tha,
 Hỡi đồng đạo quê nhà cố gắng
 Từ xứ lạ đôi lời gởi nhắn,
 Gọi là quà biếu tặng lẫn nhau.*
 THANH SĨ

132

Tokyo, ngày 8-1-1966

Vọng Xuân

Xuân này có phải thật Xuân?
 Hay Xuân giả tợ bao lần đã qua
 Xuân qua toàn thứ Xuân già
 Xuân này có đến phải là Xuân xanh
 Nếu Xuân không phải tốt lành
 Xin đừng lai vãng cho tình dân đau
 Xuân nay hơn những Xuân nào,
 Lòng dân chỉ muốn sắc màu vui tươi.
 Muốn Xuân trong cảnh nói cười,
 Còn Xuân than khóc lòng người chán lâu.
 Nếu Xuân Hồng Lạc âu sâu,
 Sẽ làm hoa khắp hoàn cầu héo luôn.
 Cầu Xuân hạnh phúc dư muôn.
 THANH SĨ

133

Tokyo, ngày 10-1-1966

Xuân ôi!

Năm nay xuân có bước sang,
 Vui lòng cứu cảnh lầm than dân tình
 Bao năm xuân rất bất minh,
 Không đem hạnh phúc hòa bình cho ai.
 Kỳ này xuân có đáo lai,
 Ngọt bùi chớ có đắng cay như rồi.
 Xin đừng hẹp lượng xuân ơi!
 Cho vui tươi khắp bầu Trời Bắc Nam.

THANH SĨ

134

Tokyo, ngày 4-1-1966

Vài lời

*Vài lời gửi giữa cuộn băng,
 Trước là thăm Mẹ sau thăm xóm làng.
 Tôi ở chốn xa ngàn vẫn mạnh,
 Người quê nhà âm lạnh thế nao?
 Tuy là hình bóng xa nhau
 Nhưng lòng dạ chẳng phút nào lãng quên
 Thường cầu nguyện ơn trên Trời Phật,
 Độ Mẹ già, độ khắp gần xa;
 Độ cho thanh nước an nhà
 Độ cho nạn khỏi tai qua dân lành.
 Nơi xứ lạ nghe tin mỗi bữa,
 Thấy chuyện nhà bắt ứa ruột gan
 Nhiều khi thức suốt canh tàn,*

Đau lòng ôm chịu biết bàn với ai?
 Băn khoăn cảnh hiện nay đất nước
 Lo lắng ngày mai một đồng bào
 Được an vui hoặc khổ đau,
 Không do trời khiến do nhau tạo thành
 Sáng suốt khỏi mang danh nô lệ
 Ngu muội thì làm kẻ ngựa trâu
 Khó khăn chớ chẳng dễ đâu
 Mỗi khi nghĩ đến ôm đầu thở ra
 Việc nước ở quê nhà trắc trở
 Sự tu nơi xứ sở gay go
 Ít ai vui chịu chung lo,
 Nhiều người chỉ muốn mưu cho riêng mình.
 Liêm sĩ thiếu hơn tình cũng thiếu,
 Đạo nghĩa không trung hiếu cũng không;
 Mỗi người riêng mỗi tấm lòng
 Mạnh ai nấy liệu cách phòng lây thân.
 Tiền bạc khiến nghĩa nhân rẻ mạt,
 Lợi danh làm Đạo Đức khô khan;
 Nhìn bề mặt trái thế gian
 Thấy đời dị mộng đồng sàng mà kinh.
 Nếu không để tâm nhìn việc cả,
 Thì còn mang khổ quả nặng nề;
 Sự đời dẫu lắm say mê,
 Cái thân giả tạm không hề trường miên.
 Thân khi hết quý quyền cũng hết,
 Vật dẫu còn người chết phải đi;
 Hơn nhau thử hỏi cái gì?
 Đời thì danh chánh, Đạo thì nghĩa chơn.
 Danh chánh được thế hơn khen ngợi.
 Đạo chơn thì hồn khỏi đọa sa.
 Chánh danh thì cũng tạm là
 Chỉ chơn đạo mới thật qua khổ sầu.

Người sanh sống nơi đâu bất luận,
 Mang xác phàm đều cũng như nhau;
 Nằm trong thế giới khổ đau,
 Nên tu hành để sớm đào tẩu ra.
 Theo đường Phật Thích Ca chỉ vạch,
 Nghe lời Chơn Sư mách cơ huyền;
 Bỏ đề khóa lấp não phiền.
 Niết Bàn thay thế nơi miền tử sanh
 Dữ là họa còn lành là phước,
 Đòi khổ đau đạo đức an vui;
 Từ Bi nếu thấm lòng người,
 Khiến đời phàm tục đổi đời Thân Tiên,
 Kiếp thống khổ chớ yên chịu khổ,
 Cảnh mê ly, đừng có mê ly.
 Khôn ngoan hay kẻ ngu si,
 Nên tìm con lộ vĩnh kỳ giải oan,
 Hối sớm chớ sắp tàn mới hối.
 Tu mau đừng gàn trời mới tu;
 Thân người như tử hình tù,
 Phút qua là mỗi phút thu ngắn đời
 Nên cải thiện cho nguôi lửa nghiệp,
 Dừng từng gian khỏi kiếp chìm sâu;
 Bởi mê nên lắm đau sầu
 Rán bình tĩnh để hết câu khổ nạn.
 Đồng tu niệm xóm làng hòa nhã
 Đồng hiền lành già trẻ an vui
 Khiến cho đời sống tốt tươi,
 Mà còn cứu được hồn người siêu sanh.
 Gian truân cũng nhớ hành chánh đạo,
 Tham dục bao đừng tạo ác nhân;
 Làm lành cho khỏi đọa thân,
 Tu chơn cho khỏi quây quần cõi mê.
 Tu cho thần thức kề bên Phật;

Tu cho phàm thân hết khổ đời;
 Hỡi người ở khắp mọi nơi.
 Tu cho xã hội con người bình thanh.
 Việc lương thiện đua tranh thì tốt,
 Điều ác gian bóc lột không nên.
 Luật trời báo ứng chớ quên.
 Hễ vay mượn trước phải đền trả sau.
 Xưa đã chẳng ai nào thoát khỏi,
 Nay cũng không người giỏi trốn qua.
 Tốt hơn khắp cả người ta,
 Lấy câu Nhơn Quả để mà ở ăn.
 Khởi ý quấy khá ngăn chặn lại,
 Sanh niệm lành thì hãy làm ra.
 Lợi mình mà hại người ta,
 Lợi bao nhiêu nữa cũng là thôi đi.
 Tổn hại kẻ việc gì cũng bỏ,
 Ích lợi người dù khó cũng làm.
 Lòng nhân đem trị tánh tham,
 Không gây tội kiếp chẳng làm đọa thân.
 Đông Kinh có mấy vần nhắn gửi,
 Ước mong khi được tới quê nhà,
 Hỡi ai khi có nghe qua,
 Nhận rằng đúng lý thì là rán tu.

*

(*) Từ chôn tha phương tôi chỉ có mấy lời khuyên vắn tắt, tôi thành tâm cầu chúc cho tất cả anh chị em lớn ở nơi quê nhà đều được bình an khỏe mạnh và trên đường tu hành Đạo Đức sớm được toàn giác toàn minh.

Xa nhau xa mặt xa mây,
 Trong lòng trong dạ chẳng ngày nào xa.

THANH SĨ

(*) Lời chúc ghi từ băng nhựa do chính Tác giả đọc

135

Tokyo, ngày 10-1-1966

Gửi Trường và Yên

Trường ơi! Bình định tâm trần,
Yên ơi! thống nhứt tinh thần chiều mai.
Trường ơi! quán tánh bản lai,
Yên ơi! khá nhớ chiếu khai tâm hồn.
Trường ơi! Phật lộ tâm môn.
Yên ơi! ngọc quý giấu chôn nơi lòng.
Trường ơi! trong hột có bông,
Yên ơi! trong tục có dòng máu Tiên.
Trường ơi! cố kết Phật duyên,
Yên ơi! đeo đến tận miền Như Lai.
Trường ơi! Trời mọc sáng mai,
Yên ơi! đêm chằng tối hoài đừng lo.
Trường ơi! cảnh Phật hện hò,
Yên ơi! Cự Lạc quyết cho toại nguyên.
Tu hành cố gắng cần chuyên,
Từ Đông Kinh gửi lời khuyên Yên Trường.
THANH SĨ

136

Tokyo, ngày 14-1-1966

Thiện Phước thân mến
(Tức Rô con ông Bảy Tấn Vàm Cống)

Niệm Phật lúc nào cũng niệm luôn,
 Nằm ngòai đi đứng niệm không buông,
 Lúc chưa thuần thục còn xao động.
 Khi đã rành quen hết rồi cuồng.
 Đứt đoạn buổi đầu đừng thối chuyễn,
 Nói liền phút cuối sẽ tròn vuông,
 Dù thiên, dù đĩnh dù muôn pháp,
 Tự chủ nơi tâm ấy cội nguồn.

THANH SĨ

137

Tokyo, ngày 2-2-1966

Tuy là là thân ở xứ ngoài

*Tuy là thân ở xứ ngoài,
 Nhưng mà tai mắt để ngay bên nhà.
 Những điều nghe thấy ngày qua,
 Nói ra thêm tủi, nín là thêm đau!
 Thương non nước, thương Đồng Bào!
 Kẻ chà tan nát, người cào tá toi.
 Hết cá chậu, tới chim môi,
 Chưa hề được có cuộc đời Tự Do.
 Nếu không cùng biết chung lo,
 Cảnh làm trâu ngựa bao giờ cho thôi,*

Bị người gác ách nhiều rồi,
 Đâu còn ít ỏi mà đòi cời thêm.
 Nghĩa chung đặt trước thì êm,
 Lợi riêng đặt trước càng thêm rối loạn.
 Nước không riêng của một đoàn,
 Mà là nước của cả toàn nhân dân.
 Chớ nên lấy nước phụng thân,
 Nên đem thân để đỡ nâng nước nhà.
 Muốn không thẹn với người ta,
 Anh em khéo xử trong nhà cho yên.
 Cùng nhau nên một ý nguyên,
 Lợi riêng xem nhẹ hơn quyền lợi chung.
 THANH SĨ

138

Đông Kinh, ngày 28-2-1966

Cuộc đời đầy dẫy gian truân,
 Nhưng bề Đạo Đức xin đừng ngần ngại.
 Đời cùng lắm cảnh tiêu sơ,
 Càng nên nhớ lại lời cơ giảng truyền,
 Người hung mình phải nên hiền,
 Nếu hung như kẻ thì liên lụy sâu.
 Mình hung mình chịu thôi đâu,
 Còn làm kẻ khác chịu sâu khổ theo.
 Mình vui để kẻ nguy nghèo,
 Cái vui ấy chỉ là gieo hận đời.
 Vui mà chỉ một lúc thôi,
 Thà không, hơn để cho đời tội lâu.
 Lợi danh chẳng khác mỗi câu.
 Dễ ăn càng dễ bám sâu vào mồm

Thấy danh lợi chớ chồm hom,
 Nên suy hiện tại nên dòm vị lai.
 Lựa điều không hại một ai,
 Chọn làm việc chẳng đọa đầy bốn thân.
 Càng nghe bạo ác xa gần,
 Chuông từ càng động cho ngân xóm làng.
 Đòi càng gấp lắm nguy nan,
 Càng thương đòi phải gấp ngàn lần hơn.
 Là nơn loại tất yêu nơn,
 Yêu nơn bằng cái tinh thần Phật gia.
 Cứu nhau đau khổ cùng qua,
 Giúp nhau thanh nước an nhà cùng xem.
 Có câu tốt lá tốt nem,
 Tốt anh thì tất là em tốt cùng .
 Rán ngân như tiếng hồng chung,
 Chớ vang như tiếng pháo đùng ròi thối.
 Pháo vang pháo nát toi bời,
 Chuông ngân chuông vẫn muôn đời trơ trơ.
 Tiếng chuông làm tỉnh giấc mơ,
 Không như tiếng pháo làm lò điếc tai.
 Nên tìm kiếm cái lâu dài,
 Chớ mơ mộng cái nay mai rồi tàn.
 Tuy là sống cõi nơn gian,
 Ngoài nơn gian sự nên toan lý mâu.
 Mạng người bị Nhứt Nguyệt thấu,
 Nên dùng phép Phật hết câu buộc vào.
 Theo đòi càng bị tàn mau,
 Chỉ nương Đạo lý mới đào số căn.
 Đòi như nhà lửa thêm xăng,
 Vì đòi càng lúc hung hăng càng nhiều.
 Cứu đời việc thiện không chiều,
 Cứu chiều việc ác càng nhiều tai ương.
 Thương người sẽ được người thương.

*Hại người người sẽ tìm phương hại mình.
 Nhân nào quả nấy nên tin,
 Tất làm cảnh loạn ra bình được ngay.
 Từ đây cho đến sau này,
 Với ai cũng rán nhớ gây thân tình,*
 THANH SĨ

139

Tokyo, ngày 7-3-1966

Nên nhớ rằng:

*Vừa đồng đạo vừa đồng bào,
 Mối tình ấy khăng khít bao nhiêu lần.
 Nên tương trợ, nên tương thân,
 Trong cơn loạn lạc, như cơn thanh bình.*
 THANH SĨ

140

Thưa Má,

*Ai hung thì mặc người hung,
 Minh hiền thì rán thử chung lòng hiền.
 Luật nhân quả rất tự nhiên,
 Gieo hung hung nở, gieo hiền hiền sanh.
 Hiền sanh mọi việc an lành,
 Hung nở mọi việc tan tành đau thương.
 Cho nên cần phải hiền lương,
 Dù là gặp phải những trường hợp nao.*
 THANH SĨ

141

Tokyo, ngày 15-3-1966

Đời có đổi dời đạo chẳng thay,
Từ Bi từ trước cũng như nay.
Khi binh độ chúng tan mê muội,
Lúc loạn cứu dân hết khổ đày.
Nam Bắc thương yêu lòng vẫn một,
Đông Tây hòa thuận dạ không hai.
Muôn người sống thác đều an lạc,
Ấy việc hằng mong của Phật Ngài.

THANH SĨ

Tâm sự

Đã chín năm dư cách nước nhà,
Hờn chi ông tạo chẳng chịu ta.
Thời kỳ hợp ý không đưa lại,
Cơ hội hồi hương cứ đẩy xa.
Nhật Bản gọi thân chờ vận đến,
Việt Nam hồn mộng viếng ngày qua.
Mong về gặp lại người quê cũ,
Tình nghĩa Thiên Liêng được đậm đà.

THANH SĨ

142

Tokyo, ngày 5-4-1966

Rán lo đạo nghĩa

Rán lo Đạo Nghĩa chớ quãng ngang,
Hết lúc khổ lao đến lúc nhàn.
Quyết chí chuyển xoay câu họa phúc,
Cố công biến đổi cuộc nguy an.
Anh em khôi phục tình thân ái,
Nòi giống mưu cho khôi buộc ràng.
Hạnh phúc chung là điều trước hết,
Ấy là bổn phận phải lo toan.

*

Xin khuyên

Thời cuộc đảo điên đến thế nào,
Việc làm đạo đức rán giò trau.
Đồng bào chớ bỏ tình thương lẫn,
Nhơn loại đừng quên sự giúp nhau.
Phước thiện cho người khi khổ ách,
Nghĩa nhơn trợ kẻ lúc gian lao.
Đời đời đen tối ra đời sáng,
Dù có khó khăn đến mực nào.

THANH SĨ

143

Tokyo, ngày 10-4-1966
Nho thân mến,

*Nho ơi! Đạo hạnh rán lo,
Đường tu rán tiến bước cho đến cùng.
Mặc ai làm dữ làm hung,
Phận mình cố gắng thử chung làm lành.
Lành mình lành cả nhân sanh,
Lành trong tư tưởng, lành hành động xa.
Lành dân lành nước lành nhà,
Rán lành cho đúng nghĩa là người tu.
Làm lành tuy khó mặc dù,
Nhưng mà kết quả sẽ là vinh quang.
Thử xem rõ cuộc thế gian,
Khổ nhiều có phải vì khan việc lành?
Lành là cội gốc bình thanh,
Lành đời hạnh phúc, lành sanh Phật đài.
Cho nên bất luận là ai,
Làm hiền lành tất hơn gây dữ dằn.*

THANH SĨ

144

Tokyo, ngày 13-4-1966
Trường thân mến,

*Hạc ré tai nghe tan tục lụy,
Phước vàng mắt thấy hết trần ai.
Điềm này sẽ có một ngày,
Chậm mau do kẻ mỏng dày công tu.*

THANH SĨ

145

Tokyo, ngày 1966

Ba Chát
(Ông Chát ở xã Long Kiên)

THANH tịnh được lòng tức huệ khai,
SĨ nhân hành đạo phải bền dai.
THÂN cầu mình khỏi điều mê khổ,
TẶNG giúp người tan cảnh đọa đày.
ÔNG chớ núng nao cơn thử thách,
BẠN đừng chán nản lúc chông gai.
VĂN thơ khuyến thiện làm theo đúng,
CHÁT được duyên sang cõi Phật Ngài.
THANH SĨ

146

Tokyo, ngày 22-4-1966

Thưa Má,

*Tình thương mở rộng luôn luôn,
Lời khuyên đạo đức như nguồn chảy ra.
Với ai cũng đối hiền hòa,
Với ai cũng muốn trở ra tốt lành.
Lo cho vẹn phận tu hành,
Lo cho nền đạo thơm danh xa gần.
Thấy người mất nét hư thân,
Mình nên khuyên sửa và cần tự răn.
Giữ cho khỏi lỗi Đạo hằng,
Làm cho xứng đáng trong làng Phật môn.
Tu cho siêu thoát linh hồn,*

*Tu cho khỏi tội khổ thân sanh bình.
 Lời lành của Phật rón gìn,
 Việc lành đối với nhơn sinh rón làm.*
 THANH SĨ

147

Tokyo, ngày 24-4-1966

Vừa rồi tôi có nhận được thơ của ông Phan Khắc Sửu, tôi có viết tặng Ông bài thơ như dưới đây:

Yêu nước bao đành để nước vong,
 Cùng nhau yêu nước phải chung lòng.
 Rẽ phân khó tránh người chia trị,
 Đoàn kết mới không bị trói tròng.
 Độc lập tự do toàn lãnh thổ,
 Chủ quyền dân chủ khắp non sông.
 Nước mình chính phải dân mình định,
 Giải cứu quốc gia một chữ đồng.

THANH SĨ

148

Tokyo, ngày 25-4-1966

Nhân dịp viếng chùa

*Chùa nào mà chẳng đốt hương,
 Đạo nào mà chẳng chủ trương điều lành.
 Do đâu họa dữ còn sanh?*

Bối tu mà mọi việc lành chẳng theo,
 Người tu tánh ác còn đeo,
 Đâu bằng kẻ thiện không theo đạo nào.
 Việc lành nếu chẳng giỏi trau,
 Đạo nào cũng chẳng thể bao dung tình.
 Phật linh hay chẳng có linh,
 Đều do ở tại lòng mình mà ra.
 Nếu tu hành chỉ lơ là,
 Ngồi gần bên Phật như xa dặm đường.
 Xin khuyên bá tánh thập phương,
 Đã tu thì phải hiền lương trong lòng.
 Rán lo bồi đức lập công,
 Tu cho hơn loại đại đồng an vui.
 THANH SĨ

149

Tokyo, ngày 25-4-1966

Làm theo Phật,

Theo Phật nên theo việc Phật làm,
 Làm theo lời Phật chớ lam nham.
 Chuyển thân được khỏi dòng sông tục,
 Tế thế cho qua kiếp trước phàm.
 Tội phước hai đường minh biện rõ,
 Tu hành một dạ quyết lo kham.
 Chân tâm chánh sự phăng phăng tới,
 Giải thoát là điều tuyệt đối ham.
 THANH SĨ

150

Tokyo, ngày 4-5-1966

Thưa Má,

Nhân dịp liên tiếp mấy ngày nghỉ lễ toàn quốc, con đã đi viếng non vừa mới về tới. Đây là cảnh non đã đi viếng qua. Kỳ này, núi nào con cũng leo đến chót. Lúc leo đường dốc ngược gồ ghề cây đá cản trở, thấy mệt người gằn đuối chân, nhưng khi đã lên đến chót núi hít không khí nhẹ nhàng trong sạch, tức khắc thấy trong người khỏe khoắn ngay, tâm hồn rất thơ thới như đã cởi mở tất cả sự buộc ràng chật hẹp của trần đời. Lấy việc leo núi, nghĩ đến việc tu, việc tu có thể nói là còn khó khăn hiểm trở gấp bao nhiêu lần hơn việc leo núi, nhưng nếu cố gắng trau sửa tinh luyện, cho đến khi thành tựu như bốn nguyện rồi, thì sẽ được phước lạc vô biên. Phước lạc càng cao thì sự nỗ lực hy sinh phải càng nhiều. Cho nên người đặt chân trên đường tu trước hết phải hiểu rõ sự khổ hạnh gian truân của nó và phải đầy đủ lòng Đại hùng Đại lực để hoàn thành các quy luật và chơn truyền. Gặp những chướng ngại nên cho là thường và vui lòng vượt qua, gặp những việc đạo nghĩa sẵn sàng thi hành và vẫn cho đó là bốn phận. Cứ như thế mà tiến thì Đạo ắt nên và cứ như thế mà hành, thì người sẽ toàn thiện được chắc chắn như vậy.

Thưa Má,

*Đường đời nhiều tợ nhện giăng,
Nhưng tìm hạnh phúc đâu bằng người tu.
Tu cho tâm địa hết mù,
Tu mình với kẻ hết lu cuộc đời.
Tu cho thiên hạ thanh thoi,
Tu cho sống thác khỏi nơi đọa đày.
Đối đời ra cảnh Bồng Lai,
Mỗi người cần phải nắm tay tu hành.*

*Tu cho trọn sáng trọn lành,
Cố tu cho đến khi thành mới thôi.*

Những lời trên đây xin Má chuyển đến anh chị em đồng đạo được biết. Vắn tắt có mấy hàng, con xin cầu chúc cho Má và tất cả anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà đều được Đạo thể viên an.

Con của Má,

151

Tokyo, ngày 11-5-1966
Hoài Ân thân mến,

*Ân và đồng đạo quê hương,
Cảnh nào cũng rán lo đường đạo tâm.
Nhớ câu vi diệu thâm thâm,
Được chơn hạnh phúc do mầm móng tu.
Đừng buồn trong lúc trăng lu,
Khi trăng lu rán khêu cao ngọn đèn.
Trăng mờ chớ để tối đen,
Nhà nào cũng phải rán nhen lửa hồng.
Mây dù có áng bao dày,
Chỉ là một lúc chớ không che hoài.
Còn trăng thì vẫn bền dai,
Sớm hay muộn cũng mặt mày sáng ra.
Ân và đồng đạo quê nhà,
Hãy tin lấy việc sơn hà mà so.
Trong lòng chớ quá dẫn đo,
Nên lo những việc đáng lo là cần.
Lo tròn Đạo Phật Đạo Nhân,
Lo câu siêu thoát ở thân ở hồn.*

THANH SĨ

152

Tokyo, ngày 13-5-1966

Nho thân mến,

*Giảng kinh đã dạy thế nào,
 Làm theo thế nấy chớ xao lãng lòng.
 Muốn học đạo hạnh viên thông,
 Rán lo bồi đức lập công hằng ngày.
 Y theo lời Phật chớ sai,
 Hễ tu thì phải chiều mai nhớ hành.
 Tu hành thì phải hiền lành,
 Từ bi độ tử độ sanh người đời,
 Xin khuyên vẫn tất một lời,
 Đạo phải giác thiện hơn đời mới nên.*

THANH SĨ

153

Tokyo, ngày 20-5-1966

Hoài Ân thân mến,

Tuy món quà bị mất, nhưng lòng tốt của anh không mất, Ân nhờ chuyển lời tôi rất cảm ơn Ba Oul và xin Oul nên nhớ rằng:

*Lòng tôi chẳng cách lòng Oul,
 Vui mừng cùng sốt đau buồn cùng chia.
 Lúc thân tại thế chẳng lìa,
 Khi hồn về Phật vẫn kề bên nhau.
 Khuyên Oul đạo hạnh rán trau,
 Tu hành rán giữ trước sau một lòng.*

THANH SĨ

154

Tokyo, ngày 25-5-1966

Thưa Má,
 Đừng gây nên tội nước nhà,
 Đừng làm những việc xấu xa đạo mầu.
 Đoàn kết nhau lo cầu Đạo Đức,
 Hiệp lực nhau bồi đắp giang sơn.
 Bỏ đi tiểu dị cá nhân,
 Nên nhằm vào chỗ qui nguơn Đại Đồng.
 Đồng thuyền chớ tưởng không dính líu,
 Khi thuyền chìm cùng chịu như nhau,
 Chi bằng kẻ trước người sau,
 Đồng chèo xuôi mái cho mau tới bờ.

THANH SĨ

155

Tokyo, ngày 31-5-1966

Hoài Ân thân mến,
 Xin báo tin cho Ân hay, tôi đã được bán rồi. Rất cảm ơn Ân và tất cả anh chị em bên nhà. Ân và anh chị em ở quê nhà vẫn được bình an khỏe mạnh chớ? Tôi hiện thời vẫn được như thường, không có sự gì thay đổi cả. Xin Ân và anh chị em nên yên lòng. Bài “Xứ lạ tâm chẳng lạ” và quyển “Tình Đạo Phật” tôi đã gửi tiếp hai lần rồi, Ân đã nhận được chưa? Tôi sẽ tiếp tục gửi thêm cho đến hết cuốn. Mỗi lần nhận được Ân nhớ sao ra gửi về Định Hòa và cho những anh chị em đồng đạo được đọc đến.

Giảng kinh là thuốc của đời,
Là đèn đuốc của mọi người còn mê.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân và tất cả anh chị
em đồng đạo ở quê nhà đều được Đạo thể viên an.

THANH SĨ

156

Tokyo, ngày 3-6-1966

Trường thân mến,

Trong mộng biết là mộng mấy ai,
Mộng không nhận biết, biết đâu say.
Thường người chỉ mộng trong đêm tối,
Có kẻ còn mơ ở giữa ngày.
Chưa tỉnh chiêm bao đâu được hiểu,
Thức rồi giấc điệp mới là hay.
Nếu đời tin mộng không tồn tại,
Nên mở mắt đi chớ kéo dài.

THANH SĨ

Đường về cõi Phật rộng mênh mông,
Gặp Phật phải qua cánh cửa lòng.
Nước bỏ tất không tìm được cá,
Cội lia sẽ chẳng kiếm ra bông.
Thánh phàm ai tạo suy thì biết,
Mê ngộ đâu sanh nghiệm sẽ thông.
Đừng có đau Nam mà chữa Bắc,
Chủ tâm được tức vạn môn tông.

THANH SĨ

Chú thích: Bài thơ này Cựu Hai gởi cho hai nhà sư xin miễn
biết tên.

157

Tokyo, ngày 15-6-1966

Tôi nghĩ rằng

Cửa nhà không bị xiêu dột nhờ kèo cột tốt, lá ngói tốt.
Đạo giáo không bị suy vi, nhờ anh chị em tín đồ biết trên hòa
dưới thuận.

*Thuận Hòa lúa mọc đầy đồng,
Không Hòa thuận rẫy đang trông cũng khô.
Muốn không thể yếu, thân cô,
Giữa anh em chớ để cho rã rời.
Hòa nhau là thuận lẽ Trời,
Nghịch nhau là tự mình vùi họa tai.
Bàn tay ngón ngắn ngón dài,
Còn năm ngón đủ bàn tay mạnh dùng.
Nếu đem chặt ngón nào cùn,
Thì bàn tay ấy cần dùng yếu đi.
Lấy điều này để xét suy,
Sự nguy hại của chia ly sẽ tường.
Giữa anh em phải biết thương,
Giữa người đồng đạo phải tương trợ cùng.
Ở cho có thì có chung,
Khổ cùng nhau khổ, vui cùng nhau vui.
Tinh thần Hòa Hảo thấm mùi,
Lòng muôn người thể một người mà thôi.
Đừng quên điều ấy ai ôi!*

THANH SĨ

P.B: Bánh đã được lâu rồi.

158

Tokyo, ngày 22-6-1966

Hoài Ân thân mến,
Giúp nhau bằng đạo đức,
Đãi nhau bằng thương yêu.
Lỗi khuyên nhau chừa bỏ,
Khổ cứu nhau được tiêu.
Dìu dắt trên đường đạo,
Khuyến khích trong giáo điều.

Sự vui hay khổ đồng chia sẻ,
Đời được cao thanh đạo được siêu.
THANH SĨ

159

Tokyo, ngày 22-6-1966

*Đồng đạo như con một cha,
Nên lo giúp đỡ nên hòa thuận nhau.
Khuyên nhau đạo nghĩa cùng trau,
Siêu đồng siêu cả, đọa vào đọa chung.
Dầu cho đất lở trời long,
Mối tình đồng đạo quyết không đổi dời.*
THANH SĨ

160

Tokyo, ngày 19-7-1966

Chúc thân mến,

Bà Nguyễn thị Kỳ có trao thơ của Chúc vào hồi sáng này (19-7-1966) Bà đã đưa cho tôi hai trăm bánh tráng. Được bánh ngay lúc này đỡ ngạt lăm, vì ở bên này mùa hè và mùa đông, phải tiêu bánh nhiều hơn các mùa khác. Hiện thời tôi vẫn được mạnh khỏe, và chẳng có sự gì thay đổi đáng lo. Theo thường lệ là tôi đã nghỉ hè hồi đầu tháng này, nhưng ở Đại học các giáo sư yêu cầu tôi dạy đến cuối tháng bảy sẽ nghỉ, cho đến thượng tuần tháng chín tới đây dạy trở lại. Ngoài ra có những công chuyện khác cũng hơi bận, nhưng chẳng có sự gì đáng nói nơi đây.

Còn tình trạng nước nhà ngày nào tôi cũng được biết tin, tôi thấy đau lòng nhiều hơn và tôi không ngọt van lơn mỗi tình thương yêu đoàn kết sớm được nối liền trong lòng mỗi người dân để cứu nhau khỏi cảnh đao binh tang tóc và để cho lịch sử nước nhà không thêm vào những trang “Gà nhà bôi mặt đá nhau” quá tồ tàn nhục nhã, sẽ bị kẻ hậu thế mãi mãi lên án gắt gao. Sau hết theo ý tôi thì khi phụng sự việc Đạo hay việc nước lẽ trước tiên là phải nhớ rằng:

*Đạo đừng ngược lối Từ Bi,
Nước đừng trái những điều gì dân mong.
Ngược Từ Bi chẳng thành công,
Trái dân mong muốn đừng hòng nên danh.
Nước muốn thành, Đạo muốn thành,
Nên theo dân ý, nên hành Từ Bi.
Từ Bi đi, dân ý đi,
Hết mờ đạo pháp khỏi nguy nước nhà.*

Vấn tất có mấy hàng; Tôi xin chúc cho Chúc và tất cả anh chị em ở quê nhà được vạn sự như ý.

THANH SĨ

161

Tokyo, ngày 28-7-1966

Thưa Má,

Má và anh chị em đồng đạo gần xa ở quê nhà vẫn được an lành như thường hay là có sự gì thay đổi đáng lo không? Ở bên này con vẫn được mạnh khỏe luôn và lúc này đang giữa mùa hạ, khí hậu nóng nực chẳng kém gì ở xứ mình, cho nên trong người con thấy dễ chịu hơn nữa. Thật ra, ở Đại học đã nghỉ hè hồi đầu tháng bảy, nhưng các giáo sư xin con dạy cho cuối tháng bảy rồi sẽ nghỉ cho đến thượng tuần tháng chín rồi mới bắt đầu dạy trở lại. Trong lúc dạy Đại học được nhiều người triu mến, kể ra cũng đã có nhiều thiện duyên lắm.

Thưa Ma, ù nồng cốt đạo nghĩa của anh chị em Đồng Đạo ở quê nhà lúc này như thế nào? Có được củng cố và phát triển thêm hay không? Nhưng dù sao đi nữa cũng đừng để cho thôi chuyên, nhất là rán giữ cho khỏi có những hành động trái ngược Đạo lý mà Thầy Tổ đã ghi rõ ở giảng kinh. Anh chị em đồng Đạo trước hết là nhớ đem cái Đạo (Chánh Đạo) ra phụng sự cho đời được sáng suốt phúc lợi. Đạo không để lành riêng cho mình mà để lành cho tất cả mọi người. Đó mới thật là đạo Từ Bi. Rất mong anh chị em đồng Đạo và mọi người trên đường tu hành nên lưu tâm ở điểm ấy và rán thực hành cho chân chính tinh nghiêm. Muốn thấy sự mầu nhiệm của Đạo lý thì phải tu chánh đạo. Và muốn biết Đạo của mình đến trình độ nào thì mình hãy tự soi xét luôn

trong tâm mình tất sẽ biết được, phải tự giác mới là chánh giác.

*Thấy tâm thấy Phật tâm là Phật,
Tâm Phật mất đi mất Niết Bàn.
Khuyên kẻ tu hành nên tự giác,
Giác mình mới được giác như gian.*

Vấn tất có mấy lời con cầu xin ơn trên chư Phật Thần gia hộ Má và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà, đều được luôn luôn mạnh lành sáng suốt.

Con của Má,

162

Tokyo, ngày 27-7-1966

Lưu Hữu Nghĩa thân mến,

*Nghĩa ơi! giữa lúc nguy nàn,
Tu hành chơn chánh muôn ngàn khó khăn.
Khó khăn đạo hạnh rán tăng,
Ngày kia quý báu chi bằng Nghĩa ơi!
Nghĩa ơi! mỗi đạo chớ lời,
Anh em đồng tiến theo lời Từ Bi.
Tu cho nắm được huyền vi,
Luân hồi được bớt mê si không còn.
Tu cho đạo nghĩa được tròn,
Giống nôi hạnh phúc, nước non thanh bình.
Tu là giải thoát chúng sinh,
Nghĩa và đồng đạo rán gìn sự tu.*

THANH SĨ

163

Tokyo, ngày 25-8-1966

Xương thân mến,

*Xương ơi! Đạo chẳng riêng mình,
 Mà là đạo của sanh linh khắp cùng.
 Sanh linh còn cảnh lao lung,
 Thì là Đạo vẫn còn dùng ở Xương?
 Xương ơi! Đạo rộng tình thương,
 Thương người và quyết lòng tương trợ người.
 Trợ người sống được vui tươi,
 Trợ người thoát khỏi Luân Hồi ở Xương?
 Xương ơi! cửa Đạo đã nương,
 Rán đi cho tốt dù đường bao xa,
 Đi trong lòng của muôn nhà,
 Đi theo tiếng gọi Phật Đà Từ Bi.
 Con đường đã quyết cứ đi,
 Thế nào cũng tới lo gì ở Xương!
 Xương và đồng đạo quê hương,
 Rán dịu dặt, rán yêu thương nhau cùng.
 Cùng nhau có thì có chung
 Đạo, đời vinh diệu vô cùng ở Xương.
 Vài lời từ chốn tha phương,
 Chúc đồng đạo với chúc Xương an lành.*

THANH SĨ

PB: Có được thơ của Xương rất cảm ơn Xương.

164

Tokyo, ngày 12-9-1966

Thưa Má,

Độ này Má và anh chị em đồng đạo ở quê nhà có được mạnh lành như thường không? Bên này, con vẫn được khỏe mạnh không có việc gì đáng lo ngại cả. Xin Má và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. Về việc tu hành Đạo Đức, Má và anh chị em đồng đạo rán cùng nhau tinh nghiêm phấn tấn. Khó tùy theo khó để bước tới, dễ tùy dễ để tiến nhanh trên đường tu hành Đạo đức. Tu hành thật chân tu hành, Đạo đức thật chân Đạo đức. Tu hành và Đạo đức nhắm vào sự phước huệ cụ thể, cho khắp cả mọi người. Tất cả anh chị em đồng đạo nên nghĩ mục đích cao siêu của Đạo mà hãy cùng nhau đồng tình dẹp bỏ các quan niệm cá nhân vị kỷ cố chấp hẹp hòi để thực hiện cho kỳ được tình thương yêu giúp đỡ giữa nhau và cho cả dân chúng. Có được như vậy, mới gọi là Từ Bi và trí huệ. Và đó cũng là con đường cứu vớt lẫn nhau ở hiện tại và sau này.

*Tu cho chánh, hành cho chơn,
Đạo dịu dặt kẻ, đức nâng đỡ người.
Đạo cho sáng, đức cho tươi.
Tu cầu trí huệ, hành lời từ bi.
Tu cho đúng, hành cho y,
Đạo thông được Phật, đức qui được người.
Quê nhà anh chị em ơi!
Rán đồng tâm lực trau dồi sự tu.*

Vấn tất có mấy lời, con thành tâm cầu chúc các đấng Phật Thần hộ độ Má được luôn luôn mạnh khỏe và sáng suốt. Và xin Má chuyển lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo xa gần.

Con của Má,

165

Tokyo, ngày 20-9-1966

Thưa Má,

Ở nhà không có sự gì thay đổi đáng lo chớ? Thơ ở nhà đã tới, thấy nói Má và anh chị em đồng đạo đều được an lành, con rất mừng. Lễ nghỉ hè vừa xong, con đã phải đi dạy lại rồi. Tuy bận thêm việc, nhưng vẫn được khỏe mạnh, không có sự gì thay đổi. Xin Má và anh chị em ở quê nhà nên yên tâm.

Quyển “Tinh Đạo Phật” Má nên bàn với tất cả anh chị em, để sớm ấn hành cho kẻ xa người gần được đọc đến cho kịp thời gian. Mượn mây giảng kinh để che nắng hạ cho người đời và mượn gió giảng kinh kêu gọi tình thương yêu giúp đỡ giữa người đời. Cứ kêu gọi mãi cho đến khi tình thương yêu và sự giúp đỡ ấy giữa người đời được thực hiện đầy đủ. Tình thương yêu giúp đỡ giữa người đời càng rộng thì sự đau khổ giữa nhau càng hẹp lại cho đến hết. Tức là đi đến chỗ giải thoát toàn diện. Rán truyền bá rộng giảng kinh và lấy giảng kinh làm tiêu chuẩn cho vật chất và tinh thần.

Vấn tất có mấy hàng, con kính chúc Má được khương kiện, và xin thăm tất cả anh chị em đồng đạo xa gần.

Con của Má

Địa chỉ mới:

Mr. Kiyoshi

c/o Sanrakuso 30-19-4 Chome Higahinakano Nakanoku,
Tokyo, Japan.

(Nên cho anh em được biết)

166

Tokyo, ngày 5-9-1966

Ông Ký thân mến,

Ký ơi!

Phật giáo vốn là tình Hòa Hảo,
 Tình Hòa Hảo bất diệt vô biên.
 Đời dầu có muôn ngàn đảo lộn,
 Tình người Hòa Hảo vẫn là trên
 Hòa Hảo với nhau là hạnh phúc,
 Hòa Hảo với nhau là thiêng liêng.
 Tình Hòa Hảo cần phải nên chung thi.
 Tình Hòa Hảo cần phải nên nối liền.
 Ký ơi! chớ ngại khi gió ngược,
 Anh em ơi - Đừng ngán bước đường nghiêng.
 Nước luôn luôn hướng về Tổ quốc,
 Đạo luôn luôn đi theo với Phật Tiên.
 Hướng Tổ Quốc rán vẹn lòng chánh nghĩa,
 Tin Phật Tiên nên trọn dạ tu hiền.
 Có chính nghĩa mới là con Tổ Quốc.
 Không tu hiền tức chẳng phải đệ tử Thần Tiên.
 Sử sách chẳng dung tha những đồ phản tặc,
 Nhân quả không chậm trễ hạng trái chơn truyền.

*Nước an lạc, mình an lạc.**Đạo truân chuyên, mình truân chuyên.**Nước là của chung cả,**Đạo không của tư riêng**Nước cho dân chúng toàn cõi,**Đạo cho bá tánh khắp miền.*

Nên lấy quan niệm ấy phụng sự đất nước,

Nên đem tâm hồn ấy thờ kính Phật Tiên.

*Nước sẽ thanh thái,**Đạo sẽ đắc thiêng.*

Ký ơi! Anh em ơi! Nên chung sức để thực hiện cho nên.

Vấn tất có mấy hàng tôi xin chúc cho Ký, quý quyến và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

167

Tokyo, ngày 14-10-1966

Thân gửi anh chị em đồng Đạo

Tôi thiết tưởng Đạo nhiệm màu của Đức Thầy, nhứt định trong số tín đồ thế nào cũng có những người được tỏ ngộ. Người ấy đem sự tỏ ngộ của mình nói ra không có lý do gì nói đó là tội lỗi, mà chỉ có thể nói đó là để xác nhận thêm cái chánh đạo của Đức Thầy mà thôi. Và lại, đó cũng là một trong những phương pháp duy trì và phát triển mối Đạo của Đức Thầy. Nếu là người thật tâm trung thành với Đức Thầy, thì chẳng bao giờ ngăn cản những điều đó, mà là chỉ tìm cách khuyến khích và ủng hộ.

Xưa các vị đệ tử của Đức Phật Thích Ca đời đời nối nhau, nói rất nhiều kinh kệ, viết rất nhiều sách vở về Đạo Phật, nhưng không có ai cho đó là việc sai quấy hay là phá hoại Đạo Phật Thích Ca. Trái lại một phần lớn là nhờ các vị đệ tử ấy mà Đạo Phật được đi truyền bá ra khắp thế giới, và vẫn còn mạnh mẽ đến ngày nay. Đạo của Đức Thầy cũng vậy. Kinh giảng của Đức Thầy cũng vậy. Kinh giảng của Đức Thầy như ngọn đuốc, nên đem mỗi ra hằng muôn triệu ngọn, như thúng giống nên đem làm ra hằng trăm triệu thùng. Đó là hoằng pháp lợi sanh không nên cố chấp.

Đạo của Đức Thầy vẫn là của Đức Thầy làm Giáo Chủ, cũng như Đạo của Đức Phật Thích Ca, vẫn Đức Phật Thích

Ca là trên hết, không ai tài nào tranh giành và phá hoại được đâu. Xin chớ lo sợ. Nếu anh chị em thật lòng muốn bảo vệ Đạo của Đức Thầy, thì nên làm cho sáng nền Đạo, nên tu hành hiền lương chơn chánh, và nên thương yêu đoàn kết với nhau. Không nên chia rẽ đố kỵ giữa nhau, chỉ là chiêu lấy tai hại. Không ích lợi gì.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho tất cả anh chị em đồng đạo đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

168

Tokyo, ngày 26-10-1966

Hoài Ân thân mến,

Thơ Ân ngày 20-10-66 tôi đã nhận được. Trước hết tôi xin cảm ơn Ân, quý quyền đã sẵn lòng cho Bà Mười tá ngụ và giúp đỡ Bà những phương tiện trong thời gian tị nạn. Xưa nay trên được hoàng pháp độ sanh thường gặp lắm chướng ngại, nhưng các chướng ngại do người đồng đạo gây ra là tủi nhục hơn hết. Trong lúc quốc gia điên đảo Phật pháp suy vi mà giữa anh chị em đồng đạo không chịu mở rộng tình thương yêu đoàn kết với nhau để lo phục hưng tu bổ, nữ đi âm mưu chia rẽ, nhiều hại lẫn nhau thì còn gì là Đạo nghĩa, còn gì là nhân tâm!!

Tự đan tay xô nhau xuống hố sâu và tự đục thuyền cho nhau chìm chết cả, như thế là quá mê muội! Tu hành ở đâu. Đạo đức ở đâu mà nữ nhân tâm mưu làm những chuyện hiểm ác như vậy. Lòng nhân đạo mà còn không có, thì còn có chỗ nào gọi là tu Phật Đạo. Đức Thầy không có dạy bảo cách tu ác nhân thất đức ấy. Nếu anh em tín đồ nào làm ác nhân thất

đức đó là làm điều nhơ nhuốc và phá hoại mỗi đạo của Đức Thầy. Tôi dám quả quyết như thế.

Đạo của Đức Thầy là Chánh Đạo, mỗi đạo có mục đích giải mê cứu khổ khắp cả nhân loại đại đồng. Đạo của Đức Thầy chẳng riêng cho một số tín đồ mà là chung cho tất cả chúng sanh. Người nào cũng có thể thừa hưởng được cái huyền diệu Thiêng Liêng của Đạo Đức Thầy, nếu ai chống lại sự thừa hưởng đó tức là vô tình hoặc cố ý hạ thấp giá trị cao siêu quảng đại mỗi Đạo của Đức Thầy. Tôi thiết nghĩ như vậy. Tôi rất hy vọng anh chị em đồng đạo nên nhận thức mỗi Đạo của Đức Thầy một cách chơn lý và Đạo nghĩa. Đồng thời nên đi cho đúng thuyết (hiền lương nhân ái) của Đức Thầy chỉ dạy.

Ân! thơ này tôi chỉ có muốn nói mấy lời như trên, tôi xin chúc cho Ân và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được dồi dào sức khỏe, và được nhứt trí tiến lên đường từ bi chánh đạo.

THANH SĨ

P.B: Xin Ân và anh chị em nên khuyên bà Mươi nên an tâm và niệm Phật như thường lệ.

169

Tokyo, ngày 10-11-1966

Thưa Má,

Má có được bình yên mạnh khỏe như thường không? Má nên luôn luôn bình tĩnh sáng suốt niệm Phật, để bảo trọng cơ thể và trưởng dưỡng tinh thần. Như thế mới là đúng cách tu thân hành đạo. Má và anh chị em đồng đạo nên nhớ trong khi mình sống trong đường lối phước lợi nhơn sanh, thì lúc nào mình cũng vui lòng làm lá dâu cho tằm ăn để nhả tơ giúp

cho mọi người nhờ, nhưng không bao giờ làm con trù cho beo gấu ăn để mạnh sức sát hại thiên hạ. Đạo Phật vốn là Từ bi, nhưng mà chỉ Từ Bi trong những việc phước lợi cho đời chứ không Từ Bi trong việc khổ hại cho ai cả. Má và anh chị em nên thận trọng. Sau hết Má và anh em nên thận trọng. Sau hết Má và anh em nên tin chắc Chánh Đạo Chánh Nghĩa không ai có thể dùng mưu thần chú quỷ nào làm cho tiêu tan được. Nếu Chánh Đạo tiêu tan tức là mặt Trời tiêu tan!

Vấn tất có mấy lời, con cầu chúc Má được luôn luôn tráng kiện bình an, và xin Má trao lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo.

Con của Má

170

Tokyo, ngày 31-10-1966

Tôi khát nước

Vẫn uống nước nhưng lòng tôi mãi khát,
Khát nước mà chưa tìm nước nào vừa;
Thứ nước tôi đã quen uống từ xưa,
Nay bị kẻ nữ làm dơ khó uống.
Uống những nước không quen tôi thấy ngượng,
Lòng tôi luôn muốn uống nước tôi xưa.

THANH SĨ

171

Tokyo, ngày 12-11-1966

Đèn gặp gió

Đèn yếu ngọn gặp gió lửa bốn mặt,
 Muốn để cho đèn ấy tắt hay không?
 Nếu muốn đèn vẫn được vững bóng hồng.
 Cả gia nội phải một lòng che đậy.
 Để đèn tắt cả nhà đều tối thấy.
 Thử tưởng xem cảnh ấy khổ dường bao?
 Việc Đạo và việc nước phải làm sao?
 Chớ nên để cho nhau trên lui đui!
 Đạo, nước chẳng phải do nơi may rủi,
 Đạo, nước suy thịnh bởi tại nhân dân.
 Dân đồng tâm thì nước được trù hưng,
 Dân bất nhứt tất nước luôn khổ họa.
 Thật yêu nước phải nước là trước cả,
 Thật yêu dân thì dân khá đặt trên.
 Được thế là việc nước mới làm nên,
 Cứ như vậy lòng dân không trái ngược.
 Lấy chánh khí để phụng hành việc nước,
 Đem chơn tu để vạch bước người ơi.
 Nước, đồng tâm cứu nước khỏi toi bời.
 Đạo, chung sức giúp Đạo khơi sáng tỏ,
 Đạo với nước thực hiện xong điều đó.
 Thật tu hành ái mộ quốc dân.

THANH SĨ

P.B: Tôi đã nhận được thơ của Sang. Tôi rất cảm ơn Sang.
 Tôi xin chúc cho Sang và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê
 nhà đều được lành mạnh và gặp nhiều thuận lợi trên mọi việc
 làm.

172

Tokyo, ngày 20-1-1968

Ông Ký thân mến,

Nghe tiếng Ký than ruột tợ banh,
Muôn điều vận nước đã khai sanh.
Khổ người tôn giáo không tâm chủ,
Khốn kẻ quốc gia thiếu nhiệt thành.
Nước chẳng vì dân mà vị lợi.
Đạo không lo Đạo chỉ lo danh.
Tuy là do đó gây đau khổ,
Nhưng rớt nước mình Đạo vẫn thanh.

THANH SĨ

173

Tokyo, năm 1967

Xuân Đinh Mùi năm 1967

THANH thú chưa hề những Tết qua
SĨ Thanh chẳng ngớt nhớ quê nhà.
CHÚC đồng bào Việt mau an lạc,
CẦU tổ quốc Nam sớm thái hòa.
TRỌN tự do dân, dân mạnh được,
LÀNH quyền chủ nước, nước giàu ra.
QUÊ hương xin thấm tình hương nước,
NỘI mây lời mong hiểu ý xa.

THANH SĨ

Thanh Sĩ chúc cầu lành mạnh Xuân mới

THANH lọc cho trong nội bộ cần,
SĨ ôm quốc hận biết bao xuân,
CHÚC năm vui đến toàn Nam Bắc,
CẦU buổi khổ lia cả quốc dân.
LÀNH sự cho đời dầu khôn nạn,
MẠNH tình vì nước há tranh phân,
XUÂN ơi! có đến mang vui đến,
MỚI khiến lòng người cảm mến xuân.

* * *

Nhấn nhủ đồng đạo

THANH gươm trí huệ nhớ mài luôn,
SĨ khí đừng nao trước bạo cuồng.
NHẤN bạn tu hành, hành chớ bỏ,
NHỦ người đạo đức, đức đừng buông.
ĐỒNG qui phước chúng là căn bản.
ĐẠO hướng thiện dân ấy cội nguồn.
QUÊ Phật muốn về theo lối Phật,
NHÀ nào cũng Phật sự đều suôn.
THANH SĨ

174

Đông Kinh năm 1967

Chúc Xuân Đinh Mùi

THANH toán sao cho khéo chuyện nhà,
SĨ Thanh hoài vọng Việt Nam ta.
CẦU buồm Vương Đạo mau xuôi thuận,
CHÚC cuộc chia ly sớm thuận hòa.
AN nước an dân, dân chủ trị,
VUI người, vui cảnh, tự do gia.
NĂM nay giải nạn đừng gây nạn,
MỐI phỉ lòng người ngóng đợi qua.
XUÂN đi xin để nhớ đời,
XUÂN về xin để ấm người trông xuân.
XUÂN cho yêu mến muôn dân,
XUÂN đừng cho những căm hờn một ai.

CẦU Phật mười phương nhỏ phước lành,
CHÚC toàn dân Việt hết đao binh.
TAI trời xin khiến trời Nam tịnh,
ÁCH nước mong xui nước Việt bình.
KHỎI cảnh máu rơi thường khấn vái,
QUA cơn thịt đỏ mãi van xin.
NĂM chờ tháng đợi câu Hòa Hảo,
MỐI cũ bao năm chẳng đổi tình.

THANH SĨ

175

Tokyo, ngày 16-1-1967

Bà Lê thị Ân vừa rời từ Phi Luật Tân ghé qua Đông Kinh (Tokyo). Bà có điện thoại với tôi và có gặp tôi tại nhà con của Bà (ở Tokyo). Tôi có tặng Bà một bài thơ biên phía sau tấm ảnh của tôi tặng Bà. Bài thơ ấy như sau đây:

THANH mình, thanh kẻ, tạo đời thanh,
 SĨ chí siêu phàm, bất chí danh.
 THỊ hiện cứu dân trong khổ hiện,
 Ân tình giác thế giữa mê tình.
 TÁI khai Nghiêu Thuấn là phương hướng,
 NGỘ hội Liên Hoa ấy lộ trình.
 ĐÔNG tâu tây bôn chung chí chí,
 KINH thành Phật quốc dạ đình ninh.

Những người trong phái đoàn của chánh phủ và những người trong phái đoàn Phật Giáo sang đây đa số đều có gặp tôi và rất thân mật. Thế mà phái đoàn Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo (gọi là đồng Đạo) đến Nhật đã chẳng có một sự liên lạc gì với tôi cả. Người đồng Đạo đến ngoại quốc mà còn diễn cảnh lạnh lùng giữa nhau như vậy, thật là đau lòng! Người một Đạo với nhau mà còn không thân thiện được, thì làm sao thân thiện được với những người khác!!

THANH SĨ

176

Tokyo, ngày 27-1-1967

Từ ở trường Đại Học Waseda vừa mới về tới gặp thơ của Phi, khiến sự mệt mỏi trong người tôi bỗng trở nên hết

ngay, Xin cảm ơn Phi, hiện thời bên này đang giữa mùa đông rét mướt, nhưng tôi vẫn được mạnh khỏe như thường. Xin Phi và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nên an tâm. Nước nhà mỗi ngày mỗi trở nên trầm trọng và đi sâu trong cảnh bùn lầy máu đổ, ở bên này tôi thường biết tin và rất lấy làm đau buồn. Nước Việt Nam của người Việt Nam. Người Việt Nam đương nhiên phải chủ quyền nước của mình. Nước Việt Nam thanh suy hay còn mất, chính người Việt Nam có trách nhiệm trực tiếp. Người Việt Nam có bổn phận giải quyết nước nhà một cách khôn ngoan sáng suốt những lúc lâm nguy. Người Việt Nam không một ai chẳng tự hào rằng nước mình đã có lịch sử cực kỳ anh dũng hơn bốn ngàn năm. Hơn bốn ngàn năm qua nước Việt Nam đã gặp biết bao cuộc ngoại xâm, biết bao kỳ nội loạn mà vẫn được vượt khỏi chính là nhờ dân tộc Việt Nam đã có tinh thần tự cường bất khuất và có tâm hồn tự giác quyền lợi quốc gia. Tôi rất muốn hầu hết người Việt Nam của chúng ta trong giờ phút này, hơn giờ phút nào cả nên nhớ lại (có thể nói là nên tiếp tục) cái tinh thần ấy và tâm hồn ấy để bảo vệ chủ quyền quốc gia và tự do dân tộc. - Quốc gia Việt Nam và dân tộc Việt Nam xưa nay chỉ là muốn độc lập và muốn tự chủ, tự do không hơn không kém. Cho nên bất cứ tôn giáo nào, đảng phái và nhân vật nào ở nước Việt Nam, tôi thiết tưởng nên đi theo đường lối ấy, không nên đi ngược lại, nếu đi ngược lại truyền thống ấy, chỉ là gặt lấy mọi sự tai khổ, và thất bại nhục nhã mà thôi.

Phi và anh chị em ở quê nhà có nhận thấy như thế không? Nếu muốn xác nhận rõ những kết quả ấy nên đọc kỹ lại những đoạn éo le bi kịch của lịch sử nước nhà đã qua tất sẽ được biết rõ như một với một là hai. Về phương diện Đạo và Đảng. Vì thời cuộc, vì dân tâm mà có thể thay đổi phương pháp ứng dụng cho thích hợp nhưng không thể thay đổi mục đích. Mục đích của Đạo là giải thoát kiếp tử sanh mê khổ: mục đích của Đảng là giải thoát kiếp đời nô lệ bần cùng. Mục

đích ấy, người ở trong Đạo cũng như người ở trong Đảng có bốn phận phải thực hiện cho kỳ được. Đó là chân tu hành. Đó là chân cách mạng. Tôi nhận thấy như vậy.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Phi và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

177

Mong năm mới

MONG năm mới đến khác năm qua,
 CHO hết khổ đau cả nước nhà.
 HÒA giống nòi chung tình Tổ Quốc,
 BÌNH Nam Bắc một nghĩa Sơn Hà.
 HẠNH lành đồng tạo lành Dân Tộc,
 PHÚC sáng cùng xây sáng Quốc gia.
 NƯỚC Việt văn minh và tiến bộ,
 TA đừng để kém nước gần xa.

 Ứng ơi! hai chữ tu hành,
 Giàu sang khó sánh công danh khó bì.
 Ứng ơi! Lòng dạ Từ Bi,
 Tình nào dám độ nghĩa chi dám kình.
 Ứng ơi! Độ kẻ độ mình,
 Từ Bi rán học, tu hành rán lo.
 Ứng ôi! Biển khổ quá to,
 Muốn qua phải mượn chiếc đò Từ Bi
 Ứng ôi! Đời rớt còn gì?
 Dù rằng đời có cực kỳ văn minh.
 Ứng ôi! Đời chốn tranh giành,

Càng giành càng khổ, càng tranh càng tàn.
 Ứng ôi! Sanh tử còn mang,
 Đời như là giấc mộng tràng mà thôi.
 Ứng ôi! Lấy đạo thay lời,
 Đem điều sanh tử đổi nơi Niết Bàn.
 Ứng ôi! Muốn khỏi thế gian,
 Không chi bằng cách theo đàng Phật khuyên.
 Ứng ôi! Thật chí tu hiền,
 Phật Trời sẽ độ cơ huyền sẽ thông.
 Ứng ôi! chỉ có mấy dòng,
 Làm quà hải ngoại tặng lòng của Ứng.
 Chúc Ứng toại nguyện lãnh phần,
 Hẹn nhau gặp một ngày gần kề đây....
 THANH SĨ

178

Tokyo, ngày 17-3-1967

Hoài Ân thân mến,

Hãy luôn luôn treo gương thân thiện, dù người đời
 muốn soi hay là không muốn soi cũng mặc tình. Ở trong hoàn
 cảnh khó hay dễ nào cũng vậy. Ân và anh chị em nên duy trì
 và phát triển tinh thần Phật pháp cho chính mình được vững
 vàng sâu rộng. Đừng bao giờ để mình yếu hèn trên đường
 chơn lý đạo nghĩa. Nên tin chắc sự làm lành sẽ gặp lành, làm
 dữ sẽ gặp dữ. Ân và anh chị em nên cố gắng tu tỉnh cho được
 hoàn thiện thân tâm.

*Ra công trông trọt tưới tắng,
 Thế nào cũng có ngày ăn quả mùi.*

*Lúc tu khổ, khi thành vui,
Xin đừng ngao ngán, những hồi công phu.
Phật nào mà trước chẳng tu?
Có ai đâu chẳng công phu mà thành?
Cho nên phải rán tu hành
Có tu hành mới có thành Phật Tiên.*

THANH SĨ

179

Tokyo, ngày 11-4-1967

Thượng thân mến,

Bức thư ngày 10-3-1967 tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Thượng. Hiện thời tôi vẫn khỏe mạnh như thường. Xin Thượng và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nên yên lòng, chớ quá lo ngại. Trên đường tu hành cũng như trên công việc phụng sự Đạo nghĩa, ở giữa thời kỳ vô cùng hỗn độn và đầy đầy những sự ngang trái, con người dễ bị lung lạc ý chí và dễ bị đánh lừa vào đường tội lỗi mà Thượng và anh chị em ở quê nhà chắc đã được mục kích rất nhiều rồi. Mặc dù bận chân ở xứ xa, nhưng tôi vẫn được cảm biết rõ những điều ấy. Tôi nghĩ rằng, nếu người chỉ biết mưu sống cho bản ngã, thì sẽ vì đó mà gây ra lắm tội ác và kết quả sẽ chết vì cái bản ngã. Cái bản ngã ấy cực nhỏ hẹp và cực đê tiện. Còn người biết sống theo chơn lý thì không bao giờ để chết vì sở cầu bản ngã mà là chỉ chết vì phúc lợi nhơn sanh. Đại Đồng. Càng nghĩ tới điều ấy bao nhiêu, tôi thấy lòng càng buồn cho một số người trong Đạo bấy nhiêu. Đạo mà chẳng có một tí Đạo nào cả. Chỉ mang cái nhãn hiệu Đạo để mua danh bán lợi mà thôi. Cái bản ngã của những người ấy tựa như núi, khiến họ không còn thấy ai trước hơn là thấy họ. Cửa Đạo bị những người ấy

làm vắng khách thập phương và mỗi Đạo cũng bị những người ấy làm cho mang tiếng xấu.

Đức Thầy chắc không khỏi phải đau lòng cho một số tín đồ như vậy! Nhưng ngày nào còn đời là còn Đạo, Đạo không có thể mất và không ai có thể nào phá hoại được Đạo chỉ vì thời thế nhân tâm và căn duyên sâu cạn của chúng sanh mà có lúc suy lúc thịnh. Điều ấy không phải tại Đạo mà là tại đời. Vậy Thượng và anh chị em đồng đạo nên bình tĩnh, đừng có bi quan trước cảnh bụi bám trên thân Đạo khổng lồ. Và ai quấy có phần? Thượng và anh chị em rán tu hành chơn chánh. Nhớ trau dồi trí huệ và xây dựng công đức. Nên làm gương tốt đừng học thói xấu, lúc nào cũng nên nhớ mình là người có Đạo. Chánh Đạo, Đạo tự độ và độ tha, Đạo có mục đích giải thoát tất cả thống khổ trong đời, đời của mình và của mọi người. Cho nên Đạo thường gặp nhiều khó khăn:

Mùa màng chùng được đến rồi,
Hết cơn bĩ cực đến hồi thới lai.
Đừng buồn phân bón thúí khai,
Nó càng nhiều lại càng sai hoa màu.
Bảng đen càng sậm dường bao,
Càng làm nét phấn rõ màu nhiều hơn.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Thượng và tất cả anh chị em đồng Đạo ở quê nhà đều được mạnh lành và tu hành như trí.

THANH SĨ

P.B: Tôi có kèm gởi theo đây tấm ảnh của tôi chụp lúc tuyết xuống trong mùa đông năm nay.

180

Tokyo, ngày 12-4-1967

Lài thân mến,

Tôi rất hân hạnh đã nhận được thư của Lài. Xin cảm ơn Lài. Được biết Lài và anh chị em đồng đạo ở quê nhà vẫn được mạnh lành. Ở bên này, tôi cũng được khỏe mạnh luôn, không có sự gì thay đổi. Xin Lài và anh chị em ở quê nhà nên vững lòng. Tu hành là vốn, vốn càng lớn càng tốt. Cái vốn này, không phải là dễ kiếm, nếu để nó mất đi, là vạn khổ và không đem bành trướng nó rộng được thì cũng uổng phí vô hạn. Vậy Lài và anh chị em ở quê nhà rán phối hợp tâm lực giữa nhau để bảo vệ cái vốn ấy, đồng thời, cố gắng phát triển và đem bành trướng nó ra cho được ngày một thêm vĩ đại hơn.

Trong công việc làm nào cũng nên căn cứ trên tinh thần đạo đức để phát động, dù là công việc ấy thuộc về Cách mạng hay Chánh trị v.v... Càng cách mạng chánh trị bao nhiêu, càng phải có đạo đức bấy nhiêu. Thế mới tránh được những hành động đưa đến bạo ngược. Tuy nhiên, ở giữa thời buổi nhứt nhứt đều phải cực lực cạnh tranh này, vấn đề đạo đức chẳng những khó thực hành mà còn gặp vô số chướng ngại, nếu người không có chí kiên cường quyết định, thì dễ bị đẩy lùi, và có khi còn tự mình phản lại bốn nguyện của mình nữa.

Cho nên, Lài và anh chị em ở quê nhà, rán rèn luyện ý chí sắt thép, xoi phủng mọi chướng ngại để tiến tới mục đích đạo đức quang minh. Hàng tốt thì giá cao, xin chớ buồn sự hy sinh quá nhiều, trên con đường chơn chánh lương thiện. Câu “trường đồ tri mã lực, sự cử kiến nhơn tâm” đã được chứng minh rất nhiều ở trong Đạo. Vậy Lài và anh chị em đồng đạo ở quê nhà rán nhứt trí hành động Đạo Đức, treo gương Đạo đức để cho trong Đạo bớt cảnh lu mờ.

Lương tâm Đạo Đức mất đi rồi,
 Sánh thú rừng xanh một thứ thôi.
 Nòi giống xem thua chòm cỏ úa,
 Nghĩa tình coi kém miếng môi hôi.
 Chỉ mưu sống thỏa tâm tham dục,
 Mặc kệ phần ai cảnh thập thời.
 Đời khổ khổ thêm vì hạng ấy,
 Mỗi lần nhớ đến bắt than ôi!

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Lài và anh chị em ở
 quê nhà đều được muôn sự tốt lành.

THANH SĨ

181

Tokyo, ngày-4-1967

Tu thì phải hành

*Lắm duyên mới gặp đạo màu,
 Đạo màu gặp được khá âu tu hành.
 Tu hành thì phải tín thành,
 Tín thành rồi rón lo hành cho y.
 Y hành theo đức Từ Bi,
 Từ Bi tâm khẩu hành vi một đàng.
 Một đàng giải thoát trần gian,
 Trần gian đem đổi Niết Bàn ai ơi!
 Ai ơi! chớ nhiễm cõi đời,
 Cõi đời nhiễm mấy rớt thời cũng buông.
 Buông đời sự nghiệp buông luôn,
 Luôn còn không mất là đường siêu sanh.
 Siêu sanh nhờ trọn lòng lành,
 Lòng lành thương kẻ như mình thương thân.*

*Thương thân phải rán thi ân,
 Thi ân càng rộng càng gần Phật Tiên.
 Phật Tiên lấy đức làm duyên,
 Duyên Tiên Phật có rán chuyên tu hành.
 Tu hành muốn huệ phải thanh,
 Thanh như hồ lặng hiện vành trăng treo.*

THANH SĨ

182

Tokyo, ngày 17-4-1967

Trường thân mến,
 Vững lòng hành đạo Yên, Trường ơi!
 Gió nghiệp thổi bao chớ rụng rời.
 Nợ nước đền xong cho rảnh tới,
 Khổ nhà chịu hết để vui mơi.
 Cầu Tiên phải bắt ngay đường tục,
 Thuyền Phật cần xông giữa biển đời.
 Giải kiếp hồng trần đâu phải thế,
 Vững lòng hành đạo Yên Trường ơi!

THANH SĨ

183

Tokyo, ngày 18-4-1967

Lời thăm quê nhà

*Trong nhà có được an không?
Ngoài này vẫn thế chẳng nông nổi gì.
Đường mình đã định cứ đi,
Đi cho tốt chỗ sợ gì ai ngăn.
Cố nhiên con lộ Đường Tăng,
Có non núi hiểm, có chần tinh yêu.
Lũ yêu cảm dỗ đủ điều,
Nhưng Tam Tạng chẳng hề xiêu lòng mình.
Một lòng Đông độ thỉnh kinh,
Gặp Như Lai Phật cho mình Đạo màu.
Đường đi tuy lắm dãi dầu,
Nhưng khi đến chốn thỏa câu nguyện rồi.
Không riêng giải khổ mình thôi,
Mà còn cứu khổ được người muôn phương.
Tu là quảng đại tình thương,
Thương người quyết độ khỏi đường khổ mê.
Độ chưa xong vẫn còn thề,
Thề chừng độ hết người mê mới vừa.
Ngày về trông sớm trông trưa,
Trông về cùng mọi người đưa Liên Đài.*

THANH SĨ

184

Tokyo, ngày 25-4-1967

Bà Ân thân mến,

Tôi rất hân hạnh vừa mới nhận được thư của Bà. Xin cảm ơn Bà. Được tin Bà và anh chị em ở quê nhà vẫn được mạnh lành, tôi lấy làm yên tâm nhiều. Ở bên này, tôi cũng được mạnh khỏe như thường, không có sự gì thay đổi. Xin Bà và anh chị em ở quê nhà nên an lòng. Đời đang tiến mạnh vào cuộc sống thế lực vật chất. Người ta xô đẩy chen lấn nhau ở mọi phương diện. Đời sống của con người bị ảnh hưởng sâu sắc vào đó mà thường dùng đầu óc hơn dùng trái tim. Bởi lý trí với tình cảm không cân đối nhau, cho nên đời sống càng vật chất càng tối tân thì con người cũng càng gian ác. Người ta thường gây cho nhau khổ hơn là làm cho nhau vui! Vì thế; đời sống của con người hình như lúc nào cũng bị bức bách, bất an. Đặt tai mắt tâm tư vào những cảnh đó, thử hỏi ai người có nhân đạo, có từ tâm há chẳng xót dạ đau lòng? Riêng tôi, tôi luôn luôn thiết nghĩ rằng:

*Tham ác bao nhiêu khổ bấy nhiêu,
 Khổ vì vật chất tội thêm nhiều.
 Cục hình nhân loại do tham kết,
 Đại ngục trần gian tại ác chiêu.
 Xưa thế, ông cha không giải thoát,
 Nay vậy, con cháu khó tiêu diêu.
 Mong ai cũng nhớ ngày mai hậu,
 Trở lại đường tu chớ đánh liều.*

Trong lúc đa số người ta mòn mỏi tinh thần Đạo đức, thì việc Đạo đức rất cao quý và rất cần thiết hơn bao giờ hết. Tôi rất hy vọng Bà và anh chị em ở quê nhà, rón treo gương sáng của Đạo đức và hành động tốt của Đạo đức trên tâm hồn

hướng về công việc phước huệ đại đồng. Giữa xã hội đầy dẫy tà ác xấu xa mà đem việc chơn chánh tốt lành ra thực hiện, cố nhiên có nhiều chướng ngại khó khăn, xin Bà và anh chị em ở quê nhà, nên nghĩ vì sự cứu khổ chung và siêu thoát chung mà rán vừa là nhẫn nại vừa là tinh tấn lướt tới mục đích của mình đã quyết định. Vẫn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Bà và anh chị em ở quê nhà đều được vạn an.

THANH SĨ

185

Tokyo, ngày 5-5-1967

Khanh thân mến,

Tôi không ngớt trông chờ sự trọn sáng trên đường đạo hạnh của Khanh và của tất cả anh chị em ở quê nhà.

*Rán tu trong cảnh khó tu,
Rán hành những lúc âm u khó hành.
Tu cho hết dữ ra lành,
Hành cho hết trước, ra thanh cuộc đời.
Khổ nay chịu được vui mới,
Chớ buồn những lúc tình đời khô khan.
Rán tu cho kiếp khỏi tàn,
Rán hành để có lập bằng sông mê.
Phật chờ nơi chốn Liên Huê,
Khó khăn mấy cũng rán về tới nơi.*

THANH SĨ

186

Tokyo, ngày 5-5-1967

Nho thân mến,

Đường tu lắm đoạn gay go,
 Bước luôn chớ có để cho giựt lùi.
 Khó khăn mấy cũng vui hành đạo,
 Bận rộn bao vẫn tạo phước điền.
 Trong cơn loạn lạc đảo điên,
 Lợi dân ích nước rán khuyên nhau làm.
 Vừa phụng sự cho kham nhơn đạo,
 Vừa thi hành chánh giáo Phật gia.
 Sống cho hạnh phúc người ta,
 Sống cho ai cũng hiền hòa như nhau.
 Tu để giải khổ đau thiên hạ,
 Tu để tan nghiệp quả thế gian,
 Ngày nào còn cảnh khổ nàn,
 Là còn cần phải lo toan tu hành.
 Rán tu được trọn lành trọn sáng,
 Rán tu cho quả mãn công viên;
 Đừng buồn những cảnh truân chuyên,
 Chớ nao núng lúc xéo xiêng tình đời.
 Mỗi cay đắng mỗi hồi mài giũa,
 Càng giữa mài càng tỏ sáng thêm.
 Tuồng đời hết động rồi êm,
 Gặp khi lay chuyển rán kèm bền tâm.
 Niệm Nam Mô Quan Âm Bồ Tát,
 Cứu khổ nàn cho khắp muôn dân.
 Kể xa cho đến người gần,
 Mở lòng cứu độ cho thân an lành.
 Đó lời kẻ Đông Kinh thường khấn,

*Người quê nhà cũng rán nguyện cầu.
 Đồng thời nhớ giúp đỡ nhau,
 Về phương vật chất như câu tinh thần.*
 THANH SĨ

187

Tokyo, ngày 14-5-1967

Hoài Ân thân mến,

Bức thư ngày 29-4-1967, tôi đã nhận được hơn một tuần qua. Được biết Ân, Bà Mười và anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được mạnh lành, tôi yên tâm nhiều lắm. Độ này tôi cũng được mạnh khỏe luôn, không có sự gì thay đổi. Xin Ân, Bà Mười và anh chị em ở quê nhà nên vững lòng. Sự tu hành và công việc phổ thông đạo lý, ở quê nhà Ân và anh chị em chẳng quản gian nguy, vẫn tùy cơ ứng biến tiếp tục tiến phát, khiến tôi vô cùng cảm động.

*Nam Mô Bồ Tát Quan Âm
 Hộ trì cho kẻ hữu tâm tu hành.
 Bao nhiêu chướng ngại tan tành
 Tu hành như Phật đã thành như xưa.*

Vì muốn vạch đường hạnh phúc siêu nhiên cho người đời, nên nắng đạo cứ chiếu, mưa đạo cứ rơi để cho khắp thiên hạ được vui tươi sáng sủa. Việc làm này không đợi ai khen hay thỉnh. Chỉ vì đánh thức các việc mê lầm của người đời, cởi mở các mối đau khổ cho người đời, và giúp người đời đến chỗ tận thiện, tận mỹ mà kẻ tu hành cảm thấy mình có bổn phận làm vậy thôi. Làm một cách hoàn toàn bất vị ngã. Trong trường hợp nào cũng muốn hòa mình với thiên hạ để vạch rõ

con đường giải thoát. Con đường độc nhất vô nhị của Đạo Phật.

Tôi rất hy vọng Ân và anh chị em đồng đạo ở quê nhà rón giúp nhau tu hành chơn chánh, giúp nhau hoằng pháp lợi sanh, và giúp nhau trong công việc phước huệ Đại đồng.

Giác ngộ cho đời giữa đảo điên,
 Lắm điều tranh cạnh lắm truân chuyên.
 Nhân tình gieo rộng không thù hận,
 Đức tốt treo cao khỏi não phiền.
 Tâm động khiến cho trăm sự động,
 Lòng yên sẽ được vạn điều yên.
 Bao nhiêu họa phước do mình cả,
 Rón sống trong câu sống đại hiền.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Ân quý quyến, anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn sự phước trường.

THANH SĨ

188

Tokyo, ngày 24-5-1967

Nho thân mến,

Bao giờ cũng phải vừa là phản tỉnh mọi việc nơi mình và vừa là tự chủ lấy tâm trên con đường lợi dân ích nước. Nhìn thấy tình đời cũng như tình đạo, bên nào cũng đầy những mùi chanh khế, kẻ tu hành dễ bị làm lay chuyển tình

thần. Vậy Nho và anh chị em ở quê nhà, rán cố gắng trau luyện cốt cách đạo hạnh thêm lên.

*Lấy đường nhân quả mà đi,
Lấy câu tội phước mà ghi vào lòng.
Sống trong nếp sống sạch trong,
Sống trong hành động đại đồng nghĩa nhân.
Nếu không làm được Phật Thần,
Cũng làm được kẻ xa gần đều thương.
Vài lời nhắn với quê hương,
Rán gìn lẽ sống như đường nói trên.*
THANH SĨ

189

Tokyo, ngày 27-5-1967

Trường!

Một lòng theo sát gót chơn nhơn,
Gió bụi đời bao cũng chớ sờn.
Nguyện gặp Di Đà nơi Cực Lạc,
Quyết tìm Phật Tổ chốn Linh Sơn.
Tự đi có kẻ đi càng tốt,
Đặt bước không ai bước chẳng sờn.
Cảnh cũ người xưa mong trở lại,
Lộ trình đừng một phút dừng chơn.

*Thơ sơ có mấy lời,
Xin người thông cảm đến.
Đạo lấy đạo mà tìm,
Tâm dụng tâm để kiếm.*
THANH SĨ

190

Tokyo, ngày 28-5-1967

Thượng thân mến,

Độ này Thượng và anh chị em đồng đạo ở quê nhà vẫn được như thường, hay là đã có sự gì thay đổi đáng lo chẳng? Ở bên này hiện thời khí hậu đã âm trở lại gần như mùa hạ rồi và tôi cũng vẫn được mạnh khỏe luôn, không có điều chi phải ngại cả. Xin Thượng và anh chị em ở quê nhà nên yên tâm và rón lo việc Đạo nghĩa. Thuyền Đạo trong biển đời bao giờ cũng có nhiều sóng gió ngược ngang. Thượng và anh chị em ở quê nhà nên nung sức nhau chèo cho ăn nhịp và cho mạnh cánh để thuyền bớt lão đảo và khỏi bị đẩy lùi lại, hầu có mau đến nơi đến chốn của mình đã ước mong.

Mọi sự cao quý thường có từ trong những cái khó khăn. Nếu những khó khăn ấy không chịu được, thì mọi sự cao quý ấy cũng sẽ không có được. Sự cao quý vô thượng của Đạo, càng phải khó khăn gấp bao nhiêu lần hơn sự cao quý của đời. Nhưng nếu những khó khăn ấy vượt qua được, thì những cảnh an vui sẽ hiện ra và những điều đau khổ sau này cũng sẽ không còn sanh khởi nữa. Vậy, Thượng và anh chị em nơi quê nhà rón đoàn kết nút trí chinh phục tất cả khó khăn quái ngại trên đường hành đạo tu thân. Rón tu cho nên thân và hành cho nên Đạo. Đạo nhắm vào sự giải thoát mọi nỗi thống khổ lao lung của người đời về vật chất cũng như về tinh thần. Đạo nhắm vào sự đào tạo hạnh phúc an vui chơn thật ở hiện tại và sau này, cho tất cả mọi người, cho nên:

Hành đạo quản gì những khó khăn,
 Khó khăn càng lắm Đạo càng tăng.
 Sông mê sâu mấy nguyên làm cạn,
 Núi nghiệp cao bao thế phá bằng.

Tự độ cho thành dù kẻ cấm,
Độ người được đắc mặc ai ngăn.
Đã tu quyết chí tu như Phật,
Tu kiếp này cho đáo Niết Bàn.

Vấn tất có mấy điều, tôi xin chúc cho Thượng và anh
chị em đồng đạo ở quê nhà đều được luôn luôn mạnh lành và
tu hành mau tỏ ngộ.

THANH SĨ

191

Tokyo, ngày 19-6-1967

Vừa rồi tôi có nhận được thư của ông Phan Khắc Sửu,
hôm ngày 1-6-1967. Tôi có viết thư hồi tin cho ông trong đó
tôi có viết 8 câu thơ như sau:

Làm người yêu nước tự nhiên rồi,
Nhưng nước không dân, nước cũng trôi.
Nước có sức dân nước mới thịnh,
Dân không hồn nước ấy dân tôi.
Nước dân là một đưng chênh lệch,
Dân nước không hai chớ cắt đôi.
Hỡi kẻ thật tâm yêu mến nước,
Nên làm dân hết tiếng than ôi!

THANH SĨ

192

Tokyo, ngày 19-6-1967

Cầu Phật

Việt Nam khổ ách mỗi ngày qua,
 Cầu Phật ra tay cứu trẻ già.
 Ngoại cảnh sớm tan cơn sấm sét,
 Nội tình mau lặng cuộc phong ba.
 Hết nghe tiếng khóc chồng con mất,
 Khỏi thấy lời than nát cửa nhà.
 Cả nước cùng thương cùng bảo vệ,
 Người đều lạc nghiệp với âu ca.

THANH SĨ

193

Tokyo, ngày 7-7-1967

Nho thân mến,

*Rán tu để giải khổ người,
 Rán tu để gọi rửa đời bọn nợ.
 Rán tu để phúc hiện giờ,
 Rán tu để có phước chờ mai sau.
 Rán tu chớ nại gian lao,
 Rán tu trong lúc đời đau khổ nhiều.
 Tu cho dân nạn ách tiêu,
 Tu cho nước khỏi những điều đao binh.
 Tu cho vui kẻ vui mình,
 Tu cho no ấm thanh bình khắp nơi.
 Tu là chẳng những tốt tươi,*

*Mà tu còn giúp cho người siêu sanh.
Cho nên phải rán tu hành,
Dù rằng sống giữa cảnh tình đảo điên.*
THANH SĨ

194

Tokyo, ngày 7-7-1967

Trường Yên,

Tu để độ mình và độ thế,
Khổ mình khổ thế độ cho tan.
Độ nhau cho khỏi sông mê khổ,
Đồng được an vui cảnh Niết Bàn.
THANH SĨ

195

Tokyo, ngày ngày 10-7-1967

Sang, Phạm, Diễm, Minh, Hình, thân mến,

Bức thơ của mấy anh em ngày 29-6-1967, tôi đã nhận được. (Nhưng được rất trễ, vì thơ để địa chỉ cũ). Đọc thơ, thấy mấy anh em nhìn vào cảnh phân chia tranh chấp trong Đạo mà băn khoăn lo ngại cho vận mạng của đoàn thể ở ngày mai, tôi lấy làm cảm động lắm. Chính tôi cũng rất lo ngại như mấy anh em vậy. Thế cho nên, mỗi lần viết thơ là mỗi lần tôi không ngớt thiết tha kêu gọi tất cả anh chị em trong Đạo nên hồi tâm nghĩ đến vĩ nghiệp của Thầy và vận mạng của đoàn thể ở hiện tại và sau này mà mỗi người rán chung lo tìm cách đoàn kết giữa nhau sớm ngày nào là hay ngày nấy. Đồng thời,

đó cũng là để theo đúng lời giáo hóa của Đức Thầy là “Phải thương yêu lẫn nhau như con một cha!”

Có đoàn kết được mới có thể làm cho đoàn thể phát triển được. Càng chia rẽ càng suy yếu và dễ bị người ta lợi dụng. Ở phương diện nào cũng bất lợi cả. Muốn đoàn kết thật sự giữa nội bộ, thì trước hết cần phải nhắm vào công việc xây dựng chung và đặt mục đích chung, không nên cố chấp ở cách nhận xét có khác nhau giữa mỗi người. Như thế mới làm cho dung hòa được và sẽ dẫn đến chỗ đoàn kết được.

*Hòa Hảo thì phải Hòa Hòa
Không Hòa không Hảo còn ra đạo gì?
Cửa Từ thì phải Từ Bi,
Ấn dương nương Phật chỉ nguy sau này.*

Nếu ai chỉ vì tham vọng riêng vì quyền lợi riêng mà nỡ âm mưu gây sự chia rẽ xáo trộn trong đoàn thể, đem đoàn thể ra làm bàn đạp, làm vật hy sinh, thì những kẻ ấy không những đã mất hết tính chất Đạo giáo (PGHH) mà cũng đã mất hết lương tâm của con người. Đó là những kẻ lừa Thầy phản bạn. Những kẻ ấy, không còn lý do gì để gọi là người trong Đạo nữa, nếu họ không sớm ăn năn cải hối một cách chân thành.

Tôi rất hy vọng tất cả anh chị em trong Đạo được biết giác ngộ Đạo đức đến một trình độ sâu rộng hơn và biết nhận định thời cuộc một cách khách quan hơn để sớm giải quyết khôn khéo ổn thỏa vấn đề nội bộ đoàn thể.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Sang, Phạm, Diễm, Minh, Hinh và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được vạn sự an lành và tu hành sáng suốt.

THANH SĨ

196

Tokyo, ngày 14-7-1967

Đường Đạo cứ đi

Hoài Ân thân mến,
Đường Đạo cứ đi mặc ngược xuôi,
Quyết đi đi mãi chớ cho lui.
Nhớ ra bóng Phật khi đau đớn
Đọc lại lời kinh lúc ngậm ngùi.
Thuốc đắng uống vào tiêu bệnh tật,
Khổ tu hành được hết luân hồi.
Thiện Nam tín Nữ nên bền chí
Đường đạo cứ đi mặc ngược xuôi.

THANH SĨ

Hôm nay ngày 13-7-1966, tôi có gửi ông Phan Khắc
Sửu một bài thi như sau:

Ông Bà Phan có mạnh lành không?
Đất khách riêng tôi quá chạnh lòng,
Ách nước chiêm bao đêm mãi thấy,
Nạn dân trên báo mỗi ngày trông.
Muôn ngàn bất hạnh con người Việt,
Vô số tang thương giống Lạc Hồng.
Nếu chẳng sớm cùng lo giải quyết,
Đáng buồn cho lắm phải chăng ông.

THANH SĨ

197

Tokyo, ngày 14-7-1967
Duy Liên thân mến,

*Liên ơi! thế sự quay cuồng,
Mà người chưa tỉnh đang buồn lắm Liên!
Buồn ai đạo thiếu tâm thiêng,
Thấy đời sống mạnh lòng nghiêng theo đời.
Đời càng bám, đạo càng rời,
Mỗi ngày tội lỗi con người mỗi thêm.
Nhìn đâu cũng loạn chẳng êm,
Khổ không lo giải lo thêm khổ nhiều.
Nước sông xuôi ngược lắm chiu,
Mà trên thuyền mỗi kẻ theo một dòng.
Con thuyền cứ mãi long đong,
Người trên thuyền cũng trong vòng dờ dang.
Liên ơi! Nhìn cảnh bất an,
Rất đau lòng khách xa đàng lắm Liên.*

THANH SĨ

198

Tokyo, ngày 29-7-1967
Trường Yên thân mến,

*Giống lành gieo có quả thơm lành,
Thiện ý thiện ngôn với thiện hạnh.
Lửa nghiệp nước từ đem dập tắt,
Khói đời gió đạo lấy bình thanh.
Ta Bà quyết hết thân sa đọa,
Cực Lạc nguyên chung Phật đắc thành.
Một kiếp này tu xong vạn kiếp,
Chơn tu dù phải lắm hy sinh.*

THANH SĨ

199

Tokyo, ngày 3-8-1967

Quyện thân mến,

Thơ của Quyện ngày 23-7-1967 tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Quyện. Quyện và cả gia quyến có được mạnh không? Ở bên này lúc nào tôi cũng nhớ đến Quyện, gia quyến của Quyện và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà. Hiện thời, tôi vẫn được mạnh luôn và đang nghỉ hè cho tới ngày 13-9 mới đi dạy trở lại Đại học. Tuy nghỉ hè nhưng tôi vẫn có nhiều công việc bận luôn. Ở bên này, hiện đang giữa mùa hạ. Trời nóng nực chẳng kém gì ở Sài Gòn, có lẽ ở Tokyo này, còn oi bức khó chịu hơn ở Sài Gòn nhiều, nhưng trời nóng như thế này chỉ đến cuối tháng 9 là hết. Bước qua tháng 10 là khí trời bắt đầu lạnh. Lạnh lần lần đến dưới không độ. Nghĩa là lạnh như nước đá. Ở ngoại ô có nhiều hồ rộng lớn, từ bờ bên này không trông thấy bờ bên kia thế mà nước trong hồ đều đóng cứng lại thành băng hết. Dân chúng ở các nơi đi đến trượt băng đây trên mặt hồ. Nước Nhật là xứ có bốn mùa, nên năm nào tiết Xuân Hạ Thu Đông, cũng phân biệt rõ rệt. Dân chúng phải sống theo mùa tiết, thành ra việc ăn mặc ở đây phải đổi luôn. Về những điểm này có khác hơn ở xứ Việt Nam nhiều.

Quyện, thấy Quyện cố gắng tiến bước trên đường Đạo, tôi cảm động lắm. Quyện rón treo gương lành và hành đạo nghĩa thêm nữa để cho cội đức được chầm sâu và nguồn huệ được mở rộng. Quyện chớ thấy trong Đạo có nhiều người xao lãng việc tu mà buồn, và cũng chớ thấy mỗi Đạo của Đức Thầy có nhiều kẻ phá hoại mà lo ngại. Lũ ma vương không thể nhiều hại được Phật và cũng không thể phá hoại được Đạo pháp của Phật đâu. Những kẻ bẻ nạng chống Trời chỉ làm vô ích.

Còn những anh chị em thối chuyển Đạo tâm, nên tìm cách khuyến khích để được tinh tấn trở lại và chính mình cũng rán lướt tới, chớ để bị lùi bước như những anh chị em ấy. Quyên và anh chị em rán giúp nhau tăng trưởng ý chí, cùng sống từ bi, cùng mưu giải thoát mọi cảnh đau khổ si mê. Đồng thời hãy luôn luôn đặt mọi ý tưởng và hành động trên cán cân nhân quả tội phước. Đừng bao giờ để cho thân tâm của mình bị loạn theo thời loạn. Lúc nào cũng cần phải có chủ tâm chủ định theo phương hướng tu hành Đạo đức của mình.

*Quyên ơi! Khi thấy tuổi già,
Không chi bằng phải tăng gia tu hành.
Tu cho nhẹ lúc bình sanh,
Tu cho nghiệp khỏi buộc mình về sau.
Tu cho cõi Phật được vào,
Tu cho trăm họ người nào cũng siêu.
Sự tu dù khó bao nhiêu,
Cũng tu cho đạt những điều ước mong.
Tin rằng có Phật chứng lòng,
Chơn tu có sự hộ tòng Thiêng Liêng.
Đường xa có mấy lời khuyên,
Quyên cùng Đạo hữu rán bền chí tu.*

Vấn tất có mấy hàng, tôi xin chúc cho Quyên, cả gia quyến và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được luôn luôn khỏe mạnh và đạo hạnh viên minh.

THANH SĨ

200

Tokyo, ngày 12-8-1967
Hoài Ân thân mến,

Tốt xấu tại mình chẳng tại đâu
Non sông phủ khắp khói mây sầu
Con đường tương cứu bao người kiếm!
Họa phước ngày mai mấy kẻ âu?
Tội ác quyền oai lo chất đống
Lỗi lầm danh vọng mãi đào sâu
Khổ vui hậu quả suy thì biết
Cứu được dân sanh chỉ đạo mau.

THANH SĨ

201

Tokyo, ngày 14-8-1967
Luu Hữu Nghĩa thân mến,

Bức thơ ngày 27-7-1967 tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Nghĩa. Hiện thời Hữu Nghĩa gia quyến và anh chị em đồng đạo ở quê nhà có được an lành không? Ở bên này tôi vẫn được mạnh khỏe luôn, không có sự gì thay đổi. Xin Hữu Nghĩa và anh chị em đồng đạo nên an tâm; kẻ đó rán cùng nhau lo vun bồi cội gốc tu hành đạo đức cho mỗi ngày mỗi được sâu vững để đủ sức chịu đựng các cuộc giông to gió lớn hầu chờ đợi đến mùa tiết có trái bông tốt đẹp thơm lành.

Lúc nào tôi cũng nhớ đến tình cảnh ở quê nhà, tôi thấy lòng không ngớt xôn xang bức rức ở giai đoạn có thể nói là cả thế giới đều nằm trong tầm hỏa tiễn mà vẫn còn có nhiều người không chịu bỏ đầu óc “Ếch ngồi đáy giếng” và cũng chưa chịu răn mình ở cách sống như “kẻ liếm mật trên lưỡi dao”! Cái tham mê ấy trước khi đi đến cái kết quả đau khổ cho đời họ, là họ phải làm cho không biết bao nhiêu người

khác phải chịu đau khổ lây, đó mới là việc đáng buồn hơn. - Tôi rất mong rằng những người đã mê lầm được biết tỉnh ngộ, thì rán cố gắng đừng để bị trở lại mê lầm. Và tôi cũng rất hy vọng anh chị em đồng đạo biết quan sát tà chánh ở con người và ở việc làm, nếu thấy là tà thì nên tránh, còn nếu thấy là chánh thì nên học hành. Nhất là anh chị em cần phải tự kiểm điểm lấy mình một cách vô tư, nếu thấy chơn chánh tốt đẹp thì cương quyết tiến tới, và nếu thấy sai quấy hư hèn thì nên can đảm chừa bỏ ngay. Có như thế mới làm cho mình trở nên trọn lành trọn sáng được, và đó mới gọi là người có tu hành, có đạo giáo - Hữu Nghĩa và anh chị em có nhìn nhận như vậy không? Tôi ước ao sớm thấy được hầu hết anh chị em đồng đạo xa gần đều nhưt luật chơn tu như nhau cả. Được vậy mới không thẹn mình là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo có Đức Giáo Chủ sáng suốt phi phạm hi hữu.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc Hữu Nghĩa, quý quyến, anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được Đạo thể khương an và tâm hạnh sáng lành.

THANH SĨ

202

Tokyo, ngày 18-8-1967
Nguyễn văn Thử thân mến

Người tu cần phải giữ lòng tin
Trì niệm Phật tâm chiếu tánh mình
Niệm Phật tới khi không tạp niệm
Chiếu tâm đến lúc hết vô minh
Khói mê tan cả trời tâm sáng
Sóng nghiệp lặng xong nước tánh bình
Phải tự biết mình và tự ngộ
Chớ đem ý chấp ngoại kỳ thinh.

THANH SĨ

203

Tokyo, ngày 19-8-1967

Nguyễn Hữu Cẩn thân mến

Bức thơ của Cẩn đề ngày 31-7-1967, tôi đã nhận được. Cảm ơn Cẩn nhiều lắm. Được thơ của Cẩn cũng như được thơ của anh chị em đồng đạo khác, đọc đến đâu tôi thấy cảm động đến đó, và muôn ngàn nét mặt và hình ảnh quê nhà đều hiện rõ trong lòng tôi. Tôi sang Nhật đã mười mấy năm rồi, đã gặp biết bao nhiêu cảnh thăng trầm của thế sự, nhưng khối tình đồng đạo trong lòng tôi vẫn nguyên vẹn, vẫn ấm nóng luôn, chưa bao giờ nguội lạnh. Tôi không quên một anh chị em đồng đạo nào cả. Lúc nào tôi cũng thấy người tôi với tất cả anh chị em đồng đạo như ruột thịt, không thể cắt rời. Do đó lòng thương nhau chỉ có thêm không bớt. Thương nhau sâu đậm, cho nên bao giờ cũng nghĩ đến nhau, muốn cứu nhau được an vui và muốn độ nhau khỏi các cảnh đau khổ. Thương nhau bằng tấm lòng đạo đức siêu nhiên, của con người đã giác ngộ Phật pháp cho nên nó không bị thay đổi theo cuộc đời, dù cuộc đời ấy có quan hệ đến bản thân một cách trực tiếp hay gián tiếp.

Cẩn, tuy tôi ở bên này, mà lòng tôi luôn ở bên nhà, anh chị em vui, là ở bên này tôi vui, anh chị em buồn là ở bên này tôi buồn. Trong Đạo đã có nhiều việc buồn giữa nhau rồi, tôi không muốn việc buồn ấy kéo dài, hoặc xảy ra thêm nữa, vì điều đó chẳng tốt đẹp và chẳng lợi ích gì. Trái lại, nó chỉ làm xấu cho mỗi đạo, và hại cho nhau mà thôi. Nếu vì danh, vì lợi, vì thành kiến cá nhân, mà chia rẽ giữa nhau, làm cho uy tín và lực lượng của đoàn thể bị suy giảm yếu ớt đi, đó là đại lầm lỗi. Thời cuộc luôn luôn cảnh cáo tình trạng què quặt ở trong nội bộ của đoàn thể, cho nên tôi nhận thấy rằng giữa anh chị em cần phải sớm nối liền tình thương nhau, cần phải sửa chữa những lầm lỗi riêng, cải thiện những khuyết điểm

chung, và nhắm vào sự nghiệp chung của đoàn thể để tiến tới chỗ ích nước lợi dân và quang minh mỗi đạo. Có được như vậy mới không hổ là dân của một nước có lịch sử anh hùng với không then là tín đồ của một tôn giáo có một Đức Thầy sáng suốt siêu phàm xuất chúng.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Cả, quý quyến và anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được an lành.

THANH SĨ

204

Tokyo, ngày 24-8-1967

Hoài Ân thân mến

*Đời càng loạn đạo càng truyền,
Người càng bạo ác càng khuyên tu hành
Quyết lòng độ tận chúng sanh
Độ bằng ngôn ngữ với hành động tu.*

THANH SĨ

205

Tokyo, ngày 15-9-1967

Định thân mến

Tôi đã nhận được thơ của Định. Rất cảm ơn lòng tốt của Định nhiều lắm. Ở bên này tôi vẫn được mạnh. Xin Định và anh chị em ở quê nhà nên an lòng và rán lo tu hành chơn chánh. Định ơi! Mặt Trời là của chung của vạn vật sanh linh, không phải của riêng ai. Ai cũng có thể lợi dụng ánh sáng vào

việc nợ việc kia được, nhưng không thể nào làm cho mất được.

Vậy Định chớ lo người ta làm mất mặt Trời. Nhà Phật là nhà tôi, đường Phật là đường tôi, và việc Phật là việc tôi. Cả đến tình thương của Phật, cũng là tình của tôi. Những điều ấy của Phật còn là của tôi còn. Xin Định và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. Chúc Định và anh chị em vạn an.

THANH SĨ

206

Tokyo, ngày 12-10-1967

Xương thân mến

Bức thư vừa rồi của Xương tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Xương. Lúc này tôi vẫn được sức khỏe như thường, xin Xương và anh chị em đồng đạo ở quê nhà, nên yên tâm và rán lo tròn đạo nghĩa. Ở Đông Kinh hình như không có ảnh của Đại Thế Chí, để khi nào tôi có dịp đi miền quê kiếm nếu xem có tôi sẽ gởi về cho Xương. Người Nhật đa số đều niệm Phật Di Đà, nhưng họ thường xây tượng Phật Quan Âm, với lý do là cần được cứu khổ, cứu nạn. Có nơi họ xây tượng Phật Quan Âm cao năm sáu thước ở trên đồi núi, và bên trong tượng Phật là một ngôi chùa vĩ đại. Nhưng không thấy họ xây tượng Phật Thế Chí như vậy. Cố nhiên có nơi họ cũng xây tượng Phật Di Đà bằng đá hoặc bằng đồng rất lớn như hòn non. Nhưng cũng chỉ riêng một tượng Phật Di Đà mà thôi. Hình như đó là lòng tín ngưỡng đặc biệt đối với người Nhật, không giống lối tín ngưỡng cộng đồng đa tôn của người Việt Nam, hay của những dân tộc ở nước khác.

Xương! nước nhà đang trong tình trạng chiến tranh khốc liệt, dân chúng đang trong cảnh huống chết chóc đói

khổ vô cùng, cho nên ai là người có lòng tin ngưỡng và có lòng yêu nước thì bất luận bằng những biện pháp nào, bằng những đường lối nào nếu có thể cứu nước hết chiến tranh mà nước không bị diệt vong và cứu dân hết đói khổ mà dân không bị nô lệ, đó là những điều đáng khuyến khích, đáng thi hành và đáng hoan nghinh cả. Tôi rất hy vọng Xương và anh chị em đồng đạo ở quê nhà biết chung sức nhau để phân tích và nhận định ý nghĩa phụng sự nước phụng sự dân một cách sáng suốt có tinh thần tự do tự chủ và kiên cường bất khuất như vậy. Còn sự tu hành đạo đức là vấn đề duy nhất của tất cả vấn đề, vì đó là món thuốc linh của chúng mê si và ngọn đuốc mầu của đường sanh tử cho nên tôi càng muốn cho Xương và anh chị em luôn luôn gắn bó, và thực hiện tôn chỉ ấy với bất cứ giá cả nào.

Vấn tất có mấy hàng, tôi xin chúc Xương và anh em ở quê nhà được vạn an.

THANH SĨ

207

Tokyo, ngày 25-10-1967

Quan Âm Bồ Tát Phật Ngài ơi!
 Xin cứu nhơn sanh hết chiến thời
 Cam lộ rưới tan khi lửa cháy
 Nhành dương che khỏi lúc bom rơi
 Khiến con Hồng Lạc hòa dân tộc
 Xui nước Việt Nam một Đất Trời
 Quốc định dân an cho sớm sớm
 Quan Âm Bồ Tát Phật Ngài ơi.

THANH SĨ

P.B: Bài thơ này nên truyền rộng trong anh chị em để nhớ đọc luôn trong tâm, cầu nguyện cho nước nhà mau được Hòa Bình.

THANH cảnh GỞI thân đã nguyện rồi,
 SĨ hiên LỜI Đạo vẫn không thôi
 TỪ lòng VIẾNG khắp người tâm đạo;
 TRONG mộng THĂM luôn kẻ tình đời
 ĐẤT Việt ÔNG Bà lo niệm Phật.
 NƯỚC Nam NGUYỄN Trịnh bởi cơ Trời
 NHỰT thường VẤN báo đầy đau khổ
 BỒN mạng SỰ đời chưa thành thời.
 THANH SĨ

208

Tokyo, ngày 12-4-1967

Võ Trung Thành thân mến,

Hoảng pháp lòng tôi chẳng lợt màu,
 Dầu rằng gặp phải lắm gian lao.
 Muôn ngàn phương tiện đường tu mở,
 Từng vạn căn lành mối đạo trao.
 Phật quốc nguyện diu thiên hạ đến,
 Liên Hoa quyết dứt chúng sanh vào.
 Vì nay tế thể chưa như ý,
 Thệ nối làm ngay kiếp kế sau.

THANH SĨ

209

Tokyo, ngày 2-21-1967

Hữu Duyên thân mến,

Bức thư ngày 24-11-1967 tôi đã tiếp được. Xin cảm ơn Hữu Duyên. Đọc thư tôi rất hiểu được ý của Hữu Duyên. Nơi đây, vì thì giờ có hạn, nên tôi chỉ đáp vắn tắt mấy điều của Hữu Duyên đã bày tỏ trong thư như sau đây.

Ở Nhật đang bước vào mùa đông, Hữu Duyên không nên sang đây. Và theo tôi nhận thấy: thay vì sang đây, Hữu Duyên nên tích cực xây dựng cơ bản tổ chức trong nội bộ được vững chắc và có lối tiến tới chỗ công ích thanh bình chung cho dân cho nước, đó là vấn đề cốt yếu trong giai đoạn này.

Tinh thần võ sĩ đạo của Nhật, bây giờ chỉ còn hình thức kiếm đạo. Hiện thời, những người học đánh kiếm, phần nhiều vì thích môn chơi như môn thể thao, chứ không có ý chí Samurai (võ sĩ) như hồi xưa. Tinh thần võ sĩ đạo của người Nhật hồi xưa, đại khái, tuyệt đối là trung với chủ trương, và nghĩa với bạn bè. Dám hy sinh vì chủ trương, và dám chết theo chủ trương. Đồng thời dám cùng sống cùng chết với bè bạn. Có một điều đặc biệt là võ sĩ đạo hầu hết đều có tinh thần tôn sùng đạo Phật rất mạnh. Theo lịch sử của Nhật, thì thời đại Kamakura là một ở trong các thời đại Phật Giáo thịnh hành, đã có nhiều ngôi chùa thật to, và có những Phật tượng bằng đồng cao mười mấy thước được xây dựng lên, chính bây giờ vẫn còn đều nhờ sự đóng góp tài sức của võ sĩ đạo vào đó một phần lớn. Và võ sĩ đạo thường dùng cách tinh luyện tâm tánh của đạo Phật làm sự tinh luyện tinh thần võ sĩ của mình.

Hồi thượng tuần tháng 11 rồi tôi có đi dùng cơm trưa với ông giáo sư Suzuki và ông giám đốc Sato trường Nhật

ngữ International Students Institute. Trong lúc ăn cơm, ông Suzuki và ông Sato nói với tôi rằng hiện thời ở trường này có độ ba mươi sinh viên Việt Nam, nhưng có lẽ chỉ lo chơi không lo học, nên trung bình số điểm rất thấp hơn những học sinh Thái Lan. Hai ông hình như cố tình nói thẳng cho tôi biết và có lẽ không thích cái tánh bê tha của mấy anh em sinh viên Việt Nam đang ngụ học. Nghe hai ông ấy nói như vậy, với tư cách người Việt Nam, tôi chẳng những thấy buồn, và cũng không thể nào mở lời yêu cầu họ nhận thêm số sinh viên Việt Nam sang nhập học. (Vấn đề này vừa rồi ông Đoàn Bá Cang. Bộ Thủ Tướng sang đây gặp tôi, tôi đã nói sơ qua cho ông biết). Học sinh Việt Nam lưu học ở Nhật như thế nào tôi đã biết nhiều rồi, nhưng hôm nay (trong bữa tiệc này) chỉ là để xác nhận chính thức một lần nữa mà thôi.

Tôi nói thế Hữu Duyên có lẽ sẽ nghiệm biết rộng hơn. Xin Hữu Duyên nên nói lại với bà Kỳ xin thông cảm cho. Vấn đề có mấy lời, tôi xin chúc cho Hữu Duyên và anh chị em ở quê nhà đều được mạnh lành và tiến hành công việc có kết quả tốt như ý nguyện.

THANH SĨ

210

Tokyo, ngày 17-2-1967

Phi thân mến,

Bức thư ngày 17-11-1967 tôi đã nhận được, thành thật cảm ơn Phi. Đúng như lời Phi, hiện nay ở bên này đang bắt đầu đi sâu vào mùa đông, độ lạnh đã lên cao, nhưng tôi vẫn mạnh và vẫn đi dạy ở đại học như thường. Phi! Tôi đã hiểu nhiều về cái bịnh bảo thủ thành kiến cá nhân ở trong đoàn thể, đọc thư của Phi, tôi càng xác nhận rõ hơn. Lòng tôi chỉ thêm đau đớn, không thấy hân hoan chút nào.

Phật Giáo Hòa Hảo và Dân Xã Đảng vốn cùng một mẹ sinh ra có quyền lợi bình đẳng, nhưng trên đường tiến đến mục đích chung, mỗi phía có công tác khác nhau. Công tác của Phật Giáo Hòa Hảo nhằm đánh thức và nâng cao tinh thần giác ngộ Đạo đức của quần chúng. Công tác của Dân Xã Đảng nhằm giải quyết đời sống đau khổ hiện hữu và thực hiện hạnh phúc tự do thiết thực cho đồng bào. Đôi đảng đều có bổn phận và trách nhiệm lớn lao như nhau, chỉ có nghĩa phân phối công tác, không có nghĩ bên nào có đặc quyền chỉ huy bên nào. Mỗi bên đều phải tận dụng khả năng, phương tiện để hoàn thành tốt đẹp công tác của mình, để đạt mục đích chung đó là sứ mạng Thiên Liêng của giữa nhau.

Có thể nghĩ rằng Phật Giáo Hòa Hảo và Dân Xã Đảng như là hai dây tống huyết quản và hồi huyết quản của trái tim, nếu thiếu cái nào trái tim cũng bị đứng và thân cũng bị hại cả. Đừng tưởng cái nào khinh cái nào trọng, mà là hai cái đều có liên hệ sống thác với nhau luôn. Thế cho nên, cần phải thật tâm nâng đỡ và điều hòa công tác giữa nhau cho được chánh nghĩa chánh đạo đi đúng dân ý và theo kịp thời cơ, để có kết quả mỹ mãn như Thầy Tổ đã phổ hóa. Có được như vậy, mới là người biết trách nhiệm đoàn thể và biết hành động sáng suốt cho đoàn thể, cho nước nhà và cho bản thân.

Nếu người trong đoàn thể không biết phản tỉnh quyền lợi và vận mạng chung, cứ vì bè phái danh lợi riêng tư mà nữ gây ra chướng ngại khốn đốn lẫn nhau bằng thế này hoặc thế khác, làm cho hư hỏng đại cuộc, đó là có tội lớn và cũng là tự đào huyết chôn thân một cách nhục nhã. Tôi thiết nghĩ như vậy. Phải có nhận thấy như thế không?

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Phi và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được mạnh lành, và mọi việc làm đều được xuôi thuận có kết quả tốt đẹp.

THANH SĨ

211

Tokyo, ngày 18-12-1967

Duy Liên Thân mến,

THANH tịnh được rồi sóng lặng yên,
SĨ nhân mặt nước thấy trăng thiên
DUY tâm bất tĩnh trong ba động
LIÊN tự nhuần thanh tại trước điền.
THANH SĨ

212

Tokyo, ngày 18-12-1967

Thiện Ưng ơi!

Đạo vận đạo trong lúc loạn thời
Tu dẫu tu giữa cảnh bom rơi.
Miễn làm an nước hòa dân chúng
Ấy một tình yêu Phật với Đời.
THANH SĨ

213

Tokyo, ngày 18-12-1967

Thượng thân mến,

Bức thư ngày 26-10-1967 tôi đã được. Cảm ơn Thượng. Trước nội tình đoàn thể, Thượng không nên bị quan, mà chỉ nên cùng các anh chị em có thiện chí chung lo duy trì và củng cố chánh Đạo, chính nghĩa. Nước đục có ngày trong, cạn bã sẽ chìm xuống. Thượng và anh chị em nên tin chắc như vậy.

Anh em rán tu cho xong Đạo người,
 Anh em rán hành cho rồi Đạo Phật.
 Đạo người việc nhân nghĩa trước tiên,
 Đạo Phật lòng Từ Bi trên hết.
 Thời cuộc thay Nhân Nghĩa không thay,
 Người đời mất Từ Bi chẳng mất.
 Kẻ Nhân Nghĩa nước đang trông mong,
 Nhà Từ Bi dân đang khao khát,
 Việc nhân nghĩa nan hành, rán hành.
 Lòng Từ Bi khó tập, rán tập.
 Nhân Nghĩa là đường lối Thần Thánh Tiên
 Từ Bi là nguồn gốc Bồ Tát Phật
 Sống nhân nghĩa dù đời thăng trầm,
 Theo Từ Bi mặc thân sống thác.
 Anh em ơi! Lấy nhân nghĩa chống bạo tàn,
 Anh em ơi! Dem Từ Bi thắng hung ác.

Vấn tất có mấy hàng tôi xin chúc Thượng và anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

214

Tết Mậu Thân

CHÚC lành năm mới Việt Nam ta,
TẾT chiến đấu ra cái Tết hòa.
LIÊN hiệp sức nhau ngăn khói lửa,
KẾT tình thương lẫn giải can qua.
XÂY nền hạnh phúc chung dân tộc,
DỰNG cảnh tự do khắp nước nhà.
HÒA một Đồng Bào toàn lãnh thổ,
BÌNH dân bình quốc với bình gia.
THANH SĨ

CHÚC XUÂN MẬU THÂN

Chúc Xuân DÂN lành mạnh,
Chúc Xuân NƯỚC thanh bình
Chúc Xuân ĐỜI no ấm,
Chúc Xuân ĐẠO quang minh.

Phụ chú: Ba con khi
-Một con không muốn nói,
-Một con không muốn nghe
-Và một con không muốn thấy

THANH SĨ

215

NĂM MẬU THÂN 1968

TẾT MẬU THÂN

Chúc Xuân Trường Yên ở quê nhà
Vui mạnh nhiều hơn những tết qua.
Đời Đạo thuận Xuân theo ý nguyện.
Mỗi ngày Phật quả mới tươi ra.

THANH SĨ

216

Tokyo, ngày 25-1-1967

An Trường thân mến,

Con lành hoạn nạn cõi Ta bà,
Xin Đức Quan Âm mở lượng ra
Nước tịnh trị lành thân bệnh tật
Ánh màu phá sạch bóng yêu ma.
Sống trong khỏe mạnh đồng khai ngộ
Thác được an vui trụ Phật tòa.
Huệ mong nghiệp dài đời Mạt pháp
Muôn điều nhờ Phật chở che qua.

THANH SĨ

217

Tokyo, ngày 8-3-1968

Thưa Má,

Thư nhà ngày 29-2-1968 con đã nhận được. Được biết Má và anh chị em đồng đạo vẫn được bình yên, khỏe mạnh, con rất yên tâm. Cuộc máu lửa sôi động khắp vùng từ hôm tết đến nay ở nước nhà bên này con vẫn được biết tin luôn. Con rất lấy làm lo ngại, đau đớn và không ngớt cầu xin Chư Phật, Chư Thần mở lượng Từ Bi, che chở cứu hộ những người lương thiện được nạn khỏi tai qua.

Hiện thời ở bên này con vẫn được bình thường không có sự gì đáng lo. Xin Má và anh chị em ở quê nhà nên yên lòng. Đồng thời Má cũng như tất cả anh chị em đồng đạo, trong hoàn cảnh éo le nào đi nữa, cũng vẫn rán tu hành chơn chánh và tìm cách đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sự sống như sự tu để được tiến đều tiến mạnh đến chỗ toàn chơn, toàn thiện. Rán giữ gìn lẫn nhau được vững bền ý chí trên đường giải thoát mọi cảnh đau khổ trói buộc hồng trần.

Vấn tất có mấy lời, con xin cầu nguyện ơn trên Trời Phật gia hộ Má và anh chị em đồng đạo xa gần ở quê nhà đều được vạn an.

Con của Má

P.B: Bánh đã được rồi.

218

Tokyo, ngày 22-4-1968

Rán Tu

*Quê nhà thiện tín gần xa,
Việc tu còn nhớ được là bao nhiêu?
Khổ nhiều cần phải tu nhiều,
Ít tu khổ sẽ thêm điều khổ hơn.
Đời như sắp chết đến con,
Đạo như viên thuốc linh đơn hoàn hồn
Biết lo tu niệm là khôn,
Ngơ đường đạo đức là chôn sớm đời.
Rán tu cho máu hết rơi,
Cho đời đau khổ ra đời an vui.
Mượn đường tu bá tánh ơi!
Để đưa nhau đến bầu trời quang minh.
Tu không những phước cho mình,
Mà còn phước nước phước nghìn muôn dân.
Rán tu dầu khó trăm phân,
Mình tu và khuyến xa gần cùng tu.
Khỏi tu lập cận hó thù,
Ruộng tu nuôi sống tình người Bắc Nam.
Có tu mới khỏi kiếp phàm,
Quê hương lão ấu rán kham tu hành.*

THANH SĨ

219

Tokyo, ngày 3-5-1968

Thân tặng Trương văn Huệ

Tin Phật nên theo việc Phật khuyên,
Khó làm hiền cũng rán theo hiền,
Mê tâm cố diệt không mê cảnh,
Ác nghiệp khá trừ khỏi ác duyên.
Gặp Đạo gắng tu cho giải thoát,
Sống đời khó tránh những oan khiên.
Phật Ma vốn ở tâm mình cả,
Nếu quyết lòng tu nhứt định thiêng.

THANH SĨ

220

Tokyo, ngày 4-5-1968

Phạm văn Hải thân mến,

Bức thơ ngày 19-1-1968 tôi đã nhận được nhưng vì sự giao thông gián đoạn và cũng vì tôi từ hôm nọ đến nay hơi bận việc thành thử đến bữa nay mới hồi tin được. Xin Hải vui lòng thứ cho việc tôi đã làm cho Hải và anh em chờ đợi nhiều ngày. Hiện thời ở bên này tôi vẫn được mạnh và vẫn còn đi dạy ở đại học như thường lệ không có gì thay đổi đáng lo, xin Hải và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nên an tâm rán lo tu hành chơn chánh, tìm cách khôi phục tinh đoàn kết giúp đỡ nhau sống vượt mọi đau khổ thử thách để cùng được vui trong việc lành, tiến trên đường Đạo Pháp.

Còn việc Hải và anh chị em ở quê nhà mong đợi cũng như ở bên này tôi mong đợi, tôi rất hy vọng nó sẽ được nối

liền cho đến khi nào được mãn nguyện. Hải và anh chị em ở quê nhà có bằng lòng như thế không? Tôi chẳng lúc nào quên xin ơn trên gia hộ độ cho tất cả anh chị em đồng đạo được giác ngộ tâm hồn được mạnh lành thân sống và được đơm đà tình thương yêu giúp đỡ đồng đạo, đồng bào và nhơn loại đại đồng.

Còn trên đường tu hành, tôi rất muốn cho Hải cũng như anh chị em đồng đạo đều được có đức tin cứng như sắt thép và quyết tiến tới mạnh như nước nguồn trôi. Vậy, Hải và anh chị em đồng đạo ở quê nhà, nên chuyển cho nhau đọc đến và cố tiến theo như những lời sau đây:

Nếu bão tố chẳng thổi bay mặt Nhật,
 Thì đức từ không thể tắt vì đời.
 Tuy đi trong cảnh tối cả bầu trời
 Vẫn soi sáng trên đường người tiến đạo,
 Cảnh Phật nếu tu chưa thấu đáo,
 Ánh đức từ khó ai bảo ngừng ngang.
 Đức sáng nhưng người cũng phải kiên gan
 Vì gai góc sỏi lang đầy khắp lộ.
 Nên bước tới chớ lúc nào thoái bộ,
 Rán vượt qua hết khổ đến hồi vui
 Cảnh quang minh đâu còn thấy tối thui
 Nếu rẽ bước tắt vào nơi hắc ám.
 Tin đức sáng tin lòng mình can đảm,
 Quyết tu cho đến tận chỗ lòng mong.
 Ấy là nơi chư Phật sẵn chờ trông
 Minh đến được sẽ khỏi vòng tục lụy.
 Kiếp này nguyện cõi Tây phương trực chỉ,
 Được Di Đà thọ ký mới là ung,
 Cánh sen vàng đem thay cái nhục thân,
 Kiếp sanh tử trầm luân không còn nữa.

Vấn tất có mấy lời tôi xin chúc cho Hải, anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn sự yên lành, tu hành được sáng tỏ.

THANH SĨ

221

Tokyo, ngày 25-5-1968

Sâu Duyên Phật

*Sâu duyên Phật khiến kiếp này tu được,
Rán tu đừng bỏ cuộc Nữ Nam ơi!
Tu một đời giải khổ cả muôn đời,
Đã chịu khổ nhiều rồi đừng chịu nữa.
Mau tìm cõi an vui chư Phật ở,
Chớ chìm luôn trong biển khổ trần gian,
Nếu kiếp này bén giác chẳng tìm sang,
Thì kiếp tới còn mang nhiều nghiệp báo,
Nay ví có gặp muôn ngàn khảo đảo,
Cũng rán tu chớ ngơ ngáo trong lòng.
Núi to bao đực mãi có ngày thông,
Đạo khó mấy cố công tu sẽ đắc,
Giống sanh tử nếu không đem gieo rắc,
Mà thế gian không thể mọc được đâu,
Đường vắng sanh Cực Lạc một lòng cầu,
Kiếp thống khổ mau lâu rồi cũng khỏi
Trên đường Đạo phải tinh thần cứng cõi
Chinh phục đời để theo dõi lòng tin,
Chữ Di Đà luôn trấn ở tâm mình,
Như Tam Tạng đi thỉnh kinh thuở trước.*

THANH SĨ

222

Tokyo, ngày 25-5-1968

Đạo tâm không mê sút

Trong lửa đạn Đạo Tâm không mê sút,
Khổ càng nhiều lòng nhớ Phật càng tăng.
Sức tu bền sắt đá cũng không bằng,
Lòng tin mạnh Đường Tăng chưa chắc thắng.
Lành thay! Kẻ chơn tu trong khổ nạn
Cửa Đạo màu thật đáng lộng nên gương.
Rán tu cho đến tận cõi Tây Phương,
Chớ dừng bước trên đường đi Cực Lạc.
Khổ thế mấy cũng chỉ là đến thác,
Sống thác là định nghiệp của nhân gian.
Đã biết rồi chớ lấy đó buồn than,
Nên cương quyết tự ngăn sanh tử hậu.
Sống đời mọi nghiệp mê không tạo cầu,
Tất không duyên gì đáo cõi trần dương.
Theo sự đời chung cuộc rã như sương,
Hướng về Phật tất khỏi đường tạm giả.
Chỉ giải thoát mới gọi là chí cả,
Sống siêu sanh ấy là kẻ sống đời;
Người biết lo về Phật lúc tàn hơi,
Đó mới thật là người chơn giác ngộ.
Lời vắn tắt của người trên viễn lộ,
Mong quê nhà lớn nhỏ rán lo tu.

THANH SĨ

223

Tokyo, ngày 25-5-1968

Chúc thân mến

Thơ Chúc ngày 28-3-1968 tôi đã nhận được. Nhưng cứ bận luôn, thành thử hôm nay mới hồi tin được. Hiện thời tôi vẫn mạnh khỏe như thường, không có sự đáng lo, xin Chúc và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. Mấy lần báo động Sài Gòn và các tỉnh, ở bên này tôi đều được biết tin, tôi vừa buồn vừa lo cho anh em ở quê nhà vô số kể. Độ này Chúc và anh chị em gần xa có được mạnh lành không? Đọc thơ thấy tâm tư của Chúc, thấy tình cảnh của anh chị em trong đoàn thể, tim tôi đã đau càng thấy đau thêm. Giờ đây tôi không biết phải khuyên nói bằng cách nào cho anh chị em trong Đạo biết hồi tâm, thương yêu quý trọng lẫn nhau như buổi ban đầu, biết nghĩ rằng mọi việc an nguy sống thác, giữa anh chị em đều có quan hệ mật thiết với nhau, và biết coi nhẹ dục vọng cá nhân để cùng nhau chung lo vấn đề hưng vong của đoàn thể và của nước nhà đang một mất một còn trong chiến họa.

Chúc ơi! Đành rằng có vận mạng nhưng vận mạng có thể do lòng người làm cho thay đổi đi được. Cho nên con người không nên phụ tất cả cho vận mạng mà là trước hết mình phải cố gắng lo làm theo chí nguyện là chính, còn vận mạng là phụ. Đây, ví dụ, đêm còn tối, thay vì ngồi chờ Trời mọc, ta nên lo đốt lửa thắp đèn lên, thì sẽ làm sáng trong nhà. Trong lúc Đức Thầy vắng mặt, nếu tất cả anh chị em tin đồ đều biết giác ngộ, sự nghiệp thiêng liêng chung biết nhứt trí đoàn kết lo bảo tồn và xây dựng vững mạnh nên Đạo thì dù cho ngoại cảnh có trái ngược đến ngàn nào, cũng có đủ sức đương đầu lướt qua và nội tình chỉ làm tươi đẹp sáng sủa, đâu có cảnh chia rẽ mặt lạnh mày lùng giữa người trong đoàn thể như ngày nay.

Chúc ơi! Tôi lúc nào cũng nhớ đến anh chị em ở quê nhà, nhưng mỗi lần nhớ đến là mỗi lần lòng tôi bất áo nã! Tôi không ngớt cầu xin Thầy Tổ vận chuyển cho tất cả anh chị em tin đồ nhớ lại căn xưa để khỏi phải tiêu tan hồn xác như trong trận Phong Thần.

*Một khi hồn xác tiêu tan,
 Muôn thu chưa chắc được hoàn như xưa.
 Nay tu nhờ phước xưa thừa,
 Kỳ này họa đạo bao giờ kiếm ra.
 Anh em lớn nhỏ quê nhà
 Đòi dù khổ mấy cũng là rán tu.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Chúc anh chị em Đồng Đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được luôn luôn mạnh khỏe và gặp nhiều sự may mắn tốt lành.

THANH SĨ

224

Tokyo, ngày 13-6-1968

Người nhớ Phật

Người nhớ Phật chỉ là có một,
 Phật nhớ người nhiều tựa cát sông Hằng.
 Ví dầu cho có thủy kiệt sơn băng,
 Lòng Phật nhớ chúng sanh không thể mất.
 Bất luận chúng sanh nào trên quả đất,
 Phật vẫn thương trợ giúp khỏi trần ai.
 Khổ chúng sanh Phật chẳng muốn thêm dài,

Phật muốn chẳng còn ai luân hồi nữa.
Phật thấy vạn sự đời như đèn lửa,
Còn người như các con bọ thiêu thân.
Vì say mê danh lợi đục tình trần
Gây tội khổ xác hồn không thể tả
Mỗi ác nhân mỗi kết thành ác quả
Khiến khổ đau đày đọa kiếp con người.
Kết cuộc rồi ai cũng phải chết đi thôi
Đời người tợ bọt nước trôi trên biển cả
Sanh rồi tử sum họp rồi tan rã,
Ấy chính là định nghiệp đã từ xưa,
Cõi siêu sanh được có Phật tìm đưa,
Nên theo Phật ấy là cơ giải thoát.
Trên đường đến Như Lai và Bồ Tát,
Chớ buồn khi nắng gắt với mưa to
Ngày như đêm vẫn nhứt nguyện lần mò
Sẽ tới được chỗ dẫn dò của Phật.
Lòng tin Phật nơi người không để mất,
Chắc chắn người được Phật độ không sai,
Rán tu hành trong cảnh khổ đời nay
Khổ ấy sẽ đổi ngày vui vĩnh viễn.
Người hạnh phúc khi nào người hướng thiện
Đời an vui khi đời tiến đường lành.
Tuy ở trong xã hội đua tranh
Rán sống thiện chớ nên sanh sống ác.
Ta Bà khổ muốn trở thành Cực Lạc,
Chúng sanh nên theo Phật phát từ tâm.
Nên cứu nhau hết khổ hết mê lầm.
Sống cùng phước thác cùng làm Phật Thánh.
Ở phàm cảnh nhưng sống tình Phật cảnh,
Người cùng lành cùng tánh Phật như nhau.
Ấy là điều từ lâu Phật ước ao.
Muốn sanh chúng đâu đâu đều được vậy.

Kẻ đất khách thể theo lời Phật dạy,
Viết đôi câu gửi lại chôn quê nhà.
Khuyên thiện nam tín nữ khắp gần xa.
Rán giúp sống rán tu qua cõi Phật.

THANH SĨ

225

Tokyo, ngày 9-7-1968

Thượng thân mến,

Lá thư vừa rồi của Thượng bên này tôi đã nhận được. Hiện thời tôi vẫn được mạnh khỏe và đã bắt đầu nghỉ hè từ hôm nay (9-7-1968) cho tới ngày 9-9-1968. Tuy nhiên tôi vẫn bận việc luôn, nên thư từ hồi đáp cho Thượng cũng như cho anh em khác vẫn cứ chậm luôn. Điều này tôi hy vọng Thượng và anh chị em thông cảm đến cho. Thượng! Đêm mưa gió càng nhiều càng cần đèn đuốc, nhưng để tắt; đời đau khổ càng lung càng cần tương tu tương cứu, nhưng để quên. Đèn đuốc khi ấy đừng cho tắt, tương tu tương cứu khi ấy đừng cho quên, đó là điều nơi lòng tôi hằng mong muốn tất cả anh chị em đồng đạo, đồng bào được ý thức đến và có được như vậy, thì vẫn còn nằm trong bầu trời tối tăm và vẫn còn sống trong cuộc đời đau khổ.

Đó không phải hoàn toàn do vận mạng, mà là do người một phần lớn. Tôi nhận thấy như vậy. Thượng có nghĩ như thế không?

Thượng ơi!

Khổ mà tu được khổ lần tiêu,
 Vì khổ không tu khổ lại nhiều.
 Họa thiếu phước càng thêm họa lắm,
 Đọa không tu đọa mãi không siêu.
 Muốn nên quả Phật tu là gốc,
 Mong khỏi sông mê Đạo ấy kiêu (*1)
 Dù khổ rán tu tu chánh Đạo
 Tu thành khoái lạc biết bao nhiêu.

Thường và anh chị em ở nhà rán tu, sống có Từ Bi Trí
 Huệ với tất cả quyết tâm siêu thoát cho mình và cho người,
 cùng đang quay cuồng trong cảnh đau khổ mê mờ vô hạn trên
 quả đất này đây. Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc Thường và
 quyến thuộc và anh chị em đồng Đạo ở quê nhà đều được chư
 Phật hộ trì lành mạnh và mau được toại nguyện trên đường tu
 hành Đạo Đức.

THANH SĨ

(*1) kiêu là cây cầu.

226

Tokyo, ngày 9-8-1968

Thương nhau là thiên đường

Đạo với nước với lòng tôi gắn bó
 Càng thấy nhiều đau khổ dạ càng than;
 Biết thương nhau đau khổ thành khoái lạc,
 Còn ghét nhau dài các biển tro tàn.
 Ghét nhau là địa ngục nơi dương thế,
 Thương nhau là Thiên Đường tại trần gian.
 Ghét nhau chỉ tội hại chỉ thêm họa,

Thương nhau là hạnh phúc là tiêu oan.
 Nên thương nhau cho nước bình Đạo sáng,
 Chớ ghét nhau khiến đời khổ dân nàn.
 Không gì xấu bằng anh em gấu ó;
 Không gì nhục bằng nòi giống tóc tang.
 Đồng Đạo biết yêu nhau minh chánh giáo
 Đồng Bào biết thương lẫn thanh giang san.
 Nếu muốn được nước hòa dân phúc và Đạo tỏ
 Tôi nhận thấy phải thương nhau là diệu pháp đàng.
 Vì lòng tôi muốn sớm được như điều ấy,
 Tôi vẫn khuyên người và cầu Phật phước ban.

THANH SĨ

P.B: Một ngàn cái bánh của Jean đã đi gởi hôm nọ đến nay vẫn chưa nhận được, tôi đang đợi mỗi ngày.

227

Tokyo, ngày 14-8-1968

Nguyễn văn Tấn thân mến

Cám ơn Tấn đã có lòng viết thư thăm tôi. Bên này tôi vẫn được mạnh như thường, chẳng có sự gì thay đổi. Xin Tấn và anh chị em ở quê nhà nên an lòng. Đồng thời nhớ lo tu hành cho có đức có duyên về cõi Phật. Máy điều của Tấn muốn biết, tôi xin có ý kiến đón gọn như dưới đây:

- Hoàn toàn giác ngộ cái thân ta, những vật của ta và cả đến sum la vạn tượng, cũng đều là những thứ giả hợp, có ngày phải hư hoại, tan rã. Cho nên tâm không cố chấp, trói buộc vào đó một mảy may nào, tức là thông đạt pháp vô ngã.

- Thường quán chiếu cái thân ta, những vật của ta và cả sum la vạn tượng, cho đến thấu triệt nó là giả hợp giả danh, không có thật, không còn nghi ngờ lầm tưởng nữa. Tức là chứng lý vô ngã.

- Câu “Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai” có nghĩa là bánh xe Đạo Pháp thường lăn đều thì tâm Huệ được mở ra. Đây ví như cái motor cứ quay luôn thì phát điện. Như tre cứ kéo (cọ) luôn thì ra lửa. Nếu niệm Phật được chí thiết luôn thì Phật độ, tịnh tâm được đảo để luôn thì tâm minh v.v.. những Pháp tu khác cũng như vậy.

Tấn và anh chị em nên lấy đó suy xét rộng ra để tu hành đúng cách. Tin rằng “Hữu Chí Cánh Thành”. Rán hăng hái lướt tới trên đường tu cho đến ngày mãn nguyện.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Tấn và anh chị em ở quê nhà đều được vạn sự an lành và tu hành phát triển.

THANH SĨ

228

Tokyo, ngày 15-8-1968

Nguyễn hữu Căn thân mến,

Trước thư Căn, nội tình tôi đã biết,
 Tôi vừa buồn vừa tiếc chuyện không may.
 Than Quan Âm và than với Đức Thầy,
 Nước mắt chảy như ai cầm gáo xối,
 Trong Đạo gặp phải kỳ đen tối,
 Giả tu mưu danh lợi làm môn nhân.
 Chẳng những người đồng đạo mất tình thân,
 Còn ganh ghét tranh phân như thù địch.

Ngược giáo thuyết từ bi nhà Phật Thích,
Trái con đường Đạo đức của Tôn Sư.
Đành nhờn hư chớ Đạo thật bất hư,
Những kẻ xấu làm cho nhờn cả bấu.
Vì ngăn cổ nên kêu Trời khó thấu,
Nhìn anh em tín hữu dạ càng thương.
Đường tu hành Đạo đức cố lo lường,
Bị lắm kẻ bất lương làm lường ường.
Phật nhứt xích còn ma cao nhứt trượng,
Chùa chiền hư qui lộng thấy mà kinh.
Đạo không tu chỉ lo lợi lo danh,
Cảnh đau khổ nảy sanh nan đảo tị.
Người chắc dạ lựa ra chừng ít chỉ,
Kẻ thay lòng đếm kỹ có hàng cân.
Đám rầy thương ông chủ luống vun phân,
Ông vắng mặt một thời gian đầy cỏ mọc.
Nếu không có những bàn tay sẵn sóc,
Rầy càng nhiều cỏ mọc giống đồng hoang.
Phật trên bàn ngó xuống cũng buồn than,
Người thấy vậy khó ngăn lòng oán trách.
Trong Đạo răn sửa sang cho đúng cách.
Phải thật tu và phải biết thương nhau.
Đạo của chung không riêng của người nào,
Mỗi người phải hợp nhau lo mối Đạo.
Tu không chánh khiến đời cho tà giáo,
Lỗi do người trong Đạo chẳng do ai.
Càng làm cho mối Đạo bị lung lay,
Càng chịu tội ở ngày mai thêm nặng.
Đạo không vững người Đạo không yên đặng,
Tưởng riêng mình đủ mạnh đây là sai.
Cái bàn tay có ngón ngắn ngón dài,
Rời mỗi ngón thì bàn tay vô dụng.
Người trong Đạo nếu nhận lời ấy đúng,

Hãy lo chung chớ ôm bụng lo riêng.
Mối tình xưa trong Đạo nối cho liền,
Làm sáng sủa Sơn Xuyên và Đạo giáo,
Được vậy mới không thẹn danh Hòa Hảo,
Có phải không Đồng Đạo ở quê hương?
Gởi đôi câu từ ở chôn xa đường,
Khuyên trong Đạo rán lo lường tốt đẹp.
THANH SĨ

229

Tokyo, ngày 26-8-1968

Lệ thân mến

Chiều thứ bảy vừa qua (24-8). Tôi đi ra ngoại ô đến chiều thứ hai (26-8) tôi trở về Đông Kinh, đã có thư của Lệ nằm trong hộp thư (có dấu bưu điện phi trường Haneda đóng ngày 24-8-1968). Được biết Lệ, cả gia quyến, anh chị em đồng đạo và bà Mười vẫn được bình an mạnh lành, tôi thấy nhẹ lòng lo âu một phần nào. Hiện thời tôi vẫn mạnh và còn đương nghỉ hè cho đến ngày 9-9-1968 mới đi dạy học lại ở trường Đại Học Waseda. Mọi việc vẫn như thường, không có sự gì thay đổi đáng lo; xin Lệ và anh chị em ở quê nhà nên an tâm.

Sự tranh chấp Giáo Hội Hòa Hảo đã gây ra đổ máu chết ở giữa Sài Gòn, tôi đã được đọc thấy trên báo chí, trước khi thư của những anh em ở nhà và của Lệ gởi qua. Tôi thấy đau lòng và tủi nhục cho mối Đạo vô cùng! Trong Đạo càng ganh ghét hại nhau, càng làm cho người đời khinh khi chê cười là tà giáo và càng dễ bị những kẻ có giả tâm lợi dụng làm công cụ, hy sinh vô ý nghĩa. Cái tai hại ấy không thể nói sao cho hết được, và càng nói đến càng buồn mà thôi. Tôi xin gác qua chuyện ấy ở bức thư này.

Lệ ơi! Nhớ lại như vừa mới hôm nào đã chia tay nhau tại phi trường Haneda mà nay thoát đã hơn mười ba năm rồi. Thời gian qua kể như đã khá dài đấy nhỉ! Tuy nhiên, lòng tôi cũng như lúc ở quê nhà, giờ phút nào tôi cũng nhớ đến đồng bào Tổ Quốc, nhớ đến anh chị em trong Đạo thấy xót xa cả ruột gan và đã không biết bao nhiêu lần rơi nước mắt. Đặc biệt là mỗi khi đi miền quê, thấy núi non tịch mịch hoa lá xanh tươi, thấy dân chúng địa phương đời sống no lành và thấy du khách tứ phương tự do đi lại thường thức thắng tích danh sơn, khiến tôi nhớ ngay đến tình trạng xứ nhà. Rồi tôi thấy lòng như héo lại, và buồn không thể tả!

Nhớ ông Lý Thái Bạch sau khi rời Triều đình vua Huyền Tôn, đến ở miền Thượng lưu sông Dương Tử nhân một hôm nọ thấy ánh trăng chiếu trước phòng ông có bài thơ tứ tuyệt.

*Sàng tiền khán nguyệt quang,
Nghị thị địa thượng sương.
Cử đầu vọng sơn nguyệt,
Để đầu tư cố hương.*

(Nghĩa trắng tôi tạm dịch là:

*Bóng nguyệt soi trước giường,
Ngõ là đất phủ sương.
Ngước xem trăng gát núi,
Chạnh lòng nhớ cố hương).*

Tôi tự nhủ lòng rằng không phải riêng mình ông Lý Thái Bạch xưa kia cũng thấy trăng núi nhớ cố hương như mình vậy. Té ra:

*Người có cách nhau bao thế kỷ,
Mảnh tình cố lý vẫn như nhau.*

Còn nhớ cố hương còn có ngày về. Ngày về ấy sớm muộn gì cũng đến. Khi nào tôi thấy tiện bước là tôi đi về ngay. Xin Lê và anh chị em ở nhà thông cảm cho và nên buộc chặt sợi tơ lòng giữa nhau trong những ngày đời sống con người được hiền hào an vui mà còn làm cho thần thức con người được quang minh siêu thoát, cho nên, dầu ở hoàn cảnh khó khăn, thời cuộc biến chuyển đến đâu đi nữa Lê và anh chị em ở quê nhà cũng rán tùy theo phương tiện lo việc tu hành Đạo đức cho được tiến đều đến chỗ tinh vi mặc dù có những đồng môn hành động bất chánh, nhưng ai quấy có phần, không nên lấy đó làm sự chán nản. Trái lại, mình chỉ nên càng tu hành càng Đạo đức hơn lên để làm đối tượng rõ rệt con người tà chánh trong Đạo.

Lê ơi! Tôi đã từng nói “Thời loạn dễ khiến cho lòng người loạn theo” mà với lý do chính là vì ham danh lợi v.v.. làm cho mù quáng, mất cả chí khí và quên hết Đạo nghĩa đáng có của con người.

Nhớ hồi đời Đường, gặp lúc Huỳnh Sào nổi giặc, ông Lữ Đông Tân phải dời qua ở núi Chung Nam Sơn. Trong lúc đó, ông nhìn cuộc thế, thấy lòng người và tự nghĩ mình, ông có làm bốn câu thơ:

*Độc thượng cao lâu vọng bát đô,
Hắc vân tán tận nguyệt luân cô
Mang mang vũ trụ nhơn vô số,
Kỷ cá nam nhi thị trượng phu?*

(Tôi tạm dịch nghĩa cặn là:

*Trên gác một mình ngó bốn phang,
Mây đen tan hết chỉ còn trăng.
Người đây giữa đất trời to rộng,
Nhưng kẻ trượng phu có mấy hàng?*

Thì ra ông Lữ Đồng Tân cũng phải than cho thời loạn ít kẻ trọng phu. Nhưng ông chẳng vì đó mà bỏ tu; trái lại ông vẫn lo tu cho đến ngày chứng quả. Vậy, Lệ và anh chị em đồng đạo ở quê nhà cũng rán tu hành chơn chánh và nên tùy tài tùy sức góp phần xây dựng hòa bình đất nước và phúc lợi đồng bào nhơn loại.

Vấn tất có mấy lời. Tôi xin chúc cho Lệ, cả gia quyến tất cả anh chị em Đồng Đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn sự an lành và tu hành mau tỏ ngộ.

THANH SĨ

230

Tokyo, ngày 6-9-1968

Hoài Ân thân mến

Ai cũng có ngày phải dứt hơi,
 Hữu hình hữu hoại kiếp con người.
 Thác siêu thân thức nên hoan hỷ,
 Chết đọa hồn linh đáng ngậm ngùi.
 Thân Phật mới tồn sanh vĩnh cửu,
 Xác phàm chỉ sống tạm thời thôi.
 Người vì giải thoát mà tu niệm,
 Điều ấy phải chăng giác ngộ rồi.

THANH SĨ

231

Tokyo, ngày 7-9-1968

Thưa Má,

Bức thơ ngày 27-8-1968 con đã nhận được. Thấy nói Má bệnh con rất lo, hôm nay Má đã được mạnh như thường chưa? Xin Má chuyển hộ lời con rất cảm ơn Tư Sổ, Ba Phô và những anh chị em đã tận tâm lo thuốc men săn sóc cho Má. Càng thấy anh chị em có nhiệt tâm với Đạo và có lòng thương yêu giúp đỡ cho Má những khi ương yếu và những việc cần thiết, khiến lòng con càng thêm kính mến vô cùng. Và cũng nhờ ở nhiệt tâm và lòng thương yêu chơn thành của các anh chị em ấy nhiều trong những ngày con lưu thân nơi hải ngoại, ơn ấy con không bao giờ quên.

Hiện thời con vẫn được khỏe mạnh và chỉ còn mấy hôm nữa là hết kỳ nghỉ hè và sẽ đi dạy lại ở trường Đại Học như thường lệ. Ngoài ra không có sự gì thay đổi. Xin Má và anh chị em đồng đạo nên an tâm và rán tích đức tu nhân, trau tâm luyện tánh cho được thanh tịnh quang minh, bất kể thời gian lâu mau bất kể hoàn cảnh khó dễ trên đường hành Đạo.

Quyết tu cho được đặc như nguyên,
Tin có Phật Thần trợ Đạo duyên.
Gió phước thổi tiêu muôn tội báo,
Mưa lành rửa hết mọi oan khiên.
Quả màu sẽ chứng ngày mai hậu,
Tâm pháp được khai lúc tại tiền.
Nhứt thế giải xong tam thế nghiệp,
Diệu huyền Đạo lực mạnh vô biên.

Trước khi dứt lời một lần nữa con xin nhắc Má lo điều dưỡng cho thật lành bệnh và lúc nào Má cũng giữ gìn sức khỏe để con bớt nỗi lo âu. Con cầu nguyện ơn trên chư vị

Phật Thần hộ độ cho Má được khang an trường thọ. Xin Má trao lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo xa gần.
Con của Má.

232

Tokyo, ngày 8-9-1968

Thiện Duyên thân mến,

Đã lâu lắm rồi, tôi không được thư của Thiện Duyên, nhưng có lẽ Thiện Duyên và cả gia đình vẫn được mạnh lành như bao nhiêu anh chị em tín hữu khác chớ? Riêng tôi ở bên này, hiện thời vẫn được sức khỏe và mọi việc không có sự gì thay đổi. Xin Thiện Duyên và anh chị em ở quê nhà nên yên lòng.

Nội tình đoàn thể nói chung đã và đang như thế nào, tôi vẫn được nghe biết luôn, tôi rất đau buồn quá đỗi. (Những con chim tự làm dơ ổ của chính mình là những con chim không tốt (It is an ill bird that souls its own nest). Theo tục ngữ của người Anh đã nói. Người trong Đạo mà tự bôi nhọ môi Đạo, ấy là tệ hại quá. Nếu đó chỉ vì nguyên nhân tranh chấp danh lợi cá nhân thì càng nhục nhã hơn nữa. Và những hành động ấy, chỉ chiêu lấy thảm hại, chỉ thêm có cho thiên hạ phỉ báng mà thôi. Ấy là tự đào huyệt để chôn mình đấy. Thật là đáng trách!!!.

Thiện Duyên ơi! Theo tôi nhận thấy tu muốn được chứng quả, thì phải hành Chánh Đạo, và làm việc nước muốn được thành công, thì phải có Chánh Nghĩa. Có câu: “Nếu không chánh nghĩa, thì dù đế quốc, dù lãnh chúa, dù tướng, quan, quận, tỉnh cũng chỉ là cái sào huyệt của phường đạo tặc mà thôi! Nhưng làm chánh nghĩa giữa cuộc đời đầy bất nghĩa

không phải là chuyện dễ. Cho nên người phương Tây có câu: “Muôn đứng trên chánh nghĩa thì người phải tăng sức gấp đôi” (Hold by the right you double your might). Chánh nghĩa và Thần Thánh, Thần Thánh đứng về phía chánh nghĩa và ủng hộ chánh nghĩa đến cùng. Tôi dám quả quyết như vậy. Thiện Duyên và anh chị em có thiện chí ở quê nhà có nhìn nhận và tin tưởng như thế không? Thiện Duyên và anh chị em rón tiển bước trên con đường Chánh Nghĩa, dù là có nhiều gian khổ chướng ngại. Chớ thấy đời võ lực là chủ nhơn, còn Chánh Nghĩa là đầy tớ, mà đem lòng bất bình chán ngán bỏ cuộc, không nên.

Hãy tin rằng nếu có kẻ bạo ác ra, tất có người hiền tài ra đời. Điều ấy sử sách Đông Tây đã ghi lại rất nhiều. Thiện Duyên, bất luận ở giai đoạn nào, Thiện Duyên và anh em ở quê nhà cũng nên nhứt quyết căn cứ trên Chánh Nghĩa để tranh đấu cho nước cho dân được tự do, hạnh phúc và thanh bình. Đặc biệt là vấn đề tự do. Nếu không có tự do, thì tuyệt đối không có sự an ninh trật tự!! Và “Có được tự do mới được gọi là quê hương xứ sở của chính mình!! Những kẻ vì danh vọng và vàng bạc, mà nỡ đem bán mắc bán rẻ cái tự do đi thế nào cũng rơi vào cảnh ngộ nô lệ nhục nhã trường kỳ.

Vậy Thiện Duyên và anh chị em cố gắng chung thủy với nghĩa vụ Thiên Liêng để góp phần vào công cuộc an bang tế thế và hưng vong mỗi đạo; và lại cũng để khỏi phải ân hận và vô ích đời mình ở trong đất nước anh hùng và chánh đạo.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Thiện Duyên cả gia quyến và tất cả anh chị em lớn nhỏ ở quê nhà đều được mạnh giỏi luôn và gặp nhiều may mắn thắng lợi trên đường phụng sự Đạo Nghĩa.

THANH SĨ

233

Tokyo, ngày 19-9-1968

Thượng thân mến,

Bức thư đề ngày 20-7-1968, tôi đã nhận được lâu rồi, song vì bị nhiều công việc chiếm chế thì giờ, thành ra mãi đến hôm nay mới hồi âm cho Thượng được. Xin Thượng niệm tình cho mà không nở trách cứ. Hiện thời, Thượng cả gia quyến và tất cả anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà có được bình an mạnh giỏi như thường không? Riêng tôi ở bên này vẫn được mạnh khỏe và đã đi dạy lại ở trường Đại học. Kỳ nghỉ hè năm nay, không có đi đâu nhiều như mọi năm và mọi việc không có gì thay đổi đáng nói. Xin Thượng và anh chị em ở quê nhà nên an tâm và rón lo việc tu thân hành Đạo cho đến chỗ chơn chánh quang minh cực kỳ siêu diệu...

Thượng ơi! nhớ lại hồi đời Chiên Quốc Xuân Thu, ở trong cung vua nước Sở có nuôi một con khi, một hôm nọ, nó trốn khỏi chuồng và chạy vào rừng, cả quần thần tướng sĩ đều đuổi theo bắt nó nhưng không được, cuối cùng họ chặt hết cây lá trong rừng, làm cho cánh rừng bị tan hoang cả. Và cũng vào đời ấy, có một ngày nọ cửa thành vua bị lửa cháy, bên cạnh cửa thành có cái ao, tất cả quần thần xúm lại múc nước trong ao ấy chữa lửa, nước ao bị cạn ráo, cá lớn cá nhỏ trong ao, con thì chết, con thì ngất ngư rất là thê thảm. -Thật là kinh khủng cho cảnh tội lây vạ tràn. - Mỗi lần nhớ đến chuyện này, tôi đều liên tưởng đến cảnh loạn lạc, chiến tranh trong đất nước mà dân chúng là kẻ vô tội nhưng bị chết chóc nhiều nhất hơn ai. Lấy tư cách đồng bào tương liên, tôi thấy lòng buồn tủi vô cùng tận. Tôi rất hy vọng và cũng hằng cầu nguyện, đất nước sớm thanh bình, dân tộc sớm nạn khỏi tai qua và được tự do no ấm. Và tôi luôn luôn tha thiết tình thương yêu giúp đỡ giữa người đồng bào được phục sinh như

ngàn xưa qua cuộc chiến tranh kéo dài và đầy khốc liệt. Tình thương yêu ấy được sống lại sớm là nước nhà dân chúng được an cư sáng tỏ sớm.

Tôi tin như vậy. Và tôi thấy tình thương của dân tộc có thể làm thay đổi được vận đen của đất nước, nghĩa là có thể chuyển xấu ra tốt, chuyển loạn ra bình được... Còn nói về trong Đạo cũng thế, mỗi tình thương yêu lẫn nhau, là cả một phép mầu cải tử hoàn sinh đổi họa ra phước và Cực Lạc Thiên Đường tại thế gian của giữa nhau cũng được xây thành bằng những tình thương yêu lẫn nhau một cách chơn thành. Đạo Phật xuất phát từ tình thương yêu ấy và xây dựng đời sống của chúng sanh trên tình thương yêu ấy.

Đồng thời, cũng do tình yêu ấy đưa chúng sanh về thế giới an vui. Tôi mong rằng đồng bào cũng như đồng đạo được nhứt trí củng cố trong lòng mình đầy đủ tình thương yêu giúp đỡ lẫn nhau một cách chí thiện chí mỹ.

Cổ kim Phật tử

Cổ kim Phật tử lắm gian nguy,
Lòng vẫn như nhiên chẳng quản gì.
Thế sự khôn ngăn đường giải thoát,
Nhơn tình khó cấm chữ Từ Bi.
Đường siêu Tịnh độ luôn luôn tiến,
Nẻo đọa trược phàm quyết quyết ly.
Hầu hết chơn tu đều chứng đắc,
Nên soi gương ấy Đạo tâm trì.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Thượng cả gia quyến, tất cả anh chị em đồng đạo xa gần và Bà Mười đều được luôn luôn an lành và tu hành có nhiều phước đức trí huệ.

THANH SĨ.

234

Tokyo, năm 1968

Tình Thương Chân Thật

Nên đem cái tình thương riêng nhỏ hẹp,
 Biến thành tình thương rộng khắp muôn dân.
 Cái tình thương giả dối đổi ra chân,
 Thương người cũng như thương thân mình vậy.
 Thương để cứu chớ nên thương để hại,
 Thương cao thanh đừng thương lối dẽ hèn.
 Đòi tối tăm tình thương ấy là đèn,
 Đòi đau khổ tình thương trên tất cả.
 Giàu tình thương xã hội đời thông thả,
 Nghèo tình thương khiến thiên hạ đảo điên.
 Cái tình thương có sức mạnh vô biên,
 Xoay thời loạn ra thời yên trị được.
 Cái tình thương chuyển họa thành ra phước,
 Người hòa vui nhờ có được tình thương.
 Cái tình thương ám áp tợ thái dương,
 Tình thương cũng như nguồn mát mẽ.
 Đòi như thể đũa hài nhi mới đẻ,
 Cái tình thương như sữa mẹ nuôi thân,
 Thời đại nào tình thương cũng thiết cần.
 Tình thương mất người ta không tồn tại được.
 Dân tộc mạnh tình thương không mất nước,
 Tình thương nhau phai lợt khiến thê lương.
 Thật tình thương đem đặt giữa chiến trường,
 Chiến trường ấy máu xương không tiếp đở.
 Thật tình thương đặt giữa cơn gậy gỗ,
 Gậy gỗ kia tức khắc trở nên hòa.
 Thật tình thương đặt trong tánh người ta.
 Người ta sẽ hóa ra Bồ Tát Phật,

*Nếu tình thương trong lòng người để mất,
Thì người cùng thú vật khác nhau đâu.
Đã là người chung sống quả địa cầu,
Nên mở rộng tình thương nhau chơn thật.*

THANH SĨ

235

Tokyo, ngày 3-10-1968

Nguyễn Xuân Lộc thân mến,

Bức thư của Lộc, tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Lộc đã có nhã ý viết thư thăm và cầu chúc sức khỏe của tôi nơi viễn xứ. Độ này tôi vẫn được mạnh khỏe và vẫn còn tiếp tục dạy ở Đại học. Ngoài ra mọi việc vẫn bình thường. Xin Lộc và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. Những lời của Lộc tôi rất cảm động và mặc dù tôi đang ở Nhật xa xôi, nhưng nội tình ở quê nhà, tôi rất hiểu biết nhiều, tôi cũng thấy lòng buồn tủi, đau đớn như Lộc và như những anh chị em đồng đạo có thiện chí, có tâm hồn thương Thầy mến Đạo và lo nghĩ vận mạng chung của toàn thể của nước nhà vậy. Tôi đau buồn nhiều nhất ở cái bệnh chia rẽ tranh chấp quá trầm trọng giữa anh chị em trong Đạo đã làm nhẹ thể Tôn giáo Phật Giáo Hòa Hảo, đã làm cho nhiều tín hữu dẫm ra hoang mang ngờ vực và đã làm giảm lòng kính mến, mất uy tín đối với đại chúng và các tôn phái bạn. Hơn nữa, đã làm cho đoàn thể chậm tiến (nếu không muốn nói là đi lùi lại), hèn yếu, kém sức che chở lẫn nhau, trong những khi gặp phải giông to gió lớn. Những sự tệ hại ấy, chắc đã có nhiều anh em cũng đã thấy biết.

Tôi rất mong mỗi tất cả anh chị em trong Đạo đều biết xét lỗi của mình, điều biết hòa mình với tất cả anh chị em trong đoàn thể, hơn cá nhân mình, để cùng tất cả anh chị em

tín hữu nắm tay nhau bảo vệ phát triển mối Đạo, và cứu giúp xây dựng nước nhà. Nếu không làm được như vậy, sẽ còn lắm đau khổ và trên con đường đi tới rất mờ mịt khó đi. Tôi vái van sao những sự mong mỏi với ơn trên của tôi không bị thất vọng (Nghĩa là không bị làm trái ngược lại).

Còn sự tu hành Đạo Đức, Lộc và anh chị em đồng Đạo, nên bền lòng chắc dạ tùy theo thời gian hoàn cảnh, và trường hợp để tiến bước đồng đều vững mạnh. Nên tin sức cố gắng của mình có thể thực hiện được, những điều của mình muốn; và nên tin lòng thành của mình có Phật Thần chứng minh hộ trợ không ngừng. Đừng để lòng mình hèn yếu trước các sở dục bất lành và cũng đừng rối lòng gục mặt trước các quái ngại.

Nhứt là phải có nhiều can đảm dám nhận, dám làm những việc tốt lành chân chánh, trong cảnh khó khăn hiểm trở. - Nên nhớ rằng nếu mặt Trời không lặn, thì sao không mọc, cho nên chớ buồn trời tối. Và hãy tin đêm tối càng dài càng sắp sáng đến nơi. Bao giờ cũng đừng để mất đức tin và hy vọng trong sự sống sự tu. Lửa thử vàng, nghịch cảnh thử người tu, thử người có chí. Từ xưa nay các vị Tu sĩ, các vị anh hùng đều thành Đạo, thành công chói lọi trong muôn ngàn nghịch cảnh hơn trong thuận cảnh. Vậy Lộc và anh chị em ở quê nhà rán vuron mình vượt qua mọi nghịch cảnh gian truân để giữ tròn tiết tháo của người tu hành, và để tiến đến chỗ toàn giác, toàn minh, chí thiện, chí mỹ.

*Còn tôi đúng lúc tôi về,
Vui bề bên nọ, thuận bề bên kia.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Lộc cả gia đình, tất cả anh chị em đồng đạo gần xa và bà Mười ở quê nhà được mạnh giỏi và được phước huệ mãn khai.

THANH SĨ

236

Tokyo, ngày 28-9-1968

Đời khó sống trong buổi loạn ly,
 Giúp nhau được sống khỏi gian nguy.
 Rách chia nhau mặc đừng eo hẹp,
 Đói sót nhau ăn chớ tiếc gì
 Tương trợ tương thân đồng đạo đức,
 Càng tu càng sống lớn từ bi.
 Chung lo giải cứu đường sanh tử,
 Đói khổ ra vui giữa thế thì.

THANH SĨ

237

Tokyo, ngày 19-10-1968

Phật Ở Đâu

Phật ở đâu khi có người hỏi tới,
 Chỉ vào tâm tôi liền nói ở đây.
 Lặng lẽ nghe, lặng lẽ ngó đêm ngày,
 Sẽ thấy Phật từ xưa nay ở đó
 Dùng tâm ngó không nên dùng mắt ngó,
 Lấy tâm nghe đừng có lấy tai nghe,
 Ngó nghe luôn trong lòng chẳng bỏ bê,
 Bọn lục tặc hết lăm le khuấy rối.
 Ấy là diệu pháp về phương đối nội.
 Còn về bề đối ngoại cũng nên phòng,
 Lấy giới răn làm vách sắt thành đồng.
 Dùng Trí Huệ từ tâm phong tướng tá.
 Cảnh lao khổ mê si nguyên giải phá,

Cho khắp nơi thiên hạ được an vui.
Đổi trần gian thành Cực Lạc tốt tươi,
Khiến ai cũng thật là người Bồ Tát.
THANH SĨ

Tát cạn sông mê là việc khó,
Lấp bằng bể khổ dễ gì đâu.
Tuy nhiên khó dễ không do cảnh,
Do ở tâm người giác cạn sâu.

*Cảnh do tâm mà biến,
Tâm theo cảnh mà sâu.
Tâm cảnh đều không cả
Biến sâu có do đâu.*

*Thật chơn giác ngộ tâm và cảnh,
Phàm Thánh cách nhau một ngoáy đầu.*

*Tưởng Như Lai ở xa đâu,
Không dè sò có hột châu trong mình.*

THANH SĨ

238

Tokyo, ngày 20-10-1968

Lê Thiện Nghê thân mến

Bức thư của Nghê tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Nghê đã có lòng viết thư thăm và cầu chúc sức khỏe của tôi trên đất Nhật. Đọc thư thấy Nghê biết xét mình, biết phục thiện và biết hướng mình tiến theo Phật pháp, tôi rất vui mừng và cũng rất cảm động. Mấy điều của Nghê hỏi tôi xin lược giải như dưới đây.

-Nhục dục là ngọn, tâm dục là gốc; nếu không đốn gốc thì dù có chặt ngọn bao nhiêu, nó cũng cứ mọc ra luôn. Cần phải đốn gốc. - Tức là phải đoạn tâm dục làm trước hết. Con người đã tập nhiễm hồng trần đã nhiều đời kiếp rồi, không phải mới kiếp này, cho nên các vọng tưởng thường lai vãng, và đặc biệt là đối cảnh thường sanh tình. Muốn đối trị nó có nhiều cách, nhưng cách giản dị thích ứng với căn tánh của người đời nay (huệ mộng nghiệp dầy) là nên quán thân vô thường và nhứt tâm niệm Phật. Nhưng sự tu luyện không nên hạn định ở thời gian hoặc không gian, mà cứ tu luyện mãi, cho đến khi thành tựu. Có như vậy mới đạt Đạo được.

Xác thân là ô trược và rốt cuộc phải tan rã cho nên đừng cố chấp ở hình thức, có gia đình hay ở độc thân, mà là chỉ nên chú trọng cái tâm, có được trong sạch hay không, đó là điểm tối quan trọng. Vì rằng có người tuy có gia đình mà tâm rất trong sạch, ngược lại có những người tuy ở độc thân mà tâm đầy dục vọng bản thủ. Hãy nhớ rằng, thành Đạo hay không là do phát tâm.

- Còn nam nữ muốn lấy đạo tâm chơn thành để thân cận chuyện trò đời đạo để biết rõ sự thật hư chánh tà, hầu có giúp nhau tu, sống đúng cách thì không có hại gì cả. Nhứt là trong lúc gần gũi nhau, nên xem nhau, nghĩ nhau, như cha con mẹ

con, như anh em chị em ruột thịt thì chẳng những không có hại mà chỉ tốt đẹp có ích lợi chung mà chính đó cũng có thể hỗ trợ phát triển tinh thần đạo học thêm nhiều.

- Thấy người làm lỗi, hoặc lui sụt đường tu, thì nên khởi lòng thương xót và tùy phương tiện nhằm đúng chỗ để khuyên dức cho cải tiến, nếu người nghe theo càng tốt, bằng không thì cũng cứ lựa dịp khác để tiếp tục khuyên nhắc nữa. Không nên phiền trách hoặc ngó ngó đi. Hãy lấy tình thương sâu đậm như người mẹ thấy con sắp rơi xuống hố sâu, phải tìm hết cách để cứu giúp cho khỏi rơi.

- Tuy đứng trong hàng ngũ quân nhân, nhưng luôn luôn sống trong đường lối Đạo nghĩa, đặt Đạo nghĩa đứng trước võ lực. Như thế là không trái Đạo lý nhân tâm.

- Nghe thấy các việc phải trái lành dữ của người nên xét lại mình để sửa chữa đó là cần lắm. Và tùy theo trường hợp lợi hại tốt xấu mà hoặc nên góp ý kiến hoặc nên làm thinh. Phải căn cứ nơi đạo tâm và lương tâm con người để suy xét kỹ lưỡng chu đáo, hầu tránh sự làm lỗi.

Nghiệp quả là do con người đã tạo nghiệp từ lâu rồi hoặc mới tạo mà có ra. Cho nên con người có thể diệt nó, chặn nó lại được, nếu cái phát tâm cái tạo nghiệp (thiện hay ác) ngay bây giờ to lớn mạnh mẽ gấp bao nhiêu lần, hơn cái tạo nghiệp ở quá khứ. Nói tóm lại nghiệp quả không nằm yên luôn, mà là do cái phát tâm, cái tạo nghiệp hiện hữu của con người, sẽ khiến cho nó đổi khác đi được.

Ăn uống để nuôi sống, thuốc men để trị bệnh, ấy là phương thức. Khi có bệnh hoạn, nên vừa uống thuốc, vừa phát tâm lành, và vừa cầu Phật Thần gia hộ cho, để nhờ tự lực tha lực hộ trợ, sẽ được nhiều hiệu quả hơn. Không nên để yên, phó cho nghiệp trước.

-Do cộng nghiệp hoặc biệt nghiệp, do cộng phước hoặc biệt phước, mà khiến có cảnh khổ chung hoặc khổ riêng, vui chung hoặc vui riêng. Và cũng chính do cái nghiệp cái phước

đó, mà gặp chỗ lành chỗ dữ, gặp người thiện người ác. Trong đời kẻ thì trả quả, người thì tạo nghiệp, có đủ hình thức và đủ hạng người không thể kể sao cho hết được. Thế cho nên, chỉ nên kết luận là cần phải tin nhân quả và phải biết đặt lòng mình trên cân cân tội phước, trước khi muốn làm ra một việc gì.

Tóm tắt, nên nhớ lời Phật đã thu gọn vào bốn câu:

*“ Đừng làm các điều ác,
Hãy làm các điều lành;
Tự lòng sạch tâm ý,
Áy Phật dạy chúng sanh”.*

Trong hoàn cảnh nào cũng nên để tâm hướng vào Đức Phật, dùng giới luật trừ tham ác, dùng trí huệ diệt mê si, và lấy Thiên Định trấn tâm tán loạn vọng tưởng. Hãy luôn luôn quyết thắng các việc trôi buộc đày đọa hồng trần, để tiến đến chỗ quang minh siêu thoát.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Nghề và tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà đều được vạn sự bình an.

THANH SĨ

239

Tokyo, ngày 31-10-1968

Đặng Hữu Phẩm thân mến,

Thơ vừa qua của Phẩm, tôi đã nhận được. Tôi rất cảm ơn Phẩm đã thành tâm vấn an và cầu nguyện ơn trên gia hộ sức khỏe của tôi nơi đất khách. Được biết Phẩm và anh chị em ở quê nhà vẫn được mạnh lành, tôi rất yên tâm nhiều lắm. Riêng tôi ở bên này hiện thời cũng vẫn được khỏe mạnh và

vẫn tiếp tục dạy ở Đại học, đồng thời cũng vừa mới mở thêm một lớp dạy buổi tối từ 6 giờ rưỡi tối đến 8 giờ rưỡi. Thế nên công việc hơi bận thêm. Chỉ có thể thôi. Ngoài ra, những vấn đề khác vẫn bình thường, không có sự gì thay đổi đáng lo. Xin Phạm và anh chị em tín hữu ở quê nhà nên an lòng và rán phương tiện giúp nhau làm tròn bổn phận tu hành Đạo Nghĩa.

Đời có nghịch cảnh tất có thuận cảnh; có thuận cảnh tất có nghịch cảnh. Tuyệt đối không nghịch cảnh mãi và không thuận cảnh mãi đâu. Cho nên, lúc nghịch cảnh cũng chớ thất vọng và khi thuận cảnh cũng đừng đắc ý. Mà là lúc nghịch cảnh nên biết tăng cường chí khí đức tin và chuẩn bị đầy đủ để đón kịp khi thuận cảnh đến tay; và lúc thuận cảnh nên biết khéo léo bảo tồn, áp dụng thích ứng và phải luôn luôn sẵn sàng để ngừa kịp khi nghịch cảnh bước vào. Nếu được như vậy, là dù nghịch cảnh hay thuận cảnh cũng không làm cho mình thay đổi chí hướng và sẽ tránh khỏi tình trạng bất cập hay thái quá. Vậy anh chị em nên quan tâm đến mấy điều ấy. Và dù có nghịch cảnh hay thuận cảnh cũng chỉ nên một chí nguyện vì tự do hạnh phúc chung cho đồng bào nhơn loại, vì an vui giải thoát chung cho bá tánh thập phương, như thế mới thật là chân yêu nước và chân tu hành. Đừng bao giờ đặt tư tâm tư dục trên nước nhà, trên đường Đạo. Nếu đi ngược chí nguyện ấy, tất không tránh khỏi sự tai khổ thảm bại ở một ngày nào đó.

Ngày xưa nước Nhựt có vị Cao Tăng tên là Đăng Dự ở chùa Tam Hà Đại Thọ là Thầy của Thượng Tướng Gia Khương. Có một hôm nọ, ông Đăng Dự hỏi Thượng Tướng Gia Khương rằng: “Thượng Tướng xuất trận nhiều lần hơn lúc thiếu niên, đó phải chăng vì muốn thắng địch, hay chỉ vì buộc phải xuất trận vậy thôi?” Thượng Tướng Gia Khương đáp rằng: “Vì muốn đánh tiêu kẻ địch. Sư Đăng Dự hỏi tiếp: “Đánh tiêu kẻ địch để làm gì? Thượng Tướng Gia Khương đáp: “Đánh tiêu kẻ địch để mạnh uy vũ, làm chủ Đại Quốc,

giàu sang bốn biển và có cái oai thế trên đời”. Sư ĐĂNG DỰ lại hỏi thêm rằng: “Giàu sang bốn biển có oai thế trên đời để làm gì?” Thượng Tướng Gia Khương đáp rằng: “Đề tên tuổi đời sau và để vinh hoa cho con cháu”. Sư ĐĂNG DỰ liền nghiêm chỉnh nói rằng: “Nếu lấy cái tư tâm như vậy để giết người, đoạt của, thì đó chỉ là hành động của kẻ giặc cướp”. Thượng Tướng Gia Khương nghe câu ấy liền quát to rằng: “Đó là tánh chất của nhà võ tướng sao lại bảo là giặc cướp?” Sư ĐĂNG DỰ liền nói rằng: “Thiên hạ là của chung, chớ thiên hạ không phải của riêng một người, nếu lấy cái tư dục của một người để giết người, đoạt của, thì không bảo là giặc cướp, còn bảo là gì? Nếu thật tâm chí của nhà võ tướng, thì chỉ vì muốn bình định thiên hạ, cứu cảnh đau khổ làm than của muôn dân được sớm ngày nào tốt ngày nấy mà phải tranh đấu.

Tranh đấu chỉ có một mục đích ấy. Không tranh đấu cho tư tâm như kẻ giặc cướp. Đó là nhà võ tướng (quân binh) có nhân nghĩa, tất được sự gia hộ của Phật Trời sẽ đạt được thắng lợi”. -Thượng Tướng Gia Khương đã được đại thành công và thống nhất quyền hành toàn nước Nhựt lúc bấy giờ, có lẽ một phần lớn nhờ sự giáo thị của Sư ĐĂNG DỰ.

Theo tôi xét thấy những lời của Sư ĐĂNG DỰ vẫn còn có giá trị mô phạm cho người đời nay, nhứt là những người có chí lo đại cuộc nước nhà. Anh chị em có nhận thấy câu chuyện trên đáng làm khuôn thước chǎng? Tôi rất hy vọng anh chị em đều biết tự chế ngự cái tư tâm tư dục trong công việc chung của Đạo giáo của nước nhà.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho Phẩm, tất cả anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được bình an mạnh lành và có nhiều phước đức trí huệ.

THANH SĨ

240

Tokyo, ngày 29-11-1968

Ông Ký thân mến,

Tôi đã nhận được thư ông. Xin cảm ơn ông. Được tin ông vẫn được mạnh lành, tôi rất mừng. Riêng tôi ở bên này cũng được sức khỏe như thường, không có sự gì thay đổi. Xin ông và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. -Đọc thư ông, tôi rất thông cảm nhiều về tâm sự của ông. Tôi cũng hết sức đau buồn, chẳng kém gì ông về nội tình của đoàn thể, nào là thừa gió bẻ măng nào là bảo thủ thành kiến, nào là tranh phân bè phái danh vị, và nào là đặt nặng dục vọng cá nhân v.v... đã gây ra lắm sự nhục nhã tai hại cho nhau, mà giờ phút này vẫn chưa có mấy người thức tỉnh.

Ông Ký, trước đây không bao lâu, tôi đã có gởi cho Thiện Duyên một bức thư, trong đó có câu: “Muốn tu cho được chứng quả, thì phải hành Chánh Đạo, và làm việc nước muốn được thành công thì phải có Chánh Nghĩa. Nếu không Chánh Nghĩa thì dù đế quốc, dù lãnh chúa, dù tướng, quan, quân v.v.. cũng chỉ là cái sào huyệt của phường đạo tặc mà thôi!!”. Câu này, tôi nói chung cho tất cả mọi người chớ không nói riêng cho Thiện Duyên đâu. Những câu khuyên răn như vậy, có thể ví như mặt gương mặt nước vô tư, bất luận ai ngó vào đó cũng trông thấy được hình dạng tốt xấu của mình cả để tự tô điểm lấy.

Tất cả bức thư của tôi gởi về, chỉ trừ những khoản anh chị em hỏi riêng, thì tôi mới trả lời riêng, còn hầu hết các lời lẽ trong thư, tôi đều có ý nói chung cho tất cả đồng đạo (gồm cả đồng bào nhơn loại) dù rằng bức thư ấy đề tên ai. - Mặt trời tuy mọc ở hướng Đông, nhưng không phải soi riêng cho hướng Đông, mà là để soi chung cho tứ hướng. Tôi rất mong anh chị em ở quê nhà đều được biết cho như vậy.

Còn vấn đề tranh đấu, như tôi đã từng nói nhiều lần, là hãy nên nhắm vào công việc chung cho cả nước cho cả dân, không nên nhắm riêng cho một cá nhân hay một đoàn thể, mặc dù đứng trong cái tổ chức nào hay ở trên cái cương lĩnh nào. Và cuộc tranh đấu ấy trước hết phải có chánh nghĩa mới được dân chúng hưởng ứng ủng hộ, và nhờ đó sẽ đem lại kết quả thắng lợi to lớn rực rỡ được. Hãy nhớ rằng xưa nay các cuộc tranh đấu nào cũng rất có nhiều người bị tể xuống bị chết chóc tàn tật gian khổ, nhưng cuối cùng thành công thắng lợi đều về tay của người có chánh nghĩa và có đa số dân chúng ủng hộ. Thế cho nên, nếu tranh đấu mà không có chánh nghĩa và không có đa số dân chúng ủng hộ ấy là sai lầm, và sẽ không tránh khỏi những tai hại, thất bại ở một ngày nào đó.

Và lại, trong quốc gia có dân chúng, trong dân chúng có quốc gia, quốc gia với dân chúng là một, nếu tranh đấu cho quốc gia, mà không cần đến dân chúng ủng hộ thì thế nào cũng bị thất bại, cũng như cá mà không có nước, thì không thể sống được. Có thể nói sức mạnh của dân chúng vô địch. Từ cổ chí kim, không có một địa vị anh hùng cái thế nào mà chẳng dựa vào sức mạnh của dân để đánh đuổi quân xâm lăng, và để giữ an bờ cõi. Và cũng không có một thời đại nào vắng mặt dân chúng trong các cuộc biến chuyển có tánh cách lịch sử của quốc gia, hoặc của thế giới.

Ông Ký, Khi đề cập đến sức mạnh của dân chúng tất phải nói đến sự đoàn kết. Mà sự đoàn kết này, tôi đã từng nhắc đi nhắc lại mãi như ăn cơm bữa. Người Anh có câu: Kết hợp là chúng ta được đứng vững, chia rẽ là chúng ta bị ngã rơi (United we stand separate we fall) và thiên ngữ cũng có câu: Một tay khó vỗ cho kêu, “Cô chường nan minh”. Còn tôi nghĩ rằng: Cánh chim do nhiều lông lớn nhỏ kết hợp mà bay đi khắp nơi một cách dễ dàng tự do như ý muốn được. Nếu tranh đấu cho đại cuộc nước nhà, thì sự đoàn kết là cần nhưt.

Nhưng đoàn kết riêng với người trong khối của mình chưa đủ mà còn cần phải đoàn kết với tất cả mọi người “bất chấp màu sắc Tôn phái” có thiện chí và thành thật lo quyền lợi và hạnh phúc chung cho dân tộc và cho Tổ quốc. Có như vậy, lực lượng tranh đấu thêm lớn mạnh, phạm vi hoạt động thêm rộng rãi, và có nhiều điều kiện, phương tiện giúp cho sự thành công thắng lợi được mau chóng hơn. Nhưng trong sự đoàn kết với bất cứ ai cũng vậy đừng để bị chi phối mất chỉ hướng “công nghĩa công lợi” của mình đã và đang theo đuổi. Trung dung có câu: “Hòa nhi bất lưu”, là thế. Mưu việc đại sự, cần phải có chí cả, và sức tự chủ lấy mình như vậy mới được. Tôi thiết tưởng như thế. -Vậy ông và anh chị em ở quê nhà, nên lấy đó để phân tích và suy luận rộng ra xem.

Vấn tất có mấy lời, tôi cầu chúc cho Ông cả thân quyến, tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà, đều được vạn an.

THANH SĨ

241

Tokyo, ngày 2-12-1968

Thưa Má,

Hành đạo khuyên nhau hãy rán lo,
 Lương tâm càng rộng phước càng to.
 Phật Thần gần với lương tâm ấy,
 Tội phước lương tâm khá hỏi dò.
 Đời có lương tâm đời sáng sủa,
 Sống có lương tâm sống thom tho.
 Mọi người nên lấy lương tâm đối,
 Hạnh phúc thanh bình sẽ đến cho.

THANH SĨ

242

Tokyo, ngày 12-12-1968

Lài thân mến,

Bức thư đề ngày 15-11-1968, tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Lài đã có lòng biên thư thăm hỏi và chẳng quên cầu chúc sức khỏe của tôi nơi vạn dặm. Được tin Lài cả gia quyến và tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà vẫn được bình an mạnh giỏi, tôi thấy lòng bớt đi một phần nào lo lắng. Riêng tôi ở bên này hiện thời cũng vẫn được mạnh khỏe. Xin Lài và anh chị em ở quê nhà nên an lòng.

Đọc thư của Lài tôi rất thông cảm được ý của Lài cũng như anh chị em khác đều dẫn đo vấn đề tồn vong của đất nước và của mỗi Đạo. Sự dẫn đo ấy rất đúng lẽ thường thức. Chính tôi cũng chẳng ngớt dẫn đo như vậy. Song, xét kỹ lại tôi thấy không nên bị quan. Bởi lẽ, tôi tin rằng tấm lòng yêu nước của người đồng bào vẫn còn và tấm lòng mộ đạo của người tín đồ chưa mất. Nếu còn có đồng bào còn lòng yêu nước, thì nước không bị diệt vong, và nếu còn có kẻ tín đồ còn lòng mộ Đạo, thì Đạo không thể bị tiêu tán. Mặc dù nó có bị lao đao lặn độn đến ngàn nào, rốt cuộc nước vẫn còn nước, Đạo vẫn còn Đạo.

Nhưng đối với nước, cũng như đối với Đạo, tôi nhận thấy nơi người đồng bào và người tín đồ nên có lòng chân thành. Vì có câu: “Khi lòng chân thành nơi ta còn, thì ta là anh em thân thiết của mọi người; khi lòng chân thành nơi ta mất, thì dù cha con anh em ruột thịt của ta cũng hóa ra kẻ thù địch”. Nếu lòng chân thành có được có thể hòa nhau được, và những vấn đề khó khăn rắc rối giữa nhau cách mấy cũng có thể giải quyết ổn thỏa được.

Và công việc nước “và công việc Đạo” cần phải lấy dân làm gốc. Nếu để mất dân là mất nước “và mất Đạo”; còn nếu

được dân là được nước “và được Đạo”. Thế lực của dân có thể nói là thế lực của Thần Thánh. Nếu nắm được thế lực ấy, nhứt định nắm được thắng lợi. Vì vậy cho nên, khi nhắm vào đại cuộc trước hết phải nhắm vào đại chúng. Khi nhắm vào đại chúng tức là nhắm vào lực lượng đoàn kết đại đồng.

Có câu “Nếu được lòng đại chúng thì có thể lay động được lòng Trời”. Đúng như vậy. Nhưng, mục đích đoàn kết là để làm rộng người rộng sức và rộng điều kiện tiện lợi, hầu có giúp cho nhau tiến tới mục tiêu cao cả chung, chớ đừng để bị đồng hóa mất tánh tự chủ mất quyền tự do, hoặc bị đảo ngược chí hướng, hoặc bị thu hẹp lối đi. - Cần phải giống như nước, có thể thâm nhập vào mọi vật, nhưng không có một vật nào làm mất tánh chất ướt mát của nó được.

Còn Lài muốn biết sự lầm lỗi riêng, theo tôi thiết nghĩ ai ai cũng có sự lầm lỗi không nhiều thì ít. Vậy, trước khi nhờ đến trí huệ của người chỉ giùm lỗi cho mình, thì mình hãy nên lấy kính giảng, lấy mọi người làm gương soi mình. Đồng thời, tự mình phải năng xét mình luôn từ việc một, tất nhiên mình sẽ tìm thấy ra những điều lầm lỗi của mình được. Hãy nên nhớ:

*Xét đi tự xét đi,
Nên xét lại nhiều khi.
Xét mãi mà không biết,
Phật Thần sẽ thông tri.*

Khuyên Lài và anh chị em nên làm như vậy, thế nào cũng có kết quả tốt. Xin nói tóm lại, đối với công việc lớn, công việc chung của nước và của Đạo, thì cần phải chung sức chung tâm nhau lại còn đối với vấn đề riêng của cá nhân muốn được như thế nào thì cần phải tự nỗ lực và phản tỉnh luôn, nhứt định sẽ đổi xấu ra tốt và chuyển họa ra phước được. Tuy nhiên, phải có nhiều đức tin. Tôi hy vọng Lài và

anh chị em ở quê nhà đều được như tề cố gắng tiến lên để hoàn thành chí nguyện của mình đã và đang theo đuổi.

Đại để có mấy hàng, tôi xin cầu chúc cho Lài và tất cả anh chị em tín hữu xa gần ở quê nhà đều được dồi dào sức khỏe, có nhiều phước huệ trong lẽ sống và trong công việc làm.

THANH SĨ

243

Tokyo, ngày 18-12-1968

Duy Chúc thân mến,

Bức thơ Chúc đề ngày 26-11-1968 tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Chúc đã chịu khó viết thư thăm viếng tôi và không quên cầu xin ơn trên gia hộ cho tôi được sức khỏe. Lúc này tôi cũng vẫn được mạnh giỏi như thường. Xin Chúc và anh chị em ở quê nhà nên an tâm. Thấy Chúc và một số anh chị em khác đối với Đạo cũng như đối với nước, vẫn giữ vẹn một lòng chân chánh sắt son thì chung như nhứt, tôi rất mừng hơn được mấy kho châu báu. Vì tôi thiết nghĩ rằng, nếu người có được tâm chung thì là được người tín nhiệm, và được người tín nhiệm tất được người ủng hộ, và được người ủng hộ thì công việc làm ăn chắc chắn sẽ được thành công.

Giữa Chúc với tất cả anh chị em hãy nên cùng biết tha thứ và cùng biết đoàn kết lẫn nhau như là một tảng đá khổng lồ, không ai có sức lực gì đập cho tan vỡ được. Trong kinh Dịch có nói rằng: “Hành động của hai người đồng tâm chí, có sức bén và mạnh, có thể chặt đứt sắt thép được, và lời nói của

hai người đồng tâm chí, có mùi thơm tho như Lan Huệ” Và Hoài Nam Tử cũng có câu: “Một ngàn người tâm chí, thì dùng được sức khỏe của một ngàn người, trái lại, một muôn người khác tâm chí, thì không dùng được người nào cả”. Vậy Chúc và anh chị em ở quê nhà nên ý thức rõ sức mạnh của sức mạnh đồng tâm như trí và rón lo đồng tâm như trí giữa nhau mà phép mầu để đem lại và giữ còn sự đồng tâm như trí này, là cùng biết lý hội và tha thứ lẫn nhau vậy. Hãy nhớ câu trong Bình Gia Vật Ngữ nói: “Chớ vì một việc xấu mà bỏ tất cả việc tốt, và chớ vì một tí vết mà bỏ cả viên ngọc”. Còn theo tôi nghĩ thì trong việc đối xử với người và cách dùng người cần phải biết như vậy:

*Trong rửa mặt, đục rửa chân,
Nước nào cũng có thể phân ra dùng.
Tại mình biết dụng hay không,
Chớ không tại nước đục trong khác màu.*

Hãy nên phản tỉnh và nhận thức như thế, sẽ được rộng tình người và rộng bước đi trên con đường của mình nhắm vào mục tiêu cao cả. Vắn tắt có mấy lời xin chúc cho Chúc cả gia quyến, tất cả anh chị em tín hữu, và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn an.

THANH SĨ

244

Tokyo, ngày Xuân năm Kỷ Dậu 1969

Chào Xuân năm Kỷ Dậu

*Muốn chào Xuân nhưng ngại rằng Xuân lãnh đạm,
Vì bao năm qua Xuân chẳng cảm người tôi.
Người tôi gọi Xuân mà Xuân chẳng đáp lời,
Xuân hình như đã quên người tôi mong ước.
Đó có phải tại vì người tôi vô phước,
Hay là tại Xuân muốn đảo ngược nhân tâm.
Xuân với người tôi vẫn phải gặp hằng năm,
Túc duyên ấy không thể làm tan mất được.
Xuân đến hãy cho người tôi vui đón rước,
Xin Xuân đừng cho những buồn bực người tôi.
Cảnh khổ đau người tôi đã chán lắm rồi.
Xuân về nhớ làm cho người tôi an lạc.
Lòng người với lòng Trời giống nhau không khác,
Xin Xuân đừng mãi phụ bạc dạ người tôi,
Bao nắng sương đã hao tổn với Xuân rồi,
Xuân hãy ấm cho người tôi tươi tỉnh lại.
Đây tất cả lòng tôi xin khẩn vái.*

XUÂN ƠI!!

THANH SĨ

245

Tokyo, ngày 12-1-1969

Thưa Má

Hai bức thư đề ngày 16-12-1968 và ngày 1-1-1969, ở bên này con đã nhận được. Thấy nói Má và anh chị em đồng đạo ở quê nhà vẫn được mạnh khỏe bình an con rất mừng. Riêng con độ này cũng được mạnh khỏe mặc dù hiện đang giữa mùa đông gió lạnh kinh người. Xin Má và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nên an tâm lo tu thân hành Đạo cho được rộng khai phúc huệ.

Ngày tháng trôi qua như thác đổ, mới đây mà đã sắp hết một năm nữa rồi, người dân Việt Nam đã cam sống trong chiến tranh loạn lạc, cho đến ngày giờ này cũng vẫn còn bị ngột ngạt trong khói lửa, ai ai cũng muốn vượt ra cho mau trong nhút nhắc, nhưng rất vô phúc là tự mình chưa thấy lối ra cho an toàn. Thật là khổ. Nhưng xét cho kỹ kiếp người vốn là khổ. Không bị khổ ở điều này thì cũng bị khổ ở điều khác. Người nào cũng bị khổ và đời nào cũng có khổ. Không người nào và không đời nào mà chẳng có sự khổ. Không người nào và không đời nào mà chẳng có sự khổ hoặc khổ lớn, hoặc khổ nhỏ. Mỗi sự khổ có khác nhau, nhưng nó vẫn đau đớn như nhau. Và tất cả sự khổ ấy đều đặt trên đời sống con người và con người dù muốn dù không cũng phải chịu lấy. Nhưng khi gặp những cảnh khổ đáo để phi thường thì bao nhiêu sự lo lắng buồn rầu sợ sệt trong người tự nhiên biến thành tất cả sức lực vùng vẫy, trí não suy tư để tìm lối thoát thân, tìm phương giải quyết chính do đó mà con người tìm được lối thoát thân, tìm phương giải quyết và chứng minh được những cái mà lúc bình thường không thể nào phát minh được.

Thế cho nên, có thể nói những sự khổ không phải hầu hết là bi quan, mà là có thể lạc quan nếu con người thấy là

thật khổ và biết đem hết tâm trí sức lực ra tìm cách cởi mở, giải quyết. Thật đắng như khổ qua, cay như ớt hiểm, nhưng khi nó vào trong miệng thì cảm thấy có vị ngon. Vị ngon ấy nó phát sinh từ trong cay đắng. Vậy người sống trong đau khổ cũng nên lấy điều này để suy rộng ra, để tập trung tất cả động lực, tâm lực, và trí lực vào việc giải khổ đời sống, và hoàn thành sự tu cho được như chí nguyện.

Vấn tất có mấy lời, xin Má trao lại cho anh chị em được biết. Con cầu xin ơn trên Phật Thần gia hộ cho Má được luôn luôn mạnh khỏe sống lâu. Và xin Má chuyển lời con kính thăm anh chị em đồng đạo xa gần.

Con của Má,

P.B: Chưa được bánh.

246

Tokyo, ngày 13-1-1969

Đặng thị Hương thân mến,

Tôi rất hân hạnh đã nhận được thơ Hương. Thành thật cảm ơn Hương đã có nhã ý viết thư thăm hỏi sức khỏe của tôi nơi viễn xứ. Đọc thơ Hương như bức họa tấm lòng Hương. Tôi thấy những điều gì của nước nhà nòi giống đã khiến Hương lo âu buồn tủi. Nhưng xét kỹ lại thì những chuyện đã xảy ra ở ngày nay chỉ là lặp lại những chuyện đã có ở ngày xưa ở trong lịch sử mà thôi.

Chuyện gì phải xảy ra, thì phải xảy ra. Song rốt cuộc, đâu sẽ ra đấy cả. Nước Việt Nam vẫn là của người Việt Nam. Dân tộc Việt Nam dù sao và không ai có thể làm cho nó mất hẳn cái tình thương nhau rất thiêng liêng vốn đã có từ trong một bọc sanh ra mà chúng ta thường gọi là tình đồng bào. Những sự đau khổ của dân tộc Việt Nam thế nào cũng được

vạch ra con đường giải quyết ổn đáng ngay sau khi cùng nhau tự giác phản tỉnh thấy rõ đó là sự sai lầm tội lỗi, nhục nhã nghèo nàn và chẳng đem lại sự thom tho ích lợi gì chung cho dân tộc quốc gia.

Còn nói về con đường hưng vong của nước nhà theo tôi thiết nghĩ con đường ấy do toàn dân quyết định. Con đường của dân kết cuộc là con đường của nước. Con đường ấy dân phải sáng suốt tự chọn không nên thờ ơ và không nên ỷ lại vào người khác. Con đường của dân tối là con đường của nước tối, con đường của dân sáng là con đường của nước sáng. Con đường sáng ấy rất khó mở, nhưng do lòng dân, do sức dân chung lại sẽ mở được. Ấy là con đường Độc Lập Dân Chủ Hạnh Phúc Tự Do Hòa Bình Thịnh Vượng và Tiến Bộ kịp người.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho Hương, cả bửu quyến và tất cả anh chị em ở quê nhà đều được thân tâm khỏe mạnh sáng suốt và công việc làm mau được kết quả tốt đẹp như ý nguyện.

THANH SĨ

247

Tokyo, ngày 18-1-1969

Lệ thân mến,

Bức thư vừa rồi của Lệ, ở bên này tôi đã nhận được. Được biết Lệ cả gia quyến, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mươi ở quê nhà đều được bình an mạnh lành, tôi thấy lòng đã nhẹ bớt sự lo âu một phần lớn. Riêng phần tôi ở bên này mặc dầu đương giữa mùa đông rét nhưng tôi vẫn được sức khỏe

và vẫn còn tiếp tục đi dạy ở Đại Học như thường. Xin Lê và anh chị em đồng đạo nên an tâm.

Nói về cảnh nước tình nhà, thì tôi rất biết rõ như Lê đã kể sơ qua trong thơ. Nhưng với sự thấy của tôi thì cảnh nước dù có dao động thế mấy rồi cuộc cũng lắng dịu theo dân, còn tình nhà thì chưa có triệu chứng gì cho thấy là sớm được nhứt tâm theo Đạo. Chính đó là điểm tôi lo ngại hơn hết, vì tôi cho Đạo là con đường giải thoát mê khổ và cũng là nguồn hạnh phúc an vui bất tận của con người; nếu con người biết hướng theo và sống theo đúng Đạo. Hiện tại có nhiều người không chịu tự giác tự tu chơn chánh theo Đạo, mà chỉ cứ ỷ lại nơi ngoại lực, ngoại thần, và việc công đức không chịu làm, hoặc có làm cũng chỉ làm một ít, mà muốn được có phước báo gấp ngàn muôn. Vả lại, lúc nào cũng sống ích kỷ, tu độc thiện kỳ thân và cứ ôm chầm cái tâm hạnh xiêu vẹo nhỏ nhoi, thế mà vẫn mộng được Phật ban trí huệ, ban phép màu cho. Thật là ngược ngạo và đó còn tham lam hơn việc cho vay cắt cổ, chỉ đưa ra một tô mà muốn lấy vô một gia!! Tu hành sanh sống với cái tâm niệm ô trược bất lương như vậy thì làm sao có phước huệ được. Đối với người phàm có chút lương tâm, nhìn vào đó cũng còn bất chán ngán bằng lòng, huống chi Phật Thần lại càng thấy biết sâu xa và công bình hơn nữa, thì chắc chắn các vị không thể nào chứng nhận cho đâu.

Nếu người thật tâm tu hành thì phải hết lòng cung kính Phật, tin tưởng Phật soi thấu gan ruột của mình, không sót điều nào và chính mình phải thành thật nghe theo, tuân tự làm theo y như những lời của Phật đã chỉ giáo từ việc một. Mình phải tự thấy biết thiện ác trong lòng mình, phải tự răn tự sửa lấy mình những thói hư tật xấu, rất khó sửa. Mình phải nỗ lực rèn luyện tâm hạnh của mình cho hết dữ ra lành, hết mờ ra tỏ, như tấm gương đầy bụi đã được lau rửa qua. Và những điều Đạo nghĩa, những công việc từ thiện và những đức độ cao cả tốt đẹp mô phạm trong xã hội sống hiện hữu của con người

tuy rất khó khăn thi vi thực tiễn nhưng mình cũng cố gắng diệp dụng tài sức và phương tiện để thực hiện cho kỳ được dù rằng phải chịu gian khổ và hy sinh nhiều ít gì cũng không lùi bước ngã lòng.

Đã là người tu thì ít ra cũng phải có thành tâm và thật hành như vậy, thì những điều mong mỏi của mình mới có thể một thời khắc nào đó sẽ thành hình được. Theo lý có cảm mới có ứng là vậy. Và theo việc có cho đi mới có cho lại là như thế.

*Có trồng mới có trái bông
Có tu mới có thần thông phước điền.
Không tu chỉ ngóng Phật Tiên
Ngóng bao lâu cũng còn nguyên chẳng thành.*

Vậy Lê và anh chị em đồng đạo ở quê nhà, nên tin mạnh điều ấy và phải tự nghiêm trị bản thân chỉnh đốn hạnh mình, điều luyện tánh mình và bồi bổ khoách đại (2) việc đạo nghĩa công đức cho ngày càng được lan rộng như sóng thần nước lũ. - Và hãy tin rằng nếu có sức ném ra mạnh, tất có sức dội lại mạnh. Càng có cảnh đau khổ thì con người càng tăng gấp bao nhiêu trí năng sức lực hơn lúc bình thường, để tìm kiếm và tạo lập ra cảnh an vui như trước, hoặc là hơn trước gấp bội. Chắc chắn như vậy. Hãy tin tưởng như vậy và hãy lấy đó làm an ủi trong khi thấy lòng buồn bực yếu ớt gần như mờ cả lối bước tới.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Lê cả gia quyến, tất cả anh chị em ở quê nhà đều được đầy đủ khỏe mạnh an lành và sáng suốt.

THANH SĨ

248

Tokyo, ngày 23-1-1969

Anh Chị Em tín hữu thân mến,
 Hơi hám của cái Xuân rồi, hình như nó còn lảng vảng
 đâu đây, thì kể cái Xuân này lại thò đến nữa, bắt chấp người
 muốn hay không?

Xuân đến mau như cái vụ quay,
 Xuân rồi chưa chưa nguôi kể xuân này.
 Xuân ơi! Xuân đến chi mà vội!
 Xuân chóng đến! Người chóng xế tây

Nhân ngày Xuân, thay vì món quà của lữ khách Đông Kinh, tôi xin đem câu chuyện Phật Pháp có liên quan ít nhiều về cái thú chơi Xuân để gởi đến anh chị em tín hữu ở quê nhà hầu có làm đề tài thưởng thức suy tư trong ba ngày tết. Xưa, trong lúc Phật Thích Ca ở Kỳ viên Xá. Một hôm nọ, có bốn vị sư Tăng cùng hỏi nhau rằng: Trong đời này, cái gì vui thú và đáng yêu hơn hết?

Ông Tăng Giáp nói: Không có cái gì thích bằng đi tán bộ trong vườn hoa ở ngày Xuân quang đãng.

- Ông Tăng Ất nói: Tập hợp các bạn bè thân thích, cùng nhau uống rượu ngon, tai nghe âm nhạc và mắt xem ca vũ cho lòng thắm thía, ấy là vui thú hơn việc xem hoa cỏ vô tình.

- Ông Tăng Bính nói: Chưa đúng, còn có cái vui thú hơn. Phải có vàng ngọc nhiều như núi, muốn mua sắm cái gì cũng được, ăn mặc quần áo thật đẹp thật lộng lẫy, và ngồi trên xe ngựa đàng hoàng, đi dạo quanh phố phường và làm cho những người đi qua lại ngó thấy giật mình, đó là vui khoái nhất.

- Ông Tăng Đinh nói: Tôi nghĩ còn có mấy cái rất khoái lạc trên mấy cái đó nữa, là được có vợ lớn, vợ nhỏ đẹp như

hoa, cho mặc đồ gấm lụa chói mắt, cho thoa dầu thơm xông ra, thắm mêm cả lòng người và tha hồ ngày đêm vui chơi thỏa thích như ý muốn. Như vậy, trên đời còn có cái vui thú nào sánh bằng.

- Thế rồi cả bốn ông Tăng cứ lấy cái tướng tượng mơ ước ra tranh luận nhau, không ông nào chịu thua ông nào. Ông nào cũng bày trần cái dục vọng ra và quên mình là kẻ tu hành và hiện đang sống gần Phật Thích Ca.

Trong khi đó Phật Thích Ca đã cảm biết, bốn ông Tăng này đã rơi vào lục dục. Ngài bèn kêu lại hết và hỏi rằng: Các người đương tranh luận chuyện gì vậy? Nghe Phật hỏi bốn ông Tăng không thể nào giấu được, liền kể lại đầu đuôi cho Phật nghe. Phật mới bảo rằng: Tất cả những vấn đề của các người ao ước đều nằm trong buồn lo sợ sệt. Những điều đó không được an vui khoái lạc lâu dài. Vạn vật trong cõi đời giống như mùa Xuân đi đến, Thu Đông thì bị suy tàn cần cỗi, những cái gọi là vui đẹp ấy không thể còn nguyên vẹn được. Ngay như cảnh vui về sum họp của cha con anh em ruột thịt cũng có ngày chia ly một cách đau buồn, thì những thứ vàng ngọc, ngựa xe của cải đâu có tồn tại mãi được mà cho là vui. Cả đến sắc đẹp của vợ lớn, vợ bé cũng chỉ là cái manh mối gây ra sự chán ghét. Thật ra những hành động của kẻ phàm phu thường hay chiêu lấy khốc hận, gây họa tai, làm cho nguy khổ thân sống và khiến đau thương dòng dõi họ hàng và hầu hết đều chiêu lấy các lo buồn sợ sệt.

Vậy các Tăng Sĩ ơi! Đã là người xả thân cầu Đạo, thì chớ nên mưu việc lợi danh, dục tình, hãy nên nhứt tâm tu cầu cho được chơn ngộ Đạo. Nói xong Phật liền ngâm lên bài kệ rằng:

*Có ưa tất có sợ.
Có vui tất có buồn
Ưa vui, nếu không có.
Buồn sợ sẽ không vương.*

Tham dục, sanh sầu khổ.
 Tham dục sanh lo lường
 Nếu rời được tham dục.
 Sầu khổ sẽ trống suôn
 Nên ham pháp giữ giới.
 Nên biết thẹn qui chơn.
 Hành theo Đạo mọi việc.
 Gây kính mến chơn hơn.
 Ngăn trừ các dục vọng.
 Nói tướng chánh một đường.
 Nếu cạn tâm tham dục.
 Dòng sanh tử cạn luôn.

Bốn vị sư Tăng nghe Phật kể xong, liền biết rõ cái gì là nguồn gốc của các việc vui khổ ở thế gian và tâm chí tức khắc bừng sáng tựa như người đang trong giấc mộng được tỉnh dậy. Từ đó, bốn vị cố gắng tu hành tinh tấn đều được chứng quả A La Hán.

Anh chị em đồng đạo! Bốn vị Tăng đã kể trên tuy là tu hành và ở gần bên Phật, nhưng tâm của các ông xa Phật, cho nên vẫn còn ước ao, ham muốn các thứ dục lạc thế gian. Mặc dù vậy, nhưng khi các ông hối lỗi mình và chịu nghe lời Phật và chỉ trong khoảnh khắc đã được tỏ ngộ và tu được chứng đắc Đạo mâu.

Tôi rất hy vọng anh chị em đồng đạo cũng được biết hối lỗi mình, và biết nghe lời Phật, lời Thầy như vậy để lo tu hành chơn chánh, tạo lập công đức và mở rộng phước điền hầu có làm cho Đạo quả sớm được thành tựu.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho tất anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được mỗi Xuân sang mỗi được thêm nhiều phước huệ.

THANH SĨ

249

Angiang, ngày 13-12-1969

Trân trọng kính gửi Cậu Hai
(tức ông Thanh Sĩ)

Kính thưa Cậu chẳng hay sức khỏe
Được khả quan mạnh mẽ như xưa;
Hay vì không hạp gió mưa,
Khiến người lữ thứ sớm trưa vỏ vàng.
Tôi thường khăn vải hàng Trên trước,
Chờ che người vì nước vì dân,
Được đầy mạnh khỏe xác thân
Hầu đưa nhân loại đến chân Niết Bàn.
Từ ngày Cậu đăng đàn khách thổ
Rất lắm người có chỗ nghi nan,
Cho rằng Cậu đã phụ phàng,
Tách rời bốn địa tâm đàn an thân.
Được vợ xinh, được phân con đẹp,
Có lâu to nghề nghiệp vững vàng;
Nói rằng bằng chứng quả tang.
Chụp hình một vợ hai con gửi về.
Tôi nghe qua bắt tê tái dạ,
Nghĩ vì đâu quái lạ thế này!
Mẫu từ Cậu hãy còn đây,
Lý nào nở bỏ để gây mộng đời.
Nhưng gạn kỹ những lời hạng ấy
Toàn là người không thấy chỉ nghe;
Cũng phường vong bốn một bề,
Sắp tuồng quỷ mị lập che người lành.
Họ là kẻ theo hành bỏ cội,
Khéo trêu bày nhiều lối tinh vi;
Làm cho đồng đạo ngờ nghi.

Mười phần tin tưởng giảm đi mấy phần.
Rất mong Cậu phân trần mọi nỗi,
Cho người trong quê nội mạnh tin;
Ngõ hầu tiến triển lộ trình,
Sớm về đến chỗ bình minh khai hoàn.
Tôi tiếp tục hỏi sang việc khác.
Hầu giải nghi cho các đạo đồng,
Là về bánh trắng bánh phồng,
Đôi lời ắt Cậu cũng thông hiểu rồi.
Ước mong Cậu phân trần âm tín,
Cho chúng tôi đình chánh việc này;
Để mà tỏ lại đó đây,
Cho người đồng đạo khỏi gây mối ngờ.
Đôi lời hỏi lắng lơ ý tứ,
Tôi cúi xin Cậu thứ giùm cho;
Và còn vài chuyện đả đơ,
Trình lên nhờ Cậu chỉ cho thỏa lòng.
Cội Từ Bi Thầy trồng lúc trước,
Nhưng từ đây đâm tọc rất kỳ,
Cội Từ mà tọc chẳng Bi,
Trái đời như vậy e khi bắt tồn.
Cội bất tồn nhánh không thể sống,
Vì có dây liên thông tương sinh;
Nên tôi rất đôi ngại tình,
Cội mà mệnh một mộng mình dở dang.
Ngược lại cội bằng an vô lự,
Thì mộng này nên sự hay không?
Mong nhờ Cậu chỉ đực trong,
Nếu không cần phải làm xong những gì?
Câu hỏi chót bước qui lữ khách,
Ngày đáo lai còn cách bao xa?
Cậu mà có thể phân qua,
Bằng câu ẩn ý cũng là rất mong.

Chúng tôi mãi ngóng trông thuận gió,
 Để đò xưa nhờ đó đẩy đưa
 Cỏ toàn trở lại bến xưa,
 Sẽ nhiều khách cũ người xưa đón chờ.
 Trần văn Mãi
 Kính thư

(Bức thơ này của ông Trần văn Mãi gửi qua Nhật thăm hỏi
 Cậu Hai. Cậu Hai trả lời bức thư kế tiếp).

Tokyo, ngày 25-1-1969

Mãi thân mến,

Tôi đã nhận được thư của Mãi. Tôi rất cảm ơn Mãi đã
 hữu tâm biên thơ vắn an và cầu chúc cơ thể của tôi được
 mạnh khỏe nơi Đông phương xứ lạ. Hiện thời tôi vẫn được
 sức khỏe, không có sự gì thay đổi. Xin Mãi và anh chị em
 đồng đạo ở quê nhà nên an lòng tiến bước trên con đường
 Chánh Đạo. Những lời của Mãi đã tràn tình trong thơ, tôi rất
 biết rõ lắm. Những kẻ đã mang kiếng đen để ngó tôi, cố nhiên
 là họ thấy lắm màu sắc của tôi. Và ví họ có ngó mặt Trời, họ
 cũng thấy mặt Trời đen như bao nhiêu vật khác. Thế cho nên
 tôi không hề để tâm cố chấp những kẻ hiểu lầm tôi, dù họ vô
 tình hay cố ý. Tôi chỉ thương xót những kẻ ấy, còn nằm trọn
 ở trong màn vô minh, sống theo tánh phạm đầy cá nhân, ích
 kỷ. Họ chỉ nghe thấy bằng tai mắt cá nhân ích kỷ, và họ nghĩ
 tưởng nói làm cũng chỉ bằng đầu đó, tâm can cá nhân ích kỷ
 mà thôi. Do đó, khiến cho đời họ thêm nhiều tội khổ.

Lấy mắt Từ Bi, quảng đại nhìn vào họ không nở buồn
 giận, bỏ qua mà chỉ thấy tội nghiệp và tìm cách cứu độ như
 bao nhiêu người khác.

Mãi ơi!

Bước đường Bồ Tát với Như Lai,
 Trong nước như khi ở nước ngoài.
 Giải thoát đời ta không thể bỏ,
 Tu hành lòng mộ chẳng hề phai.
 Biển từ, bụi thế đâu làm cạn,
 Trời Huệ, gió phàm khó thổi bay.
 Người muốn nói thanh hay nói trước,
 Quan Âm hạnh vẫn một tâm này.

*Mãi ơi! chớ trách tâm trần,
 Hãy ôm tâm Phật để cân lấy lòng.
 Chấp tâm trần mãi không xong,
 Chỉ ôm tâm Phật mới hòng giải mê.*

Mãi và anh chị em ở quê nhà rón tránh các tội lỗi, rón làm các phước thiện và rón cố gắng bình định các vọng tâm cho sớm được kiến tánh ngộ Đạo. Vẫn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Mãi, cả gia quyến tất cả anh chị em đồng đạo quê nhà đều được vạn sự an lành.

THANH SĨ

P.B: Có rất nhiều ảnh của tôi chụp với các người học trò, các gia đình của các Tôn phái. Xin đừng hiểu lầm. Còn tôi ở Đại học vì Đạo Nghĩa, không vì đồng lương nên tôi chỉ lấy một ít tiền đi xe mà thôi, mặc dù lúc nào tôi cũng túng thiếu vì sự sanh hoạt mắc mớ và những bánh trái ở quê nhà gửi qua đã giúp tôi rất nhiều về thực tế. Còn ngày về của tôi là do thời cơ, do vận nước, do tình người và cũng do sự nhận thấy của tôi.

250

Tokyo, ngày 29-1-1969

Cần thân mến,

Tôi đã nhận được thư Cần. Xin cảm ơn Cần đã chịu khó biên thư thăm hỏi sức khỏe của tôi nơi tha phương ngoại quốc. Lúc này tôi cũng vẫn được mạnh khỏe và vẫn còn dạy ở trường Đại học như thường. Ngoài ra, không có điều gì thay đổi. Xin Cần và anh chị em tín hữu rán tinh tấn tu hành và tùy tài tùy sức phụng sự công việc Đạo Nghĩa, phúc lợi cho nhân sinh để hoàn thành tốt đẹp thom tho sáng sửa bổn phận và cũng để được toại chí nguyện cầu.

Còn những cảnh máu rơi thịt đổ, đau khổ tang thương trong chiến tranh, tuy ở bên này trời xa, nhưng tôi rất biết rõ và tôi cảm thấy nó như bức họa treo trước mặt. Tôi không thể dùng bút mực để nói hoặc viết ra cho hết được những nỗi chua xót buồn tủi và ưu tư trong lòng tôi. Nhưng tôi xét thấy trong cảnh vô phúc, nạn tai điều linh thống khô có cái động cơ thúc đẩy con người tự chuyển biến và tự cải tiến rất mâu nhiệm khác lúc bình thường, mà trong kinh sử đã từng chứng minh rõ rệt.

*Có khổ mới tu mới quả cao,
 Tình đời sự thế hãy trông vào.
 Đau thương nung sức người vùng vẫy,
 Tai biến giục lòng kẻ cứu nhau.
 Hào hiệp danh vang khi hoạn nạn,
 Anh hùng công lớn lúc binh đao.
 Phước sanh từ họa, vui từ khổ,
 Xin chớ bi quan ở cảnh nào.*

Vậy Cần và tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà hãy nhận thức như vậy. Hãy rán nhân mọi cơ hội, dùng mọi phương tiện để tu thân hành Đạo và bồi đức lập công. Gặp những gian truân khúc khuỷu chỉ nên tăng sức, nên mở trí để tìm cách lướt qua tiến tới, không lùi bước nãn lòng (bán đồ nhi phế).

*Chim bằng có gió càng tung cánh
Người gặp gian nan mới tận tình*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc Cần cả gia quyến, tất cả anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được luôn luôn lành mạnh an vui sáng suốt.

THANH SĨ

251

Tokyo, ngày 2-2-1969

Phật Ngâm Bài Kệ

*Nghiêm tu hành giữ giới,
Được nhứt tâm bất thối.
Hiện tại hoặc vị lai,
Sở nguyện sẽ đạt tới,
Tu qui giới không gìn,
Lòng dễ bị dòi dối.
Kiếp này như kiếp sau,
Chỉ luống công mong đợi.
Nghĩa pháp nên hiểu rành,
Cho khỏi đường tội lỗi.*

THANH SĨ

252

Tokyo, ngày 4-2-1969

Trần duy Liên thân mến,

*Chúc xuân giác ngộ đến muôn nhà,
 Khiến sáng lòng dân, sáng quốc gia.
 Tình nghĩa đồng bào khôi phục lại,
 Để cùng vui mến thuở xưa xa.*

THANH SĨ

253

Tokyo, ngày 6-1969

Hường thân mến,

Tôi đã được thơ của Hường. Rất cảm ơn Hường đã chẳng quên và có lòng viết thơ vẫn an sức khỏe của tôi nơi tha phương đảo quốc. Hiện thời tôi vẫn được mạnh khỏe và vẫn đi dạy ở Đại học như thường. Mọi việc không có điều gì đáng lo. Xin Hường và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nên an tâm và rán hoàn thành chí nguyện.

Hường! Người đời biết nghe xa thấy rộng là việc rất khó, nhưng biết nuôi chí lại càng khó hơn; nhất là nuôi chí lớn (Vi Chánh Đạo Chánh Nghĩa) và muốn đạt được cái chí ấy như sở nguyện. Vậy Hường và anh chị em hãy cùng nhau chung thủ với chính mình trên đường Đạo Nghĩa cao thanh chơn chánh, hãy tùy lúc ứng biến cương nhu để thắng phục mọi khó khăn trở ngại nhất là thắng phục cái dục vọng cá nhân mình để bảo tồn chí nguyện và khuếch trương đường

lối, tiến tới nhằm vào quyền lợi hạnh phúc chung, Đạo lý nhân nghĩa chung và sức siêu thoát các mê nghiệp khổ kiếp chung cũng như riêng (mà trong nhà Phật gọi là tự giác, giác tha, tự độ, độ tha) vậy.

Nói tóm lại hãy nên phương tiện tạo tác xây dựng những công việc gì tốt lành sáng sủa cho giữa người mình với đại chúng về hiện hữu như hậu lai. Không nên bỏ qua những dịp nào có thể thi thố cái thiện chí của mình trong xã hội đời, đạo và cũng đừng vì cái nghịch cảnh nào trong xã hội đời đạo, làm cho mình thối chí. Những mẫu chuyện cảm động hấp dẫn, hầu hết là những mẫu chuyện éo le bi đát. Hãy xét thấy như vậy. Chớ lấy làm lạ những cảnh trở trêu. Hưởng và anh chị em nên bình tĩnh cương nghị lướt tới theo chí nguyện.

Hưởng, năm đến năm lui rất chóng, lật bật đã bị thời gian nuốt mất thêm một năm rồi. Nhưng việc nào cũng còn nằm trong nghi vấn. Nhân dịp năm mới đến, không lẽ làm thinh, tôi xin có bốn câu thơ, thay vì những lời chúc Tết xừ nhà như dưới đây:

*Chúc Xuân được giác cả muôn lòng,
Làm đẹp ý người đẹp núi sông.
Lịch sử ông cha xem chẳng then,
Biết yêu thắm thiết nghĩa Tiên Rồng.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Hưởng cả gia quyến và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được vạn sự an khang.

THANH SĨ

254

Tokyo, ngày 21-2-1968

Huỳnh Khải thân mến,

Bức thư của Khải đề ngày 20-12-1968 tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Khải đã chẳng quên viết thư thăm chúc sức khỏe của tôi nơi đất khách xa ngàn. Độ này ở Nhật vẫn còn lạnh lắm, nhưng tôi vẫn được mạnh khỏe, và hiện đang nghỉ lễ mùa Xuân từ hôm 17 tháng 2 này cho đến ngày 14 tháng 4 tới mới đi dạy lại ở trường Đại học Waseda. Tuy nói là nghỉ lễ mùa Xuân, nhưng tôi vẫn có nhiều công việc bận luôn, không có thì giờ dư rỗi. Do đó đến nay tôi mới có dịp viết thư về cho Khải được. Xin Khải thứ lỗi cho sự tôi đã để Khải phải nhọc lòng chờ đợi lâu ngày.

Khải, trên đường tu hành Đạo Nghĩa có được tiến đều tiến kịp với các bạn đạo chơn tu không? Cũng như anh chị em tín hữu rán cố gắng nuôi chí tiến lên, đừng bao giờ để nản lòng đi lùi lại. Hãy tin các việc họa phước, siêu đọa đều có thể do tâm đức của mình làm cho thay đổi được. Và hãy tin rằng người tu hành chơn chánh và những kẻ sống có lương tâm, tất có các vị Thần minh đứng sau phò hộ. - Nhưng ở giữa cõi ngũ trược ác thế, ở giữa thời Phật nhược ma cường và ở giữa đời hỗn loạn mạnh được yếu thua trọng tài khinh nghĩa như ngày nay, thì sự tu hành chơn chánh và sự sống có lương tâm rất khó khăn hơn việc đi thỉnh kinh Đông Độ của Đường Tăng Tam Tạng ngày xưa.

Vậy Khải và anh chị em hãy tự thệ với lòng, và tự tăng nghị lực để duy trì và lướt tới trên đường tu hành chơn chánh ấy và sự sống có lương tâm ấy. - Trời không che riêng, đất không chở riêng, và Nhật Nguyệt không soi riêng. Đức Thầy Đức Phật tuy Từ Bi, nhưng rất công bình không thể cứu độ, không thể ban phép mầu cho những kẻ tu hành giả dối và

sống bất lương, mặc dù những kẻ ấy ở trong Đạo của các Ngài. Khải và anh chị em hãy tùy phương tiện nhắc nhở cho giữa người trong Đạo nên nhớ kỹ như vậy, để cùng nhau lo tu hành chơn chánh đúng Đạo Nghĩa và sống có lương tâm để tự cứu được mình, cứu được người và làm sáng sủa thơm tho mỗi Đạo.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Khải và tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà đều được vạn an.

THANH SĨ

255

Tokyo, ngày 26-2-1969

Tu Giống Tánh Sen

*Người muốn sen dài được điểm danh,
Lấy sen bắt chước để tu hành.
Bùn đen khó nhuộm màu trinh bạch.
Nước đục khôn dòi chất khiết thanh.
Giữa chốn xấu xa luôn tốt đẹp,
Trong đời nơ bợn vẫn thơm lành.
Mùi sen giữ vẹn từ kim cổ,
Tu giống tánh sen đạo quả thành.*

THANH SĨ

256

Tokyo, ngày 5-3-1968

Lệ thân mến,

Bức thư đề ngày 6-2-1969, ở bên này tôi đã nhận được. Rất cảm ơn Lệ đã chẳng quên viết thư báo tin sơ qua chuyện nhà cho tôi được biết. Đạo này, tôi vẫn được mạnh khỏe như thường và đang nghỉ mùa Xuân từ hôm 17-2 cho tới ngày 14-4 mới đi dạy trở lại ở trường Đại học Waseda. Nhưng kỳ này giờ dạy tăng lên gấp đôi hơn thường lệ, có lẽ phải mệt sức nhiều.

Tuy nói là đang nghỉ mùa Xuân, nhưng tôi không có đi viếng ở đâu xa, vì cứ bận việc luôn không có thì giờ dư rỗi. Cái Tết vừa rồi đối với tôi ở bên này, cũng như bao cái Tết đã qua, vẫn không có ý nghĩa gì đáng gọi là thú vị hấp dẫn chút nào cả. Về phương diện vật chất tinh thần của tôi trên đất Nhật này, lúc nào cũng chỉ thấy buồn tủi lo âu mỗi khi nhìn về đất nước thân yêu đã và đang còn lặn lội trong cảnh máu lửa tang thương khổ não và gặp đầy đầy những sự trái ngang trên đường nguyện ước, mà lòng của đa số người trong giáo giới cũng như trong chánh giới, vẫn cứ đổ kỵ cố chấp thế nọ thế kia có hàng trăm chiều hướng mâu thuẫn và xung đột nhau luôn, không cùng nhận thấy công việc giải cứu nước nhà là vấn đề ưu tiên chung của toàn dân và siêu màu sắc đảng phái. Nếu ôm cái tư tâm thiên kiến như thế này mãi, thì cảnh đau khổ bi đát còn kéo dài, còn có cơ tồn tại sanh nở và chỉ kết quả tai hại chung cho tất cả mà thôi. Đây cũng là một nguyên tố vô phúc cho nước cho dân, tôi cứ nhớ đến luôn, cứ buồn bực luôn, không có phút chốc nào thấy lòng được khuây khỏa nhẹ nhàng!

Lệ ơi! Nói chung đoàn thể Phật Giáo Hòa Hảo có thể ví như người có miếng ruộng tốt, phải tự lo cày sạ, rồi sẽ có Trời cho mưa nắng vào, tự nhiên lúa sẽ mọc lên có bông trái, và đến mùa vàng chín, tha hồ gặt hái về nhà hưởng dụng. Nếu chẳng ra công cày sạ chỉ chờ Trời cho lúa mọc ra như người khác thì không thể được.

Anh chị em tín hữu thật tâm tin tưởng Thầy Tổ thì trước hết tự mình phải y hành theo đường lối của Thầy Tổ đã khai vạch chỉ điểm thì mới được các Ngài âm thầm trợ giúp và sẽ đi đến kết quả tốt lành như ý nguyện. Đó là đúng lý có cảm mới có ứng, có nhân mới có quả. Không nên tin tưởng bằng tánh ý lại giao phó tất cả cho Thầy Tổ ban bố định đoạt, còn phần mình thì không chịu cố gắng tu tỉnh thực hành. Tôi hy vọng anh chị em trong đoàn thể đều được biết tự giác, và cùng một nhận thức đúng chân lý như vậy.

Còn nói chung sự đời, thì tôi xin đem tỉ dụ đơn giản và điển hình là hàng hóa tốt càng cao giá và lúc nào cũng có khách xin mua, không ế. Trong các động tác, anh em rán làm sao cho được như thứ hàng hóa tốt, mặc dù với một số lượng rất ít ỏi. Và thêm một vài tỉ dụ nữa là: Anh em nên tự làm thành một hạt ngọc trai, chớ nên làm thành một đồng ốc vụn, nên tự làm thành một đồng lúa, chớ nên làm thành một đồng cỏ khô. Sự lợi hại tốt xấu của mấy điều ấy, chắc anh em sau khi suy xét kỹ, tất biết rõ như trắng với đen. Vậy Lệ cũng như anh chị em ở quê nhà nên cùng nhau phương tiện nắm tay đồng tâm chinh tiến.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Lệ cả gia quyến, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười đều được vạn sự phước tường.

THANH SĨ

257

Tokyo, ngày 12-3-1969

Thư Má

Hiện thời Má và anh chị em đồng đạo ở quê nhà có được bình an mạnh giỏi như thường không? Những thư từ bên nhà gửi qua con đều nhận được hết. Ở bên này gần nửa tháng 3 dương lịch rồi mà vẫn còn lạnh lắm. Bữa nay từ sáng đến giờ tuyết xuống thật nhiều gấp mấy lần hơn mọi năm, cả thành phố Đông Kinh phủ đầy những tuyết trắng như lợp hàng vạn lớp bông gòn. Ở sân nhà và ngoài đường tuyết nằm cao lên bốn năm tấc tây. Hôm nay bị tuyết làm cho nhiều nơi xe hơi xe điện không thể chạy được, phải đình chỉ lại. Độ một tuần lễ trước đây, tuyết cũng đã xuống thật nhiều, nhưng kém hơn lần này. Trước khi tuyết rơi và sau khi tuyết lạnh, khí trời trở nên lạnh hơn lúc bình thường, lạnh như nằm trong thùng nước đá.

Tuy vậy, nhưng hiện thời con vẫn được mạnh khỏe. Xin Má và anh chị em ở quê nhà nên an tâm, chớ lo ngại. Và lúc nào cũng vậy, Má và anh chị em đồng đạo ở quê nhà nhớ lo khuyến khích nhau tinh tấn tu hành đúng đạo Từ Bi chí thiện. Rán trừ lục căn, diệt lục trần, hành lục độ cho phát lục thông. Đồng thời, rán lo tạo lớn phước điền để trợ duyên cho Phật quả và rán tăng cao đức độ khoan từ kính ái đạo nghĩa cứu hộ đại đồng trong mọi hoàn cảnh thiên hạ hữu sự đau khổ gian nguy.

Trong khi hành đạo cần phải giữ vững đức tin như núi đá và cần có tâm hồn tự chủ và tinh thần bất khuất trước mọi sức đàn áp bắt buộc rù quên bất lương vô đạo của ác thế tà tâm. Được như vậy mới là tu hành chơn chánh và có thể đạt đạo quả như bốn nguyện.

Đời buồn càng rón tu hành,
 Cho vui Trời đất cho lành thế gian.
 Đời càng đau khổ làm than,
 Nên dùng sức Đạo làm tan khối sầu.
 Đời không như định bao lâu,
 Hãy đem cảnh Phật để thâu người về.
 Đời mê khiến khổ trăm bề,
 Dùng tâm giác Phật giải mê tình đời.
 Đời nay cho đến đời moi,
 Sống trong chánh Đạo là đời an vui.

Vấn tất có mấy lời, con cầu xin ơn trên Phật Thần hộ độ cho Má và anh chị em đồng đạo gần xa ở quê nhà đều được vạn sự an khương.

Con của Má,

P.B: Còn năm trăm bánh nữa đến nay vẫn chưa nhận được.

258

Tokyo, ngày 2-4-1969

Vài lời nhắn các bạn đồng môn,

Vài lời của lữ khách phương xa,
 Nhắn bạn đồng môn ở xứ nhà.
 Khổ mấy tâm Thiền đừng để mất,
 Nghèo bao cửa Tịnh chớ rời xa.
 Suối Từ đem thấm lòng thiên hạ,
 Đuốc Huệ làm minh tánh bá gia.
 Chánh Đạo muôn người nên như trí.
 Mở thông đại lộ đến Di Đà.

Anh chị em đồng Đạo thân mến! Giữa anh chị em rán đem lại sự hòa thuận, rán thương yêu cứu giúp lẫn nhau và rán trau dồi nền đạo đức. Anh chị em đừng vì cảnh đau khổ nghèo nàn mà để lạc tâm tu, xa cửa Đạo, trở lại đường đời cạnh tranh mọi mặt vật chất tạo ra những nghiệp bất lành, những mầm tội lỗi, làm cho kiếp sống hiện tại và mai sau phải chịu gặt lấy những quả ác tai hại vào mình, ấy là uổng mất cái kiếp ngàn năm một thuở được gặp chánh Đạo như ngày nay.

Anh em rán lo trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn tu hành chánh Đạo, khai mở tâm linh và gieo sâu hột giống phước đức nhân từ. Đây là những việc của người thật phước đức nhân từ. Đây là những việc của người thật tâm tu niệm, cần phải cố gắng duy trì tập luyện cho kỳ được, dù phải khổ hạnh và phải mất nhiều thời gian.

Ngày xưa có một gia đình rất giàu sang, có hai anh em, cha mẹ đã vắng sớm. Nhưng hai người lòng dạ không giống nhau, mỗi người mỗi đi một đường, người anh thì tin tưởng Đạo Phật, còn người em thì ưa thích phú quý công danh. Có một Đạo sư ở gần nhà, người anh thường ngày đến lui học hỏi Phật pháp, chuyên tâm tu hành, chẳng mó tay đến việc gia thế. Người em thấy vậy rất bất mãn. Nhân bữa nọ y nói thẳng với người anh rằng: “Thưa anh, chẳng may cha mẹ đã vắng sớm em hết lòng trông nom gia thế, còn anh thì lại bỏ phế cửa nhà, chỉ ngày ngày đi theo Đạo Sư ấy cầu học Phật pháp. Thoảng như tiêu phí hết gia tài, trở nên nghèo khổ, bị thiên hạ cười chê, trong lúc ấy thử hỏi vị Đạo Sư ấy có thể nào đem tiền bạc cơm áo đến cho anh hay không? Chi bằng, anh cũng nên lo tạo lập công danh, bảo tồn sự nghiệp của cha mẹ để lại ấy mới là đúng bổn phận làm con có hiếu đạo. Em nghĩ như vậy”.

Người anh đáp rằng: “Này em, theo anh nghĩ rằng tu gìn giữ ngũ giới, thập thiện, cúng dường Tam Bảo, Phật Pháp Tăng, thật hành Lục độ Bồ thí. Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiên định, Trí huệ và tọa thiền nhập định giáo độ Mẹ Cha, đó mới thật là con Hiếu Đạo. Và chỗ sở cầu giữa kẻ Tăng với người tục, cố nhiên là khác nhau. Chỗ ưa của kẻ Tăng ưa, ấy là chỗ của người tục ghét. Chỗ của người tục xem quý, ấy là chỗ của kẻ Tăng xem hèn. Kẻ Trí huệ với người mê si khác nhau như sáng với tối. Thế cho nên kẻ Tăng với người tục không thể cùng sống một đường lối được. Người có chí cầu Đạo giải thoát, thì lánh đường mê, tìm đường giác mà quyết sống theo đường ấy suốt đời. Hiện thời chỗ của em là chỗ vui, nhưng anh thấy đó là khổ. Vì trong đời này, tất cả sự vật rốt cuộc đều hóa ra không, đều là giả dối vô thường, những kẻ mê tâm nhận lầm sự không làm có, sự khổ làm vui mà không tỉnh thức.

Người em nghe anh giảng giáo tỏ ra không một chút nào tin tưởng. Người anh bèn nói tiếp rằng: “Em ham gia thế lấy của cải làm quý trọng, nhưng anh muốn Đạo Phật lấy trí huệ làm châu báu. Nay anh ly gia quy y Phật pháp. Anh thấy kiếp nọn sanh như bụi bay theo gió vô thường và bị trôi buộc trong vòng nghiệp tội không ngày nào được rảnh rang. Cho nên anh quyết tâm xuất gia thoát tục, lánh vòng tội lỗi hiểm nguy tìm đến cõi an lạc trường tồn”. Người em nghe anh nói như thế, biết rõ chí của anh không màng thế sự, chỉ nhứt quyết theo Đạo Phật tu hành, không thể nào ngăn cản được, đành phải làm thinh.

Và kể từ đó người anh rời khỏi nhà, trở nên một Chơn Tăng, ngày đêm tinh tấn tịnh niệm tu hành, không hề biếng nhác. Trong một thời gian nhứt tâm hành Đạo, ông Tăng anh đã được khai ngộ. Một hôm nọ, ông Tăng anh trở về nhà thăm em, và khuyên em nên theo đường Phật pháp rằng “Hãy gìn giữ ngũ giới hành Thập Thiện, ấy là gốc được sanh lên

cõi Trời; và hãy bỏ thí tu học, ấy là nguồn sanh công đức Trí Huệ”. Lời khuyên ấy người em chẳng nghe theo, mà còn trở lại giận cá và nói rằng: “Anh đã từ bỏ gia nghiệp, phá cả danh môn của cha mẹ đã để lại, thế mà chưa đủ hay sao? Nay anh còn đến đây định lôi em vào Đạo Phật nữa à?”

Anh hãy đi ra khỏi cửa tức khắc. Việc của em mặc kệ em”. Thế là ông Tăng anh đành phải đi ra ngay, và tiếp tục đường tu hành như trước. Còn người em thì cứ đeo theo việc phú quý công danh, không có một chút gì nghĩ đến việc Đạo đức”. Sau đó, người em thọ bệnh chết đi, và sanh làm con bò. Con bò ấy bị ông hàng muối bắt chở muối rất nặng nề khác khổ, nhưng khi leo dốc cao con bò không leo lên nổi bị ông hàng muối đánh đập lần ngang lần dọc, đau đớn vô cùng, nhưng phải rán hết sức để leo lên.

Vào một ngày nọ ông Tăng anh đã đắc Đạo và bay lên không trung, nhìn xuống hạ giới thấy người em đã bị chuyển sanh làm con bò đang bị ông hàng muối bắt chuyên chở nặng nhọc mà còn bị đánh đập đau khổ. Ông Tăng anh nói thầm rằng: Gia tài sự sản và phú quý công danh mà em đã ưa thích đeo đuổi đó, bây giờ em bỏ nơi đâu? Nó có cứu em không? Em có mang nó theo được không? Lòng dạ của em không có một chút gì tin tưởng Phật pháp cho nên ngày nay mới bị sanh làm thân con bò như vậy”. Kế đó ông Tăng anh dùng thần thông chiếu lại tiền kiếp của con bò, khiến cho con bò nhớ lại kiếp trước, rồi bỗng dưng tuôn nước mắt, và tự trách mình quá tham mê vật chất, ăn ở ghen ghét bất lành, không tin tưởng Phật pháp, chẳng nghe lời giáo hóa của ông Tăng anh, cứ lo công danh phú quý bằng những hành động tội lỗi, vì vậy ngày nay mới bị đầu thai làm thân con bò, bị người bắt chở chuyên nặng nhọc, và còn bị đánh đập hành hạ khổ sở như vậy đây.

Con bò càng nhớ đến đâu càng hối hận đến đó và hai hàng nước mắt cứ tuôn ra luôn. Liên đó ông Tăng anh mới

hiện đến trước mặt ông hàng muối và nghiêm chỉnh bảo rằng: Con bò này tiền kiếp là em ruột của tôi. Nhưng vì nó không tin Tam Bảo, cứ tham lam tật đố, không bố thí cho ai, nên bây giờ nó mới phải bị sanh làm thân con bò chịu những cảnh khổ như vậy. Xem ra đã già yếu rồi, không còn làm lụng được bao lâu, nếu có thể được xin ông nhường nó lại cho tôi đem về chùa nuôi để vừa là vẹn tình huynh đệ, vừa là để cho nó nghe tiếng kinh kệ, may ra có phát tâm hướng Phật cầu được vãng sanh thượng cõi.

Ông hàng muối nghe rõ tự sự, liền bằng lòng nhường con bò cho ông Tăng anh dẫn về chùa nuôi. Mỗi ngày ông Tăng anh cho nó ăn và bảo nó tưởng niệm Tam Bảo và thuyết giáo cho nó nghe. Sau đó con bò chết đi và được sanh về cõi Trời Đạo Lợi. Câu chuyện này được truyền ra trong dân chúng gần xa, khiến có nhiều người phát tâm Bồ Đề, sùng ngưỡng Tam Bảo và cầu Đạo giải thoát. Có nhiều người được chứng đắc đạo mau.

Anh chị em đồng đạo thân mến! Như câu chuyện trên đây, tuy anh em ruột thịt nhưng người thì siêu người thì đọa, vì chủ trương đường lối khác nhau. Nhưng tình anh em lúc nào và ở trong hoàn cảnh nào cũng vẫn là anh em, vẫn thương nhau và tìm cách cứu nhau, không thể bỏ. Tôi hy vọng anh chị em đồng đạo sẽ lấy câu chuyện trên đây để nghĩ rộng ra, để cùng chọn định con đường siêu thoát, và cũng lo giải mê khai ngộ cho nhau, đúng theo chánh đạo của Thầy Tổ đã giáo truyền.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho tất cả anh chị em đồng đạo gần xa ở quê nhà đều bình an mạnh lành và tu hành mau chứng đắc.

THANH SĨ

259

Tokyo, ngày 18-5-1969

Thưa Má,

Tất cả thư từ bên nhà gửi qua bên này con đều nhận được hết. Chẳng hay lúc này Má và anh chị em ở quê nhà có được mạnh khỏe không? Riêng phần con ở bên này vẫn được sức khỏe nhưng hơi bận việc ở Đại học và ở bên ngoài nhiều hơn mọi khi. Cho nên những bức thư của anh chị em đó đây còn đọng lại rất nhiều, mà chưa viết thư trả lời được. Rất mong anh chị em được hiểu giùm cho mà không nỡ phiền trách sự hồi đáp chậm trễ.

Thưa Má, sự tu hành tưng niệm của anh chị em đồng đạo gần xa có được cần mẫn chuyên chú như thường không? Và thương yêu giúp đỡ lẫn nhau giữa anh chị em có được hồi tâm quan thiết đến nhiều ít gì không? Đời như rừng lửa cháy hoang, sự tu hành như trời mưa nước xối; đời như giặc đuổi đến bờ sông tình thương giúp như gập con thuyền đậu sấn. Anh chị em rán lo tu hành và nên thương giúp đỡ lẫn nhau như ruột thịt. Má nhớ khuyên anh chị em như vậy. Và anh chị em cũng nên khuyên nhau như thế ấy.

Và trên đường tu hành phải tự biết rằng có nhiều sự khó khăn hơn sự tưởng tượng, và cũng có khi hơn sức kiên nhẫn của mình, cho nên cần phải bền tâm chí và luôn luôn tăng cường lòng dũng cảm nghị lực Từ bi. Và trước hết phải cố gắng chuyên mình trở thành một người hiền lành chơn chánh thật sự và kẻ đó phải nhận biết và phải quyết tâm dám bỏ và dám làm những điều nào mà chính mình nhận thấy rằng cần thiết đích đáng đạo nghĩa và đúng công đức.

*Trăm nấc thang đâu bước một lần,
 Trên đường hành đạo phải bền chân.
 Tương lai muốn được nên Bồ Tát,
 Hiện tại lo làm vẹn thiện nhân.
 Vật thấy cần cho, cho chẳng tiếc,
 Mạng khi đáng thí, thí không cần.
 Thân tâm nhứt luật xây công đức,
 Tạo vạn trường thành chống chuyển luân.*

Và tự tin tự nguyện rằng:

*Ví có chết thân chẳng chết hồn,
 Hồn còn nguyên trở lại càn khôn.
 Thân thông đạo pháp hơn tiền kiếp,
 Đủ sức dắt người đến Thế Tôn.*

Xưa có một vị bản nhân cùng đi với mấy người thương buôn, sang một nước láng giềng. Những người này đều có lòng tín ngưỡng sâu đậm như nhau. Đến xứ này thấy những dân chúng nghèo khổ, mấy người thương buôn xúm nhau bố thí. Riêng vị bản nhân không có tiền vật gì để bố thí như mấy người thương buôn ấy. Mấy người thương buôn bảo vị bản nhân rằng “Anh nên đem cái gì bố thí cho những người nghèo khổ ấy chứ? Vị bản nhân nói rằng: “Tôi không có mang theo cái gì để bố thí cả. Hiện thời tôi chỉ có cái giả thân này, ví có phải bỏ đi tôi cũng không tiếc. Kia! Các ông xem bầy cá đang lội dưới biển, con lớn ăn con nhỏ, cá nọ ăn cá kia, tranh nhau ăn để mà sống. Thật là thê thảm! Bây giờ đây, tôi xin bố thí cái thân giả tạm này cho chúng ăn để đỡ mạng một số cá nhỏ kia.” Nói xong, vị bản nhân liền nhào xuống biển làm mồi cho bầy cá xúm lại ăn.

Sau đó linh thần vị bản nhân liền chuyển sanh làm con cá kinh chúa khổng lồ. Kế lại, ở vùng ven biển quanh đó bị

hạn hán kéo dài, dân chúng đói khổ đến đói phải ăn thịt lẫn nhau. Con cá kinh chúa thấy vậy động lòng thương xót bèn nghĩ rằng: Nếu ta đem cái thân xác to lớn này bố thí cho đám dân chúng đang bị đói khổ kia ăn thì ít lắm cũng đỡ được mấy tháng, sẽ khiến cho họ bỏ sự giết hại để ăn thịt lẫn nhau. Nghĩ xong, con cá kinh chúa liền leo lên nằm yên trên bãi biển; dân chúng thấy cá bèn gọi nhau lại mỗi người mỗi lóc thịt cá đem về ăn hết ngày nọ sang ngày kia, suốt mấy tháng trường như vậy, mà con cá kinh vẫn còn sống và nằm yên để cho dân chúng xúm nhau lóc thịt.

Sự đau đớn nhức nhối vô cùng mà cá kinh vẫn vui. Trong khi đó, có một vị thần thấy vậy mới hóa hiện đến bên cạnh con cá kinh và hỏi rằng: “Tại sao ngươi không dứt thờ cho tuyệt mạng đi để cho khỏi bị sự đau đớn mỗi ngày?” Con cá kinh đáp “Nếu ta dứt thờ cho chết thì cái thân này sẽ sinh thúi ngay, như vậy đám dân chúng đói khổ này đâu còn cá tươi để ăn được lâu ngày. Tất nhiên họ sẽ bị đói khổ trở lại và họ sẽ giết nhau, ăn thịt lẫn nhau như bữa trước nữa. Có phải là tội nghiệp không? Vì thế cho nên, ta dầu bị đớn đau cách mấy cũng không nỡ nào dứt hơi là như vậy”. Vị thần nghe qua, rất lấy làm bái phục tấm lòng từ bi đại độ của cá kinh.

Con cá kinh cứ để cho dân chúng lóc đến hết thịt và chết đi. Sau đó, linh hồn con cá kinh liền được chuyển sanh làm một vị Quốc vương rất sáng suốt và từ bi được muôn dân kính mến. Và sau cũng vị quốc vương ấy được Phật giáo-độ và được chứng quả Bồ đề.

*Từ bi cao đẹp có chi bằng,
Vui thí cho người cả mạng căn;
Thương kẻ chơn tình thương mẫu tử
Chết mà không chết, chỉ siêu thăng.*

Hành đạo có đức độ từ bi bố thí dám bỏ những việc đáng bỏ, dám làm những việc dám làm như vậy. Xin Má nhớ khuyên anh chị em Nam Nữ gần xa hãy vì sự cứu độ chúng sanh vì sự giải thoát chung mà rán cố gắng tinh tấn tu hành cho được đến nơi đến chốn.

Vấn tất có mấy lời, con xin cầu nguyện ơn trên chư vị Phật Thần gia hộ cho Má và anh chị em đồng đạo lớn nhỏ quê nhà đều được mạnh giỏi bình an.

Con của Má

260

Tokyo, ngày 28-6-1969

Anh Chị Em đồng đạo thân mến,

*Đường đi về Phật chớ ngừng chân,
Khó biết bao nhiêu cũng rán lần.
Tâm chớ yếu hèn khi quỷ rêu,
Thân đừng run rẩy trước hùm ngăn.
Mộng đời tan chẳng tan chơn Đạo,
Tạm xác mát không mất thức thần.
Vị Đạo giác đừng tâm vị ngã,
Sẽ đi tới Phật thể Huyền Trang.*

Anh chị em đồng đạo ơi! Trong thời mạt pháp, bực Hiền Thánh thì ít, thứ quỷ ma thì nhiều và ở khắp bốn phương thấy đầy những cánh hướng người với người chen lấn hơn thua, không lường được những điều gian tà tội ác, thế mà anh chị em chẳng những không đua đòi bay nhảy như mọi người, trái lại, còn biết phát tâm cầu đạo, hướng Phật tu hành, ấy là anh chị em đã có duyên lành với Phật hằng trăm hằng ngàn

kiếp xưa lâu, chứ không phải chỉ mới vài kiếp trước đây ngắn ngủi. Theo tôi cảm thấy như vậy. Tôi khuyên anh chị em nên tiếp tục cái duyên lành ấy với Phật cho đến mức kỳ cùng. Anh chị em nên đặt hết lòng tin mạnh cái cơ nhân quả báo ứng rất mau nhiệm và nên tinh tấn dũng cảm đeo đuổi cái chí nguyện cho đến khi nào được viên thành đạo quả. Vì rằng trong đời người đã được biết phát tâm cầu Đạo, ấy là việc hi hữu và độ cũng ví như là đã buộc sợi dây vào chiếc tàu của Đức Phật rồi, nếu để cho lòng lui sụt mất đi, thì cả bao nhiêu đời sau chưa chắc gì phục hồi trở lại được. Như vậy là rất uổng hơn mất hàng vạn kho bảo châu, và từ đó cứ phải chịu cảnh trầm luân đày đọa mãi mãi không ngừng.

*Rán lên đồng đạo rán lên cao,
Lên mãi chớ cho rớt bước nào.
Lên được Tổ Tiên lên Cực Lạc,
Rớt thì dòng họ rớt trần lao.
Tu là giải quả nên tin chắc,
Tu mới sáng đời hãy khuyến nhau.
Nếu mất sự tu trong lẽ sống,
Người như Địa Ngục đặt chơn vào.*

Anh chị em rán cố gắng tu hành chơn chánh sáng suốt và rán có lòng thương yêu che chở giúp đỡ dìu dắt lẫn nhau như anh em ruột thịt. Không nên vì danh lợi vì dục vọng cá nhân mà nở lạnh lòng thù ghét chia rẽ nhiều hại lẫn nhau trái ngược tình đồng đạo, và thuyết Từ Bi của Đức Phật, Đức Thầy đã giáo hóa.

*Thương nhau là sống là siêu,
Ghét nhau là chết là tiêu xác hồn.
Biết thương nhau ấy là khôn,
Không thương nhau ấy là chôn đời mình.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho anh chị em đồng đạo gần xa nơi quê nhà đều được bình an mạnh giỏi, nạn khỏi tai qua và trên đường tu sống được có nhiều phước đức trí huệ.

THANH SĨ

P.B: Hiện thời tôi vẫn được mạnh khỏe và vẫn còn đi dạy ở Đại học cho đến ngày 21-7 tới đây mới nghỉ hè cho đến ngày 13-9 mới bắt đầu đi dạy trở lại. Ngoài ra không có sự gì thay đổi, chỉ có hơi bận nhiều hơn mọi khi vậy thôi.

261

Tokyo, ngày 16-7-1969

Chúng sanh như cội héo xào

*Chúng sanh như cội héo xào,
Phật ngôn như nước rưới vào cho tươi.
Biết nghe lời Phật được vui,
Không nghe lời Phật thì người khổ đau.
Một lời Phật dạy biết trau,
Trăm ngàn tai ách gian lao tiêu trừ.
Nghe lời Phật ở nhân từ,
Tất nhiên thiên hạ an cư thái bình.
Phật là toàn thiện toàn minh,
Những điều Phật bảo nên tin không lầm.
Ác tâm đổi lại thiện tâm
Quanh mình ác thú u âm tan liền.
Nước làm tắt lửa tự nhiên
Phước làm tiêu họa hãy khuyên nhau làm.
Khổ đời vì sự muốn ham*

Muốn đời hết khổ tánh tham phải trừ.
 Không nghe cha mẹ con hư
 Trái lời Phật dạy đời người tối đen.
 Đi đêm cần có đuốc đèn
 Sống đời cần có mối giềng Từ Bi.
 Đời nào đạo đức bất tri
 Thì đời ấy có khác gì ngục môn.
 Sống trong cái chết chưa chôn
 Thân người nhưng cái linh hồn quỷ ma.
 Không theo đường Phật vạch ra
 Người ta tự diệt người ta tiêu điều.
 Biết che mai đở nắng chiều
 Biết tu hiền sớm được siêu sau này.
 Đời như giấc mộng chớ say
 Rán nghe lời Phật khỏi ngày trầm luân.

THANH SĨ

262

Tokyo, ngày 11-7-1969

Hoài Ân thân mến,

Sanh giữa thế gian bởi nợ nần,
 Người nên sớm biết rán tu thân.
 Mượn phàm tục kiếp xoay về Phật,
 Thừa ác quả đời lập thiện nhân.
 Tin nghiệp phải đền đừng tạo nghiệp,
 Biết trần là khổ chớ mê trần.
 Sống tu bằng cái tâm vô ngã
 Sẽ hết nợ nần hết chuyên luân.

THANH SĨ

263

Tokyo, ngày 31-7-1969

Thư Má

*Tu hành là gốc giải oan
Và tu hành cũng là an với hòa.
Anh em đồng đạo quê nhà
Rán tu hành chớ bỏ qua ngày nào.
Một ngày đạo hạnh không trau
Là thêm nặng kiếp trần lao một đời.
Sự tu rất khó đành rồi
Khó tu, tu được mới ngồi tòa sen.
Đời quen đạo có thể quen
Việc nào đã muốn cố rèn thì nên.
Anh em tu phải chí bền
Đừng vì vận bĩ mà quên đạo màu.
Đạo màu quên chẳng tốt đâu
Chỉ làm thêm khổ thêm sầu mà thôi.
Cá khôn cá chẳng mê mỗi
Người khôn người chẳng mê đời phù dung.
Rán tu có Phật hộ từng
Liên hoa chín phẩm cuối cùng được lên
Vài lời xin nhắc chớ quên
Người trong quê nội rán bên lòng tu.
Rán chung tay vệt mây mù
Cùng đưa nhau đến một bầu trời thanh.*

THANH SĨ

264

Tokyo, ngày 13-8-1969

Rán tu cho giải khổ.

*

Khổ mới tu rán tu cho giải khổ,
 Chớ nản lòng khi nạn nọ tai kia.
 Phước càng tăng thì tai họa càng lìa,
 Ngục đời mở phải nắm chìa khóa đạo.
 Tu cố bước cho Tây-Phương-Phật đạo,
 Lắm chông gai hay khổ báo mặc dù.
 Nếu kiếp này không tu thoát phàm phu,
 Kiếp tới mãi chìm sâu trong biển khổ.
 Khó gặp Phật để cầu xin cứu độ,
 Khó làm người để nghe rõ kệ kinh.
 Tuy khó tu trong đời sống đao binh,
 Rán tu có được thần minh ủng hộ.
 Tu thì phải tu cho lòng tỏ ngộ,
 Đem pháp tu ra tế độ nhơn sanh.
 Dùng đạo mâu làm đời trược hóa thanh,
 Lấy chánh giáo biến khổ thành Cực Lạc.
 Đã biết rõ cõi trần là dối gạt,
 Hãy quyết tu đừng để mắt say sưa.
 Hãy nhìn đời như mây bị gió đưa,
 Tất lòng dạ thích ưa đời sẽ chết.
 Lau mãi tất sạch gương đầy bụi bết,
 Luyện luôn thì sẽ hết tánh phàm phu;
 Đạo muốn thành cần phải dẻo chí tu,
 Cả đời sống hướng về cầu giải thoát.

THANH SĨ

265

Tokyo, ngày 13-8-1969

Lệ thân mến,

Thơ Lệ đề ngày 22-7-1969, nhưng tôi mới nhận được hồi chiều hôm qua (12-8-1969). Bữa nay tôi định đi đến nhà sách Maruzen để tìm cuốn tự điển Pháp Nhựt, nếu có tôi sẽ gởi gấp về cho Lệ theo địa chỉ 480 Hồng Thập Tự Sài Gòn. Còn vấn đề bánh trái ở hai chỗ đã gởi vừa qua tôi đã nhận được hết và tôi có viết thơ về cho Ân và Bà Mười hay rồi. Tôi rất cảm ơn Lệ và anh chị em đã có nhiệt tâm với tôi nhiều lắm.

Nhân kỳ nghỉ hè tôi vừa mới đi dạo núi và biển mười ngày và đã trở về trước đây mấy hôm. Hiện thời tôi vẫn được mạnh khỏe không có sự gì đáng lo. Xin Lệ và anh chị em ở quê nhà nên an lòng. Tôi có được thơ nhà cho hay, Bà Mười bệnh trót tháng rồi, mà vẫn còn dây dưa chưa khỏi hẳn, chẳng hay bữa nay bệnh tình của Bà Mười như thế nào? Tôi lấy làm lo và trông tin nhà tiếp tục cho biết luôn luôn.

Về nội bộ đoàn thể Lệ nói sơ qua tôi cũng được biết nhiều rồi. Tôi không biết phải dùng lời gì để khuyên can hơn nữa. Vì tôi đã khuyên lại quá nhiều rồi. Đối với sự chia rẽ tị hềm giữa anh em trong đoàn thể nó gây tội lỗi tai hại kinh khủng đến ngàn nào, chắc anh em ai ai cũng đã thừa biết như một với một là hai, nhưng chỉ vì mỗi người cứ ôm chầm cái bản ngã tự ái và cái tham vọng cá nhân (và cái Nã Phá Luân) mà không chịu tận tâm tận lực đem lại sự hòa hợp giữa nhau, trong niềm thương gọi là đồng đạo đồng bào, một cách chơn thành và giác ngộ.

Nhưng theo tôi cảm thấy thế nào cũng có một ngày những anh em ấy phải mở mắt ra với bao nhiêu sự hối hận. Bây giờ tôi hy vọng những anh em đã đầy lòng yêu nước, mến Đạo chơn chánh rán cố gắng cho được chung thủ và luôn

luôn đoàn kết với nhau thành khối cứng như sắt đá để có thể trở thành lực lượng sườn móng cho sự thống nhất nội bộ đoàn thể ở một ngày kia đây. Phải luôn luôn đứng vững trên lực lượng đoàn thể mình và lấy đoàn thể mình làm thể tiến căn bản duy nhất. Còn những lực lượng khác do hoàn cảnh phương tiện mà mình đã cấu tạo ra chỉ là phụ thuộc. -Vậy hãy nhớ chung sức nhau lo tổ chức chắc chắn, đào luyện khéo léo trong nội bộ anh em và phải bình tĩnh sáng suốt nhận định kịp thời.

Song các việc trên đây (theo người ở trong đoàn thể chúng ta) thì bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu cũng vẫn phải lấy tinh thần đạo đức chơn chánh giác ngộ chân lý thật sự làm trụ cột nhựa hồ bất di bất dịch. Nếu được như vậy sẽ không bị làm lạc. Theo tôi thiết tưởng. Lệ và anh em ở quê nhà nên suy biện xem và răn chung góp ý kiến năng lực nhau để thực hiện cho có kết quả tốt đẹp lịch sử.

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho Lệ cả gia quyến tất cả anh chị em đồng đạo và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn sự an khang.

THANH SĨ

266

Tokyo, ngày 15-9-1969

Phật Pháp

Phật pháp cứu người khỏi kiếp mê,
Đưa người về đến cõi Liên Huê.
Vài lời xin nhắn người trong nước,
Phật pháp chung lo tiến trọn bề.

THANH SĨ

267

Tokyo, ngày 25-10-1969

Đời tôi

*Tôi vẫn là tôi giác chẳng mê,
Đời tôi sống chết vị Bồ Đề.
Tình tôi với Phật như hương lửa,
Tùy mỗi Đạo duyên ở với về.*

*Ai muốn biết tôi như thế nào,
Tôi xin nói rõ mấy lời sau:
Tôi là người của toàn nhân loại,
Chung một tâm hồn giải khổ đau.*

*Đời tôi chẳng có nghĩ riêng tôi,
Luôn nghĩ sao cho phước huệ người.
Muốn chẳng còn ai đau khổ nữa,
Mong cho ai cũng hết luân hồi.*

THANH SĨ

268

Tokyo, ngày 8-11-1969

Nguyễn thành Công và
Trần đăng Quang thân mến,

Bức thư của Công, Quang (có tánh cách đại diện cho anh chị em đồng Đạo ở xã Định Yên) đề ngày 8-3-1969 tôi đã nhận được. Tôi rất cảm động và rất cảm ơn Công, Quang, và anh chị em đã hữu tình đối với tôi quá nhiều vô hạn định. Chơn tình ấy đối với tôi như xác với hồn, như cá với nước, có

sự gắn liền đời đạo sống chết một cách thắm thiết vô cùng, cho nên dầu ở cảnh ngộ nào, trường hợp nào, tôi cũng không thể lãng quên trong tâm niệm. Ví như, nếu phải ở trần thì cùng chung ở, nếu phải về Phật thì cùng chung về, bốn nguyện của tôi đối với tất cả anh chị em đồng đạo (đương nhiên gồm cả Công, Quang) vẫn một niềm nguyện thi chung như vậy, tuyệt đối không thể thay đổi.

Giờ phút nào tôi cũng tự tin chí nguyện của tôi, đồng thời tôi cũng rất tin tinh thần Đạo Đức và giác ngộ của anh chị em về Đạo cũng như về đời, sẽ chẳng quên cố gắng tự lực và đoàn kết đưa mình đến chỗ sáng suốt, tốt lành trong sạch mọi phương. Dưới đây thay vì sự trả lời những câu hỏi của Công, Quang đặc biệt trên đường Đạo và Đảng tôi xin tóm tắt vào trong mấy câu thi như sau đây, mà tôi cảm thấy nó rất hợp tình người, hòa tánh Phật và đúng lý cảm ứng nhân quả từ cổ chí kim:

Thành là vì chánh, bại vì tà,
 Phật độ hay không tự hỏi ta.
 Đạo một Từ Bi đời huệ lạc,
 Đảng chung chánh nghĩa nước phong hòa.
 Mưu vinh Tổ Quốc nên đoàn kết
 Muốn sáng giáo đường phải thứ tha.
 Hãy đặt tình chung trong việc cả (*1)
 Tất lòng nguyện được toại không ngoa.

Tóm tắt có mấy lời, tôi thành tâm cầu chúc Công, Quang anh chị em đồng Đạo xa gần và Bà Mười ở quê nhà đều được đời sống an lành tu hành huệ phát.

(*1) việc cả: là Đại sự.

THANH SĨ

269

Tokyo, ngày 8-11-1969

Xin Phật

*Xin Phật mau tay cứu khách trần,
Sống trong kiếp sống ám no thân
Thác trong kiếp thác siêu về Phật,
Hết bị khổ đời hết chuyển luân.*

THANH SĨ

270

Tokyo, ngày 12-11-1969

*Một đường Đạo đức một đồng bào,
Sống vẫn có nhau, thác có nhau.
Xã hội cùng chung tình cứu trợ,
Tu hành cùng một nghĩa thâm giao.
Trí hòa trí giải trừ mê loạn,
Tình góp tình chia sẻ khổ đau.
Đạo biết chung siêu, đời biết phúc,
Tâm hồn ấy đáng được truyền trao.*

THANH SĨ

271

Tokyo, ngày 21-11-1969

Ông Ký thân mến,

Tôi đã được cả hai bức thư đã gởi sau của ông lâu rồi. Tôi rất cảm ơn ông. Xin ông miễn chấp sự hồi tin của tôi quá chậm trễ này. Hiện thời ông cả thân quyến, tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà có được bình an mạnh giỏi không? Phần tôi ở bên này vẫn được sức khỏe và vẫn còn đi dạy ở trường Đại Học Waseda. Ngoài ra mọi việc chẳng có gì thay đổi đáng lo. Xin ông và anh chị em ở quê nhà nên an lòng và cùng nhau rán hữu thi hữu chung hăng hái tiến bước vững mạnh trên đường tu hành đạo đức gương mẫu, đồng thời rán tùy tài tùy sức lo làm bốn phận của người công dân nặng tình yêu tổ quốc, của người tín đồ đầy tâm chí tin tưởng chánh đạo diệu mầu do Thầy Tổ đã giáo truyền điễm hóa.

Ông Ký ơi! Cõi thế gian là nơi không ngừng những việc biến động di lưu. Người trong cõi thế gian vì có tương quan ấy mà dù muốn dù không cũng bị lợi ngược lợi xuôi, lúc nổi lúc chìm, và cứ mãi thăng trầm luân lạc không bờ bến; vui sướng chỉ có một ít, mà đau khổ có trăm thiên. Và chính cũng vì (nghiệp hệ ấy) tương quan ấy cho nên đời có lúc suy lúc thịnh, nước có khi loạn khi bình và cứ tuần hoàn như vậy mãi.

Thoảng như gặp lúc đời suy, theo tôi trộm nghĩ, nếu muốn cứu đời thì cần phải theo chánh đạo có đường lối giải thoát, có Từ Bi trí dũng ra giáo độ phá mê khai ngộ cho đời, trí làm cho đời trở nên được thịnh được minh; gặp khi nước loạn, muốn cứu nước thì cần dùng văn võ có tinh thần quốc gia dân tộc, có tâm hồn yêu nước yêu dân, vì nước vì dân, không cá nhân, không vụ lợi, có ý thức Đạo đức cách mạng dân chủ, biết lấy lý trí phân tích sự phải trái, biết lấy công

tâm đãi ngộ bình đẳng phán xét công bằng và biết tôn trọng kỹ luật pháp luật hơn việc tự chuyên tự động. Được như vậy mới là hợp tình hợp lý, có thể thành công trong việc cứu nước. Trái lại, gặp lúc đời suy, mà dùng tà đạo mê tín dị đoan, chấp nhân, chấp ngã, tham danh, tham lợi, thiên tâm, thiên kiến ô trược phạm tình, thì chẳng cứu được đời, mà chỉ làm cho đời thêm suy; và gặp khi nước loạn mà dùng văn võ ô hợp, tham gia bạo ác, không có lương tâm, không có tinh thần trách nhiệm chỉ biết giết hại cướp phá, chớ không biết nhơn nghĩa cảm tình và lúc nào cũng lo quý trọng cá nhơn mình hơn công việc nước việc dân thì chẳng bao giờ cứu được nước, mà chỉ làm cho nước thêm loạn, dân thêm khổ và ví dụ kẻ có tài trí như Khổng Minh, có phép mầu như Tôn Tản, mà nếu dùng đạo bất chánh dùng văn võ bất lương như thế ấy thì cũng bị dân chúng chán ghét bất bình, chẳng những họ không ủng hộ mà họ còn trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra trở ngại nọ kia và sẽ đưa đến chỗ hư hỏng thất bại như thường.

Đặc biệt là công việc nước, từ xưa đến nay, những người đứng ra cứu nước được thành công oanh liệt vẻ vang, cái nguyên do rất dễ thấy và điển hình hơn hết là chính người ấy đã yêu nước, đồng thời biết dùng người yêu nước và thật tâm hy sinh đời tư trong việc cứu nước đã được các tầng lớp dân chúng tín nhiệm và bí mật hoặc công khai ủng hộ vật chất lẫn tinh thần trên sự đồng nhận thức đồng giác ngộ cái nghĩa vụ và quyền lợi thiêng liêng chung.

Ông Ký! Sở dĩ tôi trình bày mấy vấn đề trên đây là vì tôi nhận thấy đó là căn bản chánh yếu trong công cuộc lo Đạo lo nước đúng chánh giáo chánh nghĩa, ngay giữa lúc bao nhiêu người ngoài đời cũng như người trong Đạo vì vô tình hay cố ý, có những ngôn ngữ hành động sai bỗn phạm sai đạo lý, có những thái độ lạnh lùng như không cần biết đến ai và như quên đi con đường của mình từ lâu đã chọn lựa tin tưởng. Tôi rất hy vọng ở quê nhà, ông và tất cả anh chị em tín hữu

lúc nào cũng chung lo nhắc nhở và khích lệ cho nhau được nhớ đến luôn.

*Có tình Đồng Đạo nghĩa Đồng Bào,
Cần phải hòa nhau ái hộ nhau.
Chung giải khổ đau chung giác ngộ,
Cái tinh thân ấy rón nêu cao.*

*Trong nước có dân, dân có nước,
Nước với dân như bóng với hình.
Cứu nước phải cần dân ủng hộ,
Không dân thì nước mãi linh đình.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc ông cả gia quyến và tất cả anh chị em đồng đạo ở quê nhà đều được bình an mạnh lành sáng suốt và gặp nhiều may mắn tốt đẹp trong các việc Đời Đạo.

THANH SĨ

272

Tokyo, ngày 27-11-1969

Bùi văn Ương thân mến,

Tôi đã tiếp được thư của Ương lâu rồi. Tôi rất cảm ơn Ương. Tôi xin Ương vui lòng thứ tha cho sự hồi tin của tôi quá chậm trễ. Hiện thời ở quê nhà Ương cả thân quyến, tất cả anh chị em đồng đạo xa gần và Bà Mười có được bình an mạnh giỏi như thường không? Đất nước còn trong vòng khói lửa cố nhiên còn lắm nỗi lo âu, tôi lúc nào cũng thành tâm cầu nguyện Phật Thần từ bi xuống phước cho nước nhà sớm được hòa bình thịnh vượng và cho Đồng Bào, Đồng Đạo cùng nhau được có cảnh sống an vui hạnh phúc, vì tôi nhận thấy rằng:

*Khổ đau vì bởi thiếu tình thương,
 Khiến mấy mươi năm họa chiến trường.
 Nên biết yêu nhau yêu Tổ Quốc,
 Thì đâu đến nỗi cảnh tàn tương.*

Còn vấn đề trong đoàn thể dù ai vô tình hay cố ý chia thành nhóm nọ nhóm kia, nhưng tôi chỉ biết Đạo của Đức Thầy là một, dù Phật Giáo Hòa Hảo hay Dân Xã Đảng cũng do nguồn gốc đó mà sanh ra. Cho nên cả hai vẫn là đồng môn như anh em ruột thịt, mà người bên Đạo thì có bổn phận lo tu hành luyện Đạo cho được trở nên huệ minh, phước chung, còn người bên Đảng thì có bổn phận lo công tác những việc ích lợi cho dân. Nhưng cả hai vẫn là tín đồ của Đức Thầy và vẫn cùng một mục đích “Từ Bi Chí Thiện Giải Thoát mê ly”.

Chính vì đó mà tôi rất hy vọng tất cả anh chị trong Đạo cùng chung nhận thức cái cơ duyên của Đạo một cách sâu rộng và rõ rệt rằng:

*Đạo cứu khổ đời mới lập ra,
 Đạo chung bá tánh chẳng riêng ta.
 Nên làm mới Đạo tràn thiên hạ,
 Chớ để Đạo trong một xó nhà.*

Và lúc nào tôi cũng tha thiết nhắc nhở anh chị em Đồng Đạo hãy luôn luôn nhớ cái nghĩa Chánh Đạo và mối tình Đồng Đạo và cần phải chung lo bổn phận rất Thiêng Liêng là:

*Đạo cùng tương trợ với tương thân,
 Mới Đạo chớ cho nguội lạnh dần.
 Ngọn đuốc từ bi cần nổi sáng,
 Cho hòa cả nước phước toàn dân.*

Ưong ơi! Trong Đạo dù người nào và nhóm nào, tôi cũng vẫn xem như là đồng môn và thương mến như anh em ruột thịt. Tôi rất muốn cho nhau lúc nào cũng hòa hiệp thành khối cứng chắc như núi to không ai có thể đập tan. Tình thương mến nhau tràn đầy như biển cả không ai có thể tát cạn. Tôi mong rằng ở quê nhà đều được mạnh lành, tu hành được có nhiều phước huệ.

THANH SĨ

273

Tokyo, ngày 31-12-1969

*Tình đây với nước với non,
Gắn liền nhau thể như thân với hồn.
Nước loàn dân khổ đây buồn,
Dân an nước thanh là nguồn đây vui,
Cầu dân nước sớm thuận xuôi,
Cho thuyền Việt chạy suốt Trời Bắc Nam.*

Nay tu, mai tu, tu đến cùng,
Tu cho đạt đạo đúng lòng mong.
Độ mình độ kẻ đồng siêu thoát,
Dầu khổ nạn bao cũng một lòng.

THANH SĨ

274

Mong năm mới

MONG lui năm dữ đến năm hiền,
CHO khắp nước nhà hết đảo điên.
ĐƯỢC thật Tự Do chân Độc Lập,
CÓ nền Dân Chủ cả Nhân Quyền.
HÒA Đồng Bào lại chung hưng quốc,
BÌNH Bắc Nam cùng một mái hiền.
NƯỚC phải phú cường dân phải tiến,
TA đừng để thẹn giống Rồng Tiên.

THANH SĨ

Bước qua năm mới, tôi xin cầu chúc tất cả anh chị em
 tín hữu và Bà Mươi ở quê nhà đều được mạnh khỏe sáng suốt
 suốt năm.

Hãy chung lo nước như người chung ăn ngày Tết
Hãy chung lo tu như hoa chung nở mùa Xuân.

Đông Kinh năm Canh Tuất 1970

THANH SĨ

275

Mong năm mới

MONG năm mới đến khác năm qua,
CHO hết khổ đau cả nước nhà.
HÒA giống nòi chung tình Tổ Quốc,
BÌNH Nam Bắc một nghĩa Sơn Hà.
HẠNH lành đồng tạo lành Dân Tộc,
PHÚC sáng cùng xây sáng Quốc Gia.
NƯỚC Việt văn minh và tiến bộ,
TA đừng để kém nước gần xa.

276

Ứng ơi! Hai chữ tu hành,
 Giàu sang khó sánh công danh khó bì.
 Ứng ơi! Lòng dạ Từ Bi,
 Tình nào dám độ nghĩa chi dám kình.
 Ứng ơi! độ kẻ độ mình,
 Từ Bi rón học tu hành rón lo.
 Ứng ôi! Biển khổ quá to,
 Muốn qua phải mượn chiếc đò Từ Bi.
 Ứng ôi! Đời rớt còn gì?
 Dù rằng đời có cực kỳ vãn minh.
 Ứng ôi! Đời chón tranh giành,
 Càng giành càng khổ, càng tranh càng tàn.
 Ứng ôi! Sanh tử còn mang,
 Đời như là giấc mộng tràng mà thôi,
 Ứng ơi! Lấy Đạo thay đời,
 Dem điều sanh tử đổi nơi Niết Bàn.
 Ứng ơi! Muốn khỏi thế gian,
 Không chi bằng cách theo đàng Phật khuyên.
 Ứng ơi! thật chí tu hiền,
 Phật Trời sẽ độ cơ huyền sẽ thông.
 Ứng ơi! Chỉ có mấy dòng,
 Làm quà hải ngoại tặng lòng của Ứng.
 Chúc Ứng toại nguyện lành thân.

Tokyo, ngày 15-1-1970

THANH SĨ

277

NĂM CANH TUẤT 1970

MONG năm xuôi nước thuận lòng người,
CHO cả đồng bào máu hết rơi,
XỨ xứ tan bao mùi súng đạn,
NHÀ nhà khỏi những cánh toi bời.
HÒA dân tộc một tình yêu nước,
BÌNH Bắc Nam chung sống tốt tươi.
THỰC nước Việt do người Việt chủ,
HIỆN minh nòi giống mạnh lành vui.
 THANH SĨ

278

Tokyo, ngày 20-1-1969

Hoài Ân thân mến,

MONG xuân lành đến khắp xa gần,
XUÂN phải cho vui đúng nghĩa Xuân.
HÒA tánh đồng bào chung Tổ Quốc,
BÌNH Trời Nam Bắc một giang sơn.
ĐẠO đời hiệp tạo dân no ấm,
ĐỨC trí góp làm nước phục hưng.
NUỐC phải mạnh giàu, dân phải sáng,
TA đừng để thẹn sử anh hùng.
 THANH SĨ

279

Tokyo, ngày 23-2-1970

Thưa Má,

*Tinh thần của Đạo cả,
Là Từ Bi Hỷ Xả.
Chịu khổ hạnh hy sinh,
Để chứng thành chánh quả.*

CÓ gắng tu hành tín hữu ơi!
TU chưa được đắc chớ nên thôi.
ĐẠO hành Đạo đến tròn tâm Đạo.
ĐỜI xử đời cho vẹn nghĩa đời.
PHẬT hạnh Từ Bi rèn sớm tối,
NHÂN tình ôn hậu tập chiều mơi.
TRỌN lành trọn sáng lòng luôn luyện,
NGUYỆN luyện đạo màu đến tột nơi.
THANH SĨ

280

Tokyo, ngày 9-4-1970

*Vắng thơ nhưng chẳng vắng lòng nhau,
Đây đó tâm hồn vẫn cảm giao.
Hãy rán đồng tu đồng chánh hạnh,
Ngày kia họp mặt chẳng sai nào.*

Và hãy nhớ rằng:

Muốn gặp Phật hay muốn thoát trần,
 Trên đường Đạo hạnh chớ dùng chân.
 Giống lành ở thế nên trồng rộng,
 Mâm ác trong tâm hãy diệt lần.
 Tiếng Phật đấng bao nên cố nuốt,
 Lời ma ngọt mấy cũng đừng ăn.
 Phật là siêu thoát ma là đọa,
 Đường Phật nhứt tâm chớ ngại ngần.
 THANH SĨ

281

Tokyo, ngày 12-5-1970

Hãy sống đời bằng tâm hạnh Đạo

*Người đời nay kém lòng tin ngưỡng,
 Lại kém luôn tư tưởng hiếu hòa.
 Khiến sanh nhiều đau khổ xấu xa,
 Khiến ai cũng phải là tranh cạnh.
 Đa số người vì riêng vinh hạnh,
 Mà để cho nguội lạnh từ tâm.
 Đối trong thân thì mất tình thâm,
 Đối ngoài ngõ thì quên nhân đạo.
 Xã hội sống dẫy dầy bất hảo,
 Ít có ai ngay thảo hiền hòa.
 Lấy Đạo tâm để ngó người ta,
 Thấy đau khổ hơn là sung sướng.
 Người phân đông nặng mang nghiệp chướng
 Họa chịu nhiều phước hưởng ít ai.
 Lo thân nay, không nghĩ hồn mai,
 Vì thế khiến kéo dài khổ kiếp.*

Được làm người ấy là được dịp,
 Để người tu thành Phật thành Tiên.
*Nếu người không chịu khó tu hiền,
 Rất uổng kiếp sanh trên trần thế.
 Chớ sống hèn theo đời thực tế,
 Vì nó không có thể trường tồn.
 Hãy sống cho có Đạo tâm hồn,
 Để khỏi kiếp trầm luân khổ hải.
 Hữu hình tất nhiên là hữu hoại,
 Sanh ra thì tất phải chết đi.*
 Đời quan dân bản phú chi chi,
 Không tránh khỏi thời kỳ chôn xác.
 Nghĩa là ai cuối cùng cũng thác,
 Thân rã thành bùn đất như nhau.
 Mọi sự đời luống uổng công lao,
 Khi chết chẳng món nào đem được.
 Chính vì vậy phải cần tính trước,
 Bằng cách là Huệ, Phước rán lo.
 Vừa trau tâm chỉ hết mê mờ,
 Vừa lập hạnh đức cho rộng lớn.
 Kiếp ngũ trược sống đừng như bọt,
 Đời quỷ ma tâm rán Phật Tiên.
 Biết thương người biết ở lương hiền.
 Biết tự hồi biết kiêng tội ác,
 Được như vậy được siêu khi thác,
 Và được nhiều phước lạc bình sanh.
 Làm lành thì nhưt định gặp lành,
 Cổ kim đã chứng minh chắc vậy.
 Người đời hãy tin như thế ấy,
 Rán sống cho có cái Đạo tâm.
 Để chính mình khỏi sự lỗi lầm,
 Để xã hội bớt mầm tệ hại.
Nhân loại khác hơn cầm thú loại,

Là biết suy phải quấy chánh tà.
Biết Đạo Nhân, Đạo Phật, Đạo Gia.
Người khác thú cầm là chỗ đó.
Cái biết ấy nếu người không có,
Thì người đâu hơn thú phải chăng?
Chỉ sống theo vật chất ngày hằng,
Không nghĩ đến linh hồn siêu đọa.
Sống như vậy là chiêu khổ họa,
Khổ mình còn khổ đến người ta.
Chẳng những mang tiếng sống gian tà,
Mà còn bị đọa sa Địa Ngục,
Hãy sống biết gạn trong lòng đục.
Tuy sanh cư giữa tục mà Tiên.
Sống động nhưng biết tịnh biết thiên,
Khổ hải biết tìm lên Cực Lạc.
Sống như vậy tất không sợ thác,
Biết thác rồi có Phật rước đi,
Cùng Phật an trụ chốn Liên trì.
Sanh tử dứt mê si cũng dứt.
Rán tu rán sống theo Đạo đức,
Được người hòa, được Phật chiếu minh.
Đời nay nhanh quả báo hãy tin,
Khó lường được tử sanh họa phước.
Tránh họa sau phải lo phước trước,
Tránh luân hồi phải biết giải oan.
Oan nghiệp còn sanh tử còn mang,
Phước đức chẳng thì còn tai họa.
Dù quyền cao dù cho sang cả,
Dù trí ngu dù kẻ nghèo giàu;
Đều phải theo nhân quả như nhau,
Trông chi tức là sau hưởng nấy,
Bóng Thần Phật tuy không ngó thấy,
Đừng tưởng không có ấy là lầm.

Mỗi điều gì người biết trong tâm.
 Tất nhiên cả Phật Thần đều biết.
 Người với Phật Thần không cách biệt,
 Hãy tin rằng Thần Phật biết mình.
 Dù trong đời vật chất văn minh,
 Rán sống có tâm tình như Phật.
 Nghĩa là sống Từ Bi Đạo đức,
 Thương giúp người không ghét hại ai.
 Muốn người hòa người sống thanh thai,
 Và muốn cả nhân loài hạnh phúc.
 Hạnh phúc được ngay đời ngũ trược,
 Và được sanh về Phật tương lai.
 Bất luận người già trẻ gái trai,
 Đều được khỏi đọa ngày mai hậu.
 Tâm nguyện lành người nên kết cầu,
 Tất thành hình không ảo mộng đầu.
 Hãy thực hành và hãy nhiệt cầu,
 Tâm cầu mạnh quả thâm mau chóng,
 Xin chớ bỏ ngơ lòng trông ngóng,
 Cần phải ôm hy vọng nơi tâm.
 Hãy nhớ câu diệu pháp thậm thâm,
 Cố thẳng lúc thối tâm Đạo đức.
 Thanh Sĩ từ ở nơi nước Nhựt,
 Vì nhớ nhau, vì Phật giáo nhau.
 Mượn mấy vần thơ để khuyên nhau,
 Xin tín hữu cùng nhau gắng gỏi.
 Muốn đắc Đạo phải tu hành khổ,
 Hãy lấy gương Phật Tổ Thích Ca.
 Có khổ trồng tất có hưởng hoa,
 Thật như vậy phải là tin tưởng.

THANH SĨ

282

Tokyo, ngày 11-7-1970

Thưa Má,

Con đã nhận được thư nhà cho biết Má hiện thời vẫn được khỏe mạnh, và ngày giỗ Bà Ngoại vừa rồi đã được anh chị em đồng đạo gần xa đến dự khá đông khiến cho ngày giỗ trở nên ngày anh chị em tín hữu có dịp gặp nhau để cùng khuyến khích nhau cố gắng tu hành cho được trọn lành trọn sáng, con rất vui mừng. Độ này ở bên này con vẫn được sức khỏe và đã nghỉ hè từ hôm 4 tháng 7 cho đến ngày 5-9 mới đi dạy lại ở trường Đại học. Tuy nghỉ hè nhưng vẫn phải bận việc luôn.

Thưa Má, nếu ánh sáng của Thái Dương có mãnh lực phá tan được tất cả muôn ngàn bóng tối của vạn vật, thì trí huệ của con người cũng có diệu năng giác tỉnh được vô số mê si của chính mình và của những người khác nữa. Thế theo chơn lý đó, con rất vui mừng khi nghe thấy những anh chị em tín hữu còn đầy lòng tin tưởng, cố gắng tu luyện thân tâm để được khai thông trí huệ được hết các sự lỗi lầm và được có nhiều phước đức hầu có đủ sức giải thoát cho mình, cho thân tộc và cho đồng bào nhân loại được khỏi vòng sanh tử đau khổ ở trần gian.- Còn tử sanh tức là còn đau khổ. Sự tử sanh đau khổ do các nghiệp ái dục tham ác gây ra. Hãy nhận biết như thế, và hãy dùng gươm trí huệ, chặt đứt hết cả rễ của các nghiệp ấy ở ngay kiếp đương tiền này. Rất mong anh chị em đồng Đạo đều được như trí quyết tu như vậy. Và con cũng xin Má nên phương tiện nhắc nhở anh chị em điều ấy.

*Đời tạm rán tu giải tạm đời,
Không tu đời tạm mãi không thôi.
Tạm đời sanh tử đầy đau khổ,
Khó sánh an vui cõi Phật Trời.*

Vấn tất có mấy lời, con cầu xin Chư Phật Thần phò hộ cho Má được luôn mạnh khỏe, sáng suốt và trường thọ. Xin Má chuyển lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo.

Con của Má,
THANH SĨ

283

Tokyo, ngày 9-12-1970

Thưa Má,

Suốt mấy tháng qua, con không có thư về cho Má, xin Má tha tội cho con nhờ... Trong lúc này Má có được bình an mạnh khỏe không? Con có được thư Ân cho hay rằng độ này sức khỏe của Má có phần kém sút hơn lúc trước, khiến lòng con lo âu và con không ngớt khẩn cầu chư vị Phật Thần độ cho Má được luôn luôn mạnh khỏe sống lâu, tinh thần sáng suốt để hoàn thành đạo hạnh đúng đường từ bi giác ngộ tự độ độ tha. Và con xin Má lấy sức dũng cảm trí huệ của người Phật tử để chiến thắng các con bệnh ở nơi thân và ở nơi tâm hầu có điều khiển được sức khỏe và tâm hồn vững vàng như bàn thạch để giúp con an lòng nơi đất khách cho đến ngày trở về đất nước gặp Má, và gặp tất cả anh chị em tín hữu muôn phương. Hiện thời con vẫn còn đang dạy ở trường Đại học Waseda như thường.

Trường sắp nghỉ lễ mùa đông vào ngày 21-12-1970 cho đến ngày 9-1-1971 mới bắt đầu dạy trở lại. Khí hậu bên này đang đi sâu vào mùa lạnh. Tuy nhiên, con vẫn được tương đối khỏe mạnh. Xin Má an tâm..Thưa Má, vấn đề tu hành chọn chánh, Đạo đức thật tâm, ấy là đuốc sáng cho con người mê tối, và khuôn thước cho xã hội gian hoàn, cho nên con xin khuyên Má và anh chị em đồng đạo tín hữu, hãy rán cố gắng

giữ vẹn đường tu hành đạo đức chơn chánh thật tâm và hãy phương tiện khuyến khích anh chị em tín hữu khác cũng nên nhứt tâm hăng hái như mình trên đường đạo hạnh.

Kết quả tốt là do đạo hạnh tốt. Trồng giống Phật thành quả Phật, trồng giống ma thành quả ma không sai chạy. Muốn thấy Liên Hoa hay muốn về Cực Lạc với căn bản trước hết là phải tu hành chơn chánh, đạo đức thật tâm và nhứt tâm niệm Phật A-Di-Đà cầu được vãng sanh Phật quốc và được giải thoát kiếp luân hồi sanh tử ở cõi trần ai. Đồng thời, nên mở nguồn ân, gieo giống lành và vun cội phước để trợ trưởng cho mầm đạo hạnh mau được kết quả Bồ Đề như bốn câu thi dưới đây:

*Tu chơn hành thiện tất siêu sanh,
Niệm Phật nhứt tâm Phật độ mình
Hãy vững đức tin nơi đạo hạnh,
Dầu trong cảnh sống loạn hay bình.*

Xin Má đem mấy lời trên đây khuyến tấn anh chị em đồng đạo. Và con cũng xin Má răn tu dưỡng cho được cường tráng cả thân tâm để giúp con được thêm hơn sức mạnh.

Vấn tất có mấy hàng con cầu xin chư vị Phật Thần Thầy Tổ độ hộ cho Má được thân cường trí mẫn và đạo quả cao siêu và xin Má trao hộ lời con kính thăm tất cả anh chị em tín hữu gần xa ở quê nhà.

Con của Má

284

Tokyo, năm 1971

MONG XUÂN NĂM TÂN HỢI

Năm nào Xuân cũng đáo lâm,
 Nhưng Xuân nào cũng ngược tâm dân cầu.
 Mấy mươi năm vẫn Xuân sầu,
 Chưa hề thấy một lần nào Xuân vui.
 Xuân đừng đổ tội ai xui,
 Mà do Xuân lạt tình người Việt Nam.
 Muốn Xuân đến có lương tâm,
 Biết thương nòi giống biết đem Hòa Bình.
 Xuân ơi! Hãy tự tỉnh mình,
 Đặt tình yêu nước trên tình nghĩa riêng.
 Đã là một giống Rồng Tiên,
 Phải thương nhau phải nối liền giang san.
 Những Xuân qua lắm khổ nàn,
 Xuân này xin hãy hân hoan phần nào.
 Xuân ơi! Chớ mãi khổ đau,
 Mà Xuân hãy đổi lại màu vui tươi.
 Xuân hòa, Xuân thanh, Xuân vui,
 Là Xuân Nam Bắc người người đều trông.
 Mong Xuân chớ có phụ lòng,
 Trên ba mươi triệu Lạc Hồng dân tâm.

THANH SĨ

Năm Tân Hợi đáo lai,
 Chúc Đồng Đạo ai ai,
 Được bình an mạnh khỏe,
 Và được Huệ tâm khai.

THANH SĨ

285

Tokyo, ngày 13-2-1971

Ông Nguyễn xuân Quang thân mến,

Tôi rất hân hạnh đã nhận được thư ông. Thành thực cảm ơn ông. Sở dĩ trễ đến hôm nay tôi mới hồi tin cho ông là vì tôi đúng lúc bận việc thi cho các sinh viên ra trường và sinh viên lên lớp của trường Đại học Waseda. Xin ông niệm tình thứ lỗi cho. Thế theo lời trong thư của ông, tôi xin phụ họa thêm là nếu được là con người làm cách mạng, thì không bao giờ nghĩ đến mạng đến danh, và đến lợi gì cả, mà chỉ nghĩ đến dân, đến nước làm sao cho có thực sự Độc Lập, Dân Chủ, Tự Do và Hạnh Phúc chung mà thôi.- Chí nguyện của mình thì mình cứ vẫn đeo đuổi cho đến cùng, mặc dù người khác có biết hay không. Có thể nói đồng bạn với câu: “Ngã vô tam bách dư niên hậu! Thiên hạ thùy ư khắp Tố Như “.

Còn về mấy trăm vị Liệt Sĩ Phật Giáo Hòa Hảo và Dân Xã Đảng đã bị vong thân tại xã Phú Thuận, quận Hồng Ngự, Tỉnh Kiên Phong mà ông có nhã ý xin tôi cho câu nào rất thích ứng đề nêu lên ở “Nghĩa Trang” này.

Theo tôi thấy thì thấy vì bốn chữ “Đạo Đời Hoàn Liễu” nên thay bốn chữ “Tử Nhi Bất Diệt” thì có ý nghĩa vừa Thiêng Liêng vừa thực tế sâu đậm cao cả hơn. Còn liền đối thì ý tôi là:

*Thác Do Đạo Pháp Siêu Hồn Phật,
Chết vì Tổ Quốc Kiến Linh Thân.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc ông và cả thân bằng quyến thuộc đều được vạn sự khương an, và tiện đây tôi cũng xin phiền ông trao hộ lời tôi kính thăm lành mạnh tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà.

THANH SĨ

286

Tokyo, ngày 25-2-1971

Hoài Ân thân mến,

Bức thư của Ân đề ngày 11-1-1971, tôi đã nhận được (nhưng chỉ trước đây 4 ngày). Được biết Bà Mười được mạnh khỏe, Ân và anh chị em tín hữu cũng được an lành, tôi thấy lòng nhẹ đi nhiều lắm; riêng tôi ở bên này, hiện thời đang bận việc thi cho các sinh viên ra lớp và lên lớp của trường Đại học Waseda. Ngoài ra, còn phải bận nhiều vấn đề khác, thành thử không có dư rỗi thì giờ để biên thư về cho anh chị em tín hữu ở quê nội cả đến Bà Mười. Nhưng tôi tin rằng anh chị em tín hữu ở quê nhà có thể cảm biết được mà không nỡ trách phiền việc tôi vắng tin thơ, và hồi tin thơ chậm trễ.

Kỳ rồi Đại Tá Kiều sang Tokyo, y đã có trao cho tôi thêm ba trăm năm chục bánh trắng, tức là trước sau đủ số sáu trăm bánh (như thơ Ân đã báo tin) từ ngày đó đến nay tôi chưa nhận được món bánh nào khác. Ân! Kế đây là vấn đề đạo hạnh, lúc nào tôi cũng muốn Ân và anh chị em tín hữu ở quê nhà không bị thời gian và sự vật hạn chế hoặc chế ngự đức tin và bước tiến tinh thần Phật Pháp của chính mình ở bất cứ địa hạt nào và hoàn cảnh nào, mà là lúc nào mình cũng vẫn được kiên trì tự tín, tự chủ, tự nguyện trên đường cầu Đạo vắng sanh Tịnh độ và khai ngộ bốn tâm.

Hồng trần muôn triệu sự đau thương

Do nghiệp lâu đời đã vẫn vương,

Hãy rán tu hành cho giải nghiệp

Được lia khổ hải đảo Tây Phương.

Vấn tất có mấy lời tôi xin cầu chúc Ân cả gia quyến, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà đều được vạn sự an lành và trên đường tu hành ngày càng được rộng sâu phước huệ.

THANH SĨ

287

Tokyo, ngày 21-3-1971

Thiện Duyên thân mến,

Thơ của Thiện Duyên đề ngày 2-3-1971 tôi đã nhận được. Tôi xin báo tin cho Thiện Duyên được biết là Rissò Koseikai đã có gọi điện thoại cho tôi hay rằng đã có nhận được thơ của Thiện Duyên đề cử đại biểu Lâm thế Xương, đồng thời có giới thiệu tôi và xin nhận cho cùng được là đại biểu cho Phật Giáo Hòa Hảo ở “Đại Hội Hòa Bình Tôn Giáo Á Châu” vào ngày 28, 29, 30 tháng 4-1971 tới đây. Họ đã có cho tôi biết đại khái nghị trình như dưới đây:

- Ngày 28: Các đại biểu báo cáo hiện trạng phong trào Hòa Bình Việt Nam.
- Ngày 29: 1.- Về Hòa Bình Việt Nam
2.- Về viện trợ Việt Nam sau khi Hòa Bình được văn hồi.
3.- Các Tôn Giáo Á Châu đối với vấn đề Hòa Bình cần phải có những tác động như thế nào?
- Ngày 30: Toàn thể phiên hội tiếp tục hội thảo các vấn đề của ngày 29 và sau cùng là “Tuyên Ngôn Đại Hội”.

Đại Hội này, ngoài các Tôn Giáo ở Việt Nam, còn có các Tôn giáo ở Ấn Độ, Đại Hàn Đài Bắc và CC (tức Công giáo thế giới, Hiệp Hội ở Thụy Sĩ v.v... mỗi nơi 2 đại biểu).

Còn những chi tiết về đại hội, họ đã hứa sẽ điện thoại cho biết, nhưng đến nay vẫn chưa thấy liên lạc. Rissò Kòsei Kai là một chi nhánh của một Tôn Giáo Nichisen (Nhật Liên) cũng như là Sokagakkai vậy. Lúc tôi mới sang Nhật, Rissò Kòsei-Kai đã có mở cuộc nghinh tiếp tôi rất long trọng. Và tại chùa này, tôi đã có diễn thuyết và đã có thọ trai một cách

đặc biệt cùng với vị Hội Trưởng và các cấp cán bộ. Nên chi đối với tôi thì Rissò Kòsei Kai chẳng có gì lạ.

Tiếng nói của người tại bản xứ có giá trị hơn tiếng nói của người ở tha phương, về vấn đề Hòa Bình, vậy Thiện Duyên cũng nên hợp ý kiến với anh em để lập sẵn những điều đáng báo cáo và đáng đề nghị một cách thiết ứng. Đại Đồng thực tế.

Vấn tất có thể thôi tôi xin chúc Thiện Duyên và anh chị em ở quê nhà đều được vạn an.

THANH SĨ

288

Tokyo, ngày 10-5-1971

Từ Đông Kinh khuyên nhủ

*Từ đất Nhựt gọi về nước Việt,
 Vài lời thơ thấm thiết sâu xa,
 Thăm đồng môn, thăm Mẹ quê nhà,
 Chúc được mỗi ngày qua lành mạnh.
 Vững niềm tin, vững bề Đạo hạnh.
 Trên đường tu sát cánh tiến lên.
 Bốn trọng Ân cố gắng đáp đền,
 Tám điều chánh răn hành cho đúng.
 Gian khổ mấy cũng đừng nao núng,
 Hãy lấy Bi, Trí, Dũng thắng qua.
 Gặp chết đi tin có Di Đà.
 Gặp khổ hạnh nhớ ra Phật Tổ.*

Đường giải thoát, đường về Tịnh độ.
Thật tu thì sẽ có ngày thành.
Hãy nhứt tâm lo việc tu hành,
Rán cố gắng phát sanh thiện niệm.
Lúc nào cũng tự mình kiểm điểm,
Ác thì chừa, còn thiện thì theo
Hành thiện đừng sợ cảnh nguy nghèo,
Muốn giải khổ phải gieo giống thiện
Có nhân thiện quả lành mới hiện,
Không từ tâm khó đến Tây Phương.
Đạo là lành, là cả tình thương,
Đạo là giác, là đường giải thoát.
Nếu không lành, không thương, không giác.
Ấy là tu trái ngược Đạo màu.
Chư Phật Thân chẳng độ cho đâu,
Tu như vậy bao lâu cũng uổng.
Lời Phật pháp biết tin biết chuộng,
Rán trau dồi tư tưởng từ bi.
Từ bi luôn ngôn ngữ hành vi,
Cả đời sống đều qui về Phật.
Vi dù có thay trời đổi đất,
Lòng Từ Bi đạo đức không thay.
Nhà tu hành đấng Đạo xưa nay,
Là nhờ được bền dai tâm Đạo,
Muốn gặp Phật, muốn ngồi sen báu,
Phải Từ Bi phải Đạo nhứt tâm.
Sống giác tâm giữa cõi mê lầm,
Hành thiện sự lúc nhân loại khổ.
Vừa tự độ và vừa tha độ,
Khi thương ta liền nhớ thương người.
Ta được vui muốn kẻ được vui,
Ta tỏ ngộ giúp người tỏ ngộ.
Tu sống bằng đại từ đại độ.

Ấy là tu đúng lộ Từ Bi.
 Người thật tu theo đó mà đi.
 Chắc chắn tới Liên Trì Cực Lạc.
 Thật an vui hoàn toàn giải thoát,
 Hết khổ đau, hết kiếp luân hồi,
 Đạo tâm nên gắn bó trau dồi,
 Hỡi tín hữu khắp nơi trong nước.
 Hướng về Phật tu bồi Huệ Phước,
 Dầu cảnh đời trái ngược đường bao.
 Khổ mà tu được mới siêu cao,
 Chớ thấy khổ ngán ngao Đạo lý,
 Cũng đừng vì tiền tài danh vị,
 Mà lãng quên tâm chí tu hiền.
 Vạn sự đời trong cảnh biến thiên,
 Mê đời chỉ đảo điên sâu khổ,
 Đời như mộng, như mây trước gió,
 Hãy tỉnh đời chớ có mê đời.
 Đời cuối cùng bỏ hết cả thôi,
 Đạo mới được khỏi nơi sanh diệt.
 Đời ngăn ngủi nên tu ráo riết,
 Đời khổ đau nên biết thương nhau.
 Dem hòa bình ngăn cuộc binh đao,
 Cho nhau sống, cho nhau hạnh phúc.
 Cho xã hội có mùi Đạo đức,
 Và cho dân nước được an vui.
 Từ Đông Kinh khuyên nhủ mấy lời,
 Xin đừng bút hện nơi thơ khác.

THANH SĨ

289

Tokyo, ngày 20-7-1971

Thưa Má,

Độ này Má và anh chị em vẫn được mạnh giỏi bình an như thường chứ? Phần con ở Nhật hiện thời cũng tương đối mạnh khỏe và vẫn còn đi dạy ở trường Đại học Waseda. Trường sắp nghỉ hè vào ngày 26-7-1971 cho tới ngày 20-9-1971 mới tựu trường. Trong kỳ nghỉ hè này, con định đi xem một vài thắng tích và đồng thời cũng để đổi khí hậu trong sạch mát mẻ hơn Tokyo một phần, vì ở Tokyo hiện thời đang nóng nực chẳng kém gì ở Sài Gòn. Mỗi ngày có thể nói là độ nóng lên trên 30 độ là thường. Ở núi, ở biển, ở hồ, nơi nào cũng đầy người đến đó đổi gió. Mùa hè là người Nhật phải tiêu tiền nhiều hơn các mùa, vì sự nóng bức mà người Nhật hầu hết như không quen chịu như người ở các miền nhiệt đới.

Thưa Má, về mặt tu hành đạo đức của anh chị em đồng đạo tứ phương ở quê nhà hiện thời có được đoàn kết và có được cùng nhau nhứt trí chơn tu chánh chánh tin hay không? Và tình nghĩa trong gia đình, trong đoàn thể và trong xã hội đồng bào đương âm lạnh ra sao? Thấy đời vật chất ngày càng leo thang mà tinh thần đạo đức ngày càng xuống dốc, khiến con nghĩ đến kết quả ở ngày mai mà trong lòng không ngớt nỗi ưu buồn!

Theo con nhận thấy những người chỉ biết sống theo vật chất mà không có tâm hồn đạo đức, là người sống trong cái chết, còn người sống trong vật chất và có tâm hồn đạo đức là người biết sống trong cái sống tương lai trường cửu, quang minh. Do sự nhận thấy này, mà lúc nào con cũng hy vọng người trong Đạo cũng như người ngoại Đạo đều được biết sống có tâm hồn đạo đức giác ngộ, một cách siêu thoát các cái ngã chấp và các cái dục vọng vật chất cá nhân cá thể tầm

thường. Với ý nghĩa này, nên con có bài thi dưới đây, con xin Má vui lòng chuyển hộ đến anh chị em đồng đạo được biết.

*Đạo sống đời bằng cả giác tâm,
Dù đời quyến rũ mấy không làm;
Việc làm tội phước luôn luôn xét,
Lời Phật thâm trầm cố cố chăm.
Sống tránh gây sàu thân hiện tại,
Thác không để oán kiếp lai lâm.
Kỳ này Cực Lạc nguyên đi đến,
Sáu chữ Nam Mô nhớ niệm thâm.*

*Niệm thâm sáu chữ Phật Di Đà,
Nhứt niệm đến ngày Phật hiện ra.
Điều pháp truyền cho đương trụ thế.
Hiệu danh ghi chứng tại hồ hoa.
Tâm phàm giác được phàm không vương,
Tánh tục biết là tục tất xa.
Ma Phật do tâm mình quyết định,
Muốn về Phật nhớ niệm Di Đà.*

Xin Má chuyển hai bài thi này cũng như những lời con đã nói trên cho anh chị em đồng đạo được biết. Và Má nên phương tiện khuyến khích anh chị em, rán làm chủ nội tâm và ngoại cảnh để duy nhứt lối sống hiền hòa, hạnh tu chơn chánh, có triển vọng sáng đẹp ở ngày nay và siêu thoát ở ngày mai vĩnh viễn.

Vấn tất có mấy lời, con cầu nguyện ơn trên chư Phật hộ độ. Má trao hộ con kính thăm tất cả anh chị em tín hữu.

Con của Má.

P.B: Nhờ Ân phương tiện chuyển thơ này về cho Bà Mười.

290

Tokyo, ngày 7-8-1971

Chúc thân mến

Tôi đã được thư của Chúc. Cảm ơn Chúc vẫn nhớ tôi và đã có đôi lời vắn an sức khỏe của tôi nơi hải ngoại. Hiện thời tôi vẫn tương đối mạnh khỏe, trường Đại học Waseda đã nghỉ hè từ ngày 26-7-1971 cho tới ngày 20-9-1971 mới tựu trường khai giảng trở lại. Do đó, hiện thời tôi đang đi tịnh dưỡng ở một thắng cảnh khá xa thành phố Đông Kinh độ vài trăm cây số. Tôi định tịnh dưỡng ở đây chừng một tuần lễ hoặc 10 hôm. Mọi việc không có gì đáng lo ngại, xin Chúc và tất cả anh chị em tín hữu cũng như Bà Mười ở quê nhà nên an tâm tiếp tục công việc tu hành Đạo đức và nghĩa vụ cho được vuông tròn.

Chúc, đọc thư của Chúc, tôi rất thông cảm ý chí của Chúc hơn nữa, về Đạo cũng như về nước, mà từ lâu Chúc chẳng kém những anh em khác, đã và đang theo đuổi từ giai đoạn này đến giai đoạn khác với tất cả tấm lòng hy sinh. Tôi khuyên Chúc và những anh em có thiện chí với Đạo với nước nên lấy Đạo tâm lý trí để suy tư phán đoán tường tận những việc nào có công ích công nghĩa đáng làm thì cứ dũng mãnh lo làm cho kỳ được. Nếu không được ở ngày mai thì cũng nhứt quyết tiếp tục làm cho được ở ngày mai, mặc dù có những chướng ngại ít nhiều.- Và có điểm cốt yếu cần phải nhớ là chính mình lúc nào cũng phải tự tin mình, tự thấy mình, đồng thời cũng làm cho người khác tin mình và thấy mình rõ rệt ý hướng. - Muốn có kết quả to thì phải trả giá mắc; cần phải tự giác như vậy. Điều ấy xin Chúc nhớ ý thức đến luôn.

*Tin tưởng là nguyên động lực sinh
 Càng nhiều tin tưởng bước càng vinh.
 Đạo đời đều phải nuôi tin tưởng,
 Tin tưởng khai thông vạn sự tình.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc cho Chúc cả gia quyến, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà đều được luôn luôn mạnh khỏe, gặp nhiều may mắn và được tiến thẳng trên đường Đời Đạo.

THANH SĨ

291

Tokyo, ngày 19-9-1971

Thưa Má,

Trong lúc này Má có được mạnh khỏe, và anh chị em đồng đạo xa gần có được bình an như thường không? Vì bận việc và vì có chút ươn yếu, mà ngót mấy tháng qua rồi con không có viết thư về cho Má, con xin Má tha lỗi cho. Hiện thời con vẫn được mạnh khỏe và mùa hè đã hết ngày mai này (20-9-1971) con sẽ phải đi dạy trở lại ở Đại học. Mọi việc chẳng có sự gì đáng lo, con xin Má nên an lòng. Và con xin Má thương con mà rán giữ gìn sức khỏe, đừng để vô lý sanh bệnh, và nếu có bị bệnh thì hãy lo thuốc men và tịnh dưỡng ngay.

Má được khỏe mạnh là con được khỏe mạnh. Xin Má nhớ cho con rất đội ơn Má vô cùng. Thưa Má đời vui chỉ có một hai, mà khổ gấp chín mười, hiện thời để mắt nhìn vào đâu cũng thấy những cảnh hỗn loạn sát hại, bức bách khủng hoảng đau thương và đời sống con người đang bị áp lực nặng

nề của vật chất đòi bữa, do đó mà dễ khiến người tu hành trên đường dài sanh ra chán nản thối chuyễn Đạo tâm và xiêu ngã theo lối sống tham mê lợi danh tài sắc như muôn vạn người đời, mặc dù tự biết đó là tội lỗi và phạm giới. Trong tình trạng hỗn độn giờ trước thì siêu mà giờ sau thì đọa, ngày trước là Thánh mà ngày sau là phạm như hiện nay.

Má nên phương tiện kèm chế khuyến khích, anh chị em tín hữu rán giữ gìn tâm đạo cho được chí thiện chí minh. Có được như thế mới có thể giải khổ trần gian và chấm dứt kiếp phàm để siêu về Cực Lạc hết sự luân hồi lục đạo ác thế đau khổ thế lương.

*Khổ do ác nghiệp tạo nguyên nhân,
Lưới khổ trùm bao cả thế trần;
Khổ sát hại nhau do vị kỷ,
Khổ thân chết buộc tại nhân thân.
Hãy nên giác khổ cho lìa khổ,
Cần phải chuyễn thân trở Phật Thân.
Nếu chẳng lo tu cho hết nghiệp,
Tất là khó cứu kiếp trầm luân.*

*Trầm luân chậm lại kiếp này đây,
Đừng để trầm luân bị kéo dài.
Quá khổ đã gieo mau trả sạch,
Nghiệp trần sắp tới chớ nên gây.
Chon tâm tánh hạnh trau hằng bữa,
Niệm Phật trì kinh nhớ mỗi ngày.
Tất cả sống tu cho giải thoát,
Trộn đời theo dõi gót Như Lai.*

Xin Má chuyễn hộ những lời khuyến tấn này đến anh chị em đồng đạo xa gần và nhớ khuyến anh chị em cố gắng tu hành và rán hoàn thành bốn trọng Ân như lời Thầy Tổ đã

giáo hóa. Và đồng thời, cũng nhắc cho anh chị em nhớ rằng: đây là cõi trần đây tứ khổ, bát khổ, khổ khổ vô cùng, cần phải lo tu giải khổ, đó là thượng sách và ưu tiên hơn hết trong đời này.

Vấn tất có thể thôi, con cầu xin chư Phật Thần hộ độ Má được mạnh khỏe và sống đầy sáng suốt. Và xin Má trao lời con kính thăm tất cả anh chị em đồng đạo.

Con của Má.

292

Đông Kinh, ngày 22-10-1971

Rán Tu Siêu Chớ Tu Đọa

*Gặp chánh Đạo rán tu thành Phật,
Đừng thối tâm để rớt lại phàm.
Thà bản cùng đức hạnh gìn kham,
Hơn phú quý lỗi đàng Đạo Nghĩa,
Tu thì đạo phải lo trau tría,
Đạo không hành mất nghĩa nhà tu,
Thấy những người Đạo bỏ công phu.
Ta rất tiếc hơn châu ngọc mất,
Được làm người được theo Đạo Phật,
Ấy là người hữu đức hữu duyên.
Nếu nhứt tâm tu niệm cần chuyên.
Kiếp này có thể lên Phật Quốc.
Há vì cái lợi danh tạm vật,
Mà để cho vĩnh kiếp trầm luân.*

Minh lỗi không tự đọa riêng thân,
Mà còn khiến đọa luân dòng dõi.
Nếu mình được nợ trần thoát khỏi,
Có thể làm mở trời tông môn.
Nỡ nào vì sung sướng cá nhân,
Không nghĩ tới Tứ Ân trọng đại.
Người ở quấy tất không khỏi hại.
Tội đến nơi mới cải muợn rồi.
Có lỗi làm phải hối đi thôi,
Hối trước lúc Phật Trời trừng phạt.
Đợi nước ngập đến be mới tát
Tất gởi thân cá mập cá xà
Nhân quả cần suy nghĩ kỹ ra
Chớ vì lợi riêng ta mà khổ
Dù đời có lắm điều cám dỗ,
Phải chủ tâm đừng có nghe theo.
Nghe theo đời thường mắc nạn eo,
Nghe theo Đạo mới nhiều hạnh phúc
Đã biết được con đường Đạo đức,
Nên nhứt tâm theo Phật mà thôi.
Theo Phật thì tất khỏi luân hồi,
Theo đời khó tránh nơi Lục Đạo.
Muốn sáng sửa nghe lời Phật bảo,
Muốn tối đen nghe lũ ma trêu.
Mạt hạ đời có Phật Thầy kêu,
Không nghe đến thì tiêu hồn xác
Thanh Sĩ muốn vạn dân giải thoát,
Mãi y theo lời Phật khuyên luôn.
Khuyên nhũ luôn như giọt nước nguồn,
Bốn mùa vẫn cứ tuôn ra mãi.
Nghe rất thương, không nghe cũng ái,
Chỉ tùy duyên giảng dạy cho tu.
Giải quyết xong các nghiệp phàm phu,

Cùng chư Phật đồng cư chín phẩm.
Nơi biển ái không còn chìm đắm,
Khổ tử sanh hết bám vào thân
Vô minh không còn phủ thức thân,
Bổn lai tánh được chân diện mục.
Tuy còn ở phàm mà hết tục,
Thân trần nhưng tâm Phật Như Lai.
 Duyên đời còn còn ở trần ai,
 Duyên đời hết thì bay về Phật.
 Trên hình thức gọi là còn mất,
 Nhưng thật ra đã hết tử sanh.
 Sáu đường trần khó trước lòng thanh,
 Thân tâm được trọn lành trọn sáng.
 Tu cao cả rần tu đừng chán,
 Tu chớ nên kể tháng kể năm
 Trên đường tu chung thi nhứt tâm.
 Sống thác vẫn tu tâm tới Phật.
 Chí nguyện trọn gìn không để mất,
 Tất có ngày kiến Phật non Linh.
 Như Huyền Trang Tam Tạng thỉnh kinh,
 Dùng trí đạo thắng tình ma mị.
 Nếu vì tình nặng hơn vì trí,
 Thì Huyền Trang đã lụy yêu ma.
 Tất còn gì gặp được Thích Ca
 Để thỉnh lấy cả ba kinh tạng.
 Tu bị thử thách nhiều giai đoạn,
 Thử ngoại thân thử đến nội tâm.
 Tu mà không trí Đạo dễ làm
 Trí Đạo cả quyết tâm càng thắng.
 Tu khó mấy cũng luôn cố gắng,
 Thì công tu chắc chắn được thành.
 Việc tu là cốt ở sự hành,
 Hành không đúng khó nên Đạo quả.

Đời vật chất vẫn minh thái quá,
Dễ làm cho lòng dạ say mê.
Không chủ tâm lạc mất đường về,
Trông gì được tới quê cảnh Phật.
Đời tạm giả nay còn mai mất,
Mạt pháp người như ngất như say.
Muốn cứu đời khỏi các họa tai,
Nên Tiên Phật vãng lai hóa độ.
Đủ phương pháp giáo đời tỉnh ngộ,
Khiến người hòa người độ lẫn nhau.
Biết cùng thương, biết giải khổ đau,
Đổi đời tốt ra màu trời sáng.
Đồng Trí huệ Từ Bi Bình đẳng,
Như Chư Bồ Tát cảnh Liên Hoa.
Thế giới này sẽ được hiện ra,
Nhưng chỉ những người ta lương thiện.
Muốn hay không ngày kia vẫn đến,
Cơ nhiệm màu thâm viễn nan tri.
Nghe theo lời Phật răn tu trì,
Để giải kiếp mê si lần chót.
Công răn bòn, đức lành răn mót,
Tâm lành luôn, hạnh chuốt trau luôn.
Công đức và tâm hạnh là nguồn,
Lấy đó nói liền luôn với Phật.
Khuyên tín hữu khắp nơi trong nước,
Đường tu nên tiến chớ nên lùi.
Tu khổ nhưng có một ngày vui,
Hãy nhứt trí cùng nuôi hy vọng.

THANH SĨ

293

Tokyo, ngày 29-10-1971

Lệ thân mến,

Tôi đã nhận được thư của Lệ. Tôi rất cảm ơn Lệ đã chẳng quên tôi và đã chịu khó viết thư cho tôi biết nhiều tin nhà, để giúp tôi xác nhận lại những tin của tôi đã được nghe biết đến. Hiện thời tôi vẫn được tương đối khỏe mạnh. Lệ, về chánh trào tư niệm thế giới không ngừng biến động đủ mọi hình thức, do đó không riêng Việt Nam mà bất cứ nước nào trên quả đất này cũng đều phải biến động theo (nhiều ít là tùy theo mối quan hệ quốc tế). Mỗi biến động của nước là mỗi ảnh hưởng sâu sắc đối với các đoàn thể trong nước. Sự cường nhược tồn vong của các đoàn thể ấy đều do nó có tổ chức chắc chắn, có nhứt trí đường lối và có nhận định kịp thời hay không. Đó là chính nhân trọng yếu. Đoàn thể Hòa Hảo, không ngoại lệ, cho nên nếu nó muốn ở thời đại nào cũng vẫn được tôn trọng là một đoàn thể trung kiên của quốc gia thì chính nó phải toàn thể tự nghiêm chỉnh phản tỉnh và thống nhứt tinh thần tích cực, củng cố đường lối chung. Có được như thế mới có thể có một tương lai kiên cường vinh diệu bất tận của đoàn thể. Tôi thiết tưởng như vậy. Lệ có thấy như tôi không? Xin Lệ chuyển hộ lời tôi đã nói trên đây đến anh chị em trong đoàn thể. Đồng thời cũng xin trao thêm mấy câu thơ với ý nghĩa giác tỉnh chung như sau:

*Tên Hòa Hảo phải Hảo Hòa,
 Không Hòa Hảo được còn ra nghĩa gì?
 Có Hòa Hảo mới quang huy,
 Không Hòa Hảo tất nhiều bi sầu đời.
 Hãy nên nghĩ đến ngày mai,
 Tin đồn Hòa Hảo khắp nơi cũng Hòa
 Hòa nhau tạo phúc nước nhà,*

*Và đem lại cảnh bình hòa toàn dân.
Cùng vui nhẹ việc cá nhân,
Nặng tình vì Đạo, Nước, Dân mắt còn.
Ấy là bia tạc sử son,
Của Đạo của phái của con Lạc Hồng
Tình tư khó giải việc công,
Việc công giải được phải chung tâm tình.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin chúc Lệ cả gia quyến thuộc, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà đều được luôn luôn mạnh lành sáng suốt.

THANH SĨ

294

Tokyo, ngày 12-11-1971

Quế thân mến,

Tôi đã nhận được thư của Quế. Tôi rất cảm ơn Quế đã có lòng nhớ đến tôi, và chúc lành tôi nơi hải ngoại. Hiện nay, tôi vẫn được mạnh khỏe và vẫn đi dạy ở trường Đại học Waseda như thường. Còn những công việc khác không có gì thay đổi. Xin Quế nên an tâm.

Quế, về vấn đề tu hành giữa đời nay giống như vấn đề trồng cây ở giữa mùa nắng hạn cần phải vun phân tưới nước mỗi ngày thì cây mới có thể sống xanh tươi và mới có thể đơm bông kết trái, nếu trồng cây mà không chăm bón thì cây sẽ héo khô, sẽ chẳng có bông trái gì - Tôi hy vọng Quế lãnh hội được ý nghĩa này mà cố gắng thẳng phục cái tâm trần tiền mạnh trên con đường Đạo pháp chơn chánh cao siêu.

Đạo thì phải tu phải hành mới đạt Đạo. Chớ Đạo chỉ nơi mồm, chỉ ngoài sắc mặt mà không thật tâm tu hành thì chỉ luống công, không bao giờ đạt Đạo. Nhưng tu hành thì phải cố gắng tịnh luyện cho tâm được trở nên tâm thanh, phải cố chí chuyển tánh phàm cho ra tánh Thánh, và phải tùy phương tiện biểu hiện cụ thể những đức độ từ bi hỷ xả Đại Đồng, bất chấp tại gia hay xuất gia.

*Hãy tin có mắt Phật Thân,
Hãy tin có quả có nhân đời này.
Rán tu cho khỏi trần ai,
Rán tu cho được Liên Đài bước lên.*

Vấn tất có mấy lời, tôi xin cầu chúc cho Quế cả gia đình thân quyến đều được mạnh lành. Và xin Quế vui lòng trao hộ lời kính thăm tất cả anh chị em tín hữu xa gần và xin khuyên hăng hái tu hành trước sau như một, cho ngày càng được đức rộng Huệ khai.

THANH SĨ

295

Đông Kinh, ngày 2-12-1971

Hãy sống hướng về Đức Phật

Đời khổ hãy chung nhau cứu khổ.
Xoay khổ đời được trở nên vui.
Sống có tình có nghĩa con người,
Khổ cùng chịu và vui cùng sốt.
Đồng tâm hướng về nơi Đức Phật,
Rèn lòng cho hết chất phàm trần.
Bỏ những điều cố chấp tiêu nhân,
Cố phát triển tinh thần cao cả.
Tinh Đạo hãy thương nhau một dạ,
Cùng có tâm Hỷ Xã Từ Bi.
Tội cản ngăn nhau được bỏ đi.
Phước khuyến khích nhau trì chí tới.
Đồng dìu dắt nhau tu phần khởi
Chung tạo xây xã hội bình hòa.
Người nhìn người với tánh Phật gia,
Không nhìn với tánh ma tánh thú,
Cha con có hiếu tình phụ tử,
Vợ chồng đồng biết sự ân tình.
Anh em cùng hòa chữ đệ huynh,
Bè bạn biết trọn gìn tín nghĩa.
Giai cấp chẳng lấy làm mai mỉa,
Người đối người có nghĩa bằng nhau.
Dân tộc luôn nhớ chữ đồng bào,
Nhân chủng chẳng quên câu đồng loại.
Cùng nhau biết tương thân tương ái,
Giúp đỡ nhau không hại khổ nhau.
Tánh khoan dung đại độ đề cao,
Bỏ tâm chấp sắc màu cá tính.

Đồng tu luyện nên người đáng kính,
 Đồng đối suy ra thịnh đời nay.
 Mỗi người cùng thành thật góp tay,
 Việc khó mấy cũng xây dựng được.
 Phúc ích chung hãy nên nghĩ trước,
 Lợi lạc riêng nhường bước lại sau.
 Người biết hòa biết lợi chung nhau,
 Xã hội sống đầy màu hạnh phúc.
 Người liên đới giữa nhau khó dứt,
 Dầu muốn không, khó cắt rời nhau.
 Cô lập không sống vững được nào,
 Hãy tự giác đề cao đoàn kết.
 Sống cô lập là mình tự chết,
 Sống kết đoàn là biết tồn sanh.
 Nên sống trong đại nghĩa đại tình,
 Tất là biết sống vinh thác Phật.
 Về tinh thần hay là vật chất,
 Cứu trợ nhau và thức giác nhau,
 Cái ác ra thiện khó lường bao,
 Người quyết chí thế nào cũng được.
 Đường Đạo đức khuyên nhau tiến bước,
 Chớ quản chi trái ngược tình đời.
 Hãy tin rằng có mắt Phật Trời,
 Thấy biết rõ những người thiện ác,
 Dữ gặp dữ đúng câu thưởng phạt
 Lành gặp lành đúng luật thiên nhiên.
 Nhân quả xưa nay chẳng vị thiên,
 Nên hành thiện chớ nên hành ác.
 Thà thác nay mà mai thành Phật,
 Hơn sống nay mai rớt ra ma.
*Cái chết là số kiếp người ta,
 Phải biết chọn chết ra vinh diệu
 Ai cũng phải chết là nên hiểu.*

Nhưng chết rồi hồn liệu ra sao?
Chết khôn là chết cõi Phật vào,
Chết dai ấy chết đầu thai khổ.
Kiếp người mất rồi tìm lại khó,
Được làm người hiếm có người tu.
Người biết tu đã có duyên sâu,
Cố tu tiến tất mau thành quả.
Người hãy biết mượn thân tạm giả,
Làm thuyên qua khỏi bể trần gian,
Nên lấy thân làm giải thoát toàn,
Chớ nên lấy thân làm hậu hoạn.
Sống cõi mê mà hồn giác ngạn,
Lấy Phật tâm để đoạn trần duyên.
Tự chính mình tự giác tự thiên,
Vừa cố gắng hoằng tuyên Phật pháp.
Huê lo khai, đức lành lo lập,
Người với ta chỉ một cứu tâm.
Giác ngộ đời hết nổi mê lầm,
Giải khổ chúng khỏi lâm trần tục.
Bi, Trí, Dũng nơi mình cụ túc,
Lấy Đạo tâm chinh phục đời mê.
Trong bùn sen chẳng bán mùi huê,
Sống đời vẫn hướng về cõi Phật,
Vì giải thoát nên trau đạo đức,
Giải thoát là duy nhứt đường tu.
Việc tu là lắm khổ mặc dù,
Nhưng khổ ấy sẽ bù vui lại.
Hãy tinh tấn tu đừng giải đãi,
Niệm Di Đà chớ ngại gian lao.
Khổ hạnh nhiều vị quả càng cao.
Nên trả mắc giá tu màu nhiệm.
Chánh đạo giữa đời này cũng hiếm,
Khó tìm hơn đáy biển tìm kim.

Tim được là ấy phước vạn niên,
Rán tu đến thành Tiên thành Phật
Nên sống tâm hiền từ Bồ Tát,
Chớ sống tâm hung ác ma vương.
Đừng sống đời trong giấc mộng trường.
Hãy sống Đạo trên đường thật cảnh.
Người tu biết đời là ảo ảnh,
Cố tu cho hết tánh mê đời.
Tu sao cho cõi Phật đến nơi,
Không còn bị luân hồi lục đạo.
Nhứt nguyện tu đầu nhiều khảo đảo.
Quyết thắng qua cho Đạo tiến lên.
Đạo được thành do ở chí bền,
Bền chí được tất nên diệu quả.
Người sanh ở thời kỳ mạt hạ,
Càng mộ tu Phật hóa càng mau.
Chín phẩm sen càng được sớm vào,
Vô minh hết, trần lao cũng hết.
Tự mình độ khỏi đường sống chết,
Còn độ thân tộc hết trầm luân.
Và cứu người khỏi cảnh hồng trần,
Ta với kẻ lập đàng sanh tử.
Sống cùng tạo niệm hòa thiện sự,
Thác cùng đưa về xứ Như Lai.
Lòng muôn người như một không hai,
Sống biết giác ngộ ngày mai thác,
Chỉ sống thiện chớ không sống ác,
Dầu ác cho lợi lộc dường bao.
Sống có tình như loại đồng bào,
Và sống biết đề cao Đạo nghĩa.
Đạo tâm mỗi người nên trau tria,
Thảm họa đời có thể dứt ngăn,
Hãy cùng nhau Đạo hạnh lo tăng,

Cho đời tốt cho nhân sự tốt.
Người cả nước biết tu như một,
Họa nước bao cũng được phước sanh.
Người với người biết đối xử lành,
Nhân loại tất không sanh họa ác.
Đời giác thiện là đời an lạc,
Giác thiện không, đời rất khổ đau.
Người trong đời dù cấp bực nào,
Cũng nên rán tâm trau giác thiện.
Đạo muốn đắc phải gia công luyện.
Tu muốn thành phải tiến hành luôn.
Nay không thành mai đắc chớ buồn,
Rối mấy gỡ mãi suôn ra được,
Chớ vị ngã chớ tâm chấp trước,
Thì sự tu sẽ được thành công.
Tự tin mình, tin Phật chứng lòng,
Cố hành Đạo cố trồng giống thiện.
Tu cho được Di Đà Phật hiện,
Chứng Đạo cho và điếm danh cho,
Từ Đông Kinh có mấy vần thơ,
Khuyên tín hữu rán lo tu niệm.

THANH SĨ

296

CHÀO XUÂN NHÂM TÝ

Mỗi Xuân về dân lo đón tiếp,
 Lòng người dân Xuân biết cho chăng?
 Bao Xuân qua vẫn khôn nản.
 Chưa Xuân nào đúng lời nguyện của dân.
 Dân muốn an mà Xuân cứ loạn,
 Nước muốn bình Xuân chẳng hòa theo,
 Xuân ơi! Nên để dân yêu,
 Đừng làm dân chán như nhiều năm qua.
 Xuân về xin cho Hào cho Hảo,
 Xuân về đừng gây bạo gây hung.
 Xuân nên cho cảnh ấm nông,
 Xuân đừng cho cảnh lạnh lòng tái tê.
 Xuân nên làm chợ quê vui vẻ,
 Xuân chớ làm buồn tế nước nhà
 Đồng bào cùng một ông cha,
 Dầu Nam hay Bắc cũng là Việt Nam.
 Hãy thương nhau chớ nên tang tóc,
 Cho tự do thống nhất Hòa Bình.
 Bao nhiêu tư tưởng riêng mình,
 Nên đem cống hiến cho tình nước chung.
 Xứng đáng tên con Hồng cháu Lạc.
 Không thẹn cùng dân tộc gần xa.
 Năm này Xuân đến nước ta.
 Xin cho quốc định, gia hòa, dân an.

THANH SĨ

297

Tokyo, ngày 22-3-1972

Thưa Má,

Tuần rồi con đã được thư nhà. Được biết tin nhà Má vẫn được mạnh khỏe và anh chị em tín hữu vẫn bình yên thì con rất yên lòng. Nhưng con bên này, trong mùa Đông thường hay bị cảm, nhưng chỉ trong ít ngày rồi cũng hết, không đến nỗi gì phải lo ngại. Ở Đại học, sau khi thi cho các học sinh mãn khóa cuối năm và sẽ đi dạy trở lại vào hạ tuần tháng 4 tới đây. Ngoài ra việc khác vẫn như thường. Xin Má và anh chị em tín hữu ở quê nhà, nên yên trí phụng hành Phật Pháp, tu luyện thân tâm cho được huệ sâu đức rộng, y như lời Thầy Tổ giáo khuyên.

Kể đây, con xin báo tin cho Má được biết là Bác Sĩ Mã Xái sau khi đến Tokyo đã gặp con và đã trao lại tận tay con gói bánh trắng một ngàn năm trăm cái. Và con có đưa cây quạt trầm cho Bác Sĩ khi về nước trao hộ lại cho Má.- Con rất đội ơn lòng thương vô bờ bến của Má đối với con và con cũng rất cảm ơn tâm tình nồng hậu của anh chị em đồng đạo khắp nơi ở quê nhà.

Thưa Má, con xin Má nhớ giữ gìn sức khỏe, tu bổ công đức và tùy phương tiện khuyên khích anh chị em tín hữu rán lo đoàn kết chắc chẽ, nhứt tâm hu hành chơn chánh, cho Đạo được sáng tỏ, cho đời được vui tươi đúng lối Từ Bi chí thiện của Thầy Tổ.

*Đạo chẳng phải là ở cái danh
Mà là Đạo vốn ở tâm hành.
Ác nhân ác ngã tìm phương diệt,
Thiện kẻ thiện mình cố tạo sanh,*

Gốc khổ thể gian lo búng hết,
 Nguồn vui nhân loại quyết khai thành.
 Lúc nào cũng rán lo hành Đạo,
 Có một ngày kia Phật điếm danh.

Vấn tất có mấy lời, con cầu xin ơn Trên chư vị Phật
 Thần gia hộ Má được luôn luôn bình an mạnh lành và tu hành
 sáng suốt. Con xin Má trao hộ lời con kính thăm tất cả anh
 chị em đồng đạo Đạo xa gần.

Con của Má

298

Tokyo, ngày 31-8-1972

Thưa Má

Ông Minh sang Tokyo, đã đến tận bệnh viện thăm con
 và đã có trao cái bao thơ của Má cho con. Trước hết con cúi
 xin Má tha tội cho con, đã suốt mấy tháng không có viết thư
 về cho Má, làm cho Má quá lo âu trông đợi. Sự thật con bị
 đau phổi và đã vào nằm nhà thương (Tên là Kokuritsu Tokyo
 Daini Byoin của Chánh Phủ Nhật Bản) từ buổi chiều ngày 30
 tháng 4 năm 1972. Hiện thời con vẫn còn ở trong nhà thương,
 nhưng bệnh trạng đã được mỗi ngày mỗi lành mạnh gần như
 bình thường rồi. Tuy nhiên, còn cần phải điều dưỡng thêm
 một thời gian nữa, cho cơ thể được hoàn thành bình phục hẳn.
 Vậy xin Má và tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà nên an
 tâm và rán cùng nhau tinh tấn tu hành.

Con hiện thời mỗi tháng chi phí trung bình chừng ba
 trăm Mỹ kim, trừ những trường hợp đặc biệt thì con số không

nhứt định, và hồi tháng sáu rồi con có nhận được ba ngàn bánh do hai ông bạn Nhật đã quen từ lâu có đến tận nhà thương gặp con, một ông đã trao cho con hai ngàn cái và một ông trao cho con một ngàn cái. Cộng lại tất cả là ba ngàn. Kể từ ngày đó tới nay con chưa nhận được món bánh nào khác.

Suốt bốn tháng trời con nằm liệt trên giường bệnh, các Bác sĩ cấm không cho một ai vào thăm, trừ những người đặc biệt lắm thì mới được vào thăm mà thôi. Do đó nên con không thể viết thư và cũng không thể trực tiếp liên lạc về quê nhà được. Hiện thời các Bác Sĩ đã cho phép người vào thăm con, nhưng chỉ từ 3 giờ đến 4 giờ chiều mà thôi. Ngoài những giờ này không thể vào thăm được. Con nằm nhà thương này với tên thật là Trần Duy Nhứt, chức nghiệp là Giáo Sư trường Đại học Waseda. Nhà thương tên là KORURITSU TOKYO DAINI BYOIN tầng thứ năm phòng số 523. Nhà thương của chánh phủ rất lớn có đủ thiết bị đầy đủ tiện nghi. Từ đây Má và anh chị em có gửi bánh nhờ người mang thẳng đến nhà thương cho con. Con không còn ở chỗ cũ nữa, nếu Má và anh chị em viết thư cho con thì nên tạm thời biên theo địa chỉ dưới đây:

Mr. Kiyoshi T.D. NHỨT
C/o Nagafuchi Ichiro
N. 39-16-1 Chome Fukazawa,
Setagayaka
TOKYO, JAPAN.

Vấn tất có mấy lời cho Má được rõ. Con xin cầu chúc Má và anh chị em tín hữu ở quê nhà đều vạn sự khang an.

Con của Má

299

Tokyo, ngày 29-11-1972

Đời là mộng, Đạo là chân

Đời như giấc mộng mà thôi,
 Dầu say sưa mấy rốt rồi cũng tan.
 Đạo là chân độ hồn lẫn xác,
 Sống có tình và thác có duyên.
 Được tiêu các nghiệp đương tiền,
 Và là được có đường Tiên Phật về.
 Đồng Đạo ơi! Chớ mê đời tạm,
 Đừng vì đời để phạm lỗi lầm,
 Đạo mẫu xin hãy nhứt tâm,
 Sớm khuya tu luyện cho mầm Đạo khai.
 Nay không được thì mai cũng được,
 Hãy nhứt tâm sau trước một niềm
 Sống đời có Đạo ở tim,
 Xin đừng để đạo chìm im trong đời.
 Có Đạo như có Trời ấm nóng,
 Không Đạo như không bóng Thái Dương.
 Cho nên Đạo chớ coi thường,
 Hãy nên coi Đạo trên hơn trần đời.
 Dầu sống khổ dầu thời đại khổ,
 Cũng rán lo kiên cố Đạo tâm.
 Sống không để sống lỗi lầm.
 Lúc nào cũng sống có tâm Di Đà.
 Đời chỉ dặt người ta thống khổ,
 Đạo mới là giúp kẻ an vui.
 Đạo siêu, đời đọa rõ mười,
 Hãy nên theo Đạo, còn đời chớ theo.
 Người đời vốn đã đeo lăm nợ,

Biết gỡ ra được có mấy ai.
 Nếu không theo Đạo Phật khai,
 Làm sao biết lối vượt ngoài trần gian.
 Đạo vừa siêu vừa làm hạnh phúc,
 Đời đọa còn thêm cuộc thảm sâu.
 Cho nên Đạo hãy rán trau,
 Lúc nào cũng đặt chí cao hơn đời.
 Đạo mục đích nhắm nơi giải thoát
 Nhưng phải tu tự giác, giác tha.
 Vì người coi nhẹ cái ta,
 Miễn cho lợi chúng dù là hy sinh.
 Đạo lúc loạn như bình, vẫn thiện,
 Gặp khi loạn càng tiến thiện hơn.
 Cho người biết nghĩa biết nhân,
 Cho người bỏ oán làm ân trong đời.
 Đạo hành thiện cho người hết khổ,
 Đạo vốn là khai ngộ trừ mê.
 Đời còn những cảnh thảm thê,
 Thì còn có Đạo không hề mất đâu.
 Người biết Đạo hãy sâu tin tưởng,
 Đừng chỉ trong tin ngưỡng nhứt thời.
 Mạnh tâm Đạo tất thắng đời,
 Thắng đời tất đạt đến nơi đạo mầu.
 Người hiểu Đạo vừa cầu Phật độ,
 Vừa tự lo tu sửa thân tâm.
 Chính mình Đạo pháp cố chăm,
 Càng soi cho kẻ khác tâm Phật môn.
 Đời nếu biết chung tôn sùng Đạo,
 Tất đời chia cơm áo cho nhau.
 Đời ai Đạo đức cũng trau,
 Thì không ai nở dạ nào hại ai.
 Trong đời sống một ngày vắng Đạo,
 Cảnh đời như hổ báo xô chuông.

Đạo làm đời có kỷ cương,
 Đạo cho đời có tình thương trong người.
 Giống Đạo nên khắp nơi gieo rải,
 Cho nở hoa thời đại Thần Tiên.
 Cho ai cũng thấm mùi thiền,
 Tan mùi tam độc lưu liên trong đời.
 Nhớ hành Đạo chớ lơ tâm Đạo,
 Dem Đạo ra xây tạo phước chung;
 Cho đời hết cảnh nảo nùng,
 Cho người nào cũng thung dung no lành.
 Đạo rón tu cho thành Phật quả
 Đạo cứu mình cứu cả thế gian;
 Từ xa kính gởi mấy hàng,
 Xin khuyên tín hữu kiên gan Đạo mầu.
 THANH SĨ

300

Tokyo, ngày 30-11-1972

Thiện Ân, Anh Tuấn thân mến,
 Thư của Ân và Tuấn, tôi đã nhận được. Tôi rất cảm ơn Ân và Tuấn đã có lòng kính mến tôi và gởi thư vấn an sức khỏe của tôi. Trong lúc tôi giảng bài tại trường Đại học bồng nhiên bị ngã xỉu. Tôi phải vào nằm bệnh viện của Chánh phủ Nhật từ hôm 30 tháng 4 cho tới bữa nay. Bệnh tình hiện thời đã được thuyên giảm rất nhiều, nhưng ốm lắm, cho nên tôi còn cần phải nằm đây để điều dưỡng thêm một thời gian nữa cho được thật hoàn toàn bình phục. Bệnh viện của chánh phủ

có đủ phương tiện về việc điều dưỡng và các Bác Sĩ cũng như các Y tá rất tận tình săn sóc cho từ chi tiết, cho nên chẳng có sự đáng lo ngại. Xin Ân và Tuấn cũng như anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà nên an tâm.

Về mặt Đạo pháp, Ân và Tuấn cũng như chư tín hữu gần xa hãy nên đồng tâm nhất trí khuyến khích lẫn nhau tinh tấn tu hành cho tâm trần lặng sóng, bóng Phật hiện ra để được huệ mãn đức sanh như thiện nguyện. Và anh chị em hãy xem trọng việc chung của quốc dân hơn việc riêng của cá nhân mình mà mỗi người cùng đóng góp tâm lực để hàn gắn lại những chỗ sứt mẻ trong đoàn thể để đoàn kết nhau thành khối vững chắc như khối núi để không ai có thể nào đập tan xô ngã được và cũng để thừa sức bảo vệ nền Đạo và đời sống cho nhau một cách lành mạnh hòa bình tươi đẹp sáng suốt.

Chung sống chung tu cả mọi người,
Ở đời theo Đạo chớ theo đời.
Nói, làm, nghĩ tưởng bằng tâm Đạo,
Chuyển cuộc đời ra Đạo sáng tươi.

Vấn tất có mấy lời, vì còn đang nằm trên giường bệnh, trong người còn yếu không thể viết dài được, tôi xin dừng bút. Tôi cầu chúc cho Thiện Ân, Anh Tuấn cả quý quyến và tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà đều được bình an mạnh giỏi đức trí viên khai.

THANH SĨ

301

Tokyo, ngày 19-12-1972

Nguyễn thanh An thân mến,

Tôi đã được thư của An. Tôi rất cảm ơn An đã có lòng viết thư thăm tôi và không quên cầu nguyện ơn trên Thầy Tổ gia hộ cho tôi mau lành bệnh. Hiện thời tôi còn nằm trong bệnh viện, nhưng bệnh tình mỗi ngày mỗi được bớt nhiều, song vẫn còn ốm lả, tôi còn phải nằm điều dưỡng thêm một thời gian nữa cho thật được hồi phục sức khỏe rồi sẽ rời khỏi bệnh viện. Đây là bệnh viện của chánh phủ Nhật rất lớn có đủ thiết bị tiện nghi cho sự điều dưỡng và các Bác Sĩ, các khán hộ rất tận tâm săn sóc cho từ chút, cho nên chẳng có sự gì phải lo ngại. Xin anh chị em tín hữu ở quê nhà nên yên lòng.

*Bỏ Tắt còn mang cái xác trần,
Tắt còn lúc mạnh lúc đau thân.
Đó là định luật trong đời tạm,
Chớ chấp huyễn làm mất đạo chân.*

Mấy vấn đề của An đã hỏi trong thư, tôi xin phương tiện góp ý kiến vắn tắt như dưới đây:

1. Con người được sống là nhờ sự ăn uống thì khi bệnh cũng phải nhờ thuốc men, đồng thời cũng nên khẩn vái Phật Thần hộ độ cho bệnh được mau lành, chớ cố chấp ý lại ở một phương tiện.

2. Có sanh thì có lão, có bệnh, có tử, hễ khi bệnh thì nên uống thuốc, nên vận dụng tinh thần để đối trị chớ lý luận tại nhân trước hay tại nhân sau. Ví dụ như đói thì phải ăn, khát thì phải uống, nếu không ăn không uống thì đói khát vẫn còn đói khát, không thể nào hết được. Bệnh tật không phải do

nhân kiếp trước không đâu mà là cũng do hiện tại gây ra một phần lớn. Như trường hợp ăn uống thất thường quá độ, lao tâm lao lực quá sức cũng làm nguyên nhân sanh ra bệnh tật được. Các vấn đề khác cũng giống như vậy. Nhân trước nhân sau gì cũng đều do mình thì chính mình phải làm cách cải hoán đối trị cho thích ứng, chớ nên phó thác suông cho định nghiệp định mạng.

3. Ăn để sống, không phải sống để ăn. Thế nên chớ có chấp món ăn, nếu chỉ ăn uống, hoặc không ăn uống mà thành đạo được thì dễ quá, ai cần gì phải tu luyện cho nhọc công. Còn việc tịnh khẩu, vạn sự do tâm, nếu không tịnh tâm được thì dầu có tịnh khẩu đến bao lâu cũng không huệ ích gì. Phật không cấm nói, chỉ cấm phạm khẩu nghiệp. Còn tịnh là tịnh tâm dầu ngủ hay thức cũng vẫn tịnh. Không phải tập thức khuya không ngủ mà gọi là tịnh đâu. Tịnh trong tâm chớ không phải tịnh ngoài mắt, cần phải nhận rõ chân lý và ý nghĩa của Thầy Tổ đã chỉ dạy.

4. Đạo thì phải có đức hạnh, thấy ai làm lỗi thì can ngăn, thấy ai chơn chánh thì khích lệ, đó là hành động thường thức của người tu hành. Nếu không chịu khó khuyên giáo ai thì đâu gọi là có đức hạnh và cũng không có cơ duyên để sanh ra phước đức được. Thấy người làm lỗi mà không khuyên can, cứ để cho mình thành đạo rồi mới chỉ giáo, thì trong khi ấy người ta đã bị tử tù, bị rơi địa ngục rồi còn gì đâu. Đó chẳng khác nào mình chỉ có một nồi cơm thấy người ta đói mà không chịu chia cho, cứ bảo rằng anh rán nhịn đói đến năm tới trúng mùa tôi sẽ cho anh ăn thật nhiều khi đó người ta sẽ chết đói mất rồi còn gì đâu để mà cho. Chi bằng đem nồi cơm ra chia cho người ta phân nửa có phải là sẽ cứu người ta được sống qua cơn đói không?

Tu không riêng cho mình mà là tu chung cho thiên hạ được phước huệ, đó là chơn tu. Tôi thiết tưởng như vậy.

Vấn tất có mấy lời, tôi cầu chúc cho An, tất cả anh chị em tín hữu và Bà Mười ở quê nhà đều được bình an mạnh lành và tu hành sáng suốt.

THANH SĨ

302

Tokyo, năm mới Quý Sửu (1973)

Cầu chúc năm mới Quý Sửu 1973

*CẦU Trời Phật độ Việt Nam ta,
 NĂM mới được vui khắp trẻ già;
 HÒA hảo Bắc Nam ngưng máu lửa,
 BÌNH minh đất nước hết phong ba,
 TỰ lòng ai cũng yêu nòi giống,
 DO sức dân chung dựng nước nhà,
 SỚM đổi nguy nghèo ra thịnh vượng,
 ĐƯỢC tân tiến kịp nước gần xa.*

THANH SĨ

Bước sang năm mới tôi thành tâm cầu chúc tất cả anh chị em tín hữu ở quê nhà được thêm một năm tăng trưởng công đức trí huệ trên đường tu hành đạo đức và được đầy đủ sức khỏe bình an hạnh phúc thịnh vượng trên đời sống hằng ngày.

THANH SĨ.

MỤC LỤC*** VÀI LỜI GIỚI THIỆU.**

- 1.- Gởi Chín Ưa, nói về kế hoạch cuộc thân liên giữa Phật Giáo Hòa Hảo với Tôn Giáo thế giới.
- 2.- Gởi Lê, nói về chánh nghĩa.
- 3.- Gởi Mẹ. Cần phải có lòng từ bi trí huệ để làm căn bản cho đời sống.
- 4.- Gởi Mẹ. Khuyên bền chí và khuyên tu.
- 5.- Gởi Mẹ. Khuyên chịu khó tu hành, giải thoát cho chính mình và kẻ khác.
- 6.- Gởi Ký. Khuyên cùng chịu vui buồn, siêu đọa; tùy phương cứu độ, khao khát ngày về.
- 7.- Thi Gởi Thiện Duyên
- 8.- Gởi Mẹ. Kêu đoàn kết phụng sự Phật pháp Đạo đức lớn nhưt. Thi: Nhấn cùng đồng đạo.
- 9.- Gởi Mẹ. Đạo là trên hết, đoàn kết là sức mạnh.
- 10.- Gởi Chúc. Tin tưởng ý chí bất khuất của dân tộc và tinh thần Phật Giáo cùng đi một nhịp. Con bài V.N có ưu thế quốc tế. Cần sớm thống nhất nội bộ để trước cứu mình, sau cứu nước. Thọ ân Thầy rất nặng Đạo đức là trụ cột của tín đồ PGHH. Nhắc Màng và Toàn. Thi: Phải cần Phật Giáo Hòa Hảo thống nhất.
- 11.- Thi: Văn thơ từ đất Nhựt. Kêu gọi thống nhất quốc gia. Luận về chánh trị và tôn giáo.
- 12.- Thi: Kỳ nguyện Phật Giáo Hòa Hảo thống nhất.
- 13.- Gởi Thiện Duyên. Nói ngày về và thống nhất đoàn thể. Thi: Thống nhất Phật Giáo Hòa Hảo làm trước.
- 14.- Gởi Mẹ. Nói về Tết bên Nhựt. Nói cuộc đảo chánh thành công và viễn ảnh về hiểm họa nên kêu gọi đoàn kết.

- 15.- Thi: Thân gửi anh em quê nhà. Khuyến tu Đời Đạo; thi đua công đức.
- 16.- Gửi Mẹ. Khỏe mạnh là cần thiết cho sự hành đạo. Thi: Thanh Sĩ kính cầu Đồng Đạo an lành. Thanh Sĩ thân tặng anh em Giảng viên.
- 17.- Gửi Mẹ. Khuyến bảo trọng thân thể sức khỏe. Mục đích tu hành vẫn một: tế thể độ dân. Thi: Thanh Sĩ kính thăm Đồng Đạo quê nhà.
- 18.- Thi: Tặng chung trong Đạo.
- 19.- Thi: Tặng Bà Lê Thị Ân.
- 20.- Thi: Thanh Sĩ Cung Chúc Tân Xuân Việt Nam (Giáp Thìn).
- 21.- Thi: Tự thán Tân Xuân ở Nhựt.
- 22.- Thi: Lời thăm từ đất Nhựt. Nói về chữ tu.
- 23.- Gửi Quảng. Nói về hạnh theo dõi gót Đức Thầy và Đức Phật Thích Ca. Mong PGHH thống nhất; Đạo và Đảng hợp nhất.
- 24.- Thơ gửi Xương. Nhớ quê nhà, nghĩ đến ngày về. Kêu gọi chung lo Đạo và Đảng sự nghiệp của Đức Thầy. Tha thiết thống nhất.
- 25.- Gửi Mẹ. Khuyến chữa bệnh và tằm bở. Không nên ép xác. Vẫn ăn mặn nhưng không nhiễm chớ xa xỉ. Nên theo chơn lý, chớ tu mê tín. Hãy tin chánh đạo, tu chánh đạo.
- 26.- Gửi Thiện Duyên. Đạo và Đảng vẫn là một cha sanh mẹ đẻ. Liên quan Đạo với Đảng như linh hồn và xác thịt. Nói về tôn giáo Shokagakkai có Đảng và các tổ chức văn hóa, xã hội. Thi: Tùy thời tôn giáo chánh trị đi ra.
- 27.- Gửi Thiện Duyên. Buồn sự chia rẽ nội bộ. Giai đoạn đoàn kết là sống chia rẽ là chết. Dầu thống nhất cũng chỉ 1/10 toàn số. Quan niệm quân sự đã lỗi thời.

- 28.- Gởi Mẹ. Khuyên đổi xử bình đẳng. Khuyên đoàn kết. Không nên chia cách Đạo và Đảng, chỉ là một tinh thần PGHH mà thôi.
- 29.- Gởi Lê. Đọc báo thấy tình hình khẩn trương; kêu gọi thống nhất ý chí.
- 30.- Gởi chung anh em đoàn thể. Kêu gọi củng cố nội bộ, giao thiệp các đoàn thể, liên kết tôn giáo. Tổ chức nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp. Thành lập cơ quan văn hóa xã hội. Huấn luyện cán bộ. Hoạt động mạnh mẽ. Nước V.N phải phú cường, độc lập.
- 31.- Gởi Xương. Chưa tiện về. Có đoàn kết, phát triển đạo đức mới đủ tự vệ và không ngưng lời ăn tiếng nói. Giá trị việc làm là ở kết quả chứ không ở hình thức. Đoàn thể chỉ là một phần tử của nơon loại.
- 32.- Thi: Đưa tiếng về quê. Kêu gọi đoàn kết thuận hòa.
- 33.- Thi: Tiếng lòng từ Đông Kinh. Than vì chiến tranh, chết oan. So sánh nước mình với nước ngoài.
- 34.- Thi tặng Chín Ty.
- 35.- Thi tặng Bảy Xương.
- 36.- Thi tặng Út Lê.
- 37.- Thi tặng Nguyễn Khắc Trứ.
- 38.- Thi tặng chung trong Đạo.
- 39.- Thi: Hỡi anh em quê nội. Khuyên tu, khuyên đoàn kết, bỏ ích kỷ. Tu cho mọi người. Đạo không riêng.
- 40.- Gởi Lê. Than về chia rẽ nội bộ nên bị lợi dụng. Khuyên kiên nhẫn, lo tài chánh.
- 41.- Gởi Huỳnh Đạt Đa. Khuyên tu Giới Định Huệ. Nên cứu giúp người.
- 42.- Thi: Thăm Mẹ. Thăm Đồng Đạo. Thăm chung đồng đạo.
- 43.- Thi tặng Xương.
- 44.- Thi khuyên tu.
- 45.- Thi tán Quan Thế Âm.
- 46.- Thi khuyên mẹ nên vì đạo cả.

- 47.- Thi khuyên Hoài Ân.
 48.- Thi: Tôi thiết tưởng. Cảm thán.
 49.- Thi: Lợi hại của mây điều không.
 50.- Gởi Võ Trung Thành. VN là con cò bị dồn vào một góc.
 Đoàn thể cần đoàn kết để khỏi điêu đứng.
 51.- Thi khuyên cứu nước.
 52.- Thi: Hạnh nguyện Đức Quan Âm. Tu với người, tâm với Phật.
 53.- Thi tặng Thiện Ngôn.
 54.- Thi: Đức Phật Quan Âm giải cứu khách trần.
 55.- Thi: Bồn nguyện Đức Quan Âm. Là người yêu nước.
 56.- Thi: Trách tình đời tráo chác. Kêu gọi yêu thương. Lo non nước quên cá nhân. Quốc gia là của chung.
 57.- Thi tặng Lệ: Dòng đời.
 58.- Thi tặng Hoài Ân. Nằm mộng nghe thi.
 59.- Thi: Bầm tánh người ta.
 60.- Thi: Hỏi ai yêu nước.
 61.- Gởi Mẹ. Có kẻ nói xấu, nên thương họ hơn là ghét.
 62.- Thi tặng Tám Trường.
 63.- Thi tặng Nho.
 64.- Thi: Giờ phút đao phủ.
 65.- Gởi Hoài Ân. Thối đời không muốn ai hơn mình. Nên cứng rắn tinh thần trước sự phá hoại.
 66.- Thi: Thanh Sĩ thân tặng Hòa Nhựt đồng môn.
 67.- Gởi Lệ. Bất nhẫn về chia rẽ. Có nhận đoàn thể đang ở trước vực thẳm chằng? Mong mọi đoàn kết.
 68.- Gởi Hình, Diễm, Minh, Sang. Nói về quái thai nảy nở trong đoàn thể. Khuyên không nên bi quan vì nhu thắng cương, hoàng thiên hữu nhãn. Đạo không bao giờ mất. Phần tử chơn chánh sau cùng tồn tại.
 69.- Thi tặng Mẹ. Khuyên tu.
 70.- Gởi Hoài Ân. Khuyên bình tĩnh, việc đến sẽ đến. Dân tộc tính Việt Nam là đạo đức. Đạo đức là cứu cánh.

- 71.- Thi: Thanh Sĩ cung chúc tân xuân Việt Nam.
- 72.- Thi tặng Nho.
- 73.- Gởi Hoài Ân. Buồn về sách bị cấm đoán đó cũng là pháp nạn. Cây nào chẳng có lá vàng; đạo nào chẳng có những hàng dối tu. Hãy chung lo phát triển Phật Pháp. Phật Pháp làm cho đời sống con người được hòa bình. Ngày nào cõi đời còn sanh tử là còn dùng Phật Pháp.
- 74.- Gởi Mẹ. Khuyên bình tĩnh, tinh tấn tu hành, truyền bá giảng kinh. Tha thứ người. Không nên chán nản lui sụt. Nhìn tượng Phật mở tâm linh.
- 75.- Thi tặng Ba Dục.
- 76.- Gởi Mẹ. Than về sự chia rẽ và làm nghịch lời Thầy dạy, làm tổn thương đoàn thể miễn có lợi. Đó là triệu chứng đời Mạt pháp. Chớ để người đời chinh phục.
- 77.- Gởi Ký. Than về chiên ghẻ trong đoàn thể. Tha thiết thống nhất cho kịp thời cơ. Xã hội có máy lọc. Quả quyết phân tử lương thiện sẽ thắng.
- 78.- Thi khuyên hành chánh nghĩa tu chánh đạo.
- 79.- Gởi Mẹ. Nói về ăn Tết ở Nhật. Biến đổi là định luật của con người và vạn vật. Nhưng mấy ai thức tỉnh mộng trần. Khuyên phát Bồ đề tâm, rán tu tinh. Rán tu cho mình và cho người.
- 80.- Thi: Chúc năm mới nước Việt Nam thân yêu. Chúc Tết đồng bào thân yêu Việt Nam. Hoài Xuân Ất Ty.
- 81.- Gởi Phạm. Đọc thơ thấy đau tủi sự thúi nát đoàn thể. Vương đạo nứt định thắng Bá đạo. Hãy lo phụng sự chánh nghĩa đạo đức.
- 82.- Thi tặng Nho
- 83.- Thi tặng Tám Trường.
- 84.- Thi tặng mẹ: chung lo gánh nặng.
- 85.- Thi tặng Tám Trường.
- 86.- Gởi Lệ. Nói về chiến tranh Việt Nam trên báo chí Nhật.
Thi: Đông Kinh hồi khuyến.

- 87.- Gởi mẹ. Nhắc lại lễ giỗ ở nhà mà không có mặt.
- 88.- Thi: Ví tâm như tấm gương.
- 89.- Gởi Hoài Ân. Dạy quay bưng để phổ thông đạo đức trong các dịp lễ giỗ.
- 90.- Gởi Ký. Kể lợi dụng đạo như con thiêu thân, còn đạo như ánh đèn.
- 91.- Gởi Hoài Ân. Khuyên mạnh tiến trên con đường đạo đức và thi thố chánh nghĩa.
- 92.- Gởi Quyện. Khuyên không nên thiên vị. Giữ lời hứa nếu Quyện không thay đổi.
- 93.- Gởi Hoài Ân. Đi viếng chùa không khỏi nhớ nước. Ước người mình tinh thần cao như người Hòa quang đồng trần. Tu cho thiên hạ được hữu ích.
- 94.- Thi tặng Nho
- 95.- Thi tặng Võ ngọc Tông.
- 96.- Gởi Hoài Ân. Khuyên cố gắng vượt qua mọi khó khăn. Chớ để lòng yếu ớt. Phải tự chủ.
- 97.- Thi tặng Nho.
- 98.- Thi tặng Hồ Nam cư sĩ.
- 99.- Thi tặng Lưu hữu Nghĩa.
- 100.- Gởi mẹ. Mong nước nhà sớm thanh bình, nên lấy lòng từ bi sống với mọi người. Thà mất thân hơn mất đức.
- 101.- Thi tặng Hoài Ân.
- 102.- Gởi mẹ. Nói về bão ở Nhật, cho là số Trời, kêu ai nấy dạ. Nên tin tưởng ở lẽ công của Trời.
- 103.- Tặng Hoài Ân.
- 104.- Thi tặng Thiện Duyên
- 105.- Thi tặng Hoài Ân
106. Thi tặng Nho.
107. Thi tặng Hoài Ân.
108. Thi tặng Hồ Nam.

109. Gởi mẹ. Khuyên thận trọng thân thể, đau phải uống thuốc. Tu như Phật không ép xác hại thân. Địa Tạng Bồ Tát xuống địa ngục để cứu chúng sanh chớ không chịu khổ như chúng sanh.
110. Thơ của Bất Mãnh gởi, Cậu Hai phúc đáp họa nguyên vận.
111. Thi tặng Hoài Ân.
112. Thi tặng Nguyễn khắc Trứ.
113. Thi tặng Nho.
114. Thi tặng Lê: Hồn khách nao nao.
115. Thi tặng Chín Ty.
116. Thi tặng Hữu Nghĩa.
117. Gởi Chúc. Nuôi chí là khó, đạt chí càng khó hơn. Chí càng lớn gian khổ càng nhiều. Cố gắng đạt chí.
118. Thi tặng Trường.
119. Gởi Hoài Ân. Nên bắt chước Hiền Thánh. Là tín đồ PGHH, phải hành đúng chơn truyền.
120. Gởi mẹ. Cố gắng tiến đến chỗ trọn lành trọn sáng; đừng để vật chất cám dỗ. Nên chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau, chia xẻ khổ vui.
121. Gởi Hoài Ân. Tạo hóa chí công; định luật nhân quả và đào thải thiên nhiên không sai chạy. Tội nghiệp những người nỡ bản trong tôn giáo. Nên nghĩ phước lợi cho người nhiều hơn cho mình.
122. Gởi Hoài Ân. Mục đích làm sao cho người lãnh hội tâm niệm từ bi giải thoát.
123. Thi tặng mẹ. Thương mẹ nhưng không quên độ đời, khi làm phạm trần khi Thần Tiên. Hẹn gặp nhau khi Ta bà được giải thoát.
124. Thi tặng gần xa; Khuyên tu Phật và nhân đạo.
125. Thi tặng Ut Quyền. Dạy trừ vọng tâm.

126. Gởi Hoài Ân, Đời sống ở Nhựt có 4 mùa rõ rệt. Đồng đạo cố tiến lên, tiến là siêu, lùi là đọa. Hãy tránh nạn bạng duật trương trì. Nên hành động bằng trí đạo.
127. Thi tặng Chúc. Chúc năm mới nước Việt Nam thân yêu. Chúc Tết đồng đạo thân yêu Việt Nam.
128. Gởi Hoài Ân, Tết ở Đông Kinh. Nghĩ Tết chiến tranh ở quê nhà. Chắc chắn Việt Nam không mất. Phải lo Đời Đạo, Đời phải có nghĩa, Đạo phải có nhân. Hàng tốt giá cao, lời to vốn lớn.
129. Thi tặng Nho: Đời là giả tạm.
130. Thi: Thanh Sĩ kính thăm đồng đạo quê nhà.
131. Thi vô băng: Nền đạo đức.
132. Thi: Vọng Xuân.
133. Thi: Xuân ôi!
134. Thi: Vài lời.
135. Thi tặng Trường và Yến.
136. Thi tặng Thiện Phước.
137. Thi: Tuy là thân ở xứ ngoài.
138. Thi khuyên tu.
139. Thi: Nên nhớ rằng.
140. Thi tặng mẹ.
141. Thi khuyên tu. Tâm sự.
142. Thi: Rán lo đạo nghĩa. Xin khuyên.
143. Thi tặng Nho khuyên làm việc lành.
144. Thi tặng Trường.
145. Thi tặng Ba Chát.
146. Thi tặng mẹ. Khuyên tu.
147. Thi tặng Phan khác Sửu.
148. Thi: Nhân dịp viếng chùa.
149. Thi: Làm theo Phật.
150. Gởi mẹ. Lấy việc leo núi nghĩ đến việc tu còn khó khăn gấp mấy. Phước lộc càng cao nỗ lực càng nhiều.
151. Thi tặng Hoài Ân.

152. Thi tặng Nho.
153. Thi tặng Oul.
154. Thi tặng mẹ. Đồng khuyên.
155. Gởi Hoài Ân. Giảng kinh là thuốc là thuốc.
156. Thi tặng Trường (gởi cho 2 nhà sư).
157. Thi: Trên thuận dưới hòa.
158. Thi tặng Hoài Ân.
159. Thi tặng đồng đạo.
160. Gởi Chúc. Thi: Đạo đừng ngược lối từ bi.
161. Gởi mẹ. Đừng để thói chuyên, Đạo không để hành riêng cho ai. Muốn được thấy màu nhiệm phải tu chánh đạo.
162. Thi tặng Lưu hữu Nghĩa.
163. Thi tặng Xương, Đạo không riêng.
164. Gởi mẹ. Tu hành và đạo đức nhắm vào phước huệ.
165. Gởi mẹ. Mượn mây giảng kinh che nắng cho người đời.
166. Thi tặng Ký: Tình Hòa Hảo.
167. Gởi anh em đồng đạo. Trong hàng tín đồ có người tỏ ngộ để nói truyền chánh đạo. Kinh giảng của Đức Thầy là ngọn đuốc nên đem môi ra nhiều ngọn đuốc.
168. Gởi Hoài Ân. Việc Bà Mười lánh nạn. Nữ nhữ tâm làm việc ác hại nhau là phá đạo Thầy.
169. Gởi mẹ: Nên làm con tằm nhả tơ giúp đời hơn làm con trù cho beo gấu ăn.
170. Thi: Tôi khát nước.
171. Thi tặng Sang: Đền gặp gió.
172. Thi tặng Ký.
173. Thi: Xuân Đinh Mùi. Thanh Sĩ chúc cầu trọn lành quê nội. Thanh Sĩ chúc cầu lành mạnh xuân mới. Thanh Sĩ nhắn nhủ đồng đạo quê nhà.
174. Thi: Chúc Xuân Đinh Mùi, Thanh Sĩ cầu chúc an vui năm mới. Cầu chúc tai ách khỏi qua năm mới.
175. Thi tặng Bà Ân.

176. Gởi Phi. Đau buồn về chiến tranh với vũ khí mới, tiêu thụ vũ khí cũ. Bốn ngàn năm nhờ tinh thần tự cường bất khuất mà vượt khỏi các cuộc ngoại xâm. Mục đích của đạo là giải thoát sanh tử; mục đích của Đảng là giải thoát kiếp nô lệ bần cùng.
177. Thi tặng Ứng: Mong cho hòa bình hạnh phúc nước ta.
178. Gởi Hoài Ân. Hãy theo gương nhân thiện. Đừng bao giờ để mình yếu hèn trên đường đạo nghĩa.
179. Gởi Thượng. Cảnh ngang trái dễ lung lạc ý chí. Bản ngã rất đê tiện. Không chết vì bản ngã mà chết cho nhơn sanh. Đạo vì những kẻ ấy mà mang tiếng xấu. Bàng đen đậm thì nét phấn càng nổi.
180. Gởi Lại. Tu hành là vốn. Vốn càng lớn càng tốt. Càng cách mạng chánh trị bao nhiêu càng đạo đức bấy nhiêu. Hãy treo gương đạo đức.
181. Thi: Tu thì phải hành.
182. Thi tặng Trường.
183. Thi: Lời thăm quê nhà.
184. Gởi Bà Ân. Đời đang tiến mạnh vào vật chất. Người dùng đầu óc hơn con tim, nên người càng gian ác. Người có nhân đạo ai chẳng đau lòng.
185. Thi tặng Khanh.
186. Thi tặng Nho.
187. Gởi Hoài Ân. Bốn phận người tu hành là đánh thức việc mê, cởi mở đau khổ cho đời, hòa mình với thiện ác, vạch rõ con đường giải thoát.
188. Gởi Nho. Nhìn tình đời cũng như tình đạo, bên nào cũng đầy mùi chanh khế dễ bị lay chuyển tinh thần. Rán cố gắng trau luyện đạo hạnh.
189. Thi tặng Trường.
190. Gởi Thượng. Thuyền đạo trong biển đời lao đảo, phải mạnh tay chèo để khỏi lụi lại. Sự cao quý của Đạo hơn

- gấp mấy sự cao quý của Đời. Rán tu cho nên thân hành cho nên Đạo.
191. Thi tặng Phan khắc Sửu.
 192. Thi Cầu Phật.
 193. Thi tặng Nho.
 194. Thi tặng Trường Yên.
 195. Gửi Sang, Phâm, Diêm, Hinh. Chia xẻ lo âu về phân hóa nội bộ. Có đoàn kết mới phát triển được.
 196. Thi tặng Hoài Ân. Đường Đạo cứ đi. Tặng Phan khắc Sửu.
 197. Thi tặng Duy Liên.
 198. Thi tặng Trường Yên.
 199. Gửi Quyện. Thời tiết nước Nhựt. Lũ ma vương không phá được Phật và môi Đạo của Phật. Đùng để thân tâm bị loạn.
 200. Thi tặng Hoài Ân.
 201. Gửi Lưu hữu Nghĩa. Xôn xan trước cảnh người có óc “ếch nằm đáy giếng” chẳng chịu thức tỉnh, cứ liếm mật trên lưỡi dao. Mong anh em biết quan sát là chánh ở con người và ở việc làm.
 202. Thi tặng Nguyễn văn Thử.
 203. Gửi Cẩn. Cùng vui buồn với anh em bên nhà. Mong việc đau buồn không kéo dài.
 204. Thi tặng Hoài Ân.
 205. Gửi Định. Mặt Trời không của riêng ai, ai cũng có thể lợi dụng ánh sáng nhưng không làm cho nó mờ được.
 206. Gửi Xương. Người Nhựt đa số niệm Phật A.- Di.- Đà và thường xây tượng Phật Quan Âm cao 5,60 thước. Hy vọng anh em đồng đạo chung nhau lo cứu nước nước an dân.
 207. Thi: Quan Âm Bồ Tát Phật Ngài ơi! Thi: Thanh Sĩ từ trong đất nước Nhựt Bồn gửi lời viếng thăm ông Nguyễn văn Sự (Khoán yêu).

208. Thi tặng Võ Trung Thành.
209. Gởi Hữu Duyên. Nói về võ sĩ đạo. Tinh thần sinh viên Việt Nam ở Nhật.
210. Gởi Phi. Mục đích của PGHH và DXĐ như 2 dây Tổng huyết quản và Hôi huyết quản.
211. Thi tặng Duy Liên.
212. Thi tặng Thiện Ứng.
213. Gởi Thượng. Nước đục có ngày trong, cặn bã sẽ chìm xuống Thi: Nhơn nghĩa và tử bi.
214. Thi Tết Mậu Thân: Chúc Tết liên kết xây dựng hòa bình.
215. Thi: Năm Mậu Thân.
216. Thi tặng An Trường.
217. Gởi mẹ. Được tin chiến cuộc Tết Mậu Thân. Khuyên vững bền ý chí và tiến mạnh đến chỗ toàn chơn toàn thiện.
218. Thi: Rán tu.
219. Thi tặng Trương văn Huệ.
220. Gởi Phạm văn Hải. Khuyên tu.
221. Thi: Sâu duyên Phật.
222. Thi: Đạo tâm không mẽ sứt.
223. Gởi Chúc. Đành rằng có vận mạng nhưng lòng người có thể thay được, cho nên không nên phú thác tất cả cho vận mạng. Trong lúc Đức Thầy vắng mặt nên nhứt trí đoàn kết chung lo thì có thể đủ sức đương đầu lướt qua mọi nghịch cảnh.
224. Thi: Người nhớ Phật.
225. Gởi Thượng. Đêm mưa gió càng nhiều càng cần đèn đuốc, đời đau khổ càng lung càng tương tu tương cứu.
226. Thi: Thương nhau là thiên đường.
227. Gởi Nguyễn văn Tấn. Giải về pháp và lý vô sanh. Pháp luân thường chuyển huệ tâm khai.

228. Thi tặng Nguyễn hữu Cẩn: Than vắng Thầy, cỏ hoang mọc.
229. Gởi Lê. Nhắc chuyện đổ máu tại trụ sở Bùi thị Xuân. Nhân đi vào thôn quê, nhớ thơ Lý thái Bạch, nhớ cố hương. Còn nhớ cố hương. Thời loạn khiến lòng loạn theo. Nhắc thơ Lữ Đông Tân.
230. Thi tặng Hoài Ân.
231. Gởi mẹ. Khuyên điều dưỡng. Khuyên tu.
232. Gởi Thiện Duyên. Người trong đạo mà tự bôi lọ mỗi đạo, là tệ quá. Tu phải chánh đạo, đời phải chánh nghĩa. Tin rằng có kẻ bạo ác tất có kẻ hiền tài. Bán rẽ cái tự do thế nào cũng rơi vào cảnh ngộ nô lệ.
233. Gởi Thượng. Nhắc lại chuyện con khi đời Xuân Thu chiến quốc. Tình thương có thể chuyển xấu ra tốt, loạn ra bình. Thi: Cổ kim Phật Tử.
234. Thi: Tình thương chân thật.
235. Gởi Nguyên Xuân Lộc. Đau buồn bịnh chia rẽ đoàn thể. Nên tin lòng thành của mình có Phật Trời chứng minh. Đừng rối lòng ngã gục trước quái ngại. Lửa thử vàng, nghịch cảnh thử người tu.
236. Thi khuyên tu.
237. Thi: Phật ở đâu?
238. Gởi Lê thiện Nghê. Nhục dục là ngọn, tâm dục là gốc. Nên quán thân vô thường nhưt tâm niệm Phật. Thành đạo hay không do ở phát tâm. Nam nữ gần nhau nên xem như anh em, cha con. Thấy người làm lỗi nên lấy tâm thương xót. Nghe thấy những việc làm lỗi nên lấy đó sửa chữa mình. Nghiệp là do con người tạo ra nên tự mình có thể sửa nghiệp. Đau nên uống thuốc và cầu nguyện.
239. Gởi Đặng hữu Phẩm. Đời người có nghịch cảnh và thuận cảnh. Kể chuyện tặng Đặng Dự.

240. Gởi Kỳ. Thơ là nói chung chứ không nói riêng. Mặt Trời mọc phương Đông không phải chỉ soi riêng phương Đông mà thôi. Cuộc tranh đấu phải có chánh nghĩa. Trong quốc gia có dân chúng, dân chúng là sức mạnh. Đoàn kết nội bộ chưa đủ, còn cần đoàn kết bên ngoài.
241. Thi tặng mẹ: Lương tâm.
242. Gởi Lại. Nếu có đồng bào yêu nước thì nước không mất. Có kẻ tín đồ sùng đạo thì đạo không tiêu. Lòng chân thành còn mới giải quyết được mọi việc. Thế lực của dân là Thần Thánh.
243. Gởi Chúc. Nên đoàn kết với nhau như một tảng đá.
244. Thi: Chào Xuân năm Kỷ Dậu.
245. Gởi mẹ. Kiếp người vốn khổ, không bị khổ này cũng bị khổ khác. Con người dù muốn dù không cũng phải chịu. Nhưng con người có thể lạc quan nếu con người biết đem tâm trí tìm cách cởi mở.
246. Gởi Đặng thị Hương. Chuyện xảy ra ngày nay chỉ lặp lại chuyện đã có ở ngày xưa trong lịch sử. Nước Việt Nam vẫn là của người Việt Nam. Con đường dân sáng là con đường nước sáng.
247. Gởi Lệ. Hiện có nhiều người không chịu tu chân chánh theo Đạo, cứ ý lại nơi ngoại lực ngoại thần, không chịu làm việc công ích, thế mà vẫn mong Phật ban trí huệ. Mình phải tự thấy thiện ác, tự răn, tự sửa, nỗ lực rèn luyện tâm hạnh, thi vi đạo nghĩa, không ngã lòng trước sự khó khăn.
248. Gởi đồng đạo. Kể chuyện vui xuân của 4 ông tăng nơi Kỳ Viên Tịnh xá để trừ diệt tham dục.
249. Thơ của Mãi hỏi, Cậu đáp. Hạnh Quan Âm và chư Bồ Tát.
250. Gởi Cận. Phước sanh từ họa, vui từ khổ.
251. Thi: Phật ngâm bài kệ.

252. Thi tặng Trần duy Liên.
253. Gởi Thượng. Nuôi chí lớn là khó. Hãy tiến tới bảo tồn chí nguyện, chẳng vì nghịch cảnh mà thối chí. Những mẫu chuyện hấp dẫn hầu hết là những mẫu chuyện éo le trớ trêu.
254. Gởi Huỳnh Khải. Hãy tin họa phước siêu đọa đều do tâm đức mình. Hãy tin người tu chơn chánh luôn luôn có thần phò hộ.
255. Thi: Tu giống tánh sen.
256. Gởi Lệ. Mặc dù nghĩ xuân vẫn buồn tủi nghĩ đến cảnh máu lửa ở nước nhà và sự xung đột đố kỵ giữa người trong nước trong một giới với nhau. PGHH là một miếng ruộng tốt, mình phải lo cày sạ chớ không thể chờ Trời cho. Phải có cảm mới có ứng, có nhân mới có quả.
257. Gởi mẹ. Đông Kinh tuyết xuống nhiều. Nhớ lo khuyên khích và tinh tấn tu hành. Rán trừ lục căn, diệt lục trần, hành lục độ. Cần có tâm hồn tự chủ, tinh thần bất khuất trước đàn áp quyền rũ.
258. Thi: Vài lời nhắn bạn đồng môn. Rán trau giới đạo đức, đừng vì nghèo nàn mà tạo nghiệp bất lành, uổng mất chánh đạo. Rán nhẫn nhục, trì giới. Kể chuyện 2 anh em một người tu hành và một người ham danh lợi và nghĩ cách hiếu thảo khác nhau. Sau anh xuất gia còn em vẫn theo việc phú quý. Em chết sanh làm bò chớ muối. Anh thấy vậy đến mua lại và đem về chùa cho nghe kinh kệ. Sau thác sanh lên cõi Trời.
259. Gởi mẹ. Đời như rừng lửa cháy hoang, tu hành như trời mưa nước xối. Trên đường tu hành nên biết có nhiều sự khó khăn hơn sự tưởng tượng, cho nên cần phải bền tâm chí. Cố gắng chuyển mình thành người hiền lành. Kể chuyện người bần nhơn bố thí.

260. Gởi anh em đồng đạo thân mến. Trong thời ma quỷ mà anh em đồng đạo nhưt quyết tu hành là tiền kiếp có duyên với Phật cũng như buộc sợi dây vào chiếc tàu, không nên để đứt.
261. Thi. Thi: Chúng sanh như cội héo xào.
262. Thi tặng Hoài Ân.
263. Thi tặng mẹ.
264. Thi: Rán tu cho giải khổ.
265. Gởi Lê. Anh em nên đoàn kết để làm sườn móng cho sự thống nhất.
266. Thi Phật Pháp.
267. Thi: Đòi tôi.
268. Gởi Nguyễn Thành Công, Trần Đăng Quang. Bản nguyện. Thi về Đạo và Đảng.
269. Thi: Xin Phật.
270. Thi nguyện chung đòi chung đạo. Khuyến mạnh tiến đường đạo.
271. Gởi Ký. Tình yêu Tổ Quốc. Phương pháp cứu nước cứu đời lúc loạn lúc suy.
272. Gởi Bùi Văn Ưng. Đạo và Đảng vẫn là một, cùng chung một mục đích “Từ bi chí thiện giải thoát mê ly”.
273. Thi: Tình nước non. Tu
274. Thi: Mong Năm Mới - Mong cho được có hòa bình nước ta (1970).
275. Thi: Mong cho hòa bình hạnh phúc nước ta
276. Chúc Ưng. Thi: Mong cho hòa bình hạnh phúc nước ta.
277. Thi: Năm Canh Tuất 1970. Mong cho xứ nhà hòa bình thực hiện.
278. Thi tặng Ân.
279. Tặng mẹ. Thi: Cố tu đạo đòi Phật Nhân trọn nguyện.
280. Thi: Khuyến tu.
281. Thi: Hãy sống đời bằng tâm đạo hạnh.

282. Gởi mẹ. Ánh thái dương có mãnh lực phá tan bóng tối thì trí huệ có diệu năng giác tỉnh mê si. Còn sanh tử là còn đau khổ và sự tử sanh đau khổ là do các nghiệp ái dục tham ác gây ra.
283. Gởi mẹ. Vấn đề tu hành chơn chánh đạo đức nhứt tâm ấy là đuốc sáng cho con người trong mê tối. Hãy rán giữ vẹn đường tu hành chơn chánh. Muốn thấy Liên Hoa hay về Cực Lạc, căn bản là tu hành chơn chánh. Đồng thời nên mở nguồn ân gieo giống lành để trợ trưởng.
284. Thi: Mong xuân năm Tân Hợi 1971.
285. Gởi Nguyễn Quang Xuân. Làm cách mạng thì không nên nghĩ đến mạng đến danh, đến lợi. Chí nguyện mình cứ theo đuổi mặc dù người biết hay không.
286. Gởi Hoài Ân. Nên kiên trì, tự chủ, tự nguyện trên đường cầu đạo vãng sanh Tịnh độ.
287. Gởi Thiện Duyên. Nói về Hội nghị Hòa Bình Tôn Giáo Á Châu.
288. Thi: Từ Đông Kinh khuyên nhủ.
289. Gởi mẹ. Những người chỉ biết sống cho vật chất mà không tâm hồn đạo đức là người sống trong cái chết.
290. Gởi Chúc. Điểm cốt yếu cần phải nhớ là chính mình lúc nào cũng phải tự tin mình và đồng thời làm cho người khác tin mình. Muốn có kết quả to phải trả giá mắc.
291. Gởi mẹ. Hiện thời đâu cũng thấy cảnh hỗn loạn sát hại làm cho người tu thoái chuyển đạo tâm. Vậy nên khuyên khích tín hữu giữ gìn tâm đạo mới mong giải khổ trần gian.
292. Thi: Rán tu siêu đùng tu đạo.
293. Gởi Lệ. Mỗi biến động trong nước đều có ảnh hưởng tới đoàn thể. Muốn đoàn thể được tôn trọng phải tự nghiêm chỉnh phẩm tính và thống nhứt tinh thần.

294. Gởi Quế. Tu hành đời nay như trồng cây trong mùa nắng, phải nắng tưới nước vun bón. Đạo phải hành mới đạt đạo, chớ đạo không ở mồm hay ngoài bề mặt. Phải cố gắng chuyển tánh phàm thành tánh Thánh.
295. Thi: Hãy sống hướng về Đức Phật.
296. Thi: Chào Xuân Nhâm Tý.
297. Gởi mẹ. Đạo ở tâm chớ không ở danh.
298. Gởi mẹ. Báo tin bệnh vào năm nhà thương.
- 299.
300. Gởi Thiện Ân, Anh Tuấn. Nói về cách chữa trị ở bệnh viện. Khuyên tinh tấn tu hành. Khuyên đoàn kết để bảo vệ Đạo.
301. Gởi Nguyễn Thành An. Bồ Tát còn mang xác trần còn có lúc mạnh lúc đau. Giải về nguyên nhân của bệnh; có bệnh phải chữa trị chớ phó thác cho định mạng. Giải về tịnh khẩu và tịnh tâm. Đạo phải có đức hạnh. Chơn tu là tu chung cho thiên hạ.
302. Thi chúc Tết Quý Sửu; cầu năm hòa bình tự do sớm được.

Ghi chú:

- (*) “u hoài” từ Hán Việt: niềm u-ẩn nhớ mong.
- (1) Từ cũ “phước doan” đồng nghĩa với “phước duyên”.
- (2) “khoách đại”(Hán Việt) đồng nghĩa với “khuếch đại”.
-